

Đặc san
CHÂN
PHƯỚC
LIÊM



50

năm
và
kỷ
niệm



2011





50 Năm và Kỷ Niệm

Chân Phước Liêm

Lá Thư Chủ Bút

Quý Cha, quý sơ, và quý thầy cô kính mến.

Các anh chị em thân mến.

Chân Phước Liêm, năm mươi năm và kỷ niệm là chủ đề cho đặc san và những ngày hội ngộ mùa hè năm 2011 tại miền nam California, USA. Đây cũng là dịp để chúng ta nhắc lại những kỷ niệm với các Cha, Sơ, Thầy Cô Giáo và bạn bè chung lớp, chung trường. Kỷ niệm trong lớp cũng như ngoài sân, ngoài lớp học và những năm thôi học.

Năm mươi năm, có những anh chị em đã đến với trường từ những ngày đầu, những niên khoá theo sau và cũng có những anh chị em vào học niên khoá cuối trước khi trường phải thay tên. Người học một năm, người có mười năm học hơn đều không thể quên ngôi trường mình đã từng theo học.

Tôi và các bạn tôi không thể quên được những ngày tháng đó. Kể cho nhau nghe mỗi khi có dịp gặp nhau, qua điện thoại, hay qua Email và Chat. Hình như lúc khơi lại những chuyện cũ, chuyện hồi trẻ (con) thời học trò làm mình trẻ lại như ngày còn đi học. Tranh nhau nói chuyện ngày xưa như sợ bạn mình đã quên ngày ấy, hay kể trước mình.

Năm đệ ngũ 1, lớp ngay kế cầu thang lầu hai, Nguyễn Văn Minh - Minh đầu phi trường - ngồi kế bên tôi nơi bàn đầu gần cửa lớp, khi thấy thầy Nhượng đi ngang qua đã nói “thầy giống Út Trà Ôn quá”. Thầy Nhượng bước ngay vào lớp thưởng cho trò Minh một bạt tai làm tôi cảm thấy nháng lữa và cả lớp sững sờ im lặng.

Năm đệ tứ 3, con trai thi học lớp con trai như thường lệ. Tôi đã quen với điều này từ năm đệ thất. Vài tuần lễ đầu ở lớp tứ 1



Chân Phước Liêm

bạn bè rủ nhau nộp đơn đi học trường công Nguyễn Thượng Hiền- Tân Bình. Thế là có bốn đứa đi qua trường Tân Bình, còn tôi thì đi qua lớp con gái. Một buổi sáng thật bình thường, thầy giám thị Huỳnh, thay vì đứng ngoài cửa lớp điểm danh, thầy đi vào lớp và đọc tên khoảng mười lăm đứa đem tập vở qua lớp tứ 3 trong đó có tôi. Thiệt là mắc cỡ nhưng đành phải dờn chỗ thằng Quốc hên thiệt, còn ở lại. Nguyễn Mạnh Hùng, ngồi kế tôi từ những năm lớp tư, ba, nhì và nhất cũng bị kêu tên dờn chỗ. Hùng lúc này đã cao lăm nên cuối lớp là chỗ cho người. Đám con trai được xếp ngồi cuối lớp, ba bàn cuối. Xếp hàng cũng ở phía đuôi. Năm này học truyện Kiều với thầy Thuận Nhân có Kim Trọng Thúy Kiều. Một cơ hội chọc phá bạn bè – Kim Tôn Thúy Liễu. Năm này, cha Hà Viễn Lự phát động phong trào thể dục thể thao toàn trường với túc cầu, vũ cầu... thi đấu trong trường rồi thi đấu với trường bạn. Lần đầu tiên một lớp con gái có đội banh thi đấu giữa cấp lớp nhờ có các nam sinh. Tất cả các học trò con trai phải tham gia trận đá banh với lớp tứ 2 (có Vũ Phong ở lớp tứ 2 này nhưng chàng thích vũ cầu hơn). Là tuyển thủ của lớp, tôi cũng chạy lên tấn công và lui về phòng thủ hết mình với đội nhưng banh có vẻ né tôi nhiều hơn là tôi đá trúng banh. Dưới sự dìu dắt của Kim Tôn, có Lê Văn Đoán là cầu thủ trong đội tuyển nhà trường, lớp tôi vẫn không thể chuyển bại thành thắng trước lớp tứ 2. Rồi lớp tứ 2 cũng thua lớp tứ 1 mà tôi có học ít ngày. Lớp tứ 1 toàn con trai đá banh làm sao thua được. Huỳnh Kim Tuyết, Bùi Ngọc Nhung chung lớp với tôi. Cũng năm này, một tai nạn tắm biển Vũng Tàu làm mất Nguyễn Văn Ngọc lớp tam 1, Quách Văn Minh lớp tứ 1 và Nguyễn Đức Khiêm lớp tứ 2. Thầy Quý, dạy Việt Văn trước khi thầy nhập ngũ, vô tình đã có mặt tại nơi xảy ra tai nạn đến cho học trò Chân Phước Liêm. Một mất mát thật lớn trong niên học này.

Năm tam 1, tôi được trở lại lớp toàn con trai, có thêm đám học trò từ Dũng Lạc đến, từ trường xa lại. Bạn bè chọc phá nhau với những tên mới như anh tư bông, trạng mâm, Tân tượng, huyện ủy, Tiên gậy, Vũ xéc xy, ba đen, Phương cận, Vinh lùn... Năm này trường có tổ chức đi cắm trại ở Lái Thiêu. Ngày đầu

tiên, sau khi dựng lều, trưởng lớp Nguyễn Văn Quý lãnh bánh mì và chuối về lều để ăn sáng. Cả toán ồn ào, Quý giận vì nói chẳng đũa nào nghe nên ném tất cả chuối và bánh mì xuống sườn đồi. Thế là cả lớp bị phạt ngồi trong lều nghe giáo huấn, rồi leo xuống đồi kiếm, lượm bánh mì và chuối lên ăn. Lớp tam 1 thắng giải bích báo nhờ Nguyễn Hữu Duyên trình bày có hình minh họa những trại viên của lớp. Năm đệ tam là năm ăn chơi, tôi đã chơi nhiều đến quên học nhưng vẫn chờ lên lớp.

Năm nhị B, năm của thơ mới, thơ tự do với thầy Phạm Đình Huy, năm của thi tú tài có con trai, con gái, ma sơ... học chung. Sơ Chín nổi bật trong lớp vì chạy xe Lambretta ba bánh chở thêm các sơ và đệ tử đến trường. Ai cũng đạp xe hai bánh mà sơ lái xe ba bánh thì không ngon lành sao được. Xe của sơ có nhiều xe khác hộ tống lúc rời trường tan học. Năm này có luật tổng động viên nên ngoài thẻ căn cước, các nam sinh có thêm giấy hoãn dịch bỏ bóp như người lớn và mong có dịp khoe ra. Năm này tôi có thêm hai ông thầy bạn học. Để chuẩn bị đêm văn nghệ cuối năm, tôi và Nguyễn Văn Thành- ba đen- lớp nhị A được chọn múa Cái Đèn Cù do thầy Tuấn khí hướng dẫn. Sau nhiều buổi thầy trò miệt mài tập dợt, vì thiếu trang phục nên tôi và Thành đã mất dịp xuất hiện khoe tài dưới ánh đèn màu của trường. Thầy Kim Tôn sáng tác nhạc phẩm Trường Tôi (chắc yêu trường, yêu lớp, yêu bạn dữ lắm) tặng người rồi nhưng vẫn photocopy tặng riêng cho bạn bè, bắt bạn bè như tôi, Như Tố, như Liêm hát và thầy đệm đàn. Không biết có mấy ai thưởng thức và nhớ nhạc của thầy. Riêng tôi năm đó vẫn thường lắm bầm hát nhỏ một mình bài hát của ông bạn mình. Mình có thằng bạn biết sáng tác nhạc, nể thiết. Niên khóa này có chụp hình lưu niệm cả lớp chung với thầy Lê Huy Cự và có Nguyễn Văn Hoà - bố ổi - người cao nhất trường.

Lớp mười hai AB, Anh Văn, Pháp Văn, ban A, ban B gom lại thành một lớp. Có trò đang tu, có trò thôi tu và cũng có trò đang học làm thầy giáo. Có trò rời trường đi trường khác, lại có trò sau một năm ở trường khác về lại Chân Phước Liêm như Lê Văn Trang. Có trò cho mình lớn hơn bạn cùng lớp: “Chị tát cho

Chân Phước Liêm

một cái bậy giờ!” Học chung với trò cao niên như anh Cao Văn Chánh làm tôi có cảm tưởng như mình cũng là người lớn. Không lớn sao được khi lớp mình là lớp lớn nhất trường mà. Hơn nữa, triết học với luận lý, đạo đức được học năm này làm tăng dáng ông cụ non nơi các anh chị lớp cuối trung học. Dịp tết được thầy Trần Đình Thành hát bài nhạc không phải bản đã qua kiểm duyệt “anh trở về trên chiếc băng ca..., anh trở về hòm gỗ cài hoa...” và thầy Lê Quốc Tấn với Nụ Tầm Xuân. Thầy Lương Việt Cương luôn nhắc nhở “trước sau gì mình cũng về nhà mà” giúp các trò bớt nỗi nhớ nhà và yên tâm nghe thầy giảng bài. Vũ Thị Mùi làm cả lớp nhớ với câu “GiêSu Ma”. Có trò hiểu, có trò không nhưng ai cũng có thể lập lại đúng. Tên... thái giám xuất hiện năm này và vẫn còn được nhắc tới nay. Mùa hè ấy, hoa phượng có vẻ thắm hơn, bị hái để tặng nhau và ép vở nhiều hơn. Năm này bắt đầu xuất hiện những tin buồn, bạn cùng lớp có trò bị thương, có trò tử thương rất sớm sau ngày rời trường. Học trò Chân Phước Liêm không thấy có ai bắt sâu tặng nhau, chỉ gheo nhau thôi. Trường có nhiều sâu hơn các trường khác, sâu đu tòng teng giữa trời, sâu bò trên cây, sâu rớt xuống đất. Tha hồ bắt sâu trao lén cho nhau.

Quý Cha, quý sơ, và quý thầy cô kính mến.

Các anh chị em thân mến,

Đặc san Năm Mươi Năm và Kỷ Niệm có lẽ là ấn bản “cầm tay đọc” cuối trước khi chúng ta chuyển qua dạng mới: trang mạng hoặc đĩa. Ước mong anh chị em bạn học đón nhận đặc san như một kỷ niệm thêm nữa của những người học trò Chân Phước Liêm.

Rất thân mến.

Vũ Ngọc Bội



Thư Ngỏ



Kính thưa quý Cha, quý Thầy Cô,
Cùng các bạn thương mến,

Năm nay là năm mà chúng ta tổ chức Đại Hội kỷ niệm 50 năm ngày thành lập trường, và cuốn Đặc San này cũng là cuốn cuối cùng chúng ta phát hành mong các bạn mới tìm thấy nhau có chút kỷ niệm đầu tay để trân quý.

Theo một số nhà tiên tri thì họ nói năm 2011 sẽ bắt đầu những thiên tai để dẫn đến ngày tận thế!? Chúng ta chưa biết thực hư ra sao, nhưng thực sự trên thế giới đã xảy ra rất nhiều thiên tai: núi lửa, lụt lội, động đất, sóng thần, bão cát, bão lốc... mà con người là những sinh linh nhỏ bé không thể... chế ngự được, chỉ biết phó thác cho bề trên và cố gắng dần dần khắc phục những mất mát, khổ đau.

Các bạn Chân Phước Liêm cũng có một số người đã ra đi trước chúng ta như Hoàng Thanh Tùng, Vũ Thị Sáng, Phạm Thị Vân, Phạm Văn Quán, Nguyễn thị Tuyết Nhung... v...v...

Chúng ta hầu hết cũng trên dưới "ngũ thập niên" trở lên, chúng ta còn bao nhiêu cơ hội để gặp nhau? Cuộc đời là vô thường, nhất là ở thời điểm này... Đúng như bài viết của một tác giả khi giới thiệu bài thơ "Còn Gặp Nhau" của nữ sĩ Tôn Nữ Hỷ Khương viết từ năm 1993, mà tôi được một bạn CPL chuyển đến. Bài thơ "Còn Gặp Nhau", đã gợi lên một hiện thực đời sống rất đơn giản, mà cũng rất đau xót: Chúng ta còn sống được đến hôm nay - bây giờ, đã là một điểm phúc, vô cùng quý báu, so với bao người đã vắng mặt- đã ra đi... "

Chân Phước Liêm

Bài thơ khá hay mà tôi muốn chia sẻ với các bạn.

CÒN GẶP NHAU

*Còn gặp nhau thì hãy cứ vui
Chuyện đời như nước chảy hoa trôi
Lợi danh như bóng mây chìm nổi
Chỉ có tình thương để lại đời... ”*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ thương
Tình người muôn thuở vẫn còn vương
Chắt chiu một chút tình thương ấy
Gửi khắp muôn phương, vạn nẻo đường... ”*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ chơi
Bao nhiêu thú vị ở trên đời
Vui chơi trong ý tình cao nhã
Cuộc sống càng thêm nét tuyệt vời*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ cười
Cho tình thêm thắm, ý thêm tươi
Cho hương thêm ngát, đời thêm vị
Cho đẹp lòng tất cả mọi người*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ chào
Giữa miền đất rộng với trời cao
Vui câu nhân nghĩa tròn sau trước
Lấy chữ chân tình gửi tặng nhau... ”*

*Còn gặp nhau thì hãy cứ say
Say tình, say nghĩa bấy lâu nay
Say thơ, say nhạc - say bè bạn*

Quên cả không gian lẫn tháng ngày.”

*Còn gặp nhau thì hãy cứ đi
Đi tìm chân lý, lẽ huyền vi
An nhiên tự tại lòng thanh thản
Đời sống tâm linh thật diệu kỳ!”*

Cuộc sống của chúng ta ngày càng gần kề tới nơi an nghỉ, con đường chúng ta đi cũng gần đến đích. Buồn, vui, sướng, hay khổ do tự tâm mình, bài thơ trên cho chúng ta thấy một triết lý sống rất gần gũi, an lạc. Chúng ta có cơ duyên gặp nhau nơi đất khách quê người, nên quý mến và trân trọng tình bạn đó, và hãy trân quý những giờ khắc hiếm hoi còn lại của chúng ta. Xin hãy cho nhau những nụ cười cũng như tự cho chính mình những niềm vui. Xin tặng các bạn bốn câu thơ để thay lời chào thân ái.

*Còn gặp nhau thì hãy thứ tha
Trách, mót, giận, hờn nhớ bỏ qua
Được bao năm nữa nhìn nhau nhỉ
Hãy để tâm mình luôn nở hoa*

Kính chúc quý Cha, quý Thầy Cô và các bạn luôn nhiều sức khỏe và luôn có nụ cười.

Mùa phục sinh 2011,
Nguyễn Thị Thập



Đứa Con Trai

Hoàng Chính

Chuyển ngữ từ *The Son* của **Graham Swift**



Đúng thế. Mọi sự đổi thay. Cái điều bạn tưởng bạn biết rõ, thực ra bạn không biết gì hết. Điều tốt hay xấu lúc này sẽ không được coi là tốt hay xấu lúc khác. Có một lần tôi cắt ngón tay mẹ ruột tôi. Bạn không tin tôi à? Thời đó đang có chiến tranh ở Athens. Mẹ tôi đã chết. Bà chết vì đói. Và bọn trẻ chúng tôi thì bận tâm về những cái bụng trống rỗng hơn là phí thời giờ khóc than. Có ba cái nhẫn to xù trên những ngón tay bà. Những chiếc nhẫn dùng để đổi thức ăn. Nhưng những ngón tay mẹ tôi sung phù và chẳng có cách nào tuốt những chiếc nhẫn ra được. Thành ra vì là anh cả nên tôi phải quyết định nhanh chóng. Tôi lấy con dao cắt bánh mì...

Cách đây ba mươi năm, tôi cắt lia những ngón tay mẹ ruột tôi. Bây giờ tôi xắt hành và rau cần tây trong nhà hàng. Tôi không thích cách biến chuyển của thế giới này. Ba mươi năm trước bọn Đức giết người Hy Lạp khơi khơi, cắt tay, móc mắt họ. Và bây giờ vào mùa hạ, hàng ngàn người lũ lượt kéo nhau tới Hy Lạp, chụp hình những căn nhà vôi trắng, những người đàn ông hiền hòa tươi cười trên lưng lừa và phơi nắng ngoài bãi biển đến phỏng hết cả người. Chính Adoni là người nói với tôi về người Đức và những máy chụp hình của họ. Tôi thì biết gì về Hy Lạp chứ. Ba mươi năm nay tôi có về đó đâu. Bạn sẽ làm gì khi quê hương bạn suy tàn, khi chiến tranh cướp đi của bạn người cha, rồi đến người mẹ. Rồi lấy đi luôn cái tương lai tươi sáng của một cơ sở thương mại gia đình đang chờ bạn? Bạn làm cái điều mà người Hy Lạp vẫn làm. Bạn tìm một cô vợ, người

chịu chia sẻ một nửa những gian truân của cuộc sống với bạn. Bạn xuống tàu đi New York hoặc Anh quốc, nơi bạn sẽ mở một nhà hàng. Trong vòng năm hay mười năm, khi đã ăn nên làm ra, bạn sẽ quay về Hy Lạp.

Hai mươi năm sau, khi đã dành dụm đủ tiền để mở nhà hàng, bạn mới khám phá ra rằng cái nghề làm chủ nhà hàng cũng chẳng khảm khá gì và bạn choàng tỉnh, nhận ra rằng mình sẽ không bao giờ hồi hương nữa. Ngay cả dù có ai cho bạn cơ hội bạn cũng từ chối.

Vâng, tôi thích những ngày nắng đẹp. Tôi là người Hy Lạp. Tôi đang làm gì ở con đường Caledonian này vậy? Đúng ra tôi phải ngồi ở một trong những quán cà phê đồ sộ và huyền ảo ở đường Stadiou hoặc đường Ermou, gõ móng tay lên những hột chuỗi và đọc nhật báo To Vima. Nhưng mà đời là thế: bạn sinh ra ở nơi này, bén rễ ở nơi khác rồi không thể nhúc nhích gì được nữa.

Mà sao tôi lại nói "người Hy Lạp"? Có thứ Hy Lạp này và cũng có thứ Hy Lạp kia. Tôi ra đời ở Smyrna vùng Tiểu Á. Khi còn là đứa bé con, mới được vài tháng, tôi đã được bọc kỹ lại, cùng với bố mẹ, xuống một chiếc tàu Pháp bởi một bọn đồ tể khác - kỳ này không phải bọn Đức mà là bọn Thổ Nhĩ Kỳ - tràn vào đốt nhà và chém đầu bất kỳ người Hy Lạp nào chúng bắt gặp.

Vâng, đời sống là thế đấy: chúng ta sinh ra trong hỗn loạn và sống trong hỗn loạn.

Tôi có thể nghe được tiếng Anna khua bát đĩa trong bếp ở tầng dưới. Bà ấy nói chuyện với Adoni như thể không có gì xảy ra, như thể mọi chuyện vẫn như cũ. Thật buồn cười khi thấy phụ nữ dễ chấp nhận những đổi thay. Chỉ có bọn đàn ông là cố chấp.

Chân Phước Liêm

"Nghỉ ngơi đi, Kostaki mou," bà ấy nói. "Ông mệt rồi đó. Để tôi với thằng Adoni dọn dẹp được rồi." Tôi lên cầu thang, tháo giày, cởi quần áo, nằm xuống trong căn phòng ngủ chật chội nơi mà không cách nào chúng tôi có thể làm bay đi mùi thức ăn. Ngày nào cũng nghỉ như thế trong khoảng thời gian giữa lúc đóng cửa nghỉ trưa và mở cửa bán lại vào buổi tối. Nhưng hôm nay tôi nghỉ lâu hơn một chút.

Mệt. Làm sao không mệt cho được. Hôm qua, cái ngày chết bầm, tôi phải dậy sớm ra phi trường đón thằng Adoni. Rồi gần ba giờ sáng còn chưa chợp mắt được. Thêm vào đó suốt hai tuần qua tôi phải làm thêm thật vất vả cũng bởi Adoni bỗng dung nảy ra ý định muốn đi nghỉ hè ở Hy Lạp. Sau ba mươi lăm năm làm việc, thằng con tôi muốn đi nghỉ hè.

Adoni, Adoni. Ai lại có thể đặt cho nó cái tên ấy chứ. Cái tên tiếng Anh không phù hợp một chút nào ấy. Adonis. Chúng tôi có đặt tên ấy cho nó đâu. Dù Adoni cũng không thông minh gì. Adonis Alexopoulos, con trai của Kosta và Anna, sinh tại Athens năm 1944 và được bố mẹ lôi đi - như tôi cũng đã được bố mẹ tha đi - đến một vùng đất mới.

Làm sao nó biết được bố ruột của nó đã vùi thây trong ngôi mộ tập thể nào đó ở Ba Lan và mẹ nó đã mất ngay khi nó vừa mới chào đời. Gia đình Anna đem nó về nuôi. Lúc ấy nhà Anna chỉ cách nhà tôi một đoạn ngắn trên đường Kasseveti và không xa nơi bố mẹ ruột của Adoni - tên là Melianos - sinh sống.

Lúc làm đám cưới Anna giao hẹn tôi phải nhận nuôi Adoni như con ruột. Tôi không chắc có phải ý bà ấy là: nếu anh muốn có em thì anh phải chịu luôn cả thằng Adoni không nhưng tôi cũng đồng ý. Tôi nghĩ: không sao. Anna cứ việc nuôi thằng Adoni và sớm muộn gì thì tôi cũng có đứa con trai của riêng

tôi. Nhưng cái điều Anna không bao giờ nói cho tôi biết là bà ấy không sinh đẻ được.

Bà ta là con gái duy nhất trong gia đình mà bốn người anh trai đều là quái thai và chết khi vừa mới ra đời.

Thật đáng hổ thẹn cho một người đàn ông sống ba mươi lăm năm trời không biết rằng cha mẹ mình lại không phải là người sinh đẻ ra mình. Nhưng mà chờ để có người nói cho biết thì còn đáng xấu hổ hơn nhiều.

Chúng tôi cứ tự nhủ: khi nó đủ lớn mình sẽ nói cho nó biết. Nhưng "đủ lớn" bao giờ cũng có nghĩa là lớn thêm chút nữa. Cái điều chúng tôi trì hoãn ấy trở thành điều không thể xảy ra được. Nhiều khi chúng tôi còn nói đùa với nhau là: nó thực sự là con chúng tôi; chứ không phải con ai khác.

Chắc có lời nguyện nào đó dành cho những đứa con nuôi. Có lẽ sự kiện đứa nhỏ không có cha mẹ thật bộc lộ ra không phải một cách có ý thức mà qua cách phát triển cọc còi của chúng.

Nó đã trở thành cái gì vậy, thằng con trai Adonis của chúng tôi ấy mà. Học hành thì dở, e dè trước chúng bạn; im lặng; bí mật. Hàng năm, chúng tôi chờ nó nở rộ như cánh hoa bé nhỏ. Chúng tôi bảo nhau một ngày nào đó nó sẽ chạy theo tụi con gái; một ngày nào đó nó sẽ đi chơi khuya và gần sáng mới mò về; một ngày nó sẽ đứng thẳng người cự tay đôi với bố nó và bảo, Con không muốn dính líu gì đến cái ý tưởng mở nhà hàng điên khùng của ba, rồi đóng cửa sầm cánh cửa vào mặt chúng tôi trước khi bỏ đi. Tôi thực sự mong những điều đó xảy ra, bởi vì đó là cách cư xử đúng nhất của những đứa con trai với bố ruột mình.

Nhưng không điều nào xảy ra hết. Năm mười tám tuổi, chúng

Chân Phước Liêm

tôi mua nhà hàng, và khi còn tinh khiết và điều độ như một ông thầy tu, nó khoác chiếc áo bồi bàn lên người mà không một tiếng than phiền. Nó học nấu món dolmades và soudsoukakia. Mỗi sáng nó dậy sớm để dọn dẹp lau chùi những rác rưởi còn sót lại của đêm hôm trước rồi đi mua thịt mua rau, và khi làm những công việc ấy, nó không một lời bông đùa với những người bán hàng, nó chỉ việc trở ngón tay chuối mẫn vào món hàng muốn mua. Tối đến, nó không hề nhảy cẫng lên và vội vã như đám bồi bàn thường làm; mà lằm lũi giữa dãy bàn ghế như một con gấu lớn. Bởi vì ngay cả về vóc dáng thằng Adonis này cũng là điều tương phản với chính cái tên của nó. Da nó xanh và thịt nó búng. Ở tuổi ba mươi lăm, trông nó bề thế như một người đàn ông già hơn nó hai mươi tuổi. Tôi có thói quen giới thiệu gia đình mình với những khách hàng nhiệt tình, khi tôi nói, như một ông chủ nhà hàng người Hy Lạp đầy tự hào hay nói, “Đây là Anna, vợ tôi, đây là con trai tôi, Adonis” (bởi tôi nói dối như thế với gần nửa khách hàng ở Camden), tôi thấy cái cười khẩy trên mặt họ bởi cái tên hoàn toàn không phù hợp. “Adonaki,” Tôi bảo nó, “Hãy biểu lộ cái vẻ thu hút, hấp dẫn của mình - con biết mà - cái vẻ lôi cuốn ấy mà.” Nhưng cố gắng làm khuôn mặt bánh bao của nó tươi nên một chút là chuyện vô ích.

Đúng ra tôi cũng không nên than phiền: nó làm việc siêng năng; không bao giờ làm đổ thức ăn hay tính lộn hóa đơn. Nó mở nút chai nhẹ nhàng như vật lông gà. Và chính tôi là người trong bao nhiêu năm tháng, đã học cách biểu lộ sự thu hút. Tối đến, tôi mặt mũi tươi cười, đùa giỡn với khách hàng; gài một nhánh rau thơm trên vành tai - thành ra tôi có thể tưởng tượng họ bàn bạc về tôi: cái ông Kosta trong nhà hàng, ông ấy vui tính ghê đi. Và ngay cả khi tôi nằm nghỉ trưa trên giường, như cục bột khổng lồ sắp rửa trong lớp áo lót vàng ó, tới giờ mở cửa buổi chiều, không bao giờ tôi quên đóng trọn vai trò của mình và mang theo cái nheo mắt thân thuộc. Người Hy Lạp chúng tôi như thế đấy: lúc nào cũng sống động, chúng tôi diễm xuất,

cho dù như những đóa hoa héo rũ bị tạt nước cho tươi.

Anna đi lên thang lầu. Những bậc thang cọt kẹt. Bà ấy nặng hơn tôi. Bà ấy sắp nghỉ trưa. Còn Adoni thì không. Nó sẽ ngồi trong nhà hàng, một chân gác lên ghế, hút thuốc và đọc báo hoặc một cuốn sách nào đó mượn từ thư viện - Những Sự Huyền Bí Của Quá Khứ, Điều Bí Mật của Năng Lực Tinh Thần - chậm rãi và đúng phương pháp. Thằng nhỏ ấy dẫu chậm hiểu nhưng thích đặt câu hỏi. Rồi tìm lấy câu trả lời. Đúng vậy. Cứ cho nó đủ thời gian, nó sẽ tìm tòi ra mọi thứ.

Anna ì ạch bước vào phòng ngủ. Tôi làm bộ đang ngủ và tôi theo dõi bà ấy bằng một mắt khép hờ. Bà ấy đá đôi giày qua một bên, rồi cánh tay mập mạp mò mẫm cởi áo. Chiếc áo tuột xuống không cần bà ấy tiếp tay tháo bỏ, như một tượng đài tới giờ tháo bức màn che. Trong bộ đồ lót, nhìn bà ấy giống một cái bánh cuốn khổng lồ bên trong lớp vỏ bọc trắng, trong. Bà ấy lăn người trên giường về phía bà ấy vẫn nằm, lên dây và căn giờ đồng hồ báo thức. Bao giờ bà ấy cũng làm chừng đó công việc phòng hồ ngủ quên. Nhưng bao giờ bà ấy cũng thức dậy, ra khỏi giường trước khi đồng hồ kịp báo thức. Bà ấy như thế đấy: luôn làm những việc phải làm. Cái thân thể phì nhiêu của bà ấy được tạo nên để đổ mồ hôi trong nhà bếp và lau chùi soong chảo. Đàn ông chúng tôi, chúng tôi thích những mộng tưởng của chúng tôi, một chút gia vị nóng bỏng trong chiếc váy đầm, thế nhưng nếu không có những vai u thịt bắp để nương chãi thì chúng tôi sẽ đi về đâu?

Bà ấy nằm xuống cạnh tôi và khám phá ra là tôi còn thức. Tôi mở mắt. “Không sao đâu, Kostaki,” bà ấy nói. “Không có gì quan trọng cả. Minh đâu có phải ông to bà lớn gì mà sợ!”

Thân thể bà ấy nồng nặc mùi dầu bếp và bột tẩy. Làm sao cái dạ con của bà ấy - lúc này chẳng còn cuu mang được gì - đã

Chân Phước Liêm

hơn một lần cho ra đời không phải là con người mà là những hình hài dị dạng? Vì đâu nên nỗi bà ấy trở thành một núi thịt phì nhiêu như thế này? Vậy mà cũng đã có một lần - chuyện dường như không thể nào xảy ra được - trong những bụi cây rậm rạp ở Hymettos, khi tôi còn là gã trai tơ mười tám tuổi, bà ấy nói, “Ela pethi mou,” rồi kéo tay tôi nhét vào giữa cặp đùi non của mình.

Đôi khi tôi tự hỏi không biết Adoni nghĩ gì về đàn bà. Tôi dám thề là ở tuổi hai mươi lăm, nó chưa hề chạm tay vào một người đàn bà nào hết. Tôi thường cứ cách một đêm lại bảo nó, “Tối nay nghỉ đi, Adoni à, bố mẹ làm cũng xong,” để cho nó cơ hội; nhưng nó nhún vai, lắc đầu và tiếp tục mãi mê xâu thịt nướng. Rồi chúng tôi mướn cô chạy bàn. Nếu như bạn có thể trang trải được thì mướn những cô chạy bàn xinh đẹp cũng là một ý kiến hay. Ngoài chuyện làm nhẹ bớt công việc cho mình, còn thu hút thêm khách hàng. Nhưng thâm ý của của tôi trong việc thuê những cô chạy bàn là để khuyến khích Adoni. Tôi vốn là một cha già vô luân. Đầu tiên là Carol, tới Diane, rồi Christine. Trong ba con bé, Christine là được nhất. Đêm xuống, sau khi đóng cửa nhà hàng, tôi rủ Anna đi ngủ sớm, để mặc cho Adoni và cô chạy bàn dọn dẹp. Tôi thường nằm trong giường vênh một tai lắng nghe, thầm nghĩ: “Không sao đâu, Adoni, đừng áy náy gì hết. Hãy chụp lấy thời cơ. Sống cho xứng đáng với cái tên của mình. Mà mày không muốn con bé Christine sắc sảo ấy sao? Bộ nó không làm máu mày nóng lên à? Đem nó lên phòng mày, chơi một cái đi cho bố mẹ nở mày nở mặt coi - bố mẹ không thắc mắc gì hết.”

Nhưng không xảy ra bất cứ chuyện gì. Và tệ hơn nữa là tôi lại không kiềm chế được, thành ra hơn một lần đã vỗ bàn tay lên hông cái con bé Christine ấy, và thọc ngón tay sâu xuống phía trước ngực áo con nhỏ. Và dù chẳng ai biết chuyện ấy, con bé cũng xin nghỉ việc, cô chạy bàn chúng tôi mướn sau đó - có lẽ

như vậy lại là một điều hay - trông như con chuột nhắt mà mũi lúc nào cũng khụt khịt.

Gần đến sinh nhật thứ ba mươi của Adoni, tôi bắt đầu xấu hổ vì nó. Thằng con trai của tôi ấy - nó không phải là một thằng đàn ông, nó không phải là một người Hy Lạp; nó không là bất cứ thứ gì. Nhưng đây, lại cái điệp khúc cũ: “con trai tôi”. Tôi lấy tư cách gì mà hổ thẹn như thế chứ? Tôi lấy tư cách gì để mơ tưởng cái điều xa xỉ của một người cha là mong cho con trai mình có được ít nhiều vui thú thời trai trẻ hơn là tôi đã có trong những năm đói kém khốn khổ tôi đã trải qua ở Athens? Sự thật là tôi thèm có một đứa con trai thực sự, đứa con tôi tạo ra chứ không phải cái thằng người gỗ thế chỗ kia. Nhưng mà Anna đã tắt kinh rồi. Tôi cũng đến tuổi hồi xuân. Đôi khi tôi khóc thầm.

Và rồi tôi bắt đầu nghĩ: Đó là sự trừng phạt. Tại vì chúng tôi đã không nói cho Adoni biết ngay từ đầu. Nếu chúng tôi nói cho nó biết, biết đâu nó lại chẳng đã phát triển một cách bình thường, bởi vì ít ra nó cũng biết nó là ai. Không nên có chuyện giấu giếm một điều gian lận khi điều ấy liên hệ đến máu mủ, huyết thống. Tôi bắt đầu nghĩ: chắc nó biết, chắc nó đang cố tìm hiểu qua một thứ giác quan thứ sáu nào đó và chính nó đang trừng phạt chúng tôi. Bởi vì chúng tôi không phải là bố mẹ ruột của nó thành ra nó cư xử như thể nó chẳng là gì của chúng tôi hết.

Tôi tự nhủ: bất cứ lúc nào nó cũng có thể nói thẳng ra: “Anna, Kosta, tôi không thể gọi ông bà là bố mẹ được nữa.” Và tôi làm cách nào để ngăn cản nó? Bằng cách bảo, “Adoni, con đã ba mươi tuổi rồi - lúc này nói cho con biết cái điều bí mật kia là hợp lý lắm rồi.” Tôi bắt đầu tìm tòi những dấu vết của sự nghi ngờ, của sự nổi loạn ở nó. Nó chỉ cần hơi lạnh lùng với Anna chút xíu thôi - ví dụ như không trả lời ngay khi Anna đặt câu hỏi - là tôi sẽ bưng bưng nổi giận.

Chân Phước Liêm

A! Chẳng phải là tôi đã nói là tôi đang tuổi hồi xuân đó sao? Chẳng phải là tôi đã nói tôi bị hoang tưởng đó sao?

Và rồi - chuyện gì xảy ra? Adoni xin nghỉ việc ít lâu. Nó bắt đầu đi chơi đêm, và cả ban ngày nữa. “Không sao,” tôi nói. “Cứ đi chơi nguyên ngày cho vui.” Tôi bắt đầu cảm thấy dễ thờ hơn. Không nói gì nữa nhưng tôi chú ý đến những biểu hiện khác thường. Nó có bôi nhiều kem cạo râu không? Nó có chải tóc cho mượt không? Nó có đang tìm cách làm tan bớt lớp mỡ dày trước tuổi và học thêm vài bước khiêu vũ tân kỳ? Và tôi nghĩ: khi tình thế đã chín mùi tôi sẽ bảo nó, Nào, lại ngồi đây với ba, uống chút rượu. Rồi nói cho ba biết xem, con bé dễ thương nào vậy?

Nhưng tôi chẳng ngủ được mùi kem sau khi cạo râu; và mặc dù buổi tối có đi ra ngoài Adoni cũng không về khuya; trong mắt nó không lấp lánh ánh sao; và thỉnh thoảng tôi thấy nó đọc những cuốn sách dày cộm, loại sách mà bạn thường phải dùng phát trần phủi cho sạch bụi.

“Adonaki,” Tôi nói, “con thường làm gì mỗi khi đi ra ngoài?”

“Con đến thư viện.”

“Mày đến thư viện làm cái mẹ gì ở đó?”

“Để đọc sách, Baba à!”

“Nhưng mà mày đến lúc mười, mười một giờ. Thư viện nào còn mở cửa giờ đó nữa?” Nó cúi đầu, tránh tia nhìn của tôi, và tôi mỉm cười. “Nói đi, Adonaki, nói cho ba nghe đi mà.” Và tôi đã ngạc nhiên vì cái điều nó nói.

“Con đến Neo Elleniko, Baba à.”

Tôi cũng có nghe nói đến Neo Elleniko. Đây là một hội quán ở Camden dành cho dân Hy Lạp mệnh danh là lưu vong. Nơi đây những ông già kể đi kể lại những chuyện trên trời dưới đất và muốn tin rằng họ là những kẻ lưu vong thâm sâu có sự thông minh tâm vóc quốc tế. Tất cả họ là những trellí. Còn gì nữa không, hai phần ba trong số ấy không phải dân Hy Lạp. Họ là mấy ông nội diên vùng đảo Cyprus. Tôi không có thì giờ cho hội quán Neo Elleniko.

“Mày làm gì với mấy cha già lắm cảm ấy?”

“Con nói chuyện với họ, Baba. Con đặt câu hỏi.”

Bây giờ tới phiên tôi nhìn xuống. Thì ra Adoni chơi trò thám tử. Nó muốn câu trả lời. Có phải có tia sáng lấp lánh trong mắt nó không? Có thể ông già nào đó trong hội quán Neo Elleniko trước đây đã sống trong khu xóm chúng tôi ở Nea Ionia trong thời chiến, hoặc cũng có thể họ quen biết những người đã sống ở đó. Nó đang cố gắng tìm cho ra sự thật.

“Bọn họ sẽ chẳng nói cho con biết chuyện gì ngoài vlakies.” Tôi hung hăng nói văng cả nước miếng ra ngoài.

“Sao Baba lại nổi nóng vậy?”

“Tao không nổi nóng. Đừng gọi tao là Baba. Mày đâu còn là đứa con nít nữa.”

Nó nhún vai. Và bỗng nhiên khuôn mặt tròn, nhẵn bóng và ít nhiều xa vắng của nó trở thành khuôn mặt một người nào khác,

Chân Phước Liêm

một người cùng lứa tuổi với tôi - người mà bạn có thể gặp thoáng qua trong lúc buôn bán, bắt tay với họ, rồi quên đi. “Được rồi. Nếu con thích giao du với mấy ông già - vì không còn chuyện nào đáng hơn để làm - con cứ việc tới Neo Elleniko. Đừng bắt tội ba phải đi theo.”

Đạo ấy là mùa xuân. Tôi tự nhủ: chỉ là vấn đề thời gian. Tôi cảm thấy mình như tên tội phạm. Chúng tôi sẽ phải giải thích thế nào với những người đã nghe chính miệng chúng tôi nói rằng Adoni là con ruột của chúng tôi? Anna bảo, “Đừng lo, glikó mou. Không có chuyện gì xảy ra hết. Tất cả đã là quá khứ. Không còn kịp thay đổi bất kỳ chuyện gì nữa.”

Và rồi, vào một ngày tháng bảy, nó bảo, “Ba à, năm nay con muốn nghỉ hè. Có sao không ba? Bao nhiêu năm nay con chưa nghỉ hè lần nào.”

Tôi nhìn sâu vào mắt nó mong đọc được những điều không tiện nói ra.

“Được - nếu con muốn nghỉ hè thì cứ nghỉ. Con tính đi đâu?”
Hỏi nhưng tôi đã biết rõ câu trả lời.

“Con muốn đi Hy Lạp, Baba.”

Thế là nó đi sắm va li, quần áo mỏng và mua vé máy bay. Nó có thể mua sắm những thứ ấy một cách thoải mái bằng khoản tiền kiếm được mà lẽ ra nên xài để bao gái. Và tôi biết làm cách nào để ngăn cản nó? Tôi còn muốn ganh với nó - bước ra khỏi máy bay vào cái nóng nhom nhớp ở Glyfada.

Chuyến nghỉ hè của nó đã được chọn nhất định đúng hai tuần trong tháng chín. Tôi trở nên nhân nhượng. Cứ để nó đi. Nó ba

mười lăm tuổi rồi. Số mạng cả. Cũng như hoàng đế Oedipus, nó phải đặt những câu hỏi ngớ ngẩn như thế. Nó phải tìm cho ra cội nguồn của nó.

Anna bảo: “Việc gì anh phải mang cái vẻ đau khổ như thế, Kostaki? Con trai Adonis của mình - rất nghiêm trang, rất sovaró - nó đi nghỉ hè ít ngày. Nó thèm chút nắng ấm.

Chuông báo thức reo. Anna đã thức dậy trước đó và đang gài nút áo. Tôi thì chưa chợp mắt được phút nào. Tôi ngồi dậy, gãi bụng. Chẳng bao lâu chúng tôi sẽ lại phải trở lại chuyện ấy từ đầu, cái nghi thức quen thuộc hàng đêm. Hai bàn tay mập mạp của Anna sẽ trộn xà lách. Adoni sẽ thơ thẩn quanh bàn. Và tôi sẽ tiếp tục đóng vai anh chàng Zorba người Hy Lạp.

Trời mưa bên ngoài. Anna xắn tay áo lên như một người đàn ông quen làm việc nặng. Bên Anh quốc bây giờ đã là mùa thu. Nhưng ở Athens đêm vẫn hực nóng như hỏa lò và những lè đường thơm nồng mùi bánh nướng.

Thế là bốn giờ sáng tôi lặn lội ra phi trường đón nó, tim tôi đập lao xao, như gã tù trong phòng giam chờ phiên xử. Tôi thấy nó đi qua Quan Thuế và tôi có thể nói ngay - có cái gì đó trong dáng đi của nó - rằng nó đã biết chuyện. Tôi không thể dối mình mãi rằng nó là con ruột của tôi. Tôi ôm nó và vỗ vai nó như những ông bố vẫn thường làm, tôi hình dung đến hình ảnh những người cha gặp những đứa con trai sau một thời gian dài xa cách, nơi những xứ sở xa xôi, ngoài biển khơi, trong chiến tranh, và tôi không nhìn vào mắt Adoni vì ngại nó bắt gặp ngần nước trong mắt mình.

“Ồ, Adonaki - Con coi khỏe mạnh quá nhỉ. Đi chơi vui không? Ở đó như thế nào kể ba nghe coi? Con có đến Vouliagmeni? Sounio? Có đi tàu ra Idra không? Ê, kể ba nghe, Adoni mou,

Chân Phước Liêm

con gái Athens, chúng nó vẫn còn -” Tôi đưa bàn tay lên, chụm những đầu ngón tay lại với nhau “- phrouta?”

“Con phải đi lấy va-li, Baba.” Nó chớp mắt như thể thực lòng nó không muốn nói ra cái chữ Baba ấy, và nó gỡ tay tôi ra để đi về phía khu nhận hành lý.

Trong xe tôi chờ nghe nó phun ra. Tôi có thể thấy cái điều muốn nói vương trên môi nó. Được, thì ra mà đã đi rảo ở Nea Ionia, mà đã hỏi dò. Mà không thực sự đi nghỉ hè gì hết. Nói đi. Nói ra một lần cho xong đi, Trời ạ. Nhưng nó không nói ra. Cũng có thể nó sợ phải nói ra.

Thay vào đó nó nói với tôi về Athens. Bây giờ ở đâu cũng thấy du khách, và ở trung tâm thành phố không kiếm đâu ra được một quán ăn ra hồn. Khu nghỉ mát Vougliameni? Ô. Lúc nhúc những người và mình phải chi tiền mới có được một khoảnh bãi biển sạch sẽ. Còn Idra ấy à? Đầy dân Đức đua nhau bấm máy chụp hình.

Và tôi hiểu ra rằng cái nước Hy Lạp đồ nát nhưng đầy tình nghĩa mà tôi biết trước đây và Adoni hình dung được qua những gì tôi kể lại qua trí nhớ, không còn nữa.

“Còn đám con gái, Adonaki?”

Ngay ngày hôm ấy nó lại khoác chiếc áo choàng của bồi bàn, tiếp tục cắt bánh mì và mở nút chai, như thể nó chưa hề vắng mặt ở chỗ làm. Tôi vẫn kiên nhẫn chờ nó lấy hết can đảm để nói ra. Chúng tôi tiếp tục nhìn trộm nhau mỗi khi ôm chồng đĩa đi lướt qua nhau, và trong bếp Anna nhìn tôi với nỗi lo âu.

Thế mà mãi đến khi chúng tôi đóng cửa nghỉ tối, giây phút

ngghiêm trọng ấy mới đến. Bởi vì tôi không hề làm lần: Tôi biết giây phút ấy sẽ phải đến. Chúng tôi ngồi trong cái nhà hàng trống rỗng, nhâm nháp cà phê, hỏi chuyện Adoni về Athens. Đột nhiên Adoni nhắc đến chuyện gì đó khơi dậy cái điều Anna muốn nói. Mắt bà ấy sáng lên. Bà ấy bắt đầu nhớ lại Nea Ionia trước khi chiến tranh xảy ra: những căn nhà cũ có ban công, những gia đình sống dọc theo con phố, nhà Vasilious, nhà Kostopoulous, nhà người đàn ông chột mắt bán trái vả, nhà Triandaphilos. Tôi hẳn học nhìn bà ấy. Bà ấy nên biết rằng bà ấy đang gợi ý xa xôi. Nhưng có lẽ ý bà ấy muốn thế.

“As to! Koutamares! Đi pha thêm cà phê!”

Anna lết thết bước đi, và tôi biết giây phút đợi chờ đã đến - tôi cũng biết Anna sẽ chờ, vĩnh tai lên khi đứng bên bếp lò, cho tới khi giây phút ấy qua đi.

Nó mời một điều thuốc lá.

“Ba biết không - Con cố tìm cho ra đường Kasseveti. Con đường ấy vẫn còn, dù nhà cửa xây lại mới hết. Và - ba biết không? Con gặp được một người trong dòng họ Vassilious – Anh Kitsos Vassoliou, anh ấy lớn tuổi hơn con một chút. Anh ấy dẫn con đi tìm ông cụ Elias Tsobanidis. Ba nhớ ông ấy không?”

Vâng, tôi nhớ. Lúc tôi còn là một cậu bé thì ông ta dường như đã gần bảy mươi. Tôi ngỡ ngàng khi nghe nói ông ta còn sống. Nó loay hoay với ly cà phê. Cái im lặng nặng nề phủ lấy chúng tôi.

“Ba biết con sắp nói gì rồi, phải không ba?” Đột nhiên khuôn mặt nó không còn là cục bột mềm làm bánh mà như thể tạc từ đá tảng.

Chân Phước Liêm

“Ừ, ừ. Con nói đi. Nói đi.”

“Elias Tsofanidis bảo con - ồ không, ông ấy nói xa xôi để con tự hiểu ra - là tên họ thật của con không phải Alexopoulos - mà là Melianos. Mẹ con chết khi con mới sinh ra và ba con chết trong chiến tranh.”

“Đúng rồi, đúng rồi. Đúng như thế đấy!” Tôi ao ước - như một lão già tội lỗi - nói ra được những lời ấy. “Tha thứ cho ba, Adonaki.”

Nhưng nó nhìn tôi bằng gương mặt chai đá - Nó đem được cái mặt ấy từ đâu về vậy? Nó rít một hơi thuốc lá. Những ngón tay to thô nhám, dày cục. Và bỗng nhiên nó không chỉ là một người đàn ông chững chạc nhưng là một lão già, nó đánh mất cái tuổi trẻ nó chưa bao giờ có.

Đặt điều thuốc xuống bàn, nó chồm người ra trước, và nói, lạnh băng như nước đá:

“Elias còn nói cho con biết vài điều khác nữa. Ba biết những gì ông ấy nói chắc chắn phải đúng mà, phải không? Ông ấy bảo tên ba cũng không phải là Alexopoulos. Nhà Alexopoulos là láng giềng của bố mẹ ba ở Smyrna - họ làm nghề trồng cây thuốc lá - và chính họ đã đưa ba xuống tàu ty nạn. Bố mẹ của ba đã chết khi bọn Thổ Nhĩ Kỳ đốt phá thành phố.

Tôi nhìn nó chăm chăm như nhìn một bóng ma. Tôi thấy Anna đứng ở cửa. Bà ấy cũng giống một hồn ma và bà ấy nhìn tôi chăm chú như thể tôi là một bóng ma.

Tất cả chúng tôi là những hồn ma. Nhưng cùng một lúc tôi biết, tôi sẽ nhìn sự việc ấy đơn thuần như bất cứ việc gì khác -

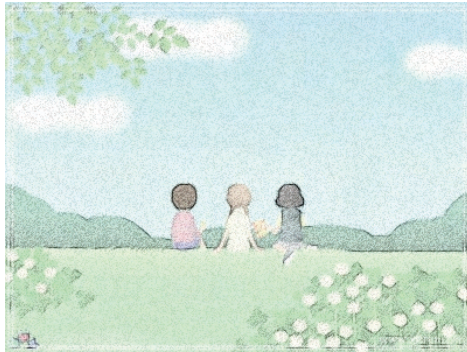
50 Năm và Kỷ Niệm

chúng tôi sẽ tiếp tục sống như thế. Bận rộn với công việc nhà hàng như không có chuyện gì xảy ra, đánh lừa mình là cái người đứng ra không phải là mình.

“Elias Tsobanidis là cha già nói láo!” Tôi hét vào mặt “đứa con ruột” mà tôi đã lừa dối suốt một đời.

Hãy nói cho tôi biết, chúng tôi là ai? Điều nào quan trọng còn điều nào thì không? Có phải cứ thà không biết gì hết thì tốt hơn không? Suốt một đời tôi mang mặc cảm tội lỗi vì tôi đã cắt những ngón tay của mẹ tôi, và bây giờ tôi mới biết đây không phải là mẹ mình. A! Và trong số rất nhiều cái đầu mà bọn Thổ chặt đứt ở Smyrna, có một cái của bố tôi và một cái của mẹ tôi.

Ai! Ai! Làm sao tôi có thể ưa thích được cái lối xoay vần của thế giới này.



ÁO TRẮNG MỘT ĐỜI

STH

*Khung trời kỷ niệm chẳng riêng ai
Áo trắng về đây áo trắng bay.
Thương quá những ngày còn đi học,
Đường đi phơi phới hoa mộng đầy.*

*Tà áo ai reo trong nắng mai,
Lòng tôi ngơ ngẩn cả đêm ngày;
Ước gì tôi biến thành gió nhẹ,
Len lén hôn lên tà áo dài.*

*Mấy mùa phượng nở lá thu rơi,
Lòng vẫn buồn khuâng thuở thiếu thời.
Bao năm áo lụa còn duyên dáng,
Duyên dáng càng thêm thắm nụ cười.*

*Một nhớ áo dài hai nhớ người,
Hai đàng cũng chỉ một lòng thôi.
Từ nay tôi quyết ôm chung lại,
Kết nối tơ duyên chẳng để rời.*

*Áo trắng ôm người quyến luyến tôi,
Hình như từ thuở biết yêu rồi.
Tháng ngày mê mãi nâng niu lấy,
Một mảnh hồn trinh suốt cuộc đời.*

Tháng 02 năm 2011

Bạn NÓ đã ra đi khi Mùa Xuân đang trở lại!



Chiều nay NÓ vội vã rời nơi làm việc sớm hơn mọi khi, để đi dự đám tang một người bạn cũ học cùng với NÓ thườ trung học, Trường Chân Phước Liêm. Trên đường đi NÓ cố gắng lục tìm xem trong đầu NÓ có còn lưu lại được hình ảnh người bạn học cũ Phạm Thị Vân mà ngày hôm nay nhóm bạn Chân Phước Liêm-Nguồn Sống rủ nhau cùng đi phúng viếng chia buồn! Nhưng tuyệt nhiên không, không có bóng dáng bạn Phạm Thị Vân nào cả trong trí nhớ già nua của NÓ (đã qua hơn 35 năm NÓ rời xa mái trường rồi còn gì!) Thế mà mới ngày hôm kia nhóm bạn cũ của NÓ họp lại bàn việc chia sẻ XUÂN 2011, NÓ cũng thao thao bất tuyệt phát biểu nên chia sẻ cho bạn này, bạn kia, bạn này đang khó khăn nên chia sẻ nhiều, bạn kia không khó khăn mấy... Bạn nọ chưa sinh hoạt NS-CPL với chúng mình bao giờ... chỉ đến khi bạn Kim Nết phát biểu:

"Bạn CPL Vân không khó khăn, nhưng bạn ấy đang bệnh ngặt ung thư đã lâu, chúng ta nên nhân dịp này có tí quà đến thăm hỏi, an ủi bạn..."

Biểu quyết, NÓ cũng gật đầu!?

Quà chia sẻ XUÂN 2011 NS-CPL chưa kịp đưa đến tay bạn Vân (Quà chia sẻ XUÂN 2011 nay trở thành vòng hoa phúng, là nén nhang viếng bạn!!!)

Bạn Nó đã ra đi khi Mùa Xuân đang trở lại!

Bạn Nó hoàn toàn không biết có quà tặng chia sẻ XUÂN 2011 NS-CPL!

Trên đường trở về nhà từ đám tang bạn, NÓ miên man suy

Chân Phước Liêm

nghĩ... thời gian đã lấy đi và xóa đi của NÓ rất nhiều... nhiều thứ... Ngôi trường xưa CPL... Tập thể NS với bao nhiêu hoài bão và lý tưởng một thời tuổi trẻ... Bạn học cũ, Thầy Cô và Ngôi trường cũ CPL... Nơi mà qua sinh hoạt học đường đã bước đầu chỉ dạy cho NÓ biết cách tháo vát sống cho cuộc đời mai sau... còn nữa, bạn cũ và những anh chị NS đã một thời dẫn dắt NÓ biết thế nào là tình tự quê hương qua những nhịp hò, điệu múa dân gian, hiểu thế nào để duy trì và phát huy văn hóa dân tộc...

Nhưng nay cũng chính thời gian đã giúp NÓ còn đủ kịp để tìm lại bạn học cũ và những anh, chị, bạn NS đã từng chung lý tưởng... Bây giờ NÓ đã có lại một tập thể NGHĨA TÌNH NS-CPL... Có tín hiệu điện thoại ĐĐ anh Nguyễn Thế Nhân CPL gọi:

"Kẹt xe anh đến viếng Vân trễ không đúng hẹn đi chung, Em về nhà rồi à!"

Điện thoại nữa, lần này là anh Mai Long NS gọi:

"Bạn ơi! Bạn nhắn Kim Nét CPL chi tiền mua vòng hoa phúng viếng bạn Vân CPL giúp mình nhé"

Vâng chính hai cuộc điện thoại gọi NÓ (1 CPL- 1 NS) vừa rồi đã giúp NÓ bước ra khỏi những phân vân suy nghĩ: NS hay CPL, CPL-NS hay NS-CPL... NÓ và các bạn của NÓ lâu nay đang nặng đầu đi tìm chính danh cho cái Tập Thể Nghĩa Tình mới hình thành!

Trường cũ CPL đã đổi tên, sân trường còn đó nhưng NÓ chỉ được đứng ngoài nhìn vào!

Hội quán NS không còn nữa, cụm tre già ngày xưa đã không còn nữa! (2 bis Đình Tiên Hoàng bây giờ đã thành quán hàng!) Nhưng cái tình của những anh chị và bạn của NÓ vẫn tồn tại, những người mà với NÓ đã có cùng một thời tuổi trẻ:

"Tuổi trẻ VN mang nhiều cay đắng. Còn tin nơi nhau, xin xích lại gần, nắm chặt tay nhau trong niềm tin yêu, ngàn năm dù bao khó khăn, muôn dặm cách xa, ký ức thâm tình vẫn còn không phai..."

Đấy NÓ vừa lẩn thẩn hát lại bài hát mà một thời NÓ đã to mồm hát vang... ngay tại Hội quán NS và ngay cả giữa sân trường CPL

rồi hơn thế trong hội trại CPL, hội trại NS, ở nhưng nơi NÓ và các Thầy Cô cùng Huynh Trưởng NS hướng dẫn NÓ và các bạn của NÓ tham gia làm công tác xã hội. Những lập luận trong đầu NÓ như thế đấy, đã phần nào giúp NÓ không còn phân vân nữa cho cái Chính Danh của Tập Thể Nghĩa Tình mới triển nở: NS-CPL, vì bạn học CPL lớp trên hay lớp dưới thì cũng là CPL còn NS thì mãi mãi vẫn là NS luôn luôn với ý muốn nối vòng tay lớn ở mọi nơi, mọi lúc... CPL hay NS thì cùng da vàng, máu đỏ... cùng Nòi Giống Tiên Rồng, cũng cùng một Thi Quá Khứ Tuổi Trẻ vậy là có đủ điều kiện xiết chặt tay nhau, liên kết, chia sẻ...

NÓ xiết tay ga xe vút lên giữa dòng người và xe cộ... đang dành đường vượt tuyến vội vã trong chiều ngày cuối năm... tranh thủ với nhiều mục đích...

Còn NÓ thì tự nhủ: NÓ hãy nhanh lên còn chần chờ gì nữa, kéo không kịp... liên kết, tìm lại bằng hữu anh em một thời để còn kịp chia sẻ XUÂN và chia sẻ cuộc sống.

Xuân đang trở lại và rồi XUÂN cũng sẽ ra đi nhưng còn hẹn kỳ, còn như bạn Vân của NÓ đã ra đi thì không có hẹn ngày trở lại! Lại còn có một điều khác nữa là: các bạn hay anh Chi nào của NÓ được chia sẻ XUÂN 2011 trong đó có bạn hay anh chị nào biết mình có được chia sẻ XUÂN không mà chờ mà đợi!

Đèn đường bật sáng, NÓ mỉm cười và tự thầm thì:

Cám Ôn những bạn và anh chị đã góp phần chia sẻ Mùa Xuân 2011.

Cám ơn các bạn và anh chị đã vui nhận quà tặng chia sẻ Mùa Xuân 2011.

Cám ơn Tập Thể Nghĩa Tình NS-CPL đã đem lại cho NÓ một Mùa Xuân Trẻ mãi.

Cám Ôn bạn Monica Phạm Thị Vân dù bạn đã ra đi, nhưng bạn đã để lại Mùa Xuân Hiệp Nhất cho NÓ và mọi người.

Stephano Nguyễn Kim Tuyến

Tình chỉ đẹp...

*Tình chỉ đẹp khi tình đà dang dở...
Phải thế không?... hỡi những kẻ đang yêu?
Riêng tôi đây, chỉ thấy khổ trăm chiều!
Và cũng đã đếm thật nhiều nước mắt...*

*Kỷ niệm ngọt ngào, từng đêm quay quắt
Nhớ con đường, tay đan chắc bàn tay
Cùng đếm hàng cây rợp lá me bay
Nhìn hoa nắng, vương dài trên tà áo.*

*Quán lá bên đường, dừng chân khao khát...
Ly chanh đường và bóng mát vai anh
Khoảng trời xanh, mây trắng rữ xây thành
"Lâu tình ái, dành tặng riêng em đó!"*

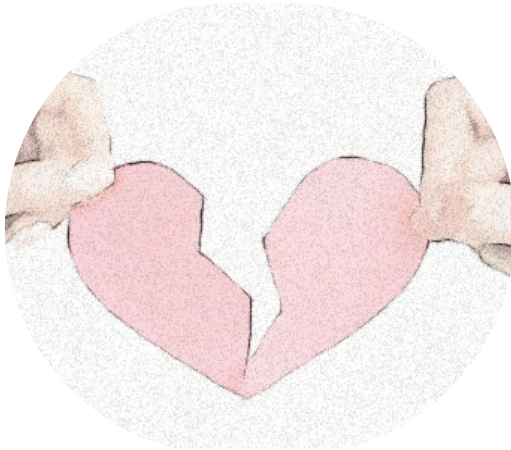
*Hương ngọc lan, nhẹ nhàng bay trong gió
Ngọc lan thơm? hay hương tóc em thơm?
Rồi dịu dàng, anh khẽ đặt môi hôn
Và bảo nhỏ: "yêu em hơn tất cả."*

*Bỗng một ngày, tình yêu thành xa lạ
Anh quay lưng, ta đôi ngã tìm quên.
Con đư ờng tình, tôi mỗi bước gặp ghềnh
Không tay dắt... nghe buồn tênh hiu hắt!*

*Phố vẫn đông vui, sao lòng quặn thắt?
Nắng vẫn ngọt ngào, sao mắt nghe cay
Con đường xưa, vẫn ngập lá me bay
Tôi đếm lá, mà nghe đầy mong nhớ.*

*Lỗi tại ai?... tình đang say... dang dở!
Tim vẫn nghe yêu, sao nữ đành xa?
Ngọn đèn đêm, soi dĩ vãng ngọc ngà.
Tình dang dở, có phải là tình đẹp?!...*

Pensée Tím



BẠN THÂN

*Ừ!!! Thì cũng gọi là bạn thân
Bạn Thân?... Thân sao quá ngại ngùng?
Bạn thân chi?... lạt như nước ốc
Cả tháng trời im chẳng nói năng.*

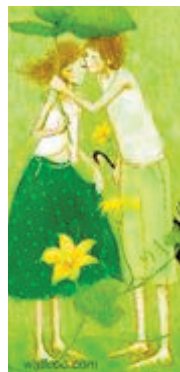
*Ừ!!! Thì cũng gọi là bạn thân
Giờ học cách nhau một dãy bàn
VẬY mà cứ tưởng như xa lắm
Thân chỗ nào đâu? Hỡi bạn thân.*

*Thôi! Ta cứ gọi là bạn thân
ĐỪNG bao giờ để lòng băng khuâng
Người ngó băng đen rồi giấy trắng
Người ngồi nhìn lá rụng ngoài sân*

LỜI TẠ LỖI

*Xin lỗi nhé! Loài cỏ non bé nhỏ
Chân vô tình ta đã bước lên em
Trong chốc lát nhưng suốt đời em sẽ
Phủ quanh ta dù em rất yếu mềm*

TƯỜNG KIM QUỲNH (1973)



Bạn... thân ư?

(Dựa thơ T Kim Quỳnh)

*Tại sao lại gọi là bạn thân?
40 năm trước chẳng ở gần
Tên còn chưa biết, họ chưa rõ
Vậy sao dám gọi là bạn thân*

*40 năm sau biết nhau đây
Người nơi gốc núi, kẻ chân mây
Vài lời nhắn nhủ nơi trang web
Thấy cả trời thương đang bủa vây*

*Chưa được gặp nhau sao đã thân
Dăm ba câu chuyện thấy cũng gần
Toàn là chuyện cũ thời xưa đó
Rồi ước mong sao gặp một lần*

*Thế rồi từng ngày đợi tin nhau
Chỉ vài câu nói vội niềm đau
Miệng cười tí toét lòng rạn vỡ
Chẳng biết lúc nào??... muốn gặp mau!*

(thân tặng Huỳnh Dung)

ntt



Chuyện Vui

Một người Mỹ đang ăn sáng ở Paris (với bánh croissant, bánh mì, bơ, mút và cà phê) thì có một người Pháp lại ngồi gần. Người này đang nhai gum. Người Mỹ tiếp tục ăn, trong khi người Pháp tìm cách bắt chuyện.

- Người Mỹ các anh có ăn hết cả ổ bánh mì không?

- Dĩ nhiên rồi.

- Bên Pháp thì không. Tụi tôi chỉ ăn phần ruột, còn vỏ bánh thì gom lại vào thùng, chế biến lại, làm thành bánh croissant rồi bán cho các quốc gia khác.

Nói xong người Pháp phá lên cười. Người Mỹ im lặng lắng nghe.

- Người Mỹ các anh ăn bánh mì với mút à?

- Dĩ nhiên rồi.

Người Pháp thổi cho nổ tung một bong bóng rồi nói:

- Chúng tôi thì không. Ở Pháp chúng tôi chỉ ăn trái cây tươi cho bữa sáng, sau đó thì gom vỏ, hạt và các phần thừa vào thùng, chế biến lại làm mút rồi bán sang các nước khác.

Sau một chút im lặng, người Mỹ hỏi:

- Thế bên Pháp người ta có làm tình không?

- Có chứ, sao anh hỏi vậy?

- Vậy sau khi làm tình thì người Pháp làm gì với bao cao su?

- Thì vứt đi thôi.

- Chúng tôi thì không. Bên Mỹ người ta gom lại, chế biến lại thành kẹo Gum và bán sang Pháp.

Hai cụ già tổ chức ăn mừng 50 năm ngày cưới ở nhà hàng.

Xong tiệc, cụ bà thấy cụ ông chảy nước mắt.

Bà cảm động lắm và hỏi: - Chắc ông hạnh phúc vì thời gian tuyệt vời chúng ta đã có 50 năm qua phải không?

Cụ ông không trả lời và suy nghĩ xa xăm.

Đoạn ông trả lời: - 50 năm trước, cha của bà dí súng vào tôi và dọa bỏ tù tôi 50 năm nếu tôi không cưới bà. Phải chi hồi trước tôi can đảm một chút thì lẽ ra ngày mai là tôi mãn hạn tù rồi!

Cô CPL Nơ Tím

Chân Phước Liêm những ngày mới.

Xin mạn phép tự giới thiệu tôi là CPL 1967 "Dấu Tên", con cả trong một gia đình sinh sống lâu năm trong một xã nhỏ gần Đà Lạt. Với học trò nơi tôi cư ngụ thì việc học hành khi lên Trung Học rất là tốn kém và khó khăn ngoài tầm tay nhiều gia đình. Vì thế hết Tiểu Học thì đa số bạn bè cùng lớp với tôi xem như là sự học đã xong và bắt đầu ra đời lam lũ kiếm miếng cơm khi tuổi đời chưa tròn một con giáp! May mắn thay cho tôi sinh ra trong một gia đình tạm gọi là khá giả, chẳng giàu có chi nhưng so với xóm làng tôi thì xem như trội hơn nhờ vài mẫu đất do ông bà để lại nên có điều kiện gửi tôi lên Đà Lạt để vào đệ thất. Sau năm 54 có một vài gia đình di cư đến đây lập nghiệp, tôi thấy họ rất chịu khó và sống cần kiệm. Chỉ sau 5 năm là họ không những đã an cư lạc nghiệp mà còn có phần khá hơn so với đa số dân trong làng, người nào lúc trước nghèo sau này vẫn nghèo. Trong số gia đình di cư có một đứa trẻ tuổi tôi cũng được gia đình gửi lên Đà Lạt học. Kể từ đó tôi và anh chàng này, tên anh ta là Tiến trở thành đôi bạn chí thân. Sau Trung Học đệ nhất cấp tức là kể từ lớp đệ Tam, sau này gọi là lớp 10, Tiến và tôi lại chuyển lên Sài Gòn (SG) học tiếp.

Thuở đó vào SG đi học là một việc vĩ đại đối với tôi, mới 15 tuổi đã xa nhà và bắt đầu cuộc đời đi ở trọ. Nếu không có Tiến chắc tôi còn cảm thấy bơ vơ biết chừng nào. Gia đình Tiến có người quen ở Xóm Mới (XM) bèn gửi hai đứa chúng tôi lên ở tạm để rồi từ từ thu xếp. Chúng tôi bỡ ngỡ lạc lõng, chập chững bước vào Chân Phước Liêm. Ngôi trường lâu to lớn với

Chân Phước Liêm

lối kiến trúc xem nghiêm trang và cổ kính trên một khu đất rộng lớn càng làm cho chúng tôi thấy xa lạ. Thế mà chỉ vài tuần sau là Tiến rành rẽ hết mọi chuyện, ai ai ra sao Tiến đều tinh tường một phần vì Tiến đi nhà thờ nên rất dễ bén rẽ. Tôi bắt đầu tập nói theo giọng Bắc để khỏi lạc lõng, thí dụ như phát âm chữ "bơ vơ" thay vì "bơ dơ" như lúc trước. Những ngày ở CPL sao mà êm đềm và trôi qua mau chi lạ, thoáng qua đã gần hết năm. Hè năm đó Tiến nghe lời chỉ dẫn của những "đứa đi trước" rủ rê qua Lê Bảo Tịnh (LBT). Tôi xin mở ngoặc ở đây là trong khoảng thời gian đó CPL không có lớp đệ Nhất, nên những đứa "mất gốc" như hai đứa tôi nghĩ rằng sớm muộn cũng qua LBT thôi thì qua trước vậy. Chúng tôi phải đi xa hơn nhiều, Tiến và tôi lọc cọc chiếc xe đạp cũ kỹ, mỗi chuyến đi từ XM đến LBT đúng 18km. Bỏ tôi xót cho tôi nên vô SG mua cho chiếc VeloSolex mới tinh, nhờ thế việc đổi trường từ CPL qua LBT cũng chẳng khác nhiều đối với tôi. Mỗi khi đi học tôi đi sau Tiến 15, 20 phút, tôi đi xe Velo nhanh hơn nên khoảng Trương Tấn Bửu là tôi bắt kịp Tiến và tà tà hai đứa tôi cùng vô lớp. Đi về thì ngược lại, sau khi ra lớp tôi thường la cà với đám bạn có khi rủ nhau đi uống cà phê xong rồi mới về. Nếu bạn tự hỏi tại sao tôi không đèo Tiến trên chiếc Velo có phải hay hơn không? Dân Bắc họ khôn khéo lắm khó mà bì kịp. Tôi cũng đã nhiều lần đề nghị như vậy, mà lần nào Tiến cũng chối từ, nói là không có tiền để phụ đồ xăng, lỡ xe hư gia đình lại nói ra nói vào, hơn nữa đạp cho khoẻ người! Trừ hôm nào sợ bị trễ thì Tiến mới chịu đi chung.

Trong khung trời CPL hai đứa tôi chỉ là những con chim lẻ loi lạc đàn. Nếu tôi biết có ngày hôm nay, đàn chim CPL xum vầy trong tổ ấm đầy tình thương với bao kỷ niệm êm đềm thuở xa xưa lúc còn thơ dại đó thì chắc chắn tôi đã không rời CPL quá sớm. Qua LBT vào học lớp đệ Nhị chúng tôi cũng vẫn lại là kẻ bơ vơ, nhưng lần này nhờ kinh nghiệm trải qua ở CPL nên chúng tôi làm quen với đám bạn mới rất mau lẹ. Lớp đệ Nhị là năm thi Tú Tài 1 nên đa số đều cố gắng học hành chăm chỉ.

Năm đó đôn quân, nếu rớt Tú Tài thì bị đi Trung Sĩ cực lắm. Tôi nghe lời Tiến theo học ban "A" nên trong lớp phần đông đều là các cô con gái. Tôi và Tiến làm quen một đứa cùng tuổi trong lớp tên là Khánh, anh chàng này sinh trưởng ở Sài Gòn có bố học bên Pháp về làm cho Air France sau đổi qua Air Vietnam, anh ta trắng trẻo cao long nhong và có điều là anh ta rất ngây thơ. Thấy vậy Tiến bèn "dờ què" giả vờ ca thêm bài con cá là: đói quá ở trọ không đủ ăn. Thế là anh ta dắt hai đứa về nhà xin mẹ làm một bữa ăn khá thịnh soạn đãi hai đứa. Sau đó Tiến còn bày vẽ này nọ để trêu chọc sự ngây ngô của Khánh. Tôi cản lại:

"Sao mày ngốc quá, nó tốt chứ nó có ngu đâu, mày tưởng mày phỉnh được nó hoài sao?"

Đến tuần sau đó, tôi mời Khánh và cả mấy nhóc em đi ăn nhậu ở Nguyễn Tri Phương gần ngã 6 Chợ Lớn, bọn tôi "đớp" một bữa no nê, đám con nít thích chí cười nói hả hê. Lâu lâu gia đình tôi gửi bằng xe đồ đưa tận nhà chút quà quê hương như dâu tây, bắp cải (ở ngoài đó gọi là súp), tôi luôn chia sẻ với Khánh, chúng tôi vui vẻ và tình bạn ngày càng thêm khấn khít. Tôi và Tiến học muộn theo ban "A" là đúng rồi, còn Khánh theo học ban "A" thì hơi lạ. Chưa bao giờ tôi dám hỏi, vì biết đâu nhờ khi mình hỏi, làm nó tỉnh ngộ, đến năm đệ Nhất nó qua ban "B" thì mình mất đứa bạn thân! Lâu lâu bọn tôi kẹt tiền Khánh đều cho mượn, khi nào có thì trả không thì Khánh cũng chẳng bao giờ đòi. Tôi không phải là thầy bói nhưng nhìn tướng mạo của Khánh tôi tin là số hần rất hên, không hên sao lại sinh ra đời trong một gia đình khá giả, phải không? Trong lớp học Khánh tỏ vẻ dửng dưng với tất cả các cô gái trong lớp. Tôi ngồi phía sau Khánh ngay gần cửa chỗ ra vào lối phía sau, tôi thấy có vài cô hay liếc trộm Khánh, đôi khi tôi còn thấy có cái nhìn đầy biểu lộ cố tình cho Khánh thấy, nhưng mà sao hần vẫn tỉnh bơ, hay là hần còn rụt rè chỉ thích bè bạn con trai với nhau cho tự do và đỡ phiền toái?

Chân Phước Liêm

Năm đó là năm 1968 chúng tôi ba đứa đều đậu TT 1, qua hè chúng tôi cùng lên đệ Nhất và học chung với nhau cùng một lớp. Tôi còn nhớ thầy Đỗ Danh Tâm dạy Vạn Vật, Chung Song dạy Hình Học, Nguyễn Xuân Hoàng dạy Triết, Bàn Bá Lân dạy Việt Văn, Hà Ngọc Bích dạy Vật lý, còn ai nữa nhỉ?... Quên mất rồi. Trong lớp này chúng tôi lại gặp lại một số bạn cũ mới vừa chuyển qua từ CPL. Trong đó có một cô nổi bật trong đám, điều đặc biệt là cô ta luôn luôn thắt hai chiếc nơ tím trên tóc. Tóc cô ta nhuộm và mịn màng uốn cong hai bên phía trước. Thân hình cô ta mảnh mai bước đi tha thướt mà tự tin, chứ không bỡ ngỡ e thẹn như mấy cô gái khác thuở đó. Cô ta thấy tôi quen quen thì cười nhẹ với tôi trông rất hiền lành và với thời đó được như vậy là thân thiện lắm rồi, tôi biết cô ta từ CPL. Có một dịp tôi đang đứng ngoài lớp đang nói chuyện với Khánh thì cô Nơ Tím đi ngang qua, rõ ràng tôi thấy cô ta liếc nhìn Khánh hơi lâu một chút, và như mọi khi Khánh làm như chẳng thấy chi hết. Điều lạ của cô Nơ Tím này là thường thường tới lớp vừa một phút trước khi gọi là trễ. Sắp đến giờ vô lớp Cha Giám Thị Phan Du Vịnh đứng ngoài cửa tay cầm một cây roi mây chực sẵn, như sẵn sàng đánh những đứa đi trễ, nhưng mỗi khi thấy cô Nơ Tím lon ton dắt chiếc Honda PC đi vô thì Cha lại nở miệng cười. Thật là con gái đẹp làm gì cũng luôn được hoan nghênh.

Tôi luôn thắc mắc tại sao con gái hay lộ ý rõ ràng như vậy mà Khánh cứ làm như không có mắt. Tôi nhất quyết hỏi cho ra sự thật. Tôi bèn kéo hẳn ra và hỏi nhỏ:

"Bộ mày không thích con gái sao? Mày có xe, mày rủ đi ciné, đi sở thú không phải vui hơn là cứ lạnh quanh với tụi tao sao?" Khánh nói một hơi không suy nghĩ,

"Mẹ tao nói con gái cùng lớp nó là chị hai của mình. Tao ráng học để khỏi đi lính, quen con gái sớm chỉ đem phiền muộn đến mà thôi. Mẹ tao còn nói mày mà rớt thì gái nào nó cũng tránh mày!"

Sau bao nhiêu năm nổi trôi cuộc đời, đi học tập vài năm, hơn 30 năm lập gia đình tôi ít thấy ai 17 tuổi mà còn ngây ngô như Khánh, thời bây giờ con nít khôn sớm lắm. Mãi sau này gặp lại Khánh mang lon Hải Quân Trung úy, tôi thử xem Khánh có còn ngây thơ như lúc trước không, tôi giả vờ hỏi hấn có tính lấy vợ không. Hấn nói là đi lính rày đây mai đó nếu có lấy chỉ làm khổ người ta, vì nếu lỡ có chuyện gì không hay xảy ra càng tội cho người ta hơn nữa. Tôi biết là Khánh nói thật, tánh tình của hấn vẫn thẳng thắn như thuở nào. Nhưng lúc này Khánh không còn ngây thơ nữa, đời lính Hải Quân nổi trôi đó đây có lẽ đời lúc hiểm nguy đã làm cho Khánh có nhiều nét phong trần, mắt hấn nhìn long lanh chỉ còn lại chút ít dấu tích thơ sinh thuở nào. Sau đây tôi xin nhường lời cho Khánh tâm sự cùng các bạn.

CPL 1967 Dấu Tên.



NƠ TÍM NGÀY XƯA

Tôi không có điểm phúc làm học trò CPL lý do dễ hiểu là vì nhà tôi ở Phú Nhuận nếu lên CPL thì ngược lối. Vì thế nên tôi vào Lê Bảo Tịnh học từ đệ Thất đến đệ Nhất. Tôi có một vài bạn thân xuất thân từ CPL. Vì học lâu năm ở LBT nên tôi biết rất rõ những người trong lớp tôi, ai ở trường khác hoặc lớp khác qua. Thời đó trai gái ít được tiếp xúc tự do như bây giờ, có vài cô tôi biết rõ nhà ở đâu, anh chị em ra sao, tôi cũng đã nhìn thấy những cô bé từ lúc 12, 13 tuổi và từ từ trở thành những cô gái xuân thì. Thời đó bọn con trai và đám con gái “chơi riêng”, ít liên hệ chi với nhau, trai gái như sống trong hai thế giới khác nhau. Lạ thật bây giờ nghĩ lại cũng thấy kỳ, những cô gái mà bọn tôi đã biết khá nhiều ngay từ thuở bé thơ, nhưng khi tới tuổi cập kê thì những cô "gái nhà" này hình như không có vẻ gì quyến rũ bọn con trai chúng tôi cả. Vì thế vài cô CPL sang đây đem lại cho bọn con trai chúng tôi một luồng gió tươi mới và hứng khởi hơn. Mà cái "khổ" của tôi lúc đó là có một cô cùng lớp lúc nào cũng nhìn tôi chằm chằm làm tôi ngượng và e ngại. Cô ta đầy đà và hình như còn lớn tuổi hơn tôi, trong lớp ai lại không biết cô ta để ý tôi, kể cả đám con gái. Có đứa lớn tuổi, sành đời hơn xúi dại tôi là rủ rê cô ta đi cine để... lợi dụng,

"Nếu tao như mày thì tao..."

Ai nữ làm như vậy, giá mà có cách nào làm cô ta "quên" tôi đi thì hay biết mấy. Một phần tại cô ta mà tôi không tiếp cận được với mấy cô khác. Tôi càng lạnh nhạt thì cô ta lại càng muốn tỏ vẻ thân mật thêm. Xin chớ hiểu lầm là tôi muốn khoe khoang quá đáng, tôi chỉ là một đứa trung bình mà thôi. Tôi nghĩ trong lớp nhiều người hay liếc nhìn tôi chỉ vì họ tò mò muốn xem tôi "xử thế" ra sao với "cô đó". Mỗi khi cô ta thấy tôi tiếp xúc, nói

chuyện gì với một cô khác là cô ta xinh quỳnh đứng ngồi không yên. Thật ra lúc đó tôi chỉ chủ tâm lo học hành, vì thi rớt là phải đi lính, thì bỏ bịch để làm gì, nên việc giao thiệp với mấy cô gái chỉ là thứ yếu mà thôi. Vả lại, mấy cô cùng lớp với mình họ xem mình như "EM" thì còn hó hé để làm gì? Người mà tôi ưa thích trong lớp chính là cô CPL hay thất Nơ Tím. Cô ta xinh xắn bé bỏng mặt đẹp như mơ nhưng chúng tôi lại nghịch ngợm đặt cho cô ta một cái tên thật là xấu để "trêu ngươi" là cô Ba Tê. Mà đâu phải chỉ có mình tôi, có đứa con trai nào trong lớp mà lại không thích cô Nơ Tím. Trước giờ vô lớp cả đám con trai thường hay vô trước ngồi nhìn ra nhìn vào đợi chờ, cho đến khi một đứa nói nhỏ như thì thào "Ba Tê... tới". Lúc đó nhóm con trai và kể cả phía mấy cô gái đều im bật, không gian và thời gian như kết tụ lại thành một thứ bất động. Cô "Ba Tê" khoan thai từ tốn nhẹ bước vô lớp, bỏ nón lá phía trước và quay về phía chúng tôi để vào chỗ ngồi. Lúc đó chúng tôi cùng tỏ vẻ hiền lành như thầy tu với đôi mắt thơ ngây như nai vàng đang ngắm nhìn một thiên thần diễm lệ. Nơ Tím đẹp quá, trong lúc cô ta vờ như không thấy hoặc không biết chúng tôi đang nhìn cô. Cô quay sang hơi mỉm cười với cô bên cạnh. Hay là cô ta cười với bọn tôi đang nín thở để chiêm ngưỡng một vẻ đẹp thiên nhiên trong trắng, cô ta phải tên là Thanh Thoát thì mới đúng!

Cô Nơ Tím nổi quá, trội quá khó có ai trong lớp này "rình" nổi, mình mà mon men là cả đám nó chĩa mũi dùi vô mình, làm sao mình đỡ nổi. Ông thì nhiều mà mặt thì ít, đứa nào dại mà léng phéng thì tránh sao cho khỏi bị "đốt" hội đồng. Ôi Nơ Tím! Muôn đời nàng chỉ là người của mộng mơ, nàng ngồi đó nhưng nàng không hiện hữu trong cuộc đời chúng tôi. Trong lớp nếu có ai làm gì chi đó thì chẳng có ai màng, nhưng nếu Nơ Tím làm gì, nói cái chi thì cả lò chúng nó biết hết. Ai muốn thử cứ lò dò tới, dù chỉ làm quen hay giả vờ mượn cây viết thì biết ngay, cả đám nó chọc què, nó gọi bằng đủ thứ tên nghe nhức tai lắm. Nơ Tím nhìn vẻ bề ngoài hiền lành, vui vẻ, nhẹ nhàng nhưng tiềm ẩn một sức mạnh vô hình, Nơ Tím như là nàng Công Chúa nuôi

Chân Phước Liêm

ong, đằng sau cô có cả một bầy ong Vò Vẽ sẵn sàng bảo vệ cô Công Chúa Nơ Tím nếu có chàng nào có ý đồ muốn chiếm đoạt Nơ Tím làm của riêng.

Đầu năm 1969, khoảng trước Tết, SG bị bão rút làm trời trở lạnh bất thường. Nơ Tím choàng thêm một áo len màu xanh dương đậm, đầu choàng khăn che kín tóc cộng với áo dài trắng thướt tha trông đáng rất là yêu kiều. Đã nói mà, người đẹp thì mặc chi cũng đẹp. Đến giờ tan học chúng tôi ủa ra như ong vỡ tổ, nào xe Honda xe đạp xe mô bi lét tấp nập ra về. Nơ Tím và tôi thường về cùng một lối cho đến Ngã Tư Phú Nhuận. Chiều hôm đó trời bỗng đổ mưa tầm tã và xui khiến làm sao chúng tôi trú mưa cùng chung một mái hiên. Lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng chúng tôi đứng cạnh nhau, chỉ có hai đứa chúng tôi. Nơ Tím hơi mỉm cười nhìn tôi chằm chằm. Tôi suy nghĩ chớp nhoáng, cô ta nhìn tôi tại vì tôi cũng nhìn cô ta? Cô Nơ Tím này có hơn chục đứa con trai "dưới trướng", bây giờ nếu mình mở lời tán tỉnh cũng không ăn giải gì và cũng không chắc gì cô ta lại không đem khao lại với đám "Vò Vẽ" của cô, có khi cô ta còn thêm thắt vô vài chuyện để tụi nó lấy cớ làm đề tài chọc quê mình. Hay là mình làm bộ vô tư, xem cô "như bạn" pha trò cười đùa để nhìn thật gần nụ cười mím chi từ khuôn mặt thanh tú của cô ta? Cuối cùng tôi quyết định nếu mình có "mở trận" cũng sẽ không được gì, thôi thế thì mình giữ thế "détente" vậy. Tôi khẽ chào nhìn Nơ Tím cười xã giao mà lòng rộn ràng như đang mở Hội Hoa Đăng, lần đầu tiên tôi thực sự "ném mùi" mãnh lực vô hình của cô Nơ Tím. Tôi đứng cạnh cô Nơ Tím trong gang tấc lòng xao xuyến bồi hồi, trong tôi như rối loạn nửa muốn nắm giữ hạnh phúc này nửa lo sợ một trời ngăn cách. Tôi có linh tính rồi đây cuộc đời oan nghiệt sẽ đẩy đưa chúng tôi xa lìa vĩnh viễn. Nơ Tím đầy tràn tương lai, có lẽ cô sẽ trở thành giàu sang. Đời cô sẽ tươi nở trên những bước đường của cuộc đời đầy huê mộng. Còn tôi... nghiệp lính đang chờ vì đất nước đang còn chiến tranh. Tôi đứng trú mưa mà lòng sung sướng như đang ở thiên đàng. Trời tạnh mưa lúc nào không biết. Bỗng tai tôi nghe như

lời mật ngọt

"Thôi em về trước anh nhé".

Cô ta xưng "Em" với tôi. Ô! tai tôi có nghe thật không hay là đang nằm mơ? Đứng cạnh Nơ Tím không gian như thu hẹp lại cả vũ trụ chỉ còn lại trước mắt thôi, còn thời gian tự nó đi thụt lùi hay biến mất lúc nào tôi cũng không hay biết. Mơ màng như có bóng dáng của Thiên Sứ đến báo tin một khối tình không chút tục lụy vừa vỡ nở. Nơ Tím là Thiên Thần ngự trị trong nhiều trái tim non của thời xa xưa đó.

Qua hè 1969 có nghĩ là xong mùa thi cử, thanh niên bạn bè chúng tôi đua nhau ghi tên... đi lính. Nếu không ghi tên đi "lính nghề" trước thì lẽ Bộ Binh nó gọi nhập ngũ thì hết hy vọng làm lính "bay bướm". Tôi ghi tên thi vào Không Quân, với KQ thì bố tôi biết rõ sự nguy hiểm vì ông khá rành về máy bay. Bố tôi la tôi một trận là sao không lo ghi danh lên Đại học mà lại muốn đi lính. Nhưng sau khi ngòai ngoai, suy nghĩ lại khuyên tôi ghi danh vào Hải Quân, mẹ tôi lo sợ nhưng bố tôi nói cứng, "Đời có số, hơi đâu mà lo! Đi HQ có gì thì chạy ra ngoài biển còn có cơ hội sống sót."

Nhưng tôi đâu có biết là HQ chỉ có tàu lớn mới đi biển, còn tàu nhỏ thì phải vô sông rạch rất là nguy hiểm như trong khu Đồng Tháp, Chương Thiện, Vị Thanh Hòa Lự. Cũng như Năm Căn hoặc khu Châu Đốc, Tịnh Biên hay là khu Trà Cú kinh nhỏ mực nước thấp xa mặt đất, tàu chạy ở dưới chỉ cần một quả lựu đạn là banh tàu, mà nếu có bắn lại cũng chỉ trúng bờ mà thôi. Trong gần 6 năm làm lính thủy tôi đắm đuối nhiều nơi trong vùng 4, quen thuộc nhiều giòng sông hay còn được gọi là thủy lộ huyết mạch mà chúng tôi phải bảo vệ. Các bạn có biết là hầu hết những phố chợ ở miền Nam thường tọa lạc bên cạnh một con sông, vì có sông nên mới có chợ đó là lịch sử xây dựng của miền Nam khi đường xá còn thô sơ. Thì ngược lại "người anh em" cũng dùng những con sông rạch để tiếp viện hoặc chuyên quân. Trong những vùng sỏi đậu họ hay dùng mìn để đánh chìm tàu chúng

Chân Phước Liêm

tôi. Một hôm đoàn tàu chúng tôi chừng 10 chiếc với hỏa lực hùng hậu di chuyển từ Kiên An Tắc Cậu gần Rạch Sỏi Rạch Giá thuộc tỉnh Kiên Giang. Chúng tôi đi vô Kiên Hưng để giải vây một đồn Địa Phương Quân bị uy hiếp. Chúng tôi chờ đến khi trời vừa sập tối và con nước vừa mới lớn để di chuyển dễ dàng hơn. Vừa ra khỏi căn cứ vài dặm là tụi nó bắn chào mừng chúng tôi ngay, họ muốn quấy phá thôi chứ chẳng làm gì nổi đoàn tàu sắt có thép chống B40. Cái khó của chúng tôi là vừa bắn trả lại vừa phải tránh xóm nhà dân, chỉ khi nào thấy có tia xẹt xuất phát chúng tôi mới chọn mục tiêu, chúng tôi bao giờ cũng chịu trận trước vì chúng tôi ở ngoài sáng. Trên tàu chúng tôi có đủ loại súng lớn và dài, bắn xa nổ mạnh nhưng chúng tôi ở khơi khơi giữa lòng sông dùng tàu làm bia đỡ đạn. Kỳ đó chúng tôi được lệnh là trả đũa cầm chừng thôi, khu này chỉ có vài tay du kích không đáng kể, chúng tôi để dành đạn vì biết chắc là sẽ đụng trận lớn, thế nên đoàn tàu chúng tôi vẫn tiếp tục hành trình vì nhiệm vụ chính là cứu bạn đang lâm nạn trong Chương Thiện. Lúc trước còn đông lính Mỹ mỗi khi đoàn tàu chúng tôi di chuyển là có hai trực thăng võ trang bằng hỏa tiễn bay lạch tạch hai bên sông phía trên cao. Hễ có một tia xẹt là trực thăng thấy và "dộng" xuống trúng ngay chóc. Chưa hết, cái đẹp và oai hùng nhất của các Giang Đoàn HQ lúc đó là chúng tôi cho tàu "ủ bãi" khi bị phục kích, cả đoàn tàu bất thần dừng lại, chỉ trừ hai chiếc lênh bênh giữa giòng phòng hờ tiếp ứng, còn tất cả đều từ từ xoay 90 độ xong lằm lì cùng một lượt đâm thẳng vô bờ, chúng tôi bắn như mưa sa bão táp. Bỗng chợt cùng một lúc tất cả súng chúng tôi cùng im bật. Mặt đối mặt, chúng tôi đứng thẳng ghim súng nhìn vô bờ, họ tránh mặt làm sao dám mặt đối mặt. Đây là lúc thần kinh chúng tôi căng thẳng đến gần như tột cùng, bắn dễ, ngưng lại mới khó. Chúng tôi nói thầm "Bắn đi", chúng tôi chơi trò "Đôi mạng", một đứa chúng tôi chết thì mạng nó cũng khó mà còn. Chúng tôi làm chủ tình hình trong lúc nhất thời đó một cách dễ dàng. Nhưng mấy lúc sau này Mỹ rút gần hết, trực thăng hư không có đồ thay thế, đạn dược thiếu thốn hỏa tiễn hiếm hoi. Chúng tôi không còn làm chủ tình hình như trước.

Chúng tôi rút dần về phía hậu cứ. Mỗi lần đi "vô vùng" mà trở về bình an thì chúng tôi xem như là được tái sinh. Rút cuộc chúng tôi thua cuộc không phải chúng tôi không hết lòng, chúng tôi bị gài cho thua ngay từ lúc TT Nixon qua Trung Cộng năm 1972 mà mãi sau này chúng tôi mới biết.

Chỉ vài năm sau khi rời mái nhà trường, trường đời và chiến trường dạy cho tôi nhiều kinh nghiệm. Những lúc rảnh rỗi mỗi khi về tỉnh lỵ dưỡng quân, tôi hay dọa dẫm vô nhà dân làm quen trò chuyện, người miền Nam hiền lành chất phát nên dễ bị mua chuộc. Tánh người dân lại hay thích cầu an, bên nào cũng được, miễn khỏi đổ máu là hay rồi. Sau 35 năm máu đã hết đổ nhưng quê hương vẫn còn lao đao và còn lâu mới sánh được với Đài Loan, Tân Gia Ba, Nam Hàn, thua cả Hồng Kông, lẽ ra VN phải gần bằng Nhật Bản nếu so về tài trí và sự thông minh tương xứng chưa kể VN có nhiều tài nguyên dồi dào.

Qua 40 năm với bao nhiêu là vật đổi sao dời, mỗi người một phương khắp mọi nẻo đường VN cũng như toàn thế giới lăm lăm nhìn lại tuổi trẻ của mình thở xa xưa đó lòng tôi bỗng dung chùng hẳn lại. Thời gian trôi qua nhanh quá, trong đời tôi nếu có ai hỏi có điều chi đáng kể mà tôi sẽ không bao giờ đánh đổi nó bằng bất cứ giá nào, tôi sẽ nói ngay là "Nơ Tím". À mà tôi có "Nơ Tím" bao giờ đâu nhỉ? Tại sao không? Trong cuộc đời lính thủy của tôi, bao lần tách bến hay đến bến lạ, có khi là phố thị như Tây Đô có bến Ninh Kiều, có khi là những phố chợ xa xôi ít người biết, bao giờ Nơ Tím cũng luôn là hình ảnh đẹp trong hành trang của tôi vì nó là ước mơ, là niềm tin của tuổi học trò mơ mộng mà mình cố bám để mà hy vọng trong cuộc sống bấp bênh của phận trai thời chinh chiến. Tôi đã mang theo trong những đêm tối trời mưa mịt mù trên những giong sông mà nếu không vì may mắn nó đã chôn vùi cuộc đời tôi từ lâu lắm rồi. Khi đó tôi mang lon Trung Úy với tuổi đời chỉ vừa mới 23, đây đáng lẽ là những ngày xanh của tuổi trẻ lại bị chiến tranh

Chân Phước Liêm

kéo vào nhập cuộc với tấm lòng yêu mến quê hương. Trong chiến tranh cũng có những mối tình vội nở đẽ rồi tàn, tôi cũng có vài bên tình thơ mộng với vài cô nữ sinh ở những nơi tôi từng ghé qua. Chuyện cô Nơ Tím theo năm tháng nhạt nhòa và dần dần chìm vào quá khứ như tuổi trẻ của tôi, học trò ai cũng có những mối tình thơ mộng và càng đẹp hơn khi đó là những mối tình ngây ngô đẽ rồi thời gian cuốn mất theo giòng đời. Với đời lính tôi nhất quyết không lập gia đình vì sợ vợ con nheo nhóc nhất là khi nghĩ tới nỗi buồn vĩ đại của người vợ nếu chẳng may trở thành góa bụa. Đời HQ của tôi có nhiều lúc nổi trôi qua những giòng sông của miền Nam thân yêu, com chợ bến tàu là nhà. Có một điều mà mãi sau này tôi mới nghĩ tới, trong tất cả sông rạch miền Nam bao giờ cũng có lục bình trôi. Tàu HQ rất kỵ lục bình vì nó có thể che dấu mìn, hễ nó đến gần tàu là phải "giải tỏa" ngay bằng lựu đạn MK3 hay bằng M16. Sông rạch miền Nam đến mùa nước lũ thì lục bình nhiều vô số kể, hễ đám lục bình nào lọt vô trong cầu tàu và vướng lại thì xem như vô hại. Những buổi chiều dừng bến, tôi hay cùng với anh em binh sĩ nhảy xuống sông bơi lội cho mát. Những buổi hoàng hôn trên bến vắng với hàng dừa ven sông cây cối xanh rì tôi hay nhìn ra sông rồi lại nhìn về hướng Sài Gòn. Bao giờ cũng thế trước khi trời tối tôi lại nhìn đám lục bình, nó có một cái gì gợi cảm trong tôi mà tôi không khơi ra nổi. Đó là màu tím của hoa lục bình, không biết tại sao và từ bao giờ tôi chót thắm yêu màu tím. Ôi màu tím năm xưa sẽ không bao giờ phai nhạt theo thời gian. Nơ Tím mãi mãi vẫn là Nơ Tím của những ngày thân ái xa xưa ấy.

LKM (2010)



Chuyện Vui

Một cô gái trẻ đứng trên cầu và chuẩn bị nhảy xuống sông.

Một chàng trai đi qua nhìn thấy liền hỏi:

- Cô định tự tử ư?

- Đúng vậy - cô gái trả lời và quay lại nhìn chàng trai.

Thấy cô gái quá xinh đẹp, chàng trai liền cầu xin cô một nụ hôn trước khi cô tự tử. Và thật tuyệt vời, cô gái đồng ý. Một nụ hôn ngọt ngào.

Sau đó, chàng trai quyết định phải thuyết phục cô gái:

- Cô xinh đẹp và đáng yêu như vậy, sao lại muốn tự tử?

- Bỏ tôi mặc tôi chỉ vì tôi thích ăn mặc như... con gái!!!"

Nhè nhẹ thôi anh

- Em làm giấy tờ cho anh để về thanh toán với cơ quan.

- Dạ vâng. Thế tên anh " nà " gì nào ?

- Lê Đức Lâm.

- Nê Đức Năm.

- Anh tên là Lâm. Không phải Năm.

- Nê... Năm... Thế tên anh viết bằng " nờ " dài hay " nờ " ngắn ạ ?

- Cái nhà cô này thật là ốm ờ.. " Nờ " của anh dài. Vừa ý chưa ?

Cô gái cười giòn tan :

- " Nờ " dài. Tí nữa thì em cắt cụt.

- Tưởng là chỉ có dê trên (d), dê dưới (g), i dài (y), i ngắn (i), bây giờ lại có cả " nờ " dài (l), nờ ngắn (n). Còn em, tên là gì ? Có trên dưới, ngắn dài gì không ?

- Dạ, em " nà " Xuân.

- Tên hay nhỉ, nhưng phải sờ mạnh (s) hay sờ nhẹ (x) Xuân mới chịu ?

Cô Xuân đỏ mặt, cười duyên :

- Nhè nhẹ thôi anh.

Biển đêm 2

*Sóng trắng xóa, vỗ òa trên bờ cát
Trùng dương ối, sóng bạc về từ đâu
Trái tim sâu, nỗi nhớ chẳng phai màu
Niềm đau hỡi, nơi đâu là nguồn cội*

*Biển đêm ối chút tình xin trao gởi
Cho ngàn đời sóng vỗ nhịp cô liêu
Đêm vô minh biển vẫn đẹp yêu kiều
Hồn si mê tâm thấp sáng tình yêu*

Xuân Thi

Trăng Sáng 2

*Màn đêm xuống buông lời trên sườn núi
Khói sương nhòa lan tỏa khắp hàng cây
Tình yêu đầu đôi má đỏ hây hây
Hạnh phúc ấy muôn đời luôn se kết*

*Trăng sáng hỡi ngàn lời sao nói hết
Phút giây này tim đập nhịp yêu đương
Chiều vội vàng trăng vẫn sáng thêm hương
Đêm lãng đãng cho tình thương chấp cánh*

Nguyễn Thập

Biển Đêm 3

*Biển thay tên nhưng âm quen tiết điệu
Vẫn dập dồn sóng vỗ nhịp cô liêu
Mảnh trăng trôi trên sóng bạc phiêu diêu
Trong như khối ngọc Lam Điền * lộng lẫy*

*Là biển đêm sóng bủa vây huyền thoại
Là vầng trăng xanh vời vợi thiên thu
Tình yêu này xin trang hoàng tình sử
Ngất ngây này em xin giữ riêng em*

Xuân Thi

Trăng Sáng 3

*Trăng không đổi nhưng khi mờ khi tỏ
Vẫn khuyết, tròn soi sáng cõi trần gian
Biển đêm đen trăng tỏa sáng mêng mang
Trắng như ngàn viên Kim Cương óng ánh*

*Như trăng sáng long lanh đêm thần thánh
Như biển đêm lấp lánh sóng bạc đầu
Tình yêu này anh ấp ủ từ lâu
Xao xuyến tặng cho người tình yêu dấu*

Nguyễn Thập

Chuyện Vui

Lớp Tập Huấn về Chống Nạn Quấy Rối

Sau khi đã dẫn ra rất nhiều lý thuyết, mẹ bè trên hỏi một sơ trẻ đẹp trông rất ngây thơ :

- Con sẽ làm thế nào nếu trên đường về tu viện con gặp một kẻ có ý đồ quấy rối con ở một góc khuất.

Sơ trẻ trả lời đầy tự tin :

- CON ĐỀ NGHỊ HẮN TỰT QUẦN XUỐNG.

Cả lớp học ồ lên nhưng mẹ bè trên ra hiệu cho mọi người ngừng lại để cô sơ trẻ nói tiếp.

Sơ trẻ lại tiếp :

- SAU ĐÓ CON SẼ VÉN VÁY LÊN.

Cả hội trường lại ồ lên. Không chịu nổi nữa, mẹ bè trên liền khẽ nhắc nhở :

- Này con, đây là buổi học nghiêm chỉnh và con không nên làm thế trong bất kỳ tình huống nào.

Nữ sơ trẻ mới bình tĩnh trả lời:

- CON NGHĨ RẰNG MỘT NGƯỜI MÀ VÉN VÁY LÊN THÌ SẼ CHẠY NHANH HƠN NGƯỜI MÀ CÓ CÁI QUẦN ĐANG TỰT DƯỚI CHÂN.

Có một đứa trẻ ngỗ nghịch vào chùa phá phách bị sư ông đánh đòn chạy về mách bố. Ông bố tức giận đến hỏi ông sư:

- Sao ông đánh con tôi ?

- Thiện tai! Thiện tai! Bàn tăng từ xưa đến nay chưa bao giờ đánh ai.

- Sao ông chửi con tôi ?

- Thiện tai! Thiện tai! Bàn tăng từ xưa đến nay chưa bao giờ chửi ai!!!

- Ông có giỏi thì đánh tôi đây này!

- Thiện tai! Thiện tai! Bàn tăng từ xưa đến nay chưa bao giờ ngán ai

Cầu Thủ Đá Bóng

(Thương tặng Ba Mẹ)

*Chuyện ngày xưa ba mê nghề đá bóng
Ba sang nhà mẹ cũng thấy vui vui
Ba hỏi cưới, Ngoại cười hiền và bảo
Đá bóng rồi, nhớ có chuyện xảy ra??
Con của mẹ có chồng đời thương tật...
Ba thương mẹ, hứa bỏ nghề đá bóng
Nhưng cưới nhau rồi, lại tiếp tục ra sân
Trong trận đấu, có nhiều người cổ vũ
Mẹ ngồi nhìn và hồi hộp lắng lo
Khi đồng đội đưa banh về vùng cấm địa
Ba đội đầu tung hứng lưới đối phương
Tiếng vỗ tay vang dậy cả cầu trường
Ông lớn tuổi khen cầu thủ này đá khá
Ngừng hiệp một để giải lao ngơi nghỉ
Ba dỗi tìm mẹ ở khán đài bên
Mẹ nhắc ba, em áo đỏ bên mình
Anh cố gắng đá hay nhiều người mến
Ở hiệp hai quả bóng lại lăn dài
Ba vấp ngã khi va người đang lao đến
Cậu nhỏ tuổi gọi tên ba và chuồn thẳng
Những phút chót trước khi còi ngừng đá
Cả cầu trường vẫn sôi nổi theo banh
Ba cố đưa và cố gắng ghi bàn
Thêm tỷ lệ cho đội mình vững mạnh
Chín mươi phút ba đùa cùng quả bóng
Trong nắng chiều, áo cầu thủ đậm hơn.*

Quách Kim Liên

Cuộc xe của người học trò cũ

CPL Văn (tam, nhị B 66-68)

ghi theo lời kể của CPL Nguyễn Văn Hạ (Bến Hải, Gò Vấp)

Năm 1976 tôi lập gia đình, rồi lần lượt những nhóc tí ra đời...

Người xưa có câu “thuận vợ thuận chồng tát bể đông cũng cạn”, vợ chồng tôi rất thuận hòa, nhưng cũng như phần đông dân miền nam thời đó, chúng tôi không có tư cách để “tát”, mà phải vất vả, phải cật lực bơi, bơi trong cái bể khổ mịt mù để tồn tại. Vợ chồng tôi cùng hoàn cảnh, gia đình nghèo, học hành dở dang. Tôi hai năm đại học Khoa học, hai tháng sinh viên sĩ quan Thủ Đức (mới đi phép được một lần); vợ tôi cựu học sinh trường Quốc gia Nghĩa tử, năm thứ hai trường Luật... Ngày 30/4/1975 đến đã cắt đứt dòng chảy cuộc đời của chúng tôi, mọi sự đều dở dang và bế tắc.

Khỏi phải tả cảnh dài dòng, vì mọi người cũng đều đã biết cái cuộc sống thê thảm về vật chất và tinh thần của đám công dân hạng hai chúng tôi lúc đó như thế nào rồi. Tôi chỉ còn biết tự an ủi “kiếp nhân sinh là thế”. Tội nghiệp nhất là hai cháu lớn, đứa sinh 1977, đứa 1979, khi sinh các cháu, vợ tôi không đủ sữa cho chúng bú (vì quá khem khổ). Sữa bột ngoại và các loại sữa hộp nói chung ở ngoài chợ cũng có bán nhưng chúng tôi không đủ tiền mua, chỉ còn trông chờ vào nguồn sữa hộp (sữa đặc có đường) được bán theo sổ phân phối mỗi nhà 1-2 hộp/tháng, nhưng cũng lúc có lúc không. Một số người quen tốt bụng đã tình nguyện nhường tiêu chuẩn sữa của họ cho các cháu. Thôi thì có được bao nhiêu cho chúng bú bấy nhiêu, phần sữa thiếu thì thay bằng cháo loãng hoặc nước cơm vậy. Dĩ nhiên là cả hai đứa con của tôi đều dứt sữa rất sớm.

Đang lúc quá ư là túng quẫn thì may mắn thay bà nhạc của tôi

đến thăm. Thấy con gái và các cháu ngoại đưa nào cũng ôm o xanh rớt vì ăn toàn bo bo và khoai lang, bà thương quá bèn cho mượn ba chỉ vàng để vợ chồng tôi làm vốn xoay xở. Có lẽ đây là số tiền lặn lưng cả đời tích góp của bà để dành cho lúc bí bức nhất hoặc lo cho những ngày cuối đời mình, nhưng thấy hoàn cảnh con gái bi thảm quá nên bà đã bỏ ra tài trợ cho vợ chồng tôi. Tiếng là cho mượn, nhưng có lẽ bà cũng hiểu vợ chồng tôi khó có khả năng hoàn trả nếu hoàn cảnh cứ thế này. Ôi lòng mẹ! Cả đời tôi sẽ chẳng bao giờ quên được tấm lòng của bà đối với gia đình tôi.

Sau mấy ngày đi thăm dò các phương kế làm ăn, cuối cùng tôi chọn cái nghề rất phổ biến cho cánh đàn ông lúc ấy: đạp xe xích lô. Dù sao tôi cũng còn rất may mắn là nhờ ba chỉ vàng của nhạc mẫu giúp, tôi đi mua một chiếc xe xích lô và đạp chiếc xe của chính mình chứ không phải đi thuê như nhiều người khác.

Trước đây trên tạp chí Phổ thông của ông Nguyễn Vũ có phóng sự nhiều kỳ “Cuộc đời qua kính chiếu hậu”, trong đó bác tài xế xe taxi quan sát qua tấm kính chiếu hậu và tả lại cái thế giới bé nhỏ trên cái băng ghế sau của xe bác. Cũng như bác tài xế xe taxi ấy, tôi cũng thấy, đã nghe, đã cảm nhận được vô khối hoạt cảnh cuộc đời trên cái ghế nhỏ bé của chiếc xe xích lô. Tôi có lợi thế vị trí quan sát hơn bác tài xế taxi vì tôi ngồi ở phía sau và ở trên cao nhìn xuống. Thôi thì đủ đẹp xấu, hi nộ ái ố lạc của cuộc đời đều đã bộc lộ ngay dưới mắt tôi. Sở dĩ tôi thường chú ý đến những chuyện như vậy là để dễ quên đi những nhọc nhằn vất vả của cái việc đạp xe xích lô trong một đất nước đang rơi vào khủng hoảng mọi mặt.

Hàng ngày sống trong những cảnh như thế nên tôi thấy mình có khuynh hướng chai lỳ, đứng đưng trước mọi sự. Ngày qua ngày, sáng sớm ém một lon gi gô cơm treo vào xe dành cho bữa trưa, đạp xe đến bến chờ phiên mình chờ hoặc chạy rảo tìm khách. Hôm nào đắt khách thì về nghỉ sớm, hôm ế thì cố chờ tới khuya. Riết rồi cuộc sống của tôi chỉ là ban ngày rong ruổi trên đường phố và buổi tối về nhà lùa đại mấy bát cơm rồi lăn ra ngủ lấy sức cho ngày mai tiếp tục cày.

Chân Phước Liêm

Vợ tôi vừa chăm sóc con cái, thu dọn cái nhà xập xệ bằng cái lỗ mũi của chúng tôi và cũng xoay sở chạy vạy đầu này đầu kia để lo cho những bữa cơm của gia đình tôi đỡ thanh đạm hơn. Vợ chồng thật ít có thì giờ tâm sự chứ đừng nói đến gặp gỡ bạn bè. Gặp gỡ, tán gẫu với bạn bè có vẻ như là một thứ xa xỉ với tôi lúc đó. Cuộc sống ngày tiếp ngày mà chẳng có tương lai.

Vào khoảng giữa năm 1980, một hôm, sau cả ngày rong ruổi khắp đường phố Sài Gòn – Chợ Lớn và khá ế khách, lúc chạng vạng tối tôi chậm chạp đạp xe về đến Gia Định. Vẫn chẳng có ma nào gọi. Mệt mỏi và chán nản, trong lòng náo nức nhớ đến thằng nhỏ ở nhà. Đêm qua nó hơi sốt, không biết mẹ nó cho uống thuốc gì rồi. Chắc bữa nay phải đi đến khuya may ra mới kiếm được vài đồng. Tôi ghé đại vào một gốc cây ở đầu đường Phan văn Trị gần chợ Bà Chiểu và định leo lên xe nằm nghỉ một chút.

Vừa đặt một chân lên thùng xe, chợt tôi thấy bên kia đường một người đàn ông đang đưa tay ngoắc. Tôi vội bỏ chân xuống, nhảy ngay ra phía sau xe và hấp tấp đẩy xe sang đường về phía người khách.

Ông khách ăn mặc cũng tuềnh toàng như mọi người, nhưng có cái dáng gang gang trông quen quá. Ai thế nhỉ? Tôi thâm tự hỏi. Chạy xe gặp người quen là chuyện bình thường. Chợt tôi nhận ra người đang ở trước mặt tôi là ai. Thầy Đặng Đăng Giai dạy Vật lý đây mà. Hơn chục năm rồi, thầy chỉ hơi già đi một chút.

Tôi mừng quá, để xe sát bên Thầy và cúi đầu chào:

- Chào thầy ạ. Em là học trò của thầy ở Chân Phước Liêm đây. Thầy nhận ra em không ?

Thầy cười tươi, xua tay :

- A! Chào em. Học trò thầy nhiều quá nên thầy không nhớ được em.



- Vâng, làm sao mà Thầy nhớ được. Em là Hạ học với Thầy những năm 66-67. Thầy đi đâu ạ? Mời Thầy lên xe em chở.

- Tôi về nhà cũng gần đây thôi.

- Vâng. Mời Thầy.

Tôi giữ xe để Thầy bước lên. Chờ cho Thầy ngồi xong hẳn hơi tôi leo lên và đạp xe theo sự chỉ dẫn của Thầy. Vui quá. Quá khứ bỗng chốc ùa về như cơn lũ. Tôi nhớ lại những khuôn mặt bạn bè trong lớp, nhớ những bài học Thầy đã dạy.

Nhà Thầy ở đường Tăng Bạt Hổ, cũng gần nơi tôi đậu xe, chỉ đạp chừng 15 phút là tới. Đến nơi Thầy xuống xe, mời tôi vào nhà chơi.

Tôi theo Thầy vào nhà và ngồi lên chiếc ghế salon êm ái. Thầy mở quạt mát cho tôi. Một phụ nữ còn rất trẻ đi ra. Tôi đoán là Cô nên đứng dậy chào. Thầy chỉ tôi:

- Học trò cũ anh mới gặp lại đây. Cậu ấy chạy xích lô nên chờ anh từ chợ về. Em làm hộ lý cà phê sữa đá để cậu ấy giải khát nhé.

Cô cười rất tươi với tôi:

- Thầy trò gặp lại nhau vui quá nhỉ. Anh ấy cứ luôn nhắc đến những học trò cũ của mình và mong gặp lại.

Cô đi vào. Thầy Giai ngồi đối diện và hỏi thăm về gia đình, đời sống của tôi hiện nay. Thầy hỏi cặn kẽ từng chuyện và có những nhận xét, những ý kiến xác đáng về cuộc đời này, về cái hiện tại và cái sắp đến.

Cô mang lên một ly cà phê sữa đá và đưa tận tay tôi :

- Em uống đi cho mát. Cứ tự nhiên, tôi đang bận tay một chút.

Rồi cô đi vào. Tôi đoán là cô đang nấu ăn. Thời bây giờ mà nhà Thầy có sẵn cà phê như thế này thì còn “ngon lành” quá. Tôi nghĩ thầm như thế.

Thầy trò tôi tiếp tục chuyện trò. Thầy nói sơ về cuộc sống của gia đình Thầy lúc này. Đại khái cũng bươn chải, cũng “chợ trời” để sống. Điều quan trọng là phải có niềm tin, tin vào mình và tin vào người. Phải hòa đồng nhưng vẫn giữ được cái cốt cách riêng của mình, như vậy cuộc sống dù vất vả nhưng vẫn có vẻ

Chân Phước Liêm

phong lưu nhẹ nhàng. Hai thầy trò hàn huyên thân mật, hào hứng. Thầy đem những kinh nghiệm thầy đã tích lũy được để mưu sinh trong những năm gần đây kể cho tôi nghe một cách đơn giản, ngắn gọn.

Tôi cảm ly cà phê bằng hai bàn tay để cảm thấy cái lạnh của nước đá thấm ra ngoài thành ly và lan sang bàn tay tôi. Cà phê thật thơm. Từ lâu chỉ thỉnh thoảng tôi mới uống một cái xây chừng (ly cà phê đen nhỏ). Còn sữa thì... Lúc pha sữa cho hai đứa con, khi hộp sữa hết, vợ tôi thường đổ nước sôi vào rồi “kỳ cọ” cho sữa trôi ra hết, cái hộp đã sạch bóng mới ngừng, có đâu ra sữa để pha cà phê.

Ly nước mát lạnh, thơm phức mùi cà phê trộn lẫn vị ngọt béo của sữa. Tôi uống từng ngụm nhỏ, nó lan tỏa trong miệng tôi, nó thấm trên lưỡi, chảy qua cổ họng, chảy xuống thực quản, vào bao tử... Tôi thấy rõ đường đi của dòng cà phê trong người tôi. Bỗng chốc tôi cảm nhận được niềm hạnh phúc đang dâng trào trong tôi. Vâng, đúng vậy. Tôi thấy thật hạnh phúc khi uống ly cà phê sữa đá do Thầy đãi tôi, không phải chỉ vì đã lâu tôi không được uống cà phê sữa, mà trong ly cà phê này còn có sự ân cần của Thầy, của cô, của tình cảm thầy trò sau bao năm xa cách, của sự đồng cảm, thương xót, trách nhiệm của một người đàn anh đối với đàn em.

Tôi chỉ có thể nói gọn thế này: ngày đó, tôi đã được uống một ly cà phê sữa đá ngon tuyệt vời với cảm giác thật hạnh phúc.

Khi tôi chào Thầy Cô ra về, dù tôi đã cố từ chối không nhận tiền cuộc xe, nhưng Thầy vẫn cố nhét vào túi tôi tờ tiền giấy (khi về nhà mở ra xem: 4 đồng, bằng cả một ngày đạp xe của tôi).

Những ngày sau đó tôi thường suy nghĩ về những điều Thầy Giai nói với tôi hôm gặp gỡ. Quả thực bi quan đã làm thui chột nhiều thứ trong tôi, trong đó khả năng nhận diện hoàn cảnh, sự nhạy bén, óc mạo hiểm của tuổi trẻ đã biến mất vì mặc cảm mình toàn là dở dang, là nửa mùa, là dở ông dở thằng, là kẻ thua cuộc, là hết thời v.v... Tôi nghĩ lúc đó không phải chỉ riêng tôi

sa vào hoàn cảnh có suy nghĩ như vậy, nhưng mấy ai may mắn có được những chỉ dẫn, những thức tỉnh, đặc biệt là những chân tình hết sức quý báu của gia đình, của bạn bè, và riêng tôi là của người Thầy cũ gặp lại sau hơn mười năm cách xa.

Tôi cảm thấy mình có lỗi với bản thân, với vợ con vì đã để những người mình thương yêu nhất phải chịu nhiều khổ sở. Dù gì tôi cũng có một chút vốn liếng khoa học, dù gì tôi cũng có bà mẹ vợ cho mượn 3 chỉ để mua cái xe xích lô làm phương tiện mưu sinh chứ không phải đi thuê, tôi cũng có một mái nhà để chui ra chui vào, dù nó nhỏ bé, tôi tàn cạnh cái cống lộ thiên bốc mùi hôi hám ở cuối xóm trong khu Bến Hải... Tóm lại tôi còn “giàu có” hơn rất nhiều người.

Tôi bắt đầu tìm gặp lại những người bạn cũ. Quả thật những tình bạn vô vị lợi thật quý hóa và những người có cùng chung một hoàn cảnh dễ dàng cảm thông với nhau. Tôi vẫn đạp xe, nhưng chịu khó nghe ngóng, quan sát mọi chuyện chung quanh. Tôi đã rút ra được những kinh nghiệm trong cuộc sống như chăm chút chiếc xe cho láng o nhằm thu hút khách, ăn mặc giản dị, sạch sẽ hơn để gây sự tin tưởng nhằm dễ bắt mối với những khách chi xộp, giờ nào đi đường nào thì có nhiều khách hơn v.v...

Những năm 80 đất nước rơi vào cơn lốc xoáy giá-lương-tiền, đời sống dân chúng ngày càng khó khăn vì kinh tế khủng hoảng. Dù vậy tôi sống có vẻ thoải mái hơn với sự lạc quan đã dần trở lại.

Khi bạn bè gặp nhau chúng tôi thường bàn luận về thời cuộc, những tin tức, những cơ hội làm ăn và nói về những cái nên, những cái có thể và những cái không nên làm. Trong một lần chuyện trò như thế, một người bạn cho biết ở vùng Ông Tạ Chí Hòa sắp xây một cái chợ trên khu nghĩa trang mới giải tỏa, ai muốn có sạp bán trong chợ phải đóng tiền trước. Vì chợ xây trên đất nghĩa địa cũ nên giá rẻ rề mà vẫn rất ít người mua. Tôi nghĩ Sài Gòn ngày càng người đông đất chật, đừng nói nghĩa địa mà hầm hố gì đó cũng sẽ chẳng còn. Tôi đi tìm hiểu và quyết

Chân Phước Liêm

định thử thời vận bằng cách đăng ký ba cái sạp loại nhỏ trong ngôi chợ sấp xây với giá tương đương bây giờ là vài trăm ngàn đồng một sạp. Tôi cũng chưa biết mình sẽ buôn bán cái gì nên đã đăng ký sạp trong khu ăn uống.

Khoảng một năm sau thì cái chợ hoạt động và cuộc sống của gia đình tôi đã sang một trang mới. Tôi vẫn đạp xe xích lô nhưng chỉ là phụ, công việc chính của cả nhà là chung tay lo cho cho cái tiệm (là 3 cái sạp nhỏ liền nhau) bán cà phê, nước giải khát trong chợ Phạm Văn Hai, Tân Bình. Tuy cũng còn nhiều vất vả, cũng có phen lao đao, nhưng đời sống ngày càng khấm khá hơn. Khi vợ tôi sinh đứa thứ ba, một cháu gái, thì nó



đã được nuôi dưỡng đầy đủ như bất cứ đứa trẻ nào khác. Chúng tôi có căn nhà mới rộng rãi khang trang hơn, các cháu được nuôi dạy học hành tử tế.

Sau lần gặp và chở Thầy Giai một cuộc xe ấy, thỉnh thoảng tôi có đến nhà Thầy nhưng thấy đóng cửa. Tám năm sau tôi mới gặp lại Thầy khi dự đám giỗ Cô Hôi. Lúc đó tôi mới biết Thầy đã sang Mỹ. Đám giỗ có rất nhiều thầy cô, bạn hữu và học trò đến dự nên tôi không nói chuyện nhiều với Thầy được, chỉ lặng lẽ ngồi ở một góc nhìn Thầy với lòng kính trọng và biết ơn. Thầy, một người đã cho tôi những hướng dẫn, những lời khuyên quý giá, đã thức tỉnh đầu óc tôi thoát khỏi tình trạng mù mịt, bi quan thành lạc quan tỉnh táo trong cuộc sống, để khi có cơ hội

tôi đã quyết định nắm ngay lấy nó. Và đây là một quyết định hết sức sáng suốt đúng đắn, nó đã thay đổi cuộc sống của gia đình tôi từ tối tăm, bế tắc, thất vọng thành lạc quan, vui vẻ, hạnh phúc. Đời sống gia đình tôi ngày càng khấm khá đầy đủ hơn.

Vui vẻ, hạnh phúc, đó chính là cuộc sống của gia đình tôi ngày nay.



Chờ một vần thơ



*Đêm qua thức trắng, dệt vần thơ
Sáng chẳng ai mua, lại phải chờ
Người qua kẻ lại, dừng chân ngắm
Nhưng mấy ai? người hiểu ý thơ*

*Thơ tôi chứa đựng, cả trời mơ
Trọn vẹn nghĩa yêu, đẹp ý chờ
Dấu đời đen bạc, tình gian dối
Vẫn chẳng giận đời, vẫn cứ mơ.*

*Nếu có một ngày, ai hiểu tôi
Xin ghé vào đây, họa mấy lời,
Để vần thơ lỡ, tròn câu nhé!
Để ý thơ chờ, khỏi lẻ loi.*

*Đêm nay lại thức để làm thơ,
Chẳng phải vì mai, có kẻ chờ
Thơ tôi dang dở, nhưng không bán
Chỉ để tặng người tri kỷ thôi.*

*Xin chớ phiền tôi, nói ngược xuôi,
Chỉ là thơ thần chút cho vui
Nếu lỡ khoe khoang, xin đừng trách
Mà hãy trải lòng, chung với tôi*

Pensée Tím



Kỷ Niệm Xưa
còn đó...







Tất niên ở sân trường



Trần Văn Sung



Tất niên trong lớp



Ủy lạo chiến sĩ

Chân Phước Liêm



Ủy lạo chiến sĩ



Cắm trại



Hộp mặt 1978



Lớp may năm 1971



Thầy Vũ Văn Mão



Thầy Vũ Thế Khang

Dai Lo Bi

Bạn tôi ơi! Đừng vội đoán già đoán non cái tiêu đề viết bằng tiếng Việt không dấu này nhé, và coi chừng đây là một bẫy xập đây! Nó sẽ gọi tính tò mò của bạn, để bạn phải đọc cho xong câu chuyện này.

Câu chuyện đã cũ lắm rồi, được cất dấu rất kỹ trong tận cùng ký ức, chỉ chết mới mang theo. Thế mà hôm qua nó đội mồ sống dậy, khi tôi bất chợt gặp hấn trong góc phố hỗn tạp của khu phố Tàu Los Angles.

Hấn nhìn tôi rất lâu... rồi thỉnh thoảng lại liếc nhìn trộm... Tôi biết là tôi vẫn còn đẹp và chưa có dịp xét lại điều này, vì gặp tôi có người bảo "Cô rất đẹp" tôi thản nhiên mỉm cười và lịch sự trả lời "Xin cảm ơn" bằng tiếng Mỹ.

Hấn cứ loay hoay với đám đồ sành, đồ cổ, bên đồng chai lọ đẹp có, xấu có, những loại đất tiền thì cũng bắt mắt, còn những cái rẻ tiền thì cũng hao hao giống hàng chạp phô Chợ Lớn, và thỉnh thoảng hấn cứ lại liếc trộm tôi, làm tôi muốn phì cười. Con bạn tôi bảo rằng "chính hấn đấy!" và hấn là chủ nhân của tiệm đồ sành đồ sứ này.

Tôi cũng nhìn trộm hấn, phải rồi... Còn ai vào đây nữa, cái đầu tóc ngày xưa đã lưa thưa, bây giờ không còn lại bao nhiêu sợi, với cái chân đi vòng kiềng đó kia... "Đích thị hấn rồi!"

Tôi đến trước mặt hấn cười cười, hấn hơi lúng túng:

-Thưa bà... cần gì?

-Bà cái con khi khô!... Cào, mày có nhận ra tao không?

Mặt nó biến sắc vì sững sốt, có lẽ hấn thoáng nghĩ, một bà ăn mặc lịch sự như thế này, đẹp nữa là đàn ông khác, mà lại xưng hô mày tao như vậy.

Tôi cố dùng cái giọng nói Qui Nhơn đặc sệt:

-Cào! Thiệt tình mày không nhận ra tao hễn?

Nó nhảy tưng lên:

-A! Xuân... Quý thần ơi! Con nhỏ...

Nó muốn ôm chầm lấy tôi, nhưng khụng lại:

-Chu cha! Quý thần ơi... Quý thần ơi...

Nó vừa nói vừa cười như mèo và tôi thấy trong mắt có giọt nước rung rung.

Tôi đó tại quán của tôi...

Khi dọn về CA cuối năm 2005. Sau đó thì tôi lại tiếp tục mở một quán Cafe Bánh Mì trong khu phố nhỏ Quận Cam, cũng gần được bốn năm. Tự an ủi và khích lệ cho chính mình trong bước đường thương mại, may mắn là mình vẫn có chỗ đứng nhỏ, trong khi kinh tế cả nước đang thời kỳ tụt dốc. Có một niềm vui là quán tôi đã trở thành một thứ trạm liên lạc cho các hội đoàn, các nghệ sĩ, và bạn bè, mỗi khi đến đặt hàng đều được bớt giá rất hậu hĩ, và quán tôi đã được bạn bè thân thương giúp đỡ thường xuyên. Để rồi trở thành một thứ trạm liên lạc cho những mảnh đời rời rạc, dần dần, nhờ quán tôi, kết lại thành một chuỗi hạt châu lánh kỷ niệm.

Cũng nhờ cái quán nhỏ này, một con bạn thân đến thăm cho biết tin tức một số bạn bè cũ tan tác bốn phương từ ngày rời bỏ quê hương; từ "thằng Cào" móc nối đầu tiên đã nối kết rất nhanh một nhóm bạn bè hi hữu.

Hi hữu là vì từ một quá khứ rất xa xôi, một thời mà tên gọi, gần như đã bị lãng quên trong ngôn từ người Việt hiện tại: "Thời Đánh Bi Đánh Đáo". Có khi nào bạn thấy lũ trẻ Hải Ngoại tự đánh Bi, đánh Căng, u Mọi, đánh Thẻ hay rủ nhau chơi ô làng chưa?... Những niềm vui thơ ấu này, đã lộng lẫy vô cùng qua biết bao thế hệ tuổi trẻ Việt Nam và đã chấm dứt ở thế hệ "Giáo Khoa Thư" dung dị và dễ thương.

Có nên buồn không khi thấy thế hệ "Dot.com" này, với lũ trẻ suốt ngày im lặng vùi đầu vào những chiếc iphone, ipad... Có thể là thật say mê, nhưng làm sao có tiếng nói tiếng cười để sau này sẽ trở thành kỷ niệm...

Chân Phước Liêm

Đêm nay tại quán tôi, một đêm trùng phùng hi hữu của một lũ bạn có chung cùng kỷ niệm mang theo suốt gần hết một đời người, sự gặp gỡ của năm đứa bạn hàng xóm... Trời thương chưa có đứa nào rơi rụng qua giông bão chiến tranh, còn lầy lắt tồn tại, trải qua dập vùi của cuộc đời tị nạn. Tưởng là những giây phút đầu khi gặp lại nhau, thì sẽ reo vui, sẽ líu tíu... nhưng không... phút giây trầm ngâm lại kéo thật dài.

Năm đứa chúng tôi đã ngồi im thật lâu, khi bên ngoài nắng chiều đã nghiêng, thành phố lao xao với công việc cuối ngày. Như thường lệ, những nhóm thợ người mễ cuối cùng đã ghé vào quán tôi mua vội mấy ổ bánh mì cho buổi sáng hôm sau, và đây là dấu hiệu để quán tôi bắt đầu thu dọn sắp đóng cửa.

Các bạn tôi vẫn trầm ngâm nhìn tôi loay hoay với công việc... có lẽ giống như những máy computer rất chậm, và trong đầu chúng tôi, đang nổi kết những dữ kiện trong ký ức... nhìn lại những mái tóc hoa râm, những vết chân chim ở khóe mắt, từ những nét oằn xuống của thời gian trên đôi vai, và chúng tôi đang tìm gặp lại hình ảnh của những đứa trẻ của một thời rong chơi ở góc phố Qui nhơn.

Thằng Cào... nó đây rồi, thằng bé có tóc thưa, có dáng đi khập khễnh nhón chân, nó là thằng hiền nhất trong bọn.

Thằng Trung... lớn con trông có vẻ ngang tàng nhưng rất tốt bụng.

Thằng Hải... gốc tàu Đà Nẵng, vô Qui Nhơn, lớn lên thời trung học hẳn thương con Hoa em thằng Trung.

Thằng Tỹ... nhà chơi số đề... v.v...

Khi bức màn dày của thời gian được xuyên thủng, những già cội trong hồn bắt đầu rơi rụng. Tôi đẩy ly Cafe đến trước mặt Cào:

-Cào... nói cái chi cho vui đi chứ! Sao ngày xưa thì cái miệng nói tía lia...

Hắn nhăn nhó:

-Muốn nói lắm chứ, có điều không biết xưng hô làm sao đây, nếu mà được gọi "You" thì khỏe re.

Thằng Trung góp ý:

-Thì gọi mày tao như xưa có sao đâu!

Thằng Hải vẫn còn đôi chút lú lo của giọng ba tàu nói tỉnh bơ:

-Con trai với nhau thì được, còn với... cái nị Xuân này thì gọi làm sao?

Mọi người lại lao nhao:

-Thì mọi người cứ gọi là Xuân thôi.

-Nghe khách sáo quá đi tui bây.

Thằng Cào ngồi tùm tĩm cười.

-Sao mày cười cái gì vậy?

Tôi cố hỏi cho ra lẽ cái nụ cười bí ẩn này, quả nhiên thằng Cào thố lộ bí mật:

-Mày biết không, ngày xưa tụi tao mỗi khi nhắc đến mày, gọi mày là "Con Đái Lỗ Bi"

-Trời đất ơi! Sao lại cho tao cái nick name kỳ dị như vậy!

Tôi la toáng cả lên, nhưng khúc phim kỷ niệm đã quay rất nhanh trong đầu. Cả bọn phá lên cười, tiếng cười đã phá tan từng mảnh tán lá chắn thời gian, làm rơi rụng tất cả hình hài già nua, đã mở toang lại cánh cửa thiên đàng thơ ấu của chúng tôi. Cả bọn cùng kéo nhau chạy theo "Con Bé Đái Lỗ Bi" trở về mảnh xi măng khá rộng bên hiên nhà tôi. Cửa những buổi trưa hè lũ trẻ con hàng xóm tụ tập ở mảnh sân xi măng, tiếng trẻ lao xao bên ngoài, thường làm tôi ảm ức vì Ba bắt phải ngủ trưa, để khỏi giăng nắng đen thui đen thui, Ba tôi bảo vậy. Tiếng trẻ lao xao ấy thỉnh thoảng vẫn trở về với giấc mơ để thấy có cái gì nhớ thương bàng hoàng.

Lũ con gái thường đánh Thẻ với quả banh ping pong, của những đứa con trai trao cho, thường khi là những quả banh đã nứt, dột xuống xi măng nghe tiếng "rè", hoặc chơi bắn giầy thun hay lũ lai Tàu gọi là chắt diu, hay chơi gõ nắp keng, ôi thôi đủ thứ trò chơi tha hồ la lét làm nèn xi măng trở nên láng cuội.

Còn lũ con trai thường xuyên ngự trị nèn xi măng này, vì đây là nơi bắn bi lý tưởng. Mà lý tưởng là cái chắc! vì lẩn bi lẩn trên

Chân Phước Liêm

nền xi măng thẳng tắp và êm ru như cánh bàng lướt gió.

Nhưng lý tưởng hơn hết là tình cờ nước giọt từ hiên nhà đã xoáy trên nền xi măng một lỗ bi tròn trịa. Lỗ bi này là điều quyền rũ vô cùng cho bốn thằng con trai, mà người nhà tôi gọi là bốn thằng giặc và sau này vào trường Trung Học tự xưng là Bốn Chàng Ngự Lâm Pháo Thủ.

Bốn thằng con trai say sưa bắn bi còn tôi con gái chỉ biết đứng nhìn.

Thằng Trung có món tuyệt kỹ là bắn bi bằng ngón tay trỏ, sức bật tung khủng khiếp có khi bắn vỡ toang hòn bi, làm thằng Cào bút đầu bút tai nhãn nhỏ.

Thằng Hải ba tàu độc đáo với lối bắn bi bằng ngón cái, con mắt hấn neho lại gần như nhắm và đường bi đi chính xác vô cùng.

Xem bốn thằng bắn bi "riết rồi" tôi cũng mê theo những viên bi chai màu sắc rực rỡ, những gân màu xanh đỏ tím vàng uốn quanh trong lớp ve chai trong veo, trong suốt như tâm hồn thơ ấu, những câu chuyện trẻ con dần dà đầy ấp không gian trong quán nhỏ, đã mang về đây đây đủ màu sắc và hương vị của tuổi thơ của góc trời Qui Nhơn yêu dấu. Mảnh nắng ở hiên ngoài sáng rực lên như màu vàng trên bãi biển Qui Nhơn một màu vàng như trong tranh Van Gogh. Có màu hồng trên mặt nước biển lấp lánh ban trưa như trong tranh của Monet. Trên nền tảng sắc màu này hồn tôi đã hiện hiện lộng lẫy chuỗi ngày ấu thơ.

Thằng Tỹ đã kéo tôi ra khỏi giấc mơ:

-Con nhỏ Đái Lỗ Bi lại bắt đầu mơ mộng rồi, ngày xưa có bao giờ thấy nó mơ mộng đâu? Thằng Hải chen vào:

-Không mơ mộng mà còn Tom Boy nữa là khác, nó thường bắt nạt tao, có khi xông vào quỳnh lộn như con trai.

-Nhưng khi sắp bị phản công, thì cái miệng nó la như cái mõ bễ, ôi thôi! con sen, bà vú nhà nó tủa ra, tụi tao chỉ có biết bỏ chạy có cờ.

Thằng Trung thú thật:

-Có lần tao bị xách tai đau thấy mồ, nên thường phải nhịn đó thôi.

-Không nhìn sao được, nó ỷ có cái sân xi măng, mà nó không cho chơi thì cũng mất vui, nên chiều nào cũng phải nộp thuế cho nó. Không để thằng Trung nói chuyện nộp thuế, thằng Tỹ cắt ngang:

-Nộp Thuế rồi còn bắt làm tạp dịch nữa.

-Mày nói cái gì vậy?

-Ê Nhỏ! Mày còn nhớ không? Đang bán Bi mày ngang xương nói:

-Ba tao sai tao đi mua nước đá, mày đi theo khiêng dùm không? Thế là phải đi theo nó.

-Cha mẹ ơi! thằng cha bán nước đá nịnh Ba nó, thay vì bán một nửa, lại đưa luôn cả miếng nước đá thật bự, bỏ vào bao bố bỏ thêm mặt cưa khi thấy có tao đi theo nó, làm hai đứa kéo lê kéo lết. Đường phố mùa hè trời nắng chang chang nước đá chảy dần, thấy có vẻ nhẹ hơn, hấn đề nghị: tụi mình ngừng lại đánh nắp keng với lũ bạn cùng trên đường Gia Long, cho nước đá chảy tan bớt rồi kéo về cho nhẹ, chơi nắp Keng không biết bao lâu, thì chu cha, nước đá tan chảy còn lại chút xíu. Về đến nhà, ba nó trông nước đá dài cả cổ, lại thêm thấy cục nước đá chỉ còn lại chút xíu xiu, thế là nó bị phạt quỳ, thấy thảm thương làm tao cũng muốn nhảy vào liềm mình Lê Lai cứu chúa.

Cả bọn lăn ra cười, cười chảy nước mắt, thế rồi những câu chuyện chỉ loanh quanh về tôi.

-Xuân! Mày còn nhớ ca cải lương hay không?

-Kỳ, mày nhớ dai thật.

Đúng, dạo đó tôi hay nhái ca Cải Lương, vì những gánh hát lớn từ Sài Gòn ra Trung, thường ở trọ trong nhà tôi, được Ba Má tôi giúp đỡ, tôi đã gặp Thanh Nga trong thời kỳ chưa nổi tiếng, và chính ông Út Trà Ôn đã dạy tôi ca chơi vài câu, về cái ngân cái láy, lên bổng xuống trầm, ngay cả tiếng ư ... ư kéo dài đá nhau, và giọng cười bất hủ rền vang của ông đã nhanh chóng đột nhập vào tâm hồn trẻ thơ của tôi, đến độ có lần Út Trà Ôn đề nghị với Ba tôi:

-Con gái bác có đáng đáp mặn mà, còn có giọng ca dài hơi,

Chân Phước Liêm

bác cho cháu dạy mai sau sẽ thành đào chính...

Không ngờ ba tôi giận dữ, và bỏ đi vào phòng tắm tắm những gì như "xương ca vô loại" mà lúc đó tôi chẳng hiểu là cái quái gì cả.

Tuy vậy ngày nào tôi cũng ngân nga câu cải lương.

Có một buổi trưa nằm vắt vẻo trên cành ổi cạnh bờ giếng tôi cất giọng mùi mẫn vừa ca vừa ăn ổi

-ANH ĐÀI OI, YÊU NHAU ĐÂU PHẢI LÀ ĐIỀU TỘI LỖI...
MIỄN CÙNG NHAU XIN VẸN CHỮ... TAO... PHÙNG.

Đang ca chót vót say sưa và nước mắt chỉ chực tuôn trào, thì thằng Tỹ đi ngang ngoài rào la lên.

-Mùi quá! Mùi quá!...

Tôi giật mình rút tòm xuống giếng, thằng Tỹ hoảng hồn, nhảy rào vào la lên:

-mày có sao không?

May mà dưới đáy giếng nước cạn mùa hè, tôi hét:

-Sao cái con khi, mau lấy giầy gàu thông xuống kéo tao lên.

-Eo ơi! lúc đó mày ướt như chuột lột. Bây giờ già rồi nên xin thú thật, là lúc đó tao nhận ra rằng mày thật đẹp, đúng như Út Trà Ôn nói mày trở mã...

Thằng Trung gặng hỏi bằng giọng rất tếu

-Thế rồi sau này vào trung học, mày có yêu thầm, trộm nhớ nó không?

Thằng Tỹ rờ đầu chống chế:

-Có khối thằng thầm yêu khi nó vào trung học, đến khi nó vào Sư Phạm thì có thằng nào hó hé nữa đâu, cũng tại vì mày trong bọn nổi bật...

-Sao lại tại tao? Lạ chưa!...

-Lúc đó mày vào Nhảy Dù, mỗi lần về phép là ghé nhà con Xuân, mai vàng mấy cánh, mũ đỏ hách xì xằng, có đệ tử và súng ống đầy mình, ai dại gì ngấp ghé cho lãnh đạn a.

-Mày nói oan cho tao. Vào binh chủng Nhảy Dù, để cho oai thiệt, nhưng tao vẫn gặp trong nhà nó, mấy giáo sư trẻ ở miền

Trung vào dạy Qui Nhơn, xum xoe với Ba nó, Con Xuân không lấy chồng Qui Nhơn là đâu phải tại vì tao? Tao thấy mấy giáo sư và Quân Y bạn chú nó, họ thường sách xe không đi về vì Ba nó cản mũi kỳ đà có cho ai gặp nói chuyện với chị em nó đâu? lại nữa mỗi lần tao về phép đến nhà là cô nàng Lãng Ba Vi Bộ rồi để mấy đứa cháu lóc nhóc ra tiếp khách, mấy lũ nhỏ thật dễ thương, vừa nhảy cẫng vừa hát, có lẽ con Xuân bày để chọc tao:

“... Anh anh ơi! Đừng đi lính Nhảy Dù

Dù không mở, Súng bắn lòi kh...”

Chúng cười nắc nẻ, khoe hàm răng sún, như bọn mình hồi nhỏ... có khi tao theo lũ nhỏ ra chơi ở khoảng sân xi măng để thấy lòng bụi ngùi... Thời đánh Bi đánh Đáo đi qua lúc nào không hay... Cái lỗ Bi vẫn còn đó, hồi sau dần dần con Xuân không đòi nạp thuế nữa mà còn trả lại những viên bi để dụ tội mình đến chơi... Bước vào Trung Học, đệ thất thi đúng hơn, những trò chơi bắt đầu thay đổi... đi xine, làm văn nghệ, học thi túi bụi xà ngẫu. Thế giới con Xuân cũng bắt đầu phủ màn bí mật, nó đã lớn đẹp, dịu dàng trong chiếc áo dài trắng, nón lá che ngang mặt chữ điền ...

Thằng Cào ngắt ngang thằng Trung:

-Đúng vậy! không biết thời đánh Bi chấm dứt từ lúc nào. Tao chỉ nhớ có lần tao nộp thuế hồn Bi. Con Xuân không thèm lấy nữa, càng từ chối tao càng muốn cho, nó không lấy... Tao lại thấy buồn vì món quà bị từ chối.

Nói ngang đây thằng Cào khựng lại và tôi hiểu vì sao... và tôi cũng không hé mở những niềm riêng.

Đạo ấy lớn lên Cào đi vào ngành Cảnh Sát, ngồi trên xe tuần cảnh, có tài xế chở thường hay lượn ngang trường Nữ Trung Học, trường Trinh Vương rồi trường Sư Phạm... Có lần tôi đang đứng ở cổng trường Sư Phạm Qui Nhơn, Cào xà xe đến sát bên tôi "tặng" tôi một chai nước hoa... Thời đấy cái gì cũng thấy "đi" tôi lật đật chạy theo xe vừa lăn bánh, ném vào thùng xe chai nước hoa, và từ đó xe cảnh sát của Cào cũng không còn lai vãng. Cho đến hôm nay tôi còn thấy có gì không ổn trong lòng vì đã làm

Chân Phước Liêm

nguội lạnh một tình bạn. Trong lòng không muốn đánh mất hình ảnh quây quần ở mảnh sân xi măng... Câu chuyện này tôi không muốn nói mọi người đêm nay vì niềm trân quý những mảnh tình dù thơ đại nhưng vẫn là mãi mãi lung linh trong đèn đài kỷ niệm.

Trong bóng tối, tôi nhìn Cào thăm gọi lời cảm ơn những ngày tháng đẹp, những ngày tháng có sóng biển chập chùng, có gió chiều lên, vắn vút tà áo học trò lao xao quanh mình, khoảng khắc chuyển nhòe trong hồn, đến âm thầm trong riêng tôi, trong khi đó bốn chàng Ngự Lâm Pháo Thủ vẫn còn đầu hót say sưa với thời trai trẻ của mình, nhưng những mẫu chuyện không làm sao có được những tiếng cười trẻ thơ trong suốt không gợn một chút ưu tư, nó thật lòng không chút che đậy, những câu chuyện trên sân Bi mới thật sự có nhiều dính dáng đến tôi.

Thằng Trung tự nguyện cắt ngang chuyện lính tráng Nhảy Dù, để kéo tôi trở lại vòng chiến. Thằng Trung ngày xưa đi lính nhảy Dù trong bộ dữ dằn, thế mà nó cũng thú thật:

-Tao không ngán ba nó, nhưng vẫn còn ngán con Xuân, nó trông hiền từ nhưng ngang bướng dễ sợ, nó dám nói dám làm, có đứa nào trong bọn mình mà không nạt thuê cho nó không?

-Nó ý có cái sân xi măng có cái lỗ bi.

-Nó ý có một đoàn tùy tùng rầm rộ sẵn sàng cứu giá.

Cả bọn nhao nhao tổ khổ, chỉ có thằng Cào chống ché:

-Nhờ nó Tom Boy nên mới chơi với bọn mình, cũng nhờ chuyện "Đái Lỗ Bi" mà tụi mình không bao giờ quên nó, rồi được gặp nhau ngày hôm nay, Qui Nhơn tụi mình có biết bao nhiêu con Xuân, nào là Xuân ổng, Xuân eo, Xuân gầy, Xuân mập... Qua đây rồi bà nào cũng thay hình đổi dạng, những nick name không còn đúng nữa, chỉ có khi hỏi nhau Xuân nào? "Con Đái lỗ Bi" đó! là bọn mình năm đứa sẽ nhận ra nhau liền. Vì tất cả bọn mình làm sao quên được một buổi trưa, con Xuân nó như bị gà nuốt giây thun hay sao, lại đòi cho bằng được hòn bi mới toanh, mà tụi mình nhịn ăn cả rem để mua Bi mới. Cho hòn Bi cũ nó không chịu, nó bèn đồng dục phán rằng:

-Có đứa nào chịu cho tao một hòn bi mới không?

-Không cho thì sao!

Nó nhìn quanh để tìm "ý thơ" chợt một ý tưởng lóe lên trong đầu nó, nó nói tỉnh bơ:

-Không cho tao hôn bi, tao sẽ đá vào lỗ bi là tụi bay sẽ hết chơi.

Cả bọn lăn ra cười:

-Hahaha! Con gái mà đá trước mặt con trai, có gan cứ làm thử coi.

Chẳng nói chẳng rằng nó xòe cái áo đầm, ngồi xuống, áo che kín lỗ bi, và khi nó đứng dậy, cả bọn tái xanh cả mặt mày .

-Đó!! Nó đá thật...Lỗ Bi đầy nước.

-Eo ơi! nước cứ theo từng giòng lan khắp sân xi măng.

Cuộc vui cũng phải chấm dứt "Chương Trình cái ban Tùng lâm".

Từ đó nó đòi Bi là tụi mình thay nhau nộp thuế. Sân ướt không những chẳng đánh bi được mà cũng đâu còn thời oanh liệt của bọn mình nằm vắt giò trên nền xi măng láng cuộn để đọc coi những chuyện về trinh thám Tin Tin và Bồn lừa của Duyên Anh mà thấy sướng cả "cái mé đừ hiu"

Câu chuyện Đá Lỗ Bi đã là cao điểm của rộn ràng đêm nay, cánh cửa Thiên Đường Thơ Ấu từ từ khép lại. Bốn thằng nhóc con tung tăng dắt nhau chạy xa dần, chỉ còn tiếng cười đồng vọng. Bây giờ trước mặt tôi những người đến từ: Colorado, Miami, Washington DC, và Los Angles. Ngồi trầm ngâm ngâm ngùi trước lúc chia tay...

Trung đứng dậy rút từ trong túi áo khoác da một gói nhỏ,

-Đây là món quà mình muốn gửi đến mọi người, chiều nay ghé đến tiệm hoa mua tặng Xuân, Mình thấy mấy viên bi chai, hỏi mua nhưng bà chủ chỉ cho thôi...

Trung xòe mấy viên bi chai lóng lánh... Nhìn những viên bi chai chợt thấy một giòng điện chạy suốt trong hồn, nghe Trung nói:

-Tụi mình mỗi đứa một phương hôm nay, còn gặp nhau đây cũng nhờ những viên bi ngày xưa mà gọi nhau trên phone ơi ới,

Chân Phước Liêm

đi mau về gặp "Con Nhỏ Đái Lỗ Bi" và mỗi đứa giữ một viên bi làm kỷ niệm, và xin trời không nghe lỗ miệng, đứa nào trước khi rời bỏ cuộc chơi, nhớ gởi viên bi về cho Xuân... Từ từ những viên bi rồi cũng sẽ xum họp.

Tôi nghe giọng nói của Trung đang vỡ ra từng mảnh và mọi người quanh đây có ai biết rằng tôi đang khóc đây không?...

Trên biển vắng chiều nay, trong tay cầm một viên bi từng bước lặng lẽ trên cát, tôi thì thầm với chính tôi...

Cào ơi! Mình không nghĩ viên bi đến sớm như vậy, chỉ mới hai năm thôi sau ngày gặp nhau, mình không muốn là người sẽ nhận những viên bi, dù mình là con nhỏ Đái Lỗ Bi, là điểm tựa cho nhóm bạn hi hữu này:

... Tình Đời Có Nhiều Dâu Bề

Nhưng Tình Bạn Không Có Bề Dâu...

Có phải không Cào?

Những viên bi chai đã trang hoàng đèn đài kỷ niệm của bọn mình, Thiên Đàng của bọn mình là mảnh sân xi măng có một lỗ bi lý tưởng, thiên đàng của bọn mình là một bờ cát trắng biển xanh của Qui Nhơn yêu dấu.

Cào ơi! hãy trở về nơi đó đi, có lẽ Cào thật cô đơn, nhưng gắng chờ ngày xum họp của bọn mình, của những viên bi.

Tôi nắm chặt viên bi trong lòng bàn tay, để chuyển hơi ấm và chuyển hết sinh lực của mình sang hòn bi chai. Mai sau trên bờ cát Qui Nhơn, biết đâu sẽ có những viên bi vượt trùng dương trở về thiên đàng thơ ấu lung linh với giấc mơ miên viễn...

Tôi ném mạnh viên bi vào trùng dương và nước mắt chảy âm thầm trên má, bên kia bờ biển Thái Bình Dương, qua màn lệ mờ, tôi nhìn vọng về phương trời cũ, với rất nhiều vấn vương...

Xuân thi .

CA.30-4-2011.

Chuyện Vui

Bài học

Một tu-sĩ nam (của một giáo phái nọ) ngộ ý mời tu-sĩ nữ đi chung xe.

Người nữ chui vào xe, ngồi bắt chéo chân để lộ 1 bên bắp chân. Người nam suyét nửa thì gây tai nạn. Sau khi điều chỉnh lại tay lái, người nam thò tay mò mẫm lên đùi người nữ. Nữ kêu:

- Xin ngài, hãy nhớ điều răn 129.

Nam liền bỏ tay ra. Nhưng sau khi vào số, nam lại tiếp tục sờ soạng chân nữ. Một lần nữa nữ kêu:

- Xin ngài, hãy nhớ điều răn 129.

Nam thẹn quá:

- Xin lỗi nữ, tôi trần tục quá.

Tới nơi, nữ thở dài và bỏ đi. Vừa tới nhà tu, nam vội chạy vào thư viện tra cứu ngay cái điều răn 129 ấy, thấy đề: "Hãy tiến lên, tìm kiếm, xa hơn nữa, con sẽ tìm thấy hào quang."

Bài học xương máu:

Nếu anh không nắm rõ thông tin trong công việc của mình anh sẽ bỏ lỡ 1 cơ hội lớn.



Dòng sông vắng số

Truyện ngắn
Hoàng Chính



1

Những tàng cây ngả nghiêng trong gió. Lá me xanh rải đầy đường. Con đoi bò lan ra cả ngoài da. Chỉ còn hai tiếng đồng hồ nữa là tới giờ hẹn. Không còn cách nào khác. Hấn đạp xe vòng quanh con phố. Bụng quặn lên ngàn con sóng. Biển động cấp năm trong bao tử và ruột non ruột già. Nhưng con đoi hùng hồ như thế cũng chẳng thấm thía gì so với nỗi lo âu đầy nanh vuốt của cái việc phải làm. Hấn quẹo gắt vào con hẻm. Tay lái xe vướng vào quang gánh một người đàn bà bán hàng rong. Cú giật ngược làm hấn lao đao và người đàn bà nhùng nhằng sắp ngã. Chén bát xô vào nhau loảng xoảng hai đầu quang gánh. Người đàn bà trợn ngược con mắt.

Có mắt hay mù vậy cha nội.

Xin lỗi, xin lỗi. Hấn lấp bắp. Giây phút này mọi chuyện hơn thua đều vô nghĩa.

Xin lỗi mẹ nội tui á.

Câu chửi thật hiền so với những câu chửi mọc hoang như cỏ dại quanh đời sống. Lâu lắm mới lại nghe được câu chửi thật hiền.

Chút xíu là bể hết đồ của người ta rồi.

Hắn chống chân xuống đất, liếc vội hai cái thúng ở hai đầu quang gánh của người đàn bà. Những chiếc lá me xanh. Giờ này vẫn còn những chiếc lá me xanh. Đám lá me xanh rất học trò. Và gió đảo quanh những tàng cây. Gió vẫn mang hơi hướm những mùa màng đã úa. Hiếm lắm mới lại có một khoảnh khắc nắng và gió dịu dàng đan nhau. Và con người nữa, cũng dịu dàng, nhân hậu.

Xin lỗi chị. Hắn nói, mắt liếc thật nhanh những cái bát sành úp ngược trên mặt chiếc rổ xè. Chiếc rổ bên kia có cái nồi đen xỉn. Vài cái chai nhỏ đựng thứ nước gì đó đen thẫm. Chắc không là gánh bún riêu. Dạo này làm gì còn bún riêu. Ý nghĩ thoáng qua đầu hắn.

Xin lỗi. Hắn nhắc lại cái lời cũ rích. Tôi vội.

Và hắn chống chân lên bàn đạp, phóng đi. Người đàn bà sửa lại những chén bát chen chúc nhau trên mặt rổ, miệng lẩm bảm gì đó.

Hắn đạp xe vẹo cả xương sống. Gió vù vù bên tai. Tiếng loa phóng thanh đồ ngáp không gian. Chuyện gì lại xảy ra ở Angola đây nhỉ. Những dòng thác cách mạng. Tháng mười, tháng tám, tháng ba, tháng tư... riết rồi ngày nào cũng là ngày kỷ niệm. Hôm nào cũng là ngày lễ lớn. Ngày nào cũng có phong trào tổng nổi dậy; không chỗ này thì chỗ kia.

Vẫn chưa lãnh gạo à, Tuấn?

Câu hỏi đầu tiên mẹ hắn hỏi khi vừa nghe tiếng lạch cạch của bàn đạp chiếc xe cọc cạch.

Chân Phước Liêm

Hắn đẩy xe vào nhà. Không bận tâm tìm chỗ, hắn dựng đại xe vào vách tường.

Gạo đâu. Mẹ hắn lại hỏi.

Đã có đâu.

Hắn trả lời qua quýt rồi lúi nhanh ra nhà sau. Qua căn bếp đầy những song chảo ám khói, tới một nếp nhà vuông vức như cái hộp xám ngắt, hắn mở khóa, đẩy cửa lách vào. Tiếng cọt két nghe rộn cả người, nhưng hắn nghe đã quen. Đến môn nhãn cả thính giác. Căn phòng nhá nhem. Hắn đưa tay bật công tắc điện. Mùi hôi mốc quen thuộc quyện quanh hắn như con chó trung thành, quần quanh chân chủ mỗi khi chủ vừa đi xa về tới.

Hắn xoay người khóa trái cửa lại.

Gạo không có, bo bo cũng không; lấy gì mà nấu cơm đây. Tiếng bà mẹ già thở than ở nhà trên.

Khóa cửa xong, lắc lắc cánh cửa cho chắc ăn, nhét chum chìa khóa vào túi quần, hắn đi luôn ra phía sau chiếc giường gỗ, vạch tấm màn xanh cũ qua một bên, lách người vào khoảng chữ nhật đóng khung bởi ba bức tường loang lổ xi măng và lưng gỗ chiếc tủ sách mỗi một. Một chiếc kệ cọ ro dựa vách tường trống trải. Trên ấy bày đầy những chai lọ bằng nhựa xám, những keo thủy tinh xanh nhạt. Hắn đứng thẳng người, nhìn lướt những chiếc keo đựng bên trong toàn một thứ xám ngoắt. Không nhìn kỹ nhưng hắn vẫn cảm giác được rằng những thứ kỳ dị kia cũng nhìn lại hắn. Cả mấy năm trời suy tâm. Kín đáo chọn lựa, tỉ mỉ cắt, tĩa, lược, lọc. Lén lút đem về nhà. Nâng niu, chăm sóc. Nhỏ to chuyện trò, thì thầm trấn an với từng thứ một. Một thứ viện bảo tàng khoa học đang thành hình. Bây giờ sắp phải xa tất cả

rồi. Giấc mơ không thành. Nhưng lại là khởi điểm của giấc mơ liều lĩnh khác. Năm ăn năm thua. Lòng hấn chùng xuống như sợi dây đàn không được chỉnh đúng độ căng.

Những thứ lật vạt này thì bỏ ra bãi rác được. Những thứ lật vạt này khó có thể phân biệt được là của chủng loại nào. Những ý nghĩ chạy vòng quanh trong óc hấn. Chỉ còn cái ấy. Hấn không dám nhìn vào chiếc keo thủy tinh đựng cái ấy. Phải nghĩ ra cách nào thật hiệu quả và nhanh chóng. Hai tiếng đồng hồ nữa. Hấn đưa tay nhìn đồng hồ. Không. Chỉ còn một giờ bốn mươi phút nữa là phải đi rồi. Đến trễ người ta đâu có chờ. Cơ hội không đến hai lần. Sống chết gì cũng chỉ một lần. Thiệt tình. Còn cái của nợ này không biết tính sao. Ô, xin lỗi. Mình không có ý nói thế. Chẳng ai là của nợ của ai. Mình sẽ phải tìm ra cách giải quyết. Hấn xoay chiếc keo thủy tinh, thì thâm. Hãy chỉ cho tôi cách nào. Tôi muốn tìm cho Người nơi an nghỉ thật an bình.

Hai mí mắt nặng nề bung lên. Hai con ngươi xám ngắt đăm đăm nhìn hấn. Hai con mắt không còn được lông mi, lông mày viền quanh. Hai con mắt đục lờ. Tim hấn thắt lại. Hai con mắt trong chiếc keo thủy tinh. Hai con mắt nhắm nghiền bấy lâu nay. Nhắm nghiền từ ngày hấn đem người ta từ phòng Cơ Thể Học về. Bỗng dưng hôm nay đôi mắt mở ra nhìn hấn. Tiếng bà mẹ léo nhéo ở nhà trước. Hấn nhắm nghiền hai mắt. Ánh sáng nhá nhem vẫn lẩn quẩn trong tầm nhìn của hấn. Hấn mở mắt ra thật vội. Không. Hai con mắt ấy vẫn nhắm. Hai con mắt ấy vẫn ngủ. Con người ấy đã nghỉ yên từ ngày thành vật thí nghiệm cho đám sinh viên trường thuốc. Sống có mái nhà, chết có nấm mồ. Thiên hạ vẫn ví von. Nhưng người này khi còn lê lét được, vẫn gửi thân trên via hè cái thành phố đã chẳng còn tên, và lúc buông thông hai tay, đã gửi xác trong phòng thực tập Cơ Thể Học. Bạn tôi ơi. Bạn hiến dâng thân thể bạn cho khoa học. Chúng tôi, những người sống mang ơn bạn.

Chân Phước Liêm

Mình sẽ tìm cho bạn một nơi chốn bình yên. Hấn xoay nhẹ nắp keo và xoay cái mặt người vào phía trong vách tường. Người chết bắt tay hẳn. Cái bắt tay âm áp, dù bàn tay ngâm trong formol đã gần cả năm trời. Bỗng dung người hẳn nổi gai. Bao nhiêu năm trời ăn nằm bên xác chết, vậy mà hôm nay người hẳn nổi gai.

Con ra tới đây mẹ à. Làm gì mà rồi lên thế. Hấn vênh cổ, nói vọng ra ngoài.

2

Chị ngồi nhặt rau. Đạo này rau muống lên giá quá. Mà toàn rau già ăn dai như đĩa. Chị cố dung hòa giữa việc ngắt bỏ những cọng rau già và đừng bỏ phí đi nhiều quá. Đầu óc chị tần mần với những thứ cây, thứ lá, thứ củ, thứ hạt nào đó có thể nấu thành món ăn cho cả nhà. Cả tháng trời nay mẹ chị ốm đau. Những chén cháo loãng chẳng làm sao có thể giúp mẹ ngồi dậy mà đi tới đi lui như lúc chưa ngã bệnh. Cũng may. Hôm mẹ mổ ruột dư chị còn chiếc nhẫn đính hôn. Bây giờ thì mười ngón tay trống trơn. Mai một anh về chắc anh sẽ ngạc nhiên khi nhìn ngón tay đeo nhẫn không có nhẫn của chị. Nhưng giải thích thì chắc anh sẽ hiểu. Mà biết rồi anh có về được không. Chị không nghĩ thêm nữa.

Thằng Ngôn về chưa hở Hạnh? Tiếng mẹ chị vọng ra từ nhà sau.

Chưa đâu mẹ ạ.

Hôm nay chắc nó được lĩnh gạo đấy nhỉ.

Vâng. Chắc hôm nay. Chị nói cho mẹ yên lòng.

Sinh viên học sinh, đáng lẽ phải cho người ta lĩnh gạo sớm. Mẹ chị cầu nài.

Chị trấn an mẹ. Chắc hôm nay có đầy mẹ ạ.

Học sinh là người tổ quốc mong cho mai sau mà. Mẹ chị nhắc lại câu trong một bài hát của cái thời xa lắc xa lơ. Đạo này mẹ vẫn lẩn thẩn như thế. Chị mỉm cười. Những lời trấn an vu vơ của con gái bao giờ cũng đem lại cho người mẹ sự bình yên. Nhà chỉ còn ba mẹ con. May mà thằng Ngôn còn cái chân sinh viên. Nếu không thì chắc là đói quá. Lạy trời cho chiều nay nó được lĩnh gạo. Muộn cả tuần lễ rồi. Không có gạo nấu cháo cho mẹ bằng gì chứ.

Tiếng xe đạp cót két cắt ngang dòng suy tưởng của chị. Chị ngược lên, ngạc nhiên.

Kìa Tuấn.

Chông chân xuống đất cho xe ngừng lại, người thanh niên cất tiếng chào. Chị Hạnh.

Ừ, em.

Thằng Ngôn có nhà không chị. Người thanh niên hỏi không kịp thở.

Nó đã về đâu. Chị nhìn những giọt mồ hôi đọng trên cánh mũi râm nắng thằng bạn em trai chị. Hình như hôm nay trực bệnh viện gì đấy mà.

Người thanh niên sượng lại. Ô, vậy à.

Chân Phước Liêm

Có chút gì đó như sự thất vọng, xen lẫn chút mừng vui, chút hả hê trên khuôn mặt và trong giọng nói hẳn. Hẳn xăm xăm đẩy xe lên thềm dù chị chưa bảo hẳn đem xe vào trong cho khỏi mất như vẫn thường nói.

Chị lùa tay vào thau nước rồi đứng vội lên, lính quỳnh tránh chỗ cho người thanh niên đẩy xe vào nhà. Chị nhìn về xón xác của hẳn. Hai mắt hẳn ngó trước ngó sau. Hàng ngày Tuấn và một thằng bạn nữa vẫn đến rủ Ngôn xuống phố. Trong ngôn ngữ của tụi nó xuống phố có thể là đi uống cà phê, đi xem phim, đi xuống bệnh viện hay la cà đâu đó ngắm nghía những cô gái Sài Gòn còn sót lại chút dấu vết của Sài Gòn.

Mắt chị dừng lại ở cái bao tải nhỏ cài ở yên xe hẳn. Vậy là thằng này được lãnh gạo sớm hơn thằng em của chị. Tuấn vẫn thường được lãnh gạo sớm hơn hai đứa kia như thế. Có lần chị thắc mắc và được chúng nó giải thích là Tuấn ở lại trường làm nhân viên giảng huấn nên được ưu tiên hơn những đứa khác.

Em được lãnh gạo rồi à. Chị hỏi.

Tuân ngơ ngác một giây rồi nhìn mông ra ngõ. Ngõ cụt nên ít người qua lại. Hai đứa trẻ tóc vàng cháy và rồi bù chơi nhảy lò cò trên sân đất, cãi nhau ỏm tỏi vì đứa này tố cáo đứa kia ăn gian.

Hử Tuấn. Chị lại hỏi.

Hẳn ậm ừ. Rồi lảng qua chuyện khác, Thằng Ngôn có nhà không, chị.

Chị nhìn hẳn. Cái thằng lẩn thẩn. Mới hỏi xong đã lại hỏi y hệt câu ấy. Đạo này người ta bị lẩn thẩn hơi nhiều. Chị trầm nghĩ.

Đột nhiên Tuấn đưa tay xem đồng hồ, rồi nhanh nhẹn tháo cái bao tải ở yên xe. Hắn nhấc cái bao lên, xách vào tận khoảng giữa căn nhà, len giữa những chiếc ghế lỏng chỏng kê quanh chiếc bàn gỗ trầy trụa những vẩy véc ni nâu thẫm.

Chị cho em gửi cái này cho thằng Ngôn. Em có việc phải đi bây giờ.

Chị nghĩ đến những hạt gạo trắng chen chúc với những hạt thóc và sỏi sạn màu nâu hoặc màu ngà. Mất công nhặt thóc, nhặt sạn một tí nhưng rồi sẽ là những bữa cơm ngon. Mẹ sẽ có những bữa cháo đặc ăn với muối thật là đậm đà.

Để chị nói với nó cho.

Chị không dám hỏi thêm điều gì. Thằng này chắc trúng mánh nên muốn nhường phần gạo cho bạn bè. Chị sợ nó đổi ý. Đạo này con người xoay như chong chóng. May mà thằng em chị có những đứa bạn tốt. Trên đời này chơi được với những đứa bạn tốt như chúng nó thật là khó khăn. Những ý nghĩ đuối bắt nhau xốn xác trong đầu chị.

Không sao, nó biết mà chị.

Tuấn trấn an chị rồi dắt xe đạp ra sân, phóng lên xe, đạp đi như tên trộm xông khỏi tay cảnh sát. Vụt một cách chị đã không thấy tăm tích hắn nữa.

Chị nhanh nhẹn bước tới góc nhà. Hơi thở chị đổ dồn con dốc. Chị ngồi xuống vỗ nhẹ vào cái bao tải. Cái bao cứng ngắc. Cái này cũng phải chực ký gạo chứ không ít. Chị loay hoay tháo sợi dây buộc miệng túi. Tháng này vậy là trúng mánh. Hai chục ký

Chân Phước Liêm

gạo trắng Ngôn lãnh ở trường cộng thêm bọc gạo này, tha hồ mà ăn uống no say, tha hồ mà vỗ nhau cho béo. Chị nhắm mắt lại hình dung những chén cơm nghi ngút khói, trong khi những ngón tay vẫn mau mắn tháo gỡ sợi dây. Những chén cơm trắng thơm nồng trong không gian chị. Thăng này làm gì mà buộc kỹ thế không biết. Nồi cháo trắng sôi lúp búp trên bếp củi. Những mối dây cứ rối vào nhau. Củi nổ, than nổ lách tách văng ra những vẩy lân tinh vàng rực. Cuối cùng rồi sợi dây cũng phải tuột ra. Mắt vẫn nhắm nghiền với ước mơ, chị luôn tay vào bọc gạo ân tình.

Những ngón tay chị chạm vào vật gì đó ẩm và lạnh. Chẳng lẽ nhà trường bán gạo hầm cho sinh viên. Chị luôn những ngón tay xuống dưới bọc. Những thứ gì đó gồ ghề vừa mềm vừa cứng vừa nhão vừa khô làm người chị sần sùi gai ốc. Chị thành con cóc cụ. Chị khế lắc đầu để xô đi cái cảm giác khó chịu, rồi tuột hẳn lớp vải bao tải xuống. Những chén cơm trắng bốc khói tỏa ra một thứ mùi gì đó gây gây tanh tanh và nồng như mùi thuốc sát trùng chị bắt gặp khi săn sóc mẹ trong nhà thương tuần trước. Những chén cơm trắng mờ đi. Và chị mở choàng mắt. Chị hét lên kinh hoàng. Hai con mắt nhắm nghiền đang nằm ngay trước mặt chị. Hai con mắt trên chiếc đầu teo tóp, với khóe miệng méo xệch và sống mũi xiên xẹo như mũi con búp bê cao su bị móp. Thân thể chị mềm nhũn.

Lạy Chúa tôi. Chị thở hắt ra.

Và chị đổ rục xuống nền nhà như thân cây chuối bị đốn ngang.

3

Tao đã nói rồi. Mày phải đi với tao. Ngôn nói bằng giọng quả quyết.

Phải biết là đi đâu đã chứ.

Đi đâu thì mày cũng phải đi với tao.

Chúng tôi ngồi trong quán cà phê cô Thảo. Hai ngày nay chúng tôi nghĩ nát óc tìm một giải pháp cho vấn đề chúng tôi đang rối trí đương đầu. Giải pháp nào nhân đạo cho người ấy và an toàn cho chúng tôi. Cả chục ly cà phê thơm mùi gạo rang cháy. Hàng chục điếu thuốc mỗi lần hút lại tốn một que diêm để mỗi. Những đầu ngón tay bắt đầu nhuộm vàng. Nếu mẹ tôi trông thấy mẹ tôi sẽ lo lắng. Nếu cô bạn bắt gặp, cô bạn sẽ không vui. Cái loa phóng thanh ở đầu con hẻm cứ rối lên suốt ngày Đông Trường Sơn nói Tây Trường Sơn. Vậy mà cả hai đứa con trai - vốn thâm tỵ cho mình là thông minh - vẫn không tìm ra được giải pháp nào.

Tao áy náy quá. Ngôn lắm bằm.

Tôi ngoái cổ nhìn quanh – thói quen mới tập được. Cần thận vẫn hơn. Có mắt mát gì đâu cái ngoái cổ - rồi quay lại, nhìn thẳng vào mặt bạn, nói thật nhỏ, vừa đủ cho hắn nghe. Áy náy gì nữa, mình đã đem vào nhà thờ rồi.

Đem đâu mà đem. Mới chạy xe vù qua cổng nhà thờ, có kịp đọc câu kinh nào đâu.

Những kẻ ngoan đạo quá nhiều khi cũng là trở ngại cho sự tiến bộ. Ai đó đã nói câu ấy nhỉ. Buổi tối hôm trước, chúng tôi đem bọc gạo mà thằng Tuấn gửi chị Hạnh, nhờ Ngôn giải quyết giùm, định ghé nhà thờ, đọc cho Người ta một câu kinh rồi tính tiếp. Trước khi lên đường đến xứ đạo, cả hai đứa cùng hăng hái và nhiệt tâm như hai chàng hiệp sĩ lao mình vào cuộc thập tự chinh đầy gian khổ. Vậy mà đến trước cổng nhà thờ, chẳng ai bảo ai, cả hai cùng đảo xe qua hướng khác.

Chân Phước Liêm

Tại tao thấy có nhiều đũa lảng vảng ở ngoài cổng nhà thờ quá. Tôi gạt tàn thuốc xuống đất, nói nhỏ.

Thì giáo dân đi nhà thờ cầu kinh. Ngôn lâu bầu.

Tôi nhìn Ngôn ngờ vực. Những khuôn mặt phẳng lì bia đá ấy không thể là chân dung của bầy chiên ngoan đạo. Nhưng tôi không cãi cộ với Ngôn. Từ lâu, tôi có thói quen bỏ ngoài tai những điều gây tranh luận.

Thằng khốn Tuân hên thật. Ngôn nheo mắt, nhìn chất nước đen nâu trong lòng ly, nói như nói cho một mình nó nghe. Giờ này chắc tới hải phận quốc tế rồi.

Tôi cũng lằm bằm, như cho một mình tôi nghe thôi. Những thứ còn lại kia không biết nó đem đi đâu. Đem lại trường thì đâu có kịp.

Những thứ còn lại kia. Những bàn tay với đủ thứ lật vạt như xương ngón, xương thuyền, xương nguyệt, xương đậu, xương thang... nọ kia. Những bàn chân với xương bàn chân, xương ngón chân, xương gót... lung tung đủ thứ. Rồi những xương đùi, xương ống chân, xương bánh chè, xương cánh tay, xương ức, xương sườn, xương sống, xương hông, xương bả vai, xương đòn gánh, xương hàm. Những thứ còn lại kia. Nhà khoa học dở điên dở khùng. Tên bác sĩ chuyên khoa Cơ Thể Học. Mơ ước thực hiện viện bảo tàng cơ thể học của riêng mình. Mỗi khi sinh viên thực tập mổ xong một xác chết, trước khi nhân viên nhà xác đem đi thiêu, nhà khoa học lén tháo, gỡ, cắt, lóc... đem mấy cái xương về nhà. Bộ sưu tập chỉ còn thiếu cái xương sọ. Nếu như không có chuyện đi bất ngờ này thì bộ sưu tập đã kể như hoàn tất.

Chúng tôi nghĩ ra chỗ ấy thật tinh cò. Lúc chiếc máy phát thanh quán cà phê cô Thảo-Tóc-Dài vang vang lời ca có đoạn Ổ tận sông Hồng anh có nhớ, quê hương em cũng có giòng sông, Vàm Cỏ Đông gì gì đó thì hình ảnh chỗ ấy chợt sáng lên trong đầu hai đứa.

Ấy là khúc sông vắng chảy qua lưng khu di cư chen chúc những nhà thờ Công Giáo. Đêm xuống bên này sông lập lòe ánh nến những bàn thờ xóm đạo, bên kia sông le lói ánh đèn ản hiện trong những tàng cây rậm lá. Hình như ấy là sông Bến Cát. Hồi Mậu Thân, máy bay ném bom lung tung phía bên kia sông. Loáng thoáng những bóng khăn rằn chạy lảng quăng dưới những khóm dừa. Hồi còn bé và ngay cả khi đã lớn và đất nước không còn chiến tranh, chúng tôi cũng không bao giờ dám mạo hiểm qua bên kia sông. Nhưng tôi thích ngồi ở bờ bên này nhìn những thân dừa ngả nghiêng bờ bên kia.

Gần, thật gần mà cũng xa quá là xa.

Hai thằng con trai. Thì chúng tôi nào đã đủ để trưởng thành được coi là hai gã đàn ông. Hai thằng con trai chọn đêm hôm ấy bởi đêm hôm ấy không trăng. Chúng tôi làm lủi đạp xe qua những con phố vàng vọt ánh đèn. Trái tim động cốn trong lồng ngực. Những vì sao nhấp nháy trên cái nền đen kịt của đêm như tín hiệu cầu cứu của đám vượt biên giạt vào hoang đảo. Gió sông luồn qua cổ áo làm gai lạnh sống lưng. Đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lãng nhục. Tôi thầm hát lời thánh ca quen thuộc để sóng gió dịu xuống trong lồng. Chúng tôi cong lưng đạp xe lên dốc cầu. Bạn ơi, hãy nghỉ yên nhé. Hãy nghỉ yên. Chúng tôi không thể làm gì khác. Chúng tôi không còn cách nào khác.

Chân Phước Liêm

Hai đưa dùng xe, dựa sát thành cầu. Hãy thông thả đi bên nhau. Dặn dò như thế. Như một đôi tình nhân. Từ xa nhìn lại, người ta sẽ tưởng đó là cặp tình nhân dẫn nhau lên cầu tính chuyện ầu ơ. Gió vi vu. Mặt sông cau có giận hờn. Những ngọn đèn mù lòa hai bên bờ. Con sông có tên không. Hình như tên nó là Bến Cát. Chẳng biết có phải là Bến Cát không. Hai bên bờ chẳng thấy nơi nào có cát. Ta sắp thủy táng cho Người. Cái bọc nặng trĩu trên cánh tay. Nhìn quanh xem có ai để ý mình không. Nhấp nhoe đàng kia có một cặp tình nhân. Phải là tình nhân bởi họ đang ghi sát vào nhau. Không ai để ý đâu. Sao mà nặng thế nhỉ. Thằng khốn nạn Tuân. Làm khổ người ta. Giờ này chắc nó đang ở Mã Lai hay Nam Dương rồi. Nhà bác học điên điên khùng khùng. Chẳng bao lâu nó sẽ định cư ở một xứ sở xa xôi nào đó, nơi con người được hít thở hồn nhiên.

Xin lỗi, xin lỗi. Tôi miết những ngón tay vào chỗ xi măng vỡ tạo thành vết lõm ở thành cầu, miệng thì thào cầu khẩn. Và vùng mạnh cánh tay trĩu nặng. Sức nặng buông ra làm tôi lao đao muốn ngã.

Một tiếng ùm vang lên. Mặt nước đen cau lại, giận dữ.

Thôi về. Chúng tôi ngó trước nhìn sau. Không ai thấy chúng tôi. Đôi tình nhân thông thả đạp xe, lên cầu hóng gió. Hãy an nghỉ nhé, Người ạ. Tôi thì thào với cái đầu của người đã chết. Tôi thì thào với gió, với những vì sao le lói trên tấm màn nhung đen, tôi thì thào với cả dòng sông. Đêm nay chúng tôi trao người ta cho dòng sông giữ hộ.

Lễ thủy táng âm thầm.

5

Cho tôi lại sông Bến Cát.

Bến Cát hay là Bến Hải.

Bến Cát.

Chú có chắc là Bến Cát không.

Hình như vậy. Hồi trước ở khúc này có một con sông nhỏ, tên là sông Bến Cát.

Chú nhớ nhầm đó. Làm gì có sông Bến Cát. Sông Bến Hải thì có. Đọc trong sách sử có thấy nói tới nhưng sông Bến Cát của chú thì cháu chưa bao giờ nghe ai nhắc tới.

Con đường kéo lên đoạn dốc, tiếng máy xe rầu rĩ. Người đàn ông nhận ra cây cầu. Nhưng phía dưới không phải là lòng sông loang loáng nước.

Dừng lại đây một chút được không.

Được chứ.

Người đàn ông xuống xe. Những mái nhà cao thấp ngả nghiêng trong gió. Nắng bốc lửa trên da. Người đàn ông miết tay lên thành cầu. Chỗ xi măng vỡ này. Hai mươi mấy năm trời rồi nhưng còn quen quá là quen. Những mái nhà chen chúc nhau. Ngói đỏ đủ mọi sắc màu. Có cả những mái nhà màu tím. Những dinh thự. Và bao nhiêu là mái tôn vênh vẹo. Những mái nhà có vươn lên tìm khoảng không gian trống trải để hít thở chút không khí ngọt ngào. Mặt trời xoay vòng trên cao. Người tài xế trẻ cặp xe sát lề đường, bước xuống bên người đàn ông. Người đàn ông gật gù. Những sợi tóc bạc rũ xuống vùng trán ông ta.

Chân Phước Liêm

Đây là cây cầu. Ở dưới kia lúc trước là con sông. Tôi nhớ như vậy.

Cháu chẳng biết đâu. Nếu là sông thì người ta đã lấp đi để có chỗ xây nhà. Chú không thấy nhà cửa san sát đó sao.

Người đàn ông ngóng cổ nhìn xuống phía dưới chân cầu. Một con hẻm nhỏ vừa đủ chỗ cho một chiếc xe gắn máy chạy lọt. Tiếng rao hàng ời ời. Người đàn ông cố lắng nghe tên món hàng nhưng không thể nào đoán ra được. Mái nhà ngói nâu chĩa ra khỏi lề con hẻm, tưởng chừng đứng trên này, đưa tay ra, nhòai người tới, ông có thể chạm vào những viên ngói khô bốc khói trong cái nóng nung người.

Dưới này ngày xưa là con sông Bến Cát mà tôi nói đó.

Cháu không biết sông Bến Cát. Nhưng chú có chắc chắn không.

Người đàn ông nhắm hai mắt lại. Mặt nước đen mun cau lại trước mặt ông. Một tiếng ùm xé toang đêm tối. Cái người thủy táng năm xưa giờ vùi dập nơi nào.

Thôi mình về chú ơi. Chẳng có sông Bến Cát Bến Đất gì đâu.

Ừ mình về thôi. Người đàn ông lẩm bẫm với cái đầu xanh xám, nhờn nhớt formol, với hai con mắt nhắm nghiền trong trí nhớ. Cái người được thủy táng năm xưa đã tan theo dòng sông vắng số mất rồi.

Chúa nhật, 13 tháng 03, 2011

GỬI NGƯỜI... THỜI SÁO

*Mỗi buổi chiều khi lúc hoàng hôn
Có người thổi sáo, tên là... TRƯƠNG CHI
Khúc nhạc khoan anh đặt cả tấm lòng
Gửi người thương ấy... nàng là MỸ NƯƠNG*

*Anh cứ thổi tiếng sáo diu bay bổng
Đến tận phương trời ở tí múi xa
Tiếng sáo im, như muốn nói lặng thầm
Tiếng sáo vút, như xé lòng ai... buồn bã*

*Gương mặt đó, em một lần trông thấy
Thấy được rồi, em còn thương nữa hay không?
Anh thương em, anh thương hết bạn bè
Tâm sự đó, anh cất ra bằng tiếng sáo*

*Ngày anh mất là ngày đi vào tình sử
Chuyện tình buồn và lãng mạn nhất thế gian
Tiếng sáo ơi... và tận mãi sau này
Dành tất cả: cho người con gái ấy?!!!*

*Tiếng sáo ơi... và tận mãi sao này
Dành tất cả: gửi người... thổi sáo*

Quách K Liên

EM ĐƯA ANH SANG SÔNG

V. SÁNG

Bước xuống bên xe làng Phô-Đông, em xúc động đến rơi lệ! Giả như cha mẹ chúng ta còn sống sót và khỏe mạnh, ông bà sẽ đích thân từ bên Phô-Đoài sang đây để đón chúng ta và dang rộng hai tay ôm lấy các con đã trở về nhà sau hơn nửa thế kỷ lưu lạc tha hương! Từ lâu trong thâm tâm, em đã coi Phô-Đông là cha, Phô-Đoài là mẹ, vì ở đây mỗi con đường, mỗi cây đa, mỗi thôn xóm, từ con sông đến rặng núi, từ ngôi chùa đến đình làng... đâu đâu cũng mang hơi thở và mạch máu, phảng phất dư âm và hình ảnh của song thân em. Đi một vòng Phô-Đông, em mới thực sự cảm thấy ngỡ ngàng và buồn tủi, vì chúng ta đã mất đi hình ảnh quê hương ngay trên mảnh đất quê hương yêu dấu! Tưởng rằng sau hơn nửa thế kỷ, quê hương và chúng ta sẽ cùng già đi, nhưng thực tế chỉ có chúng ta bị lão hóa nhanh chóng bởi sự lạnh lùng của thời gian, còn quê hương đã thay hình đổi dạng, không ngừng “tô son trát phấn” để ngày càng trẻ trung hơn. Con đường cái quan duy nhất dẫn vào làng nay đã được tráng nhựa sạch sẽ với hai hàng cây rợp bóng mát. Những căn nhà gạch với mái ngói màu nâu đã thay thế những căn nhà lá, những túp lều tranh lụp xụp của quê nghèo năm xưa. Em cảm thấy thất vọng vì không thể tìm lại được những cảm xúc quen thân mà em đã ôm ấp trong lòng từ nhiều thập niên qua và mất hẳn đi những dấu tích của ngôi trường làng đã từng giúp chúng ta mở mang đức dục và trí dục ở vào lứa tuổi còn ấu thơ. Ngược lại, em cũng cảm thấy niềm an ủi và vui sướng dạt dào khi chính mắt nhìn thấy quê hương đang trở mình vươn lên với sức sống tràn trề và nhiều hứa hẹn.

Thực ra, sự thay đổi to lớn ấy chỉ nằm trong phạm vi của hạ tầng cơ sở với những công trình kiến trúc mà sức người có thể đạt đến được. Còn những cảnh trí thiên nhiên vẫn còn giữ nguyên vẹn, y như những dấu ấn đã ghi khắc trong tâm khảm chúng ta từ thuở nào. Con sông Tha-Lan từng gắn liền với tuổi thơ chúng ta phân cách hai làng Phố-Đông và Phố-Đoài vẫn còn đó, ngoài cây cầu gỗ đã được xây cất từ hồi nào. Đứng trên bờ sông, lòng em ngậm ngùi thương tiếc trong nỗi hoài cổ miên man... Em quên sao được thuở xa xưa ấy, liên tục trong sáu năm trời, mỗi ngày anh đưa em sang sông để cùng đến trường bên Phố-Đông lúc trời vừa sáng và cùng về nhà bên Phố-Đoài lúc mặt trời lặn. Mỗi lần em vấp ngã, anh liền đỡ lấy em bằng đôi tay lực lưỡng của người con trai mới lớn lên. Hồi ấy vì còn quá ngây thơ, em hoàn toàn chưa hề có một ý niệm về tình yêu trai gái. Em chỉ ước thầm rằng đôi tay lực lưỡng ấy sẽ đỡ đàn và bảo vệ em suốt cả cuộc đời. Khi lớn lên, em không ngờ ước mơ thầm kín ấy đã trở thành hiện thực: Em chính thức trở thành người vợ của anh. Sau khi thành hôn, vì không được học hành nhiều, nên chúng ta không dám nuôi chí lớn và chưa bao giờ ấp ủ những hoài bão cao xa. Chúng ta chỉ ước mong mỗi sáng vác cuốc ra ruộng rẫy, chiều chiều dắt nhau trở về mái ấm gia đình, rồi vợ chồng sẽ sinh con đẻ cái và sống một cuộc đời đạm bạc, đơn điệu nơi quê nghèo mà tổ tiên ông bà ta đã từng sống... Ước mơ của chúng ta thật bình thường, nhưng tiếc thay những biến cố thời cuộc đã phá tan ước mơ bình thường ấy: Chúng ta rời quê hương di cư vào miền Nam năm 1954, rồi bỏ nước ra đi năm 1975! Sau này, khi có dịp đọc cuốn “Thiên Long Bát Bộ” của Kim Dung, em mới thực sự xúc động về kết cuộc bi đát của cặp tình nhân Kiều Phong và A Chu. Họ cũng có những giấc mơ bình thường như chúng ta: Sau khi hoàn thành một vài công việc, họ quyết sẽ rửa tay gác kiếm, từ bỏ mọi ân oán chốn giang hồ để trở về sống ẩn dật nơi thảo nguyên bát ngát của vùng tây bắc quan ngoại. Hàng ngày họ sẽ cưỡi ngựa, bắn cung, nuôi dê, thả bò...; họ sẽ sinh con đẻ cái và sống một cuộc đời thanh đạm, thong dong... nhưng ước mơ bình thường ấy chẳng bao giờ đến

Chân Phước Liêm

với họ: Họ đã chết trong những tình huống thật đau thương và bi tráng! Đọc nó ở lứa tuổi tam thập nhị lập, em thương tâm cho số phận cặp uyên ương trong chốn giang hồ nhiều nhường ấy với nước mắt giàn giụa. Đọc nó ở lứa tuổi tứ thập bất hoặc, em thương cảm cho thân phận khiếp nhược của con người dưới thế gian truân chuyên này với một nỗi buồn man mác. Đọc nó ở lứa tuổi ngũ thập tri thiên mệnh, em mới cảm ngộ được nhất ẩm nhất thực, phúc họa sớm chiều của con người đều do tiền định, chúng ta đành phải cam lòng chấp nhận vậy.

Bao năm qua, mỗi lần có dịp đi ra ngoại ô San Jose, nhìn thấy những bông hoa vàng mọc tràn lan hai bên đường, em thường liên tưởng đến một loài hoa đại màu vàng nơi quê nhà. Hôm nay, loài hoa quen thuộc ấy đang phô bày hương sắc khiêm nhường của mình dưới nắng chiều mùa thu như hai dải tơ trái dải dọc theo hai bờ sông. Không cần tưới nước bón phân, bắt sâu tỉa lá, không cần sự chăm sóc ân cần của bàn tay con người, một loài hoa không tên không tuổi, sáng nở chiều tàn ấy đã góp phần tô điểm cho quê ta thêm những nét thanh tú, mỹ miều từ ngàn xưa. Nhiều khi em tự hỏi: Tại sao dân làng mình lại vô tình và thờ ơ đến nỗi không hề đặt cho nó một tên gọi, dù là một tên gọi mộc mạc hay dung tục nào đó? Ôi, sáng nở chiều tàn, ấy là tuổi thọ phù du của một loài hoa mà Tạo Hóa đã nghiêm khắc dành cho nó! Bất giác, em đặt nghi vấn: Phải chăng giá trị đích thực của cuộc đời chính là ở chiều sâu, chứ không phải ở chiều dài? Em quên tên một danh nhân đã nói: “Cuộc đời như một cuốn truyện, chỉ cần hay chứ không cần dài!”

Anh ơi, chúng ta sẽ sang sông qua bờ tây để trở về Phố-Đoài, cái địa danh không những được ghi trên giấy khai sinh, trên bản lý lịch mà còn khắc sâu trong trái tim, trong tâm hồn của chúng ta suốt cả cuộc đời. Ở bên Mỹ, chúng ta đã từng dọn nhà nhiều lần, sau cùng các con của chúng ta đã mua được căn nhà nhỏ để dung thân. Mỗi khi có dịp đi qua những căn nhà xưa, em không tránh khỏi tâm trạng bịn rịn và quyến luyến, vì mỗi căn nhà chúng ta từng sống đã đánh dấu một giai đoạn của

đời ta với bao kỷ niệm vui buồn khó quên. Em nhớ về mái ấm do ông bà cha mẹ để lại, nơi chúng ta đã cất tiếng khóc chào đời mới thực sự là căn nhà với đầy đủ nghĩa đen lẫn nghĩa bóng của nó. Ở đó chính là trái tim, là gốc rễ, là nơi cô đọng những tình cảm thiêng liêng nhất của tổ tiên bao đời để lại cho con cháu sau này. Cho nên, hôm nay trở về nhà là chúng ta trở về nơi chôn nhau cắt rốn, là trở về cội nguồn, tựa như những chiếc lá vàng rơi rụng xuống gốc... Vì khao khát sống lại những kỷ niệm êm đềm, thơ mộng bên anh thuở còn đi học, nên em đã quyết định bước xuống dưới cầu để lội qua sông! Dòng nước vẫn chạy xiết và trong vắt như thuở nào. Cúi mặt xuống, em nhìn thấy rõ từng viên đá to nhỏ với đủ màu sắc và vài con cá nhỏ đang bơi lượn vờn quanh chân em. Gió sông thổi nhẹ, phảng phất mùi thơm cỏ dại của đồng quê vùng thượng du miền Bắc. Phía chân trời, ráng chiều đỏ như lửa dưới ánh tà dương rực rỡ. Bên bờ tây, em nhìn thấy rõ từng làn khói lam chiều từ dãy nhà bên sông bốc lên cao, lan tỏa rộng rồi tan biến trên bầu trời lộng lộng, mênh mang. Khói lam chiều không những là đặc trưng sống động của một thôn trang mà nó còn biểu tượng cho cảnh sống thanh bình, sung túc và tràn đầy sinh khí của cư dân trong vùng. Xa quê hương lâu ngày, khi nhìn thấy khói lam chiều bốc lên, người lãng tử sẽ chạnh lòng nhớ nhà day dứt trong khung cảnh gia đình sum vầy quanh mâm cơm buổi tối. Đã bao năm sống trên một đất nước điện khí hóa từ thành thị đến thôn quê, em chưa có dịp nhìn thấy khói lam chiều, nhưng hình ảnh thân thiết và mang đầy thi tình họa ý ấy sẽ không bao giờ phai nhòa trong tâm trí em. Hôm nay cảnh trời chiều nơi quê hương sao mà quen thân và êm ả quá, anh ạ! Chúng ta đã từng trải qua khói lửa, bước qua tang thương rồi bao năm phiêu bạt nơi đất khách quê người, sống trong những khu phố đông đúc, nhộn nhịp, em chưa bao giờ được hưởng những giây phút bình lặng và thanh thản như thế. Tự dưng, em cảm thấy xúc động mạnh rồi ôm lấy anh thật chặt vào lòng! Người anh truyền cho em một cảm giác lành lạnh, y như bịch nước đá mà anh đã đắp lên người em, lúc em bị lên cơn sốt mười năm về trước.

Chân Phước Liêm

Xưa nay, anh vốn là con người nghiêm khắc và bảo thủ; anh chẳng bao giờ cho phép em có những cử chỉ âu yếm và thân mật đối với anh nơi công chúng, nhất là trước mặt các con. Hôm nay anh trở nên thật dễ dãi, sự dễ dãi ấy làm em ngậm ngùi xót xa...! Đạp lên hòn đá lờm chờm, gồ ghề, em suýt nữa vấp ngã! May là có hai đứa con kịp thời đỡ lấy em, như anh đã từng đỡ lấy em để khỏi vấp ngã lúc anh đưa em sang sông thuở chúng ta còn đi học và trên đường đời đầy chông gai, thử thách của cuộc sống lứa đôi sau này. Anh ơi, em vẫn ôm chặt lấy anh! Dù trong bất cứ tình huống nào, em sẽ cố gắng bảo vệ tro cốt anh để khỏi rơi vãi xuống nước!!! Nghĩ đến tám thân phương phi, vạm vỡ của chàng thanh niên lúc ra đi, nay trở về với vài nắm tro cốt nằm gọn trong chiếc chum nhỏ, em liền bật lên tiếng khóc! Sự chuyển hóa ấy, dù là kết quả của một quá trình phân hủy hoặc thăng hoa nào đó đều trở nên vô nghĩa. Cái cảm nhận chân thật nhất của em chính là nỗi buồn thương tiếc kể từ khi em bắt đầu sống những ngày không có anh. Từ khi lấy anh, chúng ta chưa hề xa nhau một ngày, nên em chẳng bao giờ nếm qua vị đắng của cuộc sinh ly. Đến khi anh mất, nỗi đau của tử biệt lập tức quật ngã em! Sau cùng, nhờ sự tiếp sức của các con và nghĩ đến sự ủy thác của anh mà em chưa hoàn thành, nên em đã cố gắng vươn lên được. Tuân theo di chúc của anh, nay em và các con đưa tro cốt anh từ San Jose trở về Phố Đoài, nơi anh đã đón nhận buổi bình minh của cuộc đời. Lần này là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng trong đời mà em có dịp đưa anh sang sông...! Anh nghe chẳng, tiếng sáo văng vẳng từ đâu như rót vào con tim, nghe ai oán và não nề như tiếng ai đang chiêu hồn? Anh thấy chẳng, từng đàn chim đang vỗ đôi cánh rã rời để bay về tổ ấm sau một ngày kiếm ăn vất vả? Anh cảm nhận chẳng, mùi thơm quen thuộc của hơi đất từ những luống ruộng đang được cày xới lên? Ôi! Chiều nay non xanh nước biếc, phong cảnh hữu tình của cố hương sẵn sàng rộng mở vòng tay đón tiếp chúng ta, những đứa con đang lê bước phong trần mệt mỏi để trở về mái nhà xưa.



Đêm nay, là đêm rằm tháng bảy âm lịch. Trên bầu trời trắng sáng vắng vặc, không một gợn mây. Anh ơi, khi ngắm vầng trăng trong giây phút này, em mới thực sự cảm nhận được chỉ có trăng quê hương là tròn và sáng hơn cả. Em vẫn còn nhớ như in dưới trăng tròn Phố-Đoài, chúng ta thường chạy nhảy vui đùa ngoài sân thật khuya; dưới trăng tròn Phố-Đoài, cha mẹ hốt hoảng dìu dắt chúng ta chạy trốn khi quân đội Nhật tràn vào miền Bắc; dưới trăng tròn Phố-Đoài, chúng ta gồng gánh hành trang đi Cẩm-Phả, rồi Hải-Phòng để lên tàu lớn vào miền Nam. Đêm nay cũng dưới trăng tròn Phố-Đoài, anh đã trở thành người thiên cổ, còn em như một con trâu về đêm, đang nhả ra rồi chậm rãi nhai lại từng kỷ niệm từ trong kho tàng ký ức để chắt lọc chất dinh dưỡng tinh thần cho cuộc sống của những ngày còn lại. Chị Hằng vẫn kiều diễm và trẻ trung như xưa, trong khi trần gian đã trải qua bao cuộc thương hải tang điền! Giữa đêm thu vắng lặng, tiếng chuông chùa từ bên bờ đông bỗng vang vọng về, nghe ngân nga, thánh thót và quen thuộc làm sao... Có lẽ giờ này các thầy cùng những thiện nam tín nữ đang cử hành lễ vu lan? Ôi, bất cứ cảnh vật thiên nhiên nào, âm thanh nào nơi quê hương đều trở nên thân thiết và gần gũi đối với em trong giây phút này. Nhiều khi em nghĩ, được sống những ngày còn lại trên mảnh đất mình sinh ra, ấy cũng là một phúc đức. Ở trên đời này, biết bao nhiêu người vì một lý do khách quan nào đó, một khi bước lên con đường ly hương là bước lên con đường một chiều – chỉ có thể về nhà trong giấc mơ thôi!

Hai con đã trở về Mỹ hơn một tuần nay, riêng em sẽ ở lại với anh trong những tháng năm còn lại của đời mình. Em đã an táng tro cốt anh trên một đồi cao, ngay bên cạnh bờ sông, để mỗi buổi sáng anh có thể ngắm nhìn mặt trời lên và chiều chiều anh sẽ tiễn đưa tịch dương lặn. Hôm ấy, các bạn từ hỏi “đóng khổ” của anh – trừ một vài người đã mất – đều có mặt đầy đủ để tiễn biệt anh. Bên khói hương nghi ngút, người bạn cao niên nhất đọc bài văn tế, một bài văn tế muện màng với giọng trầm buồn, thương cảm và mang nặng âm sắc của phương ngôn vùng Phố-Đoài. Thổ âm quê hương thoát nghe xa lạ nhưng lại rất

Chân Phước Liêm

quen thân ấy làm em sức nhớ ra trong mấy chục năm qua, chúng ta đã sống quá xa cội nguồn văn hóa của vùng thượng du, sơn cước. Xung quanh tro cốt anh, em thả đầy những bông hoa vàng, một loài hoa dại đã từng đem lại cho chúng ta nhiều cảm xúc lãng mạn, trữ tình khi bước vào độ tuổi vừa biết yêu. Thế là giấc mơ lá rụng về cội của anh đã trọn vẹn. Từ nay, anh sẽ không còn phải nhớ đến da diết những cơn gió heo may hiu hắt của mùa thu Phố-Đoài và những cơn mưa bụi giăng giăng như mộng như mơ của mùa xuân vùng núi. Nhìn tấm mồ anh trên ngọn đồi hoang vu, tĩnh mịch, em cảm khái về cuộc đời vô thường và ngắn ngủi, nhân sinh bất trắc và đầy kịch tính. Đồng thời, em liên tưởng đến cuộc chiến khốc liệt vừa qua với quê hương điêu tàn, gia đình phân ly, sinh linh đồ tán... Ấy là nỗi bất hạnh của thế hệ chúng ta, những người dân đen đứng trên hiện trường của một khúc quanh lịch sử với nhiều biến cố long trời lở đất!

Rồi đây, em sẽ trùng tu mồ mã ông bà tổ tiên, phục chế phần nào căn nhà cũ, rồi rước chị dâu anh và các cháu về ở chung. Từ trên đồng tro tàn trong mái ám xa xưa ấy, em sẽ đốt lên lò lửa hồng, nơi thế hệ ông bà, cha mẹ ta đã một thời quây quần sưởi ấm trước khi leo lên giường ngủ trong những đêm đông giá lạnh của tiết trời cực bắc Việt-Nam. Kể từ ngày anh ra đi, em chưa bao giờ có được cái cảm giác gần gũi anh như vài ngày gần đây, có lẽ khoảng cách giữa cõi dương và âm chẳng qua chỉ là một lần ranh thật mỏng manh!? Mỗi ngày em tập ngồi thiền một hai tiếng, hình như em đã nhìn thấu hơn về sinh tử, về hồng trần và có thể xem những cám dỗ của thế tục, những đe dọa về mạng sống nhẹ như lông hồng, như mây khói. Vì vậy, lòng em nay đã trở nên yên bình, và phẳng lặng như mặt nước hồ thu, như một giếng cổ... Chiều chiều em thường ra dạo bờ sông để ngắm hoa dại, nhìn dòng nước trôi và âm thầm đếm bước chân của thời gian đi: Mỗi làn gió thoảng qua, mỗi chiếc lá vàng rơi xuống đất, mỗi hơi thở, mỗi nhịp tim đều cho ta một ý niệm về sự phiêu pha của thời gian – nó chuyển động một cách lặng lẽ và lạnh lùng! Chiều nay, sương khói sà xuống thật thấp,

bàng bạc cả mặt sông. Mặc dù đứng trên mảnh đất quê hương, nhưng em vẫn mang nỗi buồn của thi sĩ Thôi Hiệu trong Hoàng Hạc Lâu: “Yên ba giang thượng sử nhân sầu!” Em còn nhớ lúc bình giảng bài thơ này, ông thầy đã nhấn mạnh rằng muốn thấu hiểu nội dung một tác phẩm, ngoài trình độ văn học ra, đôi khi nó còn đòi hỏi ở người đọc một lịch duyệt nào đó để đi sâu vào ngụ ý và thế giới nội tâm của tác giả. Đối với em, lịch duyệt không thiếu, nhưng trình độ văn học có hạn. Không có anh, từ nay em sẽ phải mò mẫm một mình để đi vào thi ca cổ điển bằng những bước chân khập khiễng, lẻ loi.

Anh ơi, thế là hết - vĩnh viễn, sau một nỗi đau xâu xé tâm hồn!

O O O

Ngày nay, học sinh làng Phố Đoài đi bộ hoặc đạp xe qua cầu để đến trường bên Phố-Đông, chứ không lội sông như chúng ta năm xưa nữa. Hình ảnh anh đưa em sang sông mãi mãi vẫn là những kỷ niệm thơ mộng nhất, đẹp đẽ nhất trong đời, nhưng tất cả đã trở thành những dĩ vãng thật xa xăm. Còn hình ảnh em đưa anh sang sông là một kỷ niệm vừa bị ai, vừa lãng mạn, em sẽ ôm trọn nó cho đến ngày xuôi tay nhắm mắt.

San Jose, mùa vu lan năm 2006.

Hiệu đính và bổ sung vào mùa vu lan năm 2010.



KHOẢNH KHẮC MÊNH MÔNG

Nhớ TÌNH GIÀ của cụ Phan Khôi [1]

*Mai này, một nọ, có về không?!
Đào hé vừa Xuân, đã chớm Đông.
Xứ lạ mây bay mà ngóng đợi,
Quê người gió rít lại chờ trông.
Sao khi hè đến, lời xa vắng,
Để đến thu sang, giọng ấm nồng!
Mái tóc tà dương giờ điểm tuyết,
Người ơi, trời biển vẫn mệnh mông...*

HÀ HUY DZIỆU

[1] "...Ôi đôi ta tình thương nhau thì vẫn nặng,
mà lấy nhau hẳn đờ không nặng.
Để đến nỗi tình trước phụ sau,
chi cho bằng sớm liệu mà buông nhau"...

HOÀI CỐ NHÂN ƠI!

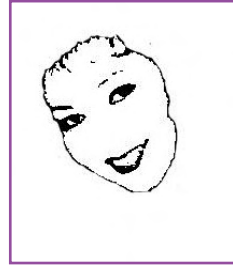
Giá... Xuân kia không đến
Sao không mọc cuối trời
Phượng trên cành không rơi
Giá như... à... giá như!!!
Không có mùa Xuân “ấy”
Làm sao “ta” đón đầu
Bây giờ “ta” sừng sững
Vớ biết bao đổi thay!?
Tên “ta” giờ đã khác
Nhiều dãy lầu xây cao
Phượng yêu đã chết rồi
Theo mùa thu dạo ấy
“Ta” chết trong xác Phượng
Phượng cháy nát tim “ta”
CHÂN PHƯỚC LIÊM thay chủ
Tên “ta” vào quá khứ...
Ừa theo bao kỷ niệm
Lũ học trò thuở ấy
Chúng gọi CÀ PHÊ LOÃNG
CÀ PHÊ LẠT, chúng chê
Có đũa CÀ PHÊ LÚ.
Ôi! Chúng nó không chừa
Cùng diễu cợt đùa vui
Trong những ngày nắng xanh,
Rồi cùng những ngày mưa,
Chúng chen chân đến trường,

Ông Giám thị bắt phạt
Mấy đứa đi học trễ
Chúng... xem tội chưa kìa!
Bị phạt quỳ ở cổng
Có đứa bị néo tai...
Sao “ta” thương thương thế!
Tất cả “ta” đều yêu.
Bây giờ sao tẻ nhạt
Nhiều kẻ lạ bên ta
Phấn! Bông! Ôi lạnh lùng!
Viết bao điều lạ lắm
Nói ngược những từ xưa
Dùng nhiều từ ngữ Hán.
Đệm thêm Quốc Ngữ mình .
Tội cho con cháu ta

Còn đâu... Ôi! Còn đâu!
Những ngày xưa thân ái
AI? Trả lại cho “ta”!?
CỔ NHÂN! Ngày xưa ấy!?
Ngang qua ngôi trường cũ
HOÀI NIỆM CHÂN PHƯỚC LIÊM

Người Ở Lại

Hoài niệm



“Cà phê loãng” Nếu mới nghe lần đầu chắc các bạn liên tưởng đến một ly cà phê nhạt nhẽo không có hương vị gì cả. Nhưng không phải đâu bạn ạ. Đó là tên Trường Trung Tiểu học Chân Phước Liêm một ngôi trường thân yêu mà ngày xưa chúng tôi vẫn cắp sách đến trường đã được các "CỤ" học sinh ngày nay nghịch ngợm gọi như vậy. Ngày ấy bọn học trò mà từ xưa đến nay khi nhắc đến người ta đều không quên câu “Nhất quỷ nhì ma, thứ ba học trò.” Thật vậy mà mẹ tôi cũng nói bọn học trò tụi bây còn nghịch hơn cả ma cả quỷ nữa chứ. Cái bọn học trò đứng hàng thứ ba đó qua gần 40 năm xa cách, đầu đã hai thứ tóc, vậy mà có dịp gặp lại nhau nhắc lại những kỷ niệm xưa, thế mà cũng không quên cái nghịch ngợm của tuổi học trò đã gọi tên trường là “Cà phê loãng”. Sau này tôi còn nghe được một nhóm bạn khác gọi thêm một cái tên nữa là “Cà phê lú”.

Trời ạ! Ai mà ăn nói kỳ cục vậy? Lú đâu mà lú. Trường của tôi đã đào tạo ra biết bao là bậc kỳ tài nổi tiếng trong và ngoài nước có nhạc sĩ nè, nhà văn nè, bác sĩ nè, nha sĩ nè, doanh nhân nữa, v.v... và v.v...

Tôi còn nhớ ngày ấy ngôi trường của tôi dễ thương lắm. Từ ngoài cổng vào có hai hàng phượng, khi hè về phượng nở đỏ rực đẹp vô cùng. Bọn con gái chúng tôi thường lấy bông phượng ép khô, tựa hình con bướm rất đẹp. Nhà trường ngoài việc đào tạo kiến thức cho học sinh, còn có một phòng học võ VOVINAM để rèn luyện thể lực cho học sinh. Đến tận bây giờ mà tôi vẫn còn nhớ đến lớp học võ đó vì nó mang lại cho tôi

Chân Phước Liêm

một kỷ niệm khó quên. Năm ấy tôi học lớp đệ lục. Trong giờ ra chơi tôi thường hay đi loanh quanh ở sân trường, và tôi cũng thường hay gặp một anh học sinh lớp đệ nhị. Anh chàng này hình như lúc nào cũng có sẵn kẹo trong túi hay sao mà mỗi lần gặp tôi anh cũng đều cho tôi mấy cái kẹo. Có lần anh hỏi tôi học lớp mấy. Tôi bảo với anh tôi học lớp đệ lục. Nghe tôi nói anh cười rất to và bảo tôi nói xạo. Anh nói tôi chắc là đang học lớp nhất. Có lẽ nhìn tôi lúc đó giống như một cô bé học tiểu học nên anh không tin mặc dù tôi cố bảo với anh là tôi nói thật.

Thế rồi một hôm tôi tình cờ đi ngang lớp luyện thi tiểu học, thấy các học sinh lớp nhất đang học luyện thi tiểu học. Tôi sực nhớ lại năm tôi học lớp nhất tôi chưa đủ tuổi để đi thi nên tôi không được thi. Bây giờ thấy mình đã đủ tuổi thi rồi nên tôi rất muốn được đi thi và cũng muốn có được cái Bằng Tiểu Học như mọi người. Lúc đó không cần suy nghĩ, tôi liền bỏ học kỳ 2 để xin vào học luyện thi tiểu học. Thế rồi lại tình cờ nữa, mà tình cờ lần này thì không may cho tôi. Trong lúc tôi đang ngồi học trong lớp luyện thi tiểu học thì anh chàng học lớp đệ nhị buổi sáng, anh có buổi học võ Vovinam vào buổi chiều, vô tình anh đi ngang lớp tôi đang ngồi học luyện thi. Nhìn thấy tôi anh đứng đó chờ để bắt quả tang tôi đang học lớp nhất. Quá bất ngờ, làm tôi không thể giải thích được gì cả. Anh mỉm cười bảo tôi xòe tay ra, tôi tưởng anh cho mấy cái kẹo như mọi lần, nhưng lần này thì anh tặng cho tôi mấy cái khẻ vào lòng bàn tay về cái tội nói dối bằng cây viết Pilot của anh, trước khi bỏ vào tay tôi mấy cái kẹo. Cuối năm học đó kết quả học tập của tôi thế nào chắc các bạn cũng đoán biết rồi. Tôi đậu Tiểu học nhưng phải học lại một năm đệ lục vì bỏ mất một học kỳ.

Bây giờ đã hơn 30 năm Nhìn những người con CPL ở khắp mọi nơi trên thế giới, thỉnh thoảng quay về xum họp, đùa giỡn trong những ngày họp mặt ở quê nhà hay ở một nơi xa xôi nào đó. Tôi lại nghĩ đến anh không biết anh có còn hay không?

50 Năm và Kỷ Niệm

Vì ngày ấy chiến tranh loạn lạc, đa số nam sinh đã bỏ bút nghiên để theo đường binh nghiệp. Trong số đó cũng có nhiều người đã vĩnh viễn ra đi không trở về và cũng có người trở về không toàn vẹn.

Tuy nhiên, tôi vẫn cầu nguyện và hy vọng một ngày nào đó, hoặc bạn bè của anh, hoặc chính cá nhân anh vô tình tìm ra trang web của trường, để tôi lại được tình cờ gặp anh, lại được xòe bàn tay ra để anh cho mấy viên kẹo ngọt ngào.

Một hy vọng bình thường nhưng hư ảo quá phải không?

Tháng năm, hai ngàn không trăm mười

Nguyễn Thị Hiếu



HỌC SINH THI VÌ... PHÓ

Liêm Nguyễn, KG, VN

Tặng các bạn cùng lớp tôi-11B- 1971-1972

*Nhớ khi xưa, thuở đi học, tuổi mới vị thành niên,
Ngồi gặm lại, lúc về già, nay đã gần sáu chục.
.... Thế là....*

*Vần chẳng ra vần, đối hóa ra... điệu,
Thơ chẳng ra thơ, phú thời ra... phó.*

Ấy chỉ vì:

Lúc còn thơ, được cha mẹ lo, nuôi ăn học, chỉ bảo nên khôn,

Tuổi còn nhỏ, được thầy cô thương, rèn toán văn, ra công dạy dỗ.

Gởi đến trường, tên gọi Chân Phước Liêm,

Cho đến lớp, nằm gần Quận Gò Vấp.

Cây xanh, sân rộng, trường lớp khang trang,

Cô giỏi, thầy hay, chương trình tiến bộ.

Trên có Cha Hiệu Trưởng,

Còn có cha Giám Thị.

*Nào Thầy Thống, Cô Thông, Thầy Mẫn, Thầy Huy... và
vân vân,*

*Nào Thầy Cương, Cô Nghĩa, Thầy Ty, Thầy Tấn... và
còn nữa.*

*Bạn cùng trường: Kim Nét, Kim Thoa, Chị Thập, Anh
Bộ... và vân vân,*

*Bạn chung lớp: Tố, Tôn, Bội, Hà, Quyền, Tuấn, Tiến,
Phụng,... và còn nữa.*

Tuổi còn thơ, đi học nào đã biết lo chi,
Trí còn dại, vào đời nào đã hay hơn thiệt.

... Hồn nhiên nô đùa,
... Nghịch hơn quỷ sứ.

Cũng học đòi, văn nghệ, thể thao, cho biết tiếng xênh
xang,

Cũng bắt chước, thơ văn, bích báo, cho hay đời văn
nghệ.

Khi đến trường: quần cũng xanh, áo cũng trắng, có mấy
ai biết xé nõ hơn đũa,

Lúc vào lớp: vở cũng thắm, sách cũng hồng, đập toàn
con ngựa sắt.

Cũng có lúc vật lộn đánh nhau

Cũng có khi cãi nhau chí chóe.

Giờ ra chơi cũng len lén cánh thư tím, thư xanh,

Lúc tan học cũng nhẹ nhàng theo mũ vàng, mũ đỏ

Nào có dám nói năng chi,

Thật là đồ chết nhát.

Bởi cố học những mong tìm được tí tương lai...

Vì chênh mảng thi rớt quân trường vẫy gọi...

Vẫn nhớ lời bố Kim Tôn dặn “bạn học hãy cố thương
nhau”

Vẫn nhớ câu Cha Trần bảo “chung trường luôn luôn
giúp đỡ”

Thế rồi ...

Nhờ công thầy... thành cao đẳng, đại học y khoa,

Nhờ áo mẹ... đưa bảo mẫu, quốc gia sư phạm.

Mộng những toan đội đá vá trời,

Chí những tưởng lấp sông xẻ núi.

Rồi... thời gian qua đi... qua đi...

Cuộc chiến cũng đến hồi kết thúc.

Chân Phước Liêm

Sau chiến tranh, cuộc sống đầy khó nhọc gian lao,
Tàn chiến cuộc, cuộc đời lấm gấm truân vắt vãi.
Đưa xe ôm, bán cá, vá xe, ... đưa tìm đường vượt biên
Người giăng lưới, bán rau, cưa củi, ... người ra công
phục vụ.

Vì chén cơm manh áo, mỗi kẻ một phương,
Bởi cuộc sống gạo tiền, mỗi người một ngã.
Lét hết phố Sài Gòn cả ngày, nào có gặp ai,
Lê hết quận Gò Vấp cả buổi, đâu người gặp gỡ,
Những tưởng hết đường tìm nhau,
Khó mong có ngày hội ngộ.

Thế rồi... hơn ba chục năm sau...

Nhờ khoa học tiến bộ, công nghệ viễn thông,
Nhờ Anh Đào cổ công lập ra trang web.

Thế là (tuy vất vả, khó khăn):

Liên lạc được nhau, tuy chưa được hết: Bạn cũ vẫn còn,

*Tìm đường liên hệ, dấu chưa đầy đủ: Chỉ một đũa mắt.**

Người tung cánh chim bằng: mãi tận trời tây,

Kẻ lặn đạn lao đao: cùng trời cuối đất.

Khi gửi mail, tặng nhạc, khuyên bảo nhau, chia sẻ niềm vui,

Lúc chat chit, gọi điện, cùng tâm sự, nỗi buồn tan hết.

*Lúc tình cờ gặp nhau, bên tách cà phê đậm đặc,
chuyện trò rôm rả, vui câu chuyện phiếm, mấy em đừng cười,*

Khi rảnh rỗi tìm lại, mượn ly rượu đế miền Tây, chén chú chén anh, tri kỷ trùng phùng, ngàn ly còn ít.

Khi hiếu hỉ, khi ốm đau, buồn vui cùng sẻ chia,

Lúc chuyện to, lúc việc nhỏ, gần xa không phân biệt.

Để rồi:

Năm 2007: Đại Hội Hải ngoại cựu học sinh

Năm 2008: Gặp gỡ xứ nhà Quận Gò Vấp

Đầu năm 2009: Hội nghị Gò Vấp nghĩa tình

Cuối năm 2009: Đại hội hải ngoại thân ái.

Thật là:

Bền chặt nghĩa Thầy trò, Cha con,

Vững bền tình bạn bè, thân hữu.

Mỗi lần gặp nhau:

Tay bắt mặt mừng,

Hát ca hể hả.

Lần này gửi tí quà,

Lần sau thì giúp đỡ.

Ơi cảm động thay: tình nghĩa đồng môn,

Thật dạt dào mấy: nghĩa tình huynh đệ.

Thật là:

Đa tạ thay, công Thầy: nửa chữ cũng nên sư,

Cảm ơn thế, tình bạn: một ngày cũng nên nghĩa.

Vậy nên, bảo nhau:

Công Thầy: ngàn năm vẫn chẳng quên,

Tình bạn: muôn đời vẫn luôn nhớ.

Cảm vì ngày 50 năm thành lập trường

Nay viết vội vài hàng chư huynh rõ,

Ai trong cuộc thì hay.

Tháng 6-2010

** Phạm Đình Quyền: đã mất*

HỘI NGỘ



Ngày...

Nghe Thủy báo tin sẽ về VN "ăn Tết". Lòng bồi hồi nhớ cô bạn ngày xưa học chung một lớp thời Trung học. Cái lớp học có gần năm chục học sinh ấy mình thân thiết được là bao nhi? Ôi! Ngày xưa ấy có biết trân quý kỷ niệm đâu... Ngày ngày đến lớp để được học và "lớn" lên, quen thêm vài người bạn cùng học ngồi xung quanh, những kỷ niệm bên nhau chóng vánh quên mau khi năm học kết thúc! Đưa nhau đến trưởng thành và bước vào đời. Xa nhau rồi còn đũa nào nghĩ đến nhau đâu, ngoài cơm áo gạo tiền! Rồi những cơ cực của đời sống nữa chứ. "Hòa bình" đến, một cuộc sống mới bắt đầu được lập lại... Phải bươn chải, thích nghi với tất cả để mà tồn tại trong cuộc sống thì còn nghĩ nhớ gì nữa nhi?!

Thế rồi năm tháng trôi, của gần bốn chục năm sau mọi sự đều đã thay đổi, tất cả đều có một cuộc sống đổi thay theo tạo hóa sắp đặt và bây giờ mới là lúc nghĩ nhớ đến kỷ niệm ngày xưa bên bạn bè thừa còn cấp sách! Và cũng là lúc tìm về với nhau...

Ngày...

Thủy đã về đến nơi rồi, nhớ giọng cười giòn tan của cô bạn trong phone, cũng vẫn hình ảnh và nụ cười ấy, bây giờ đang ngồi trên chiếc ghế để cùng nhuộm tóc riu rít nhắc lại chuyện xưa, ba mái đầu bạc bây giờ đã hóa đen, tuổi trẻ lại trở về giữa ba đứa bạn ngày xưa, rủ nhau họp mặt với thêm những cô bạn khác. Họp nhau ở nhà Nhạn và cùng với Sâm, Chi, Cúc, Thao, Hà, Thủy, Mão, Xuân... thêm các "ông" bạn trai cũng đã bạc đầu như nhau Bách, Dương, Thanh, Hoàng... Đến cả phê

Phuong Nam để cùng nhớ lại một thời.

Ngày...

Hẹn nhau ở nhà Chi trên đường Trần Quốc Thảo, các cô bạn cùng thời Thủy, Chi, Cúc, Mão, Xuân, Nhõ, Nghĩa cùng nhau đi Đà Lạt theo chuyến du hành của tour du lịch... Ba ngày trên cao nguyên với không khí se lạnh, tâm hồn của tất cả như sống lại với tháng ngày còn đi học. Những câu chuyện nhắc lại chuyện ngày xưa, những "vang bóng một thời" của tuổi "nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò" được khơi lại...

Ngày...

Thế rồi cuộc vui nào cũng phải tàn! Một buổi họp mặt chia tay với Thủy cô bạn từ phương xa về, để trả Thủy về với "xứ người". Vui vẻ cười nói bên tô bún bò Huế mà Thủy đã tự nấu để đãi bạn bè... Các mái đầu bạc của các "bà ngoại, nội" thì được nhuộm đen, còn các "ông" thì vẫn giữ một màu bạc trắng theo thời gian, đây là "chứng tích" của tuổi già, tuy vậy tâm hồn của thời đi học vẫn mãi còn đây... dù tóc đen hay tóc bạc phải không?! Hãy giữ mãi mãi hình ảnh tuổi lục tuần bên tâm hồn tuổi học trò dưới mái trường Chân Phước Liêm các bạn nhé!

CPL Đình Nghĩa



MỚI NHƯ NGÀY HÔM QUA...

Tặng bạn bè

Đây mới là lần thứ ba tôi gặp Tuyết. Bạn ấy đang nằm im lìm trên giường bệnh trong bộ đồng phục màu xanh nhạt của bệnh viện, có một cái ống thở ở mũi và một sợi dây truyền dịch ở tay, gương mặt vẫn toát lên vẻ hiền từ dễ mến như hai lần trước tôi đã gặp, có khác chăng là không có nụ cười đôn hậu chào đón vì bạn ấy đang trong cơn hôn mê, chắc là đang trong một giấc mơ nhẹ nhàng nào đó, vì tôi cảm nhận được sự lắng đọng chậm chậm tỏa lan...

Có một, hai bác sĩ vào nhìn rồi rờ tay, rờ chân bệnh nhân, rồi thì thào gì đó với ông cụ ở góc phòng, chắc là bố của Tuyết, rồi lại lặng lẽ ra ngoài... Tôi lại gần ông già và hỏi thăm:

"Bác ơi thế cô ấy từ hồi vào đây đến giờ có lúc nào tỉnh lại không?"

Ông ấy lắc đầu nói:

"Đây là giai đoạn cuối của nó rồi cháu ạ, cháu là bạn nó phải không?"

Tôi "ạ" rồi ông ấy lại ngồi vào góc phòng, trầm ngâm ngắm nhìn mây chiều qua ô cửa kính, chắc ông ấy đang tưởng tượng đến nơi bạn ấy sẽ về...

Tôi quay lại cạnh giường bệnh ngắm nhìn Tuyết, tôi nắm tay bạn, bàn tay vẫn rất mềm mại và ấm áp, tôi rờ chân bạn, chân bạn có hơi hơi lạnh, chắc là do máy điều hòa trong phòng thôi, tôi nghĩ thế...

Hồi đầu giờ buổi chiều, lúc tôi đang trong ca trực bảo vệ ở công ty, Hiền gọi điện thoại nói

"Ông ơi, ông có rảnh rảnh rồi được không mà đi thăm chị Tuyết, chị ấy trở bệnh và đã được đưa vào bệnh viện Pháp Việt,

ráng đi thăm đi vì e rằng đây là lần cuối đó." Tôi nói:

"Giờ chớ rảnh rồi thì có đây rầy, nhưng bệnh viện đó ở đâu vậy?" Hiền nói,

"Ông này thật là lờ mờ, ở sè goòng mà cứ như ở hóc bà tó nào đó. Ông cứ đi đi, đường đi ở trong miệng ông đó, ông có biết chợ Bến Thành chớ, cứ tới đó rồi hỏi tới tới sẽ ra thôi. Cái giò của tui vẫn còn đình công nên tui không đi được, ông ráng đi nghe. Mà nè... nhớ cầm tay chị ấy cho rờ vào bụng, chỗ lá gan của ông để xin chị ấy mang bệnh đi cho. Tui nghe đồn đã có người cầu được rồi đó, ông ráng tin đi, có khi phước chủ may thầy thì sao."

Tôi chỉ biết cười buồn, nhưng dù sao cũng thấm đậm được nghĩa tình của bè bạn. Tôi cũng bị chẩn đoán là bị ung thư gan, đã đang uống thuốc ở bệnh viện y học cổ truyền mấy tháng nay.

Lần đầu tôi gặp và quen biết Tuyết có liên quan đến Hiền, không phải bạn ấy gây ra "sự cố" gì, mà là cái chân của bạn ấy gây chuyện. Đi làm về vào một buổi chiều mưa tầm tã, dù bạn ấy không quên đường về, nhưng nước ngập hết lối vào nhà, nước sóng sánh lên cả hiên nhà nữa. Sài Gòn dạo này sau những cơn mưa thì hầu như đường thì thành sông, còn sân thì thành ao. Hiền dựng xe rồi bước lên thêm, vừa bước lên thì bị trượt một phát gần năm mét, nằm chổng cẳng ăn vạ, bị nứt cả xương hông. Thế là bạn ấy thành thương binh nằm yên một chỗ, hết từ giường bệnh viện cho đến giường nhà hơn hai tháng trời... Tôi đi thăm thương binh vồn vện được hai lần, một lần ở bệnh viện và một ở nhà. Trong thời gian này thì chị Mười ở Mỹ có gửi về món quà có cả tên Hiền lẫn tên tôi trên đó, chị Mười là bạn học của cả tôi lẫn Hiền, món quà theo một đường đi thuận tiện lại nằm ở nhà của Tuyết, thế là Hiền lại hỏi tôi có ráng rảnh rồi được không và chỉ đường cho tôi đến quen thêm bạn Tuyết, Hiền nói vắn tắt cho tôi biết Tuyết và chị Mười xưa là bạn học, Tuyết hiện giờ đang bị ung thư và đã xạ trị vài lần rồi, Hiền nài nỉ

Chân Phước Liêm

"Thôi bây giờ ông chịu khó đi đi vì cái giò của tui nó không cho tui đi."

"Ừa, đi thì đi có sao đâu!"

Tôi ngồi đợi ở phòng khách một lát thì Tuyết ở trên gác bước xuống, bạn ấy đi chậm rãi, từ tốn, cười thật hiền chào tôi, rồi ngồi xuống ghế cứ mãi xin lỗi vì đã để tôi phải đợi. Tôi thông cảm ngay khi nhìn vào nước da trắng hơi xanh xao, nhìn vào mấy đám tóc lờm chờm mới mọc lại sau đợt xạ trị và dù đã có dấu nó sau tấm khăn vuông giống mấy bà ba bán bánh bèo, tôi hiểu được bước xuống gác để tiếp tôi cũng đã là một cố gắng quá sức đối với cô ấy. Tôi hỏi thăm một chút về bệnh tình, cô ấy bảo còn hơi yếu và chân tay vẫn còn run nên chưa dám chạy xe máy, Tuyết bảo nghe tin Hiền bị té tội nghiệp và sốt ruột hết sức, nhưng cô ấy chưa đủ khỏe để có thể đi thăm Hiền. Sau đó cô ấy sôi nổi hẳn lên khi nhắc đến bạn mình, hỏi thăm bạn mình ăn uống thế nào, thuốc men ra sao, chắc là cô ấy buồn phiền và bực bội lắm nhỉ, vì cứ phải ngồi yên một chỗ. Cô ấy hỏi một thôi một hỏi rồi ngồi thờ...

Tôi ngồi nghe, ngắm nhìn và cảm nhận sâu sắc về nghĩa tình bằng hữu, không tiền bạc nào có thể mua được tấm chân tình này. Bằng hữu là thế đó, dù gần để yêu thương, dù xa để trân trọng, và Hiền thì đủ xứng đáng để có một người bạn chân tình như thế. Tôi nói điều này vì khi từ nhà bạn Tuyết quay về gặp lại Hiền, lần này thì là sự cảm thụ đến rung rung khi đọc được nổi băn khoăn của Hiền cho Tuyết, nỗi xót xa cho sự nhọc mệt mà bạn mình đang gánh chịu, những tình cảm vô vị lợi cho đi luôn tỏa hương lung linh và thơm ngát.

Tôi quen Hiền chưa lâu, chỉ khoảng vài ba năm nay nhờ qua một lần bạn bè trường xưa gặp gỡ, mặc dù hồi học cấp ba chúng tôi học chung trường, tất nhiên là khác lớp. Có rất nhiều lần, kể cả cho đến tận bây giờ tôi vẫn hay lẩn thẩn tự hỏi mình rằng sao một tiểu thư xinh xắn, dễ thương và tốt bụng như thế mà mình lại không hề hay biết đã có mặt trong đoàn quân "hay làm ngẩn ngơ các chàng tuổi trẻ" của mái trường Chân Phước Liêm

xưa. Có thể là do hồi đó tôi nhát cáy nên không có gan đi sục sạo như những chàng lãng tử khác chẳng, nên mới có mắt như mù!! Nhưng cũng chẳng có gì phải ăn củ năn cả, vì giờ chúng tôi cũng đã là bạn bè dẫu rằng đã gần U60. Chỉ một chút tư lự là tại sao bạn mình chưa được hưởng một chút may mắn yên bình về đường duyên phận...

Lần gặp thứ hai của tôi với bạn Tuyết cũng do từ chiếc máy điện thoại phát ra giọng Hiền:

"Ông ơi, tui và bà Mười có chuyện nhờ ông, ông vẫn rảnh rảnh rang được chứ?"

"Dạ vâng có tớ đây, có rảnh rang đây!"

"Ngày mai là sinh nhật của chị Tuyết, bà Mười thì ở tận bên Mỹ, tui thì cái chân vẫn chưa chịu ngoan ngoãn nghe lời, nên ông cảm phiền đến nhà chị Tuyết chúc mừng sinh nhật chỉ giùm tui."

"OK được thôi phiền vậy chứ có phiền hơn nữa tôi cũng OK. Nhưng mà có phải mua hoa, mua bánh và hát Happy Birthday không?"

"Ừa, ừa ông biết điều đó, hỏi tức là đã trả lời rồi đó. Cảm ơn ông nhiều nghen."

"Nhưng mà mua hoa gì màu gì bánh gì to nhỏ ra sao thì bạn phải ra lệnh cho tớ tuân theo chứ tớ không thích và cũng không có khả năng là người sáng tạo đâu nói trước thông cảm giùm."

"Nè, ông làm gì mà phải rào dây kẽm gai dữ vậy, ông cứ việc đi đến nhà chị, trên đường đi có đầy tiệm bánh, quầy hoa cho ông thả giàn chọn lựa, miễn là ông đừng có viết lộn tên và ngày sinh của người ta, hay không chịu nhìn hoa mà lo nhìn bà bán hoa, coi chừng bị bà bán cho hoa héo không bắt đền ai được đâu!"

Nhưng dù cho có nói tới nói lui gì đó, thì tôi cũng hỏi cho được là mua hoa loại gì, màu gì, bánh to một gang hay gang rưỡi có mấy tầng, hic! Chắc ăn! Mua theo gợi ý của phụ nữ lại biểu tặng phụ nữ thì mấy gã đàn ông thuộc tầng lớp bình bình như tôi hay

Chân Phước Liêm

bị hồ lăm, các bạn có đồng cảm với tôi không: Rằng thì là mà trong lớp học thời còn cấp sách đến trường, hay trong chỗ làm của một công ty xí nghiệp ngày hôm nay, một tập thể bao giờ cũng có một vài tên giỏi giang xuất sắc đứng tốp đầu, một vài tên là chuyên gia đội sổ hoặc là đề tài cho mọi người coi thường, còn lại là cái đám bình bình ở lưng chừng, giỏi không ra giỏi mà kém không ra kém, chính là cái đám có thằng tôi ở trong đó. Nhân tiện tôi cũng than thở luôn là từ sách báo cho đến phim ảnh hay chuyện kể, ít có ai chịu đề cập đến cái tầng lớp bình bình này, mà là chỉ nói đến những trường hợp riêng ít gặp, nghĩa là những người xuất sắc quá hoặc quá tệ hại, thì phải chăng cũng là thiên diện nếu đi đến một kết luận chung.

Lần gặp này Tuyết đã có đủ tóc dẫu chỉ là tóc ngắn để khỏi phải đội khăn, vẫn hiền từ dễ thương, dễ chịu, dễ gần và đôi mắt đen thì mở to với lời cảm ơn sao mà chị Mười và Hiếu chu đáo thế, và cảm ơn tôi đã vất vả để mang đến và "hoa hồng vàng đẹp quá anh ạ!" Tất nhiên là tiếp theo lại là những quan tâm ân cần về ăn ngủ đi đứng nằm ngồi của cô bạn Hiền, Tuyết bảo

"Thật ra thì cũng hỏi thăm qua email rồi nhưng nghe anh diễn tả thì vẫn an tâm hơn."

Lần này thì tôi cũng đã biết khôn hơn, biết hỏi han bệnh tình của Tuyết tiến triển ra sao, vân vân và vân vân... để về có cái mà báo cáo với Hiền. Nói thì nói thế thôi, được nghe Tuyết và Hiền hỏi han nhau qua mình, tôi thấy chính mình mới là người được nhiều nhất, được rung cảm, được chạm vào cái tinh túy mượt mà, thâm lạm và lao xao dễ chịu của tình bằng hữu, tôi thực sự sung sướng và cảm động vì được là bạn bè của họ...

Tôi vẫn đứng đó cạnh giường bệnh và vẫn nắm tay bạn, bạn thì vẫn mê say ngủ chả thèm để ý bị nắm tay, tôi vẫn nhớ đến lời dặn dò của Hiền nhờ Tuyết mang bệnh đi cho, nhưng tôi không cầu xin bạn mang theo bệnh của mình lúc ra đi, tôi chỉ thầm ước rằng nếu được, Tuyết hãy phù trì cho tôi được chết giống như bạn, chết yên bình đang trong giấc ngủ giấc mơ nhẹ

nhàng là tôi mãi nguyện rồi. Tôi nhớ lại lúc ra đi của ông già vợ của mình mà cảm thấy đau lòng, ông cũng bị ung thư gan, trước khi trút hơi thở cuối cùng, máu tươi ộc ra từng ngụm, lênh láng cả giường chiếu, tôi hiểu thế nào là quặn thắt ruột gan mỗi khi bùi ngùi nhớ lại.

Gặp bạn Tuyết lần thứ ba, cũng là lần cuối trong đời, tôi thăm bạn mà chẳng được nghe hay nói năng gì với nhau cả. Tôi ở với bạn hơn một tiếng rồi ra về với lòng ngậm ngùi thương cảm. Sau đó nghe Hiền kể lại khoảng chập tối hôm đó thì Tuyết cũng ra đi, cũng vẫn chìm sâu trong giấc ngủ, lẳng lẳng ra đi không một lần tỉnh giấc.

Một thời gian ngắn sau đó, tôi qua khám nghiệm lại được biết rằng mình không bị ung thư gan như lầm tưởng trong lần chẩn đoán ban đầu, mà chỉ là viêm gan siêu vi B thôi, tôi thở dài một hơi, và ngưng uống thuốc, vậy thôi.

Còn Hiền, bạn tôi, đã tìm được một nửa của mình đâu có hơi muộn màng. Họ đã làm đám cưới và tôi đã được coi hình trong album rất tươi rất đẹp cả người lẫn cảnh. Tôi nắm tay Hiền bằng cả hai tay để nói lời từ trái tim rằng mình thực lòng mừng cho bạn, cảm ơn ông trời đã cho bạn có ngày hôm nay, mà theo tôi là hợp lẽ công bằng, mong rằng bạn sẽ đi suốt tận đến cuối con đường hạnh phúc.

L.TAM (1965-1971)



Chuyện Vui

Bò Điên

Dưới đây là bài giải thích lý do của bệnh "Bò Điên"

Một nữ phóng viên của tạp chí Chăn Nuôi trong nước phỏng vấn ông Bùi Xuân Toàn, 58 Tuổi - nông dân nuôi bò sữa ở ấp 5, xã An Phước - Long Thành (Đồng Nai).

- Này, cô là nhà báo hử?

- Dạ!

- ...Thế có biết gì về... bò mà đến đây đòi viết bài?

- Dạ..dạ... cũng không nhiều lắm.

- Thế tôi nói cho nghe vài điều sơ đẳng đã nhé. Qui trình vắt sữa bò thủ công nè...

- Bác cứ nói ạ!

- Đầu tiên lau thật khô bầu vú bằng khăn mềm, sạch. Xoa bóp nhẹ lên bầu vú để kích thích. Vắt bỏ những tia sữa đầu tiên vào ca rồi quan sát xem sữa có bình thường không. Khi vắt cần sử dụng hai tay, vắt cả hai núm vú cùng lúc theo đường chéo: trước trái – sau phải, trước phải - sau trái. Kẹp núm vú giữa ngón trỏ và ngón cái, sau đó kéo xuống phía dưới... Có mấy phương pháp lặn, nhưng thường thì tụi tôi chỉ dùng phương pháp vắt vuốt núm vú và phương pháp vắt nắm thối.

À... mà cô ghi chép kịp không?

- Dạ...có ghi âm nữa nè bác!

- Để đạt hiệu quả cao, việc vắt sữa phải được tiến hành do cùng một người vào thời gian nhất định và theo một trình tự vắt. Thời điểm vắt tốt nhất là sáng sớm mỗi ngày...

- Dạ...

- Thế cô có biết là mỗi năm bò sữa phải thụ tinh một lần không?

- Ó... vậy hả bác, mới nghe lần đầu á!

- Thế cô có biết tại sao có bệnh bò điên không?

- Dạ... dạ... nghe như đầu xuất phát ở Anh mà bác?

- Đầu cũng vậy thôi!

Cô thử nghĩ coi, ngày nào cũng bị bóp muồn trọ vú mà một năm chỉ được "ẤY" có một lần! Đến cô... cũng còn điên nữa chứ nói chi là bò...

- Trời!

Mưa Dầm



Việt Nam, một trong những nước nằm trong vùng nhiệt đới, do vậy thời tiết thể hiện hai mùa rõ rệt Mùa Thu và Nắng Hạ (Miền Nam).

Miền Nam: "Nắng cháy da người", "Mưa dầm ướt ẩm". Ngày tôi mới ra trường tôi dậy rất nhiều trường như trường Nguyễn Công Trứ, Chân Phước Liêm, Đạt Đức... Nhưng nói về những kỷ niệm làm tôi rất khó quên trong thời gian tôi đi dậy, thì tôi nhớ lại câu chuyện xảy ra vào những ngày mưa dầm thuở đó.

Cộng tác với trường Đạt Đức từ năm học 1972-1975, tôi phụ trách môn Văn Vật lớp 11A và 12A (buổi sáng) tại trường. Trường nằm trên đường Chi Lăng, đối diện là ngõ vào hồ bơi Chi Lăng. Trường có hai lối vào, cổng trước nằm ngay mặt lộ của đường, đi vào là một sân nhỏ chứa khoảng 8 chiếc xe hơi của các giáo sư; cổng sau đi vào ngõ bên hông trường, sân sau trường tương đối rộng, dùng để cho học sinh học môn thể dục thể thao. Thường ngày tôi đi dậy bằng xe gắn máy, chiếc xe Yamaha dame màu xanh da trời, tôi mua từ năm 1972 sau khi tôi bị mất chiếc Honda dame ở trường Đại Học Khoa Học. Tuy biết đi xe gắn máy là nguy hiểm cho tính mạng (một người bạn dạy học cùng trường và cùng cấp lớp cũng đã gặp tai nạn xe khi chạy giờ chuyển từ trường này sang trường khác), nhưng tôi buộc lòng phải dùng xe gắn máy thì chạy giờ dạy mới kịp. Ngày nào dạy liên tục từ 7:30 đến 12:30 (5 tiếng) tại một trường hoặc trời mưa thì tôi lái chiếc Ladalat màu xanh đọt chuối đi dậy, để tránh nguy hiểm và

Chân Phước Liêm

khỏi ướt quần áo.

Tôi nhớ rõ hôm ấy là ngày thứ Bảy, mưa rơi từ khuya cho tới sáng trời vẫn còn mưa. Hôm đó tôi có 4 tiết dạy ở trường Đạt Đức 7:30- 9:30 lớp 11A và 9:30-11:30 lớp 12A. Tiết thứ năm từ 11:45 đến 12:45 ở trường Nguyễn Công Trứ, gần ngã tư Hai Bà Trưng và Hiền Vương (cũ). Trời vẫn mưa, nên tôi phải đi dạy bằng xe hơi mặc dù biết phải chạy giờ ở tiết thứ năm. Tôi đậu xe ở bên lề đường Chi Lăng, đối diện với trường và thông thả vào trường để giảng dạy; tôi không đậu xe trong sân trường vì vào giờ tan học rất đông xe học sinh ra về.

Hôm đó, 11:25 tôi bước ra khỏi lớp 12A (tôi phải ra trước vài phút để chạy giờ cho kịp đến trường khác, điều kiện này tôi luôn trao đổi với Hiệu trưởng trước khi tôi nhận giảng dạy), tôi nhanh nhẹn chạy ra xe ngay. Thế nhưng, vừa vào ngồi trong xe tôi cảm thấy xe hơi thấp đi, và lập tức mở cửa ra khỏi xe nhìn vào bánh xe thì thấy 2 bánh xe trước và sau phía tay lái bị xẹp hoàn toàn, kiểm tra hai bánh xe phía đối diện không khác gì bên trái, cũng bị xẹp xuống. Tôi nghĩ không thể nào tự nhiên một lúc bị xẹp cả 4 bánh xe, tiết 5 lại có giờ. Tôi loay hoay chưa biết tính sao, học sinh thì đã đến giờ tan học tấp nập ra khỏi trường. Mưa vẫn chưa dứt, tôi lại nghe tiếng cười của rất nhiều học sinh đứng chung quanh, không phải học sinh lớp tôi dạy, xa hơn một chút tôi nghe rõ tiếng cười lẫn tiếng nói của một nhóm khác:

"Tụi bay coi thẳng chả kia", rồi lại vài đứa đi ngang còn hỏi:

"Sao xe Thầy bị bể 4 bánh lặn". Tức thì tôi trả lời ngay:

"Mấy đứa phá xe Thầy phải không?"

"Đâu có Thầy!" Quá tức giận, nhưng phải bình tĩnh và cuối cùng tôi đành khóa xe và bỏ lại nơi đó, rồi vội vã kêu xe taxi để đến trường Nguyễn Công Trứ trong lúc mưa vẫn còn rơi.

Tuần lễ sau, tôi lại có giờ dạy ở trường vào sáng thứ ba. Vừa bước vào lớp 11A, tôi đã nghe tiếng xầm xì ở phía góc cuối lớp

(thường là học sinh hay lười học và hay phá trong lớp). Tôi chỉ nói vài câu ngắn gọn:

"Tôi biết chắc trong lớp này có vài anh chị đã xì 4 vỏ xe của tôi vào thứ bảy vừa qua. Anh chị nào đã dám làm mà không dám nhận, đúng là không có tư cách để làm người học sinh và không đáng ngồi trong lớp này để tiếp tục nghe tôi giảng dạy". Cả lớp bàn tán ồn ào.

"Tôi yêu cầu các anh chị yên lặng và chúng ta tiếp tục bài học không bàn tán nữa."

Đến cuối giờ, lúc chuông giờ ra chơi reo, tất cả học sinh lần lượt ra khỏi lớp. Tôi cũng đi về phòng Giáo sư để nghỉ, thì Yên, một học sinh trong lớp 11A đến bên tôi và nói:

"Hai cây gậy, hôm thứ bảy tụi nó xì bánh xe Thầy đó!" Tôi ngần ngại:

"Hai cây gậy?" Yên lại tiếp,

"Thu và Hồng đó Thầy!"

"Sao lại gọi là 2 cây gậy?"

"Thầy không nhớ sao? Bài kiểm tra vừa qua, Thầy cho 2 đứa điểm 1 đó!"

"A! tôi nhớ ra rồi, cảm ơn Yên." rồi tôi bước vào phòng Giáo sư.

Cuối giờ giảng dạy, lúc ra về tôi gặp anh Sâm, là giám thị của trường và tôi hỏi tên những học sinh nào vắng mặt của lớp 11A mà tôi giảng dạy. Quả đúng như vậy, Thu và Hồng vắng mặt. Rồi cứ thế, đến ngày giờ lại lên lớp, tôi lại tiếp tục làm nhiệm vụ giảng dạy coi như không có chuyện gì xảy ra. Đến kỳ làm kiểm tra kế tiếp, tôi gặp riêng hai học sinh Thu và Hồng, tôi chỉ nói với 2 em một câu:

"Thầy hy vọng lần sau kiểm tra bài, hai em không bị điểm 1 nữa." Tức thì Thu và Hồng tự nhận việc xì 4 bánh xe và xin lỗi tôi. Tôi chỉ nói:

Chân Phước Liêm

"Mọi việc đã kết thúc, bây giờ Thầy chỉ mong hai em cố gắng học để đạt kết quả tốt ở cuối năm."

Đúng là Nhất quý Nhì ma, thứ Ba học trò!... Mà các nữ sinh khi nghịch thì cũng chẳng kém nam sinh!

Tôi kể chuyện này ra để các em thấy là các em Chân Phước Liêm phần lớn là rất ngoan (nhất là các học trò của tôi). Tôi rất thích các trường công giáo vì sự kỷ luật và nề nếp của các Linh mục. Vì chính cá nhân tôi cũng xuất thân từ một trường công giáo, đó cũng là lý do mà sau năm 75 khi phải lựa chọn, tôi đã xin về lại trường Chân Phước Liêm để cùng sinh hoạt với các Cha. Dù thời gian không được lâu dài, nhưng cũng đủ cho tôi chia sẻ những khó khăn, buồn vui với các Cha và các em học sinh trong giai đoạn khủng hoảng thời đó.

Chu Ngọc Trì



MƯA CHIỀU THÁNG BẢY

... Nhớ áo dài CPL

*Thế là mây, mỗi lúc lại giăng đầy
Em có nhớ những chiều mưa tháng bảy
Quán chợ vợ - và lòng mình run rẩy
Tay cầm tay, chờ ấm lại bàn tay*

*Có còn đâu - thuở tóc ấy mây bay
Em lồng lộng, áo dài bên phố nhỏ
Đứng cạnh bên nhau, như một lời đã ngỏ
Mình trao nhau - ngòn ngọt - lúc trao nhau*

*Rồi cuộc đời, đan díu những niềm đau
Mà năm tháng vẫn dài mưa tháng bảy
Như buổi chiều nay, vẫn còn em đứng vậy
Ta cùng ta - chen bước... cuộc quay về*

*Sao vẫn còn đây, giống giống buổi hẹn thề
Ôi, dâu bể - muôn đời dâu bể ấy...*

*Nhớ hay quên - vẫn mưa dầm tháng bảy
Vẫn là em, và cũng vẫn là anh...*

HÀ HUY DZIỆU

NGƯỜI Ở LẠI

Làn mây tím nhẹ nhẹ đưa cơn gió chiều lành lạnh mơn man trên mặt, giọt lệ nào đang len lén trào ra khóe mắt...

Hồi tưởng lại, ai mà không đau lòng chứ? Giá như ngày ấy mình can đảm, mạnh mẽ ra đi thì bây giờ đâu phải “đau lòng con quốc quốc”. Ngày ấy, ôi! cái ngày ấy, ngày mà tôi chạy ngược chạy xuôi, nghe ngóng tìm tòi xem có ai có tâm trạng giống mình không? Đi lễ trong Nhà thờ mà lòng cứ nghĩ đến tòa Đại Sứ Mỹ, đến sân bay Tân Sơn Nhất, bên Bạch Đằng, rồi sự nhớ lại và cầu cạnh Chúa “Thưa Ngài, xin hãy tạo cơ hội cho con thoát được nơi này”.

Ngày 25 tháng Tư, một bác bên cạnh nhà lái xe cho một vị tướng Mỹ ghé về nhà lấy thêm hành lý, rồi ghé qua nhà tôi, xin má tôi cho tôi được đi Mỹ cùng gia đình ông vào sân bay Tân Sơn Nhất về Mỹ cùng chuyến bay với vị Tướng ấy trong một hai ngày tới, và đi theo bây giờ, vì bác ấy không được phép quay lại nhà nữa. Má tôi từ chối...

Các bạn có tưởng tượng tôi đau khổ biết dường nào không? (vì má tôi sợ ba tôi không cho phép, ba tôi rất nghiêm khắc.) Tôi đã khóc lén hằng đêm vì tiếc, vì tức sự nhu nhược của chính bản thân mình, tôi như người mất hồn, như người sống trong mộng. Tôi cứ suy nghĩ mãi đến viễn cảnh tương lai mà lo sợ điếng hồn.

Các bạn có biết không? Một buổi chiều ngày 28/04/1975 sau khi làm cơm, dọn lên bàn tôi xong đi bộ qua ngôi trường đầu yêu của chúng mình, ngôi bên hành lang của nhà dòng Đa Minh nhìn sân trường vắng vẻ đìu hiu đầy xác phượng hồng mà lòng



ray rức đau thương nhấp nhòem, nghĩ đến những người RA ĐI, rồi tự hỏi: “Tại sao mình không tự lên đi?” Sau một lúc tự dằn vặt bản thân mình, tôi leo lên xe bus xuống bến sông Bạch Đằng cầu may!? Ôi! Nơi đây quang cảnh hỗn loạn, hỗn độn chen chúc... Rồi tôi cũng chen, chen và chen rồi lẫn cùng lẫn. Tôi bị đoàn người xô đẩy cuối cùng cũng xuống được và dành một chỗ ngồi. Tôi bây giờ hoàn hồn lại và nghĩ đến má tôi giờ này đang cho em bé ngủ (má tôi mới sanh được bốn tháng). Rồi má đang rửa chén, giặt áo quần... hầu hạ ba tôi và mọi người trong nhà với sự nghèo khó của gia đình tôi. Mỗi buổi sáng mai phải đi chợ, nấu ăn và làm tất cả mọi việc của tôi trong ngày.

Nghĩ đến đây, lòng tôi hoang mang và hối hận tràn đầy. Trong lòng tôi bỗng trở dậy một sự thương yêu mãnh liệt má tôi và bé Chi của tôi tốt độ không sao giải thích được. Tôi nhấp nhòem không yên khiến người bên cạnh phải bực mình, cuối cùng khi nghe chú lính Hải quân kêu gọi trên loa, tất cả phải trật tự và yên vị và tàu sắp nhổ neo.

Ôi! Lòng tôi nao núng buồn, day dứt nửa muốn đi, nửa muốn về lại nhà mình, lòng tôi ngổn ngang trăm mối. Cuối cùng trái tim tôi bắt buộc tôi phải quay lại trở lên bến tàu một cách khó khăn, lúc leo lên được cầu bến tàu thì trời đã tối rồi, tôi đi bộ trên con đường Hai Bà Trưng về nhà, tôi vừa đi vừa khóc, khóc vì giấc mộng không thành, khóc vì tiếc công lao chen lẫn được xuống tàu, khóc vì mất đi niềm mơ ước mà tôi chỉ đạt được nơi đất khách quê người... Đi bộ thế mà tôi không biết mỗi chân, vì buồn quá mà quên, chứ chẳng phải tài giỏi gì đâu các bạn ạ! Về tới nhà nhìn vào thấy đồng hồ chỉ 8:30 tối (nhà nghèo làm gì có đồng hồ đeo tay). Ba tôi chưa đóng cửa, nhưng đang ngồi lăm lăm nơi chiếc ghế sắt có cây roi mây có hình đầu con rắn, tôi lạnh cả người, nổi gai ốc cùng mình khi nhìn thấy cặp mắt sắc lạnh của ba tôi.

Tôi chợt hối hận vì đã quay về...

“Con kia! mày đi đâu chừ mới về?”

Tôi nín thinh nào dám thổ lộ ra chuyện động trời tôi mới từ

Chân Phước Liêm

“thiên đàng của mơ ước” trở về đây. Ba tôi hỏi lại làm tôi giật cả mình trả lời :

“ Dạ, con đi xin việc làm bị đi lạc đường nên con về trễ .” Ba tôi không tin:

“Mày nói láo, tao đánh cho chừa tội nói láo.” Úi trời, ngọn roi ba tôi quát xuống thì có vài ba tuần mới tan hết lần, đau quá đau thấy ông bà ông vải tôi bèn nói dối:

“ Con tới nhà bạn chơi rồi quên.”

Ông quát tôi thêm một roi nữa, lần này thì tôi đau đến nổi ngồi dậy xin lỗi ba tôi không nổi. Một kỷ niệm đau buồn vào lúc 21 tuổi mới qua ngày sinh nhật được 24 ngày.

Ngày nay hễ tôi nghe ai hát :

“Em ơi! nếu mộng không thành thì sao?”

Tôi liền hát đệm thêm rằng:

“Mua chai thuốc chuột uống cho rồi đời”.

Chuyện buồn muôn thuở, bây giờ mới kể, cho tới bây giờ tôi vẫn còn đau khổ biết bao mỗi khi niềm nhớ miên man thuở nào.

Người Ở Lại



Ngày Của Mẹ

*Biển Qui Nhơn rạt rào tình Mẹ
Con một thời tuổi trẻ rong chơi
Qua chiến tranh khói lửa ngập trời
Bây con nhỏ yên vui bên Mẹ
Mẹ thưở ấy đài trang tươi trẻ
Dưới mắt con Mẹ đẹp nhất đời
Mẹ là hoa, cuộc sống thêm tươi
Mẹ là lá, cho đời bóng mát
Là nắng Xuân, cỏ cây thơm ngát
Là giọt mưa, mùa Hạ mong chờ
Là sắc vàng, Thu đến trong mơ
Là màu hồng, Mùa Xuân rực rỡ
Mẹ của con, của con tất cả
Của niềm vui với cả nỗi buồn...*

*Rồi một ngày vụn nước tang thương
Người dân Việt như ong vỡ tổ
Con của mẹ lao đao khốn khổ
Giữa phong ba giông tố bão bùng
Mẹ đâu rồi! Mẹ thấy con không
Đang chơi với bên bờ tuyệt vọng
Tháng Tư Đen Biển Đông dậy sóng
Tháng Tư đen tận thế hãi hùng
Cuộc đời con vào trong cơn lốc
Chuyến hải hành mình con đơn độc
Lênh đênh trên Biển cả bao la
Cơn sóng dữ bọt tung trắng xóa
Vô thân con chìm xuống đại dương*

Chân Phước Liêm

*Trong hôn mê bóng Mẹ chập chờn
Và mẹ khóc thương con mệnh yếu
Giọt nước mắt ôi sao huyền diệu
Giọt Cam Lộ cứu khổ từ bi
Chuyển thân Con lạnh ngắt tử thi
Dần ấm lại trở về cõi sống
Giọt nước mắt trong cơn mê sáng
Cũng đủ làm phép lạ nhiệm mầu...*

*Rồi từ đó trong cuộc bể dâu
Con của Mẹ cô đơn phấn đấu
Cha can cường chảy trong giòng máu
Mẹ nhân hậu đỡ thắm trái tim
Đời đánh gục, con vẫn đứng lên
Đời điên đảo, niềm tin vẫn giữ
Có Mẹ Ba là niềm an ủi
Có những khi cô đơn hờn tủi
Mẹ vỗ về ấm áp giấc mơ
Những chuỗi ngày lạc lõng bơ vơ
Trên xứ người hững hờ xa lạ
Nhớ quay quắt và thương Mẹ quá!
Muốn tìm về được ngã vào lòng
Nghe tiếng ru một thời bé bỏng
Trong vòng tay sưởi ấm con tim
Có những đêm tuyết trắng ngoài hiên
Mùa Đông dài triền miên buốt giá
Mơ những ngày quê hương nắng hạ
Mẹ ôm con ngủ giấc trưa hè
Một đời riêng ngày tháng lê thê*

Miền Kansas đất trời quá rộng

Giữa cánh đồng cỏ vàng gió lộng
Trong hoàng hôn tìm bóng mẹ yêu
"...Chiều chiều ra đứng ngõ sau
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều..."

Về Ca li chưa vui sum họp
Rồi một ngày Mẹ bỗng bơ vơ
Cuộc chia ly sao quá bất ngờ
Ba ra đi về miền miên viễn
Mẹ thần thờ tìm chốn không tên
Bao tiếc thương, đau xót ưu phiền
Hòa giọt lệ đêm dài thao thức
Nén nhang tàn canh khuya hiu hắt
Tiếng kinh cầu thức giấc bóng đêm
Các Con yêu thấu hiểu nỗi niềm
Cùng trở lại quây quần bên mẹ
Nỗi buồn vui cùng nhau chia sẻ
Mừng đoàn viên Mẹ thấy ấm lòng
Mỗi đứa con mỗi đóa hoa hồng
Dâng lên Mẹ tác lòng hiếu thảo
Đã đi qua những ngày giông bão
Nắng hồng lên rực ánh xuân tươi
Nhìn đàn con Mẹ mỉm nụ cười
Công dưỡng dục sáng ngời Tình Mẹ...
Chỉ mong sao tuổi già bóng xế
Mẹ vẫn vui vẫn khỏe như xưa

Và mai sau đâu có bao giờ
Con mãi mãi là Con của Mẹ...

Xuanthi299@yahoo.com

Chuyện Vui

Cuộc cãi vã mà toàn là những câu hỏi

Câu chuyện xảy ra vào một buổi tối, người chồng về nhà muộn...

- Sao anh về muộn thế?
 - Máy giờ rồi mà cô bảo muộn?
 - Anh không có đồng hồ à?
 - Cô tưởng cái đồng hồ rề rách của tôi không bao giờ chết à?
 - Thế sao anh không hỏi người ta?
 - Người ta là ai? Cô định ám chỉ người nào?
 - Anh tưởng là tôi không biết gì ư? Thế anh lê la ở những xóm xinh nào mà đến bây giờ mới vác mặt về nhà?
 - Cô học ở đâu những cách ăn nói với chồng như vậy?
 - Thế anh bảo tôi phải ăn nói với anh như thế nào?
 - Cô không thể tìm được lời lẽ có văn hóa hơn một chút hơn so với trình độ của cô hay sao?
 - Thế anh tưởng rằng anh có văn hóa lắm ư? Anh đã nốc bao nhiêu bia và rượu rồi?
 - Liên can gì đến cô?
 - Tại sao anh cứ trả lời câu hỏi của tôi bằng câu hỏi của anh?
 - Tại sao lại không?
 - Tôi hỏi lại: anh đã nốc bao nhiêu bia và rượu rồi?
 - Tiền cô giữ hết rồi, lấy đâu mà bia với rượu?
 - Thế thì lương mới lĩnh đâu hết rồi?
 - Cô tưởng rằng lương tôi nhiều lắm à?
 - Anh đưa hết tháng lương cho con nào vậy?
 - Cô cho rằng ngoài cô ra, mọi người phụ nữ khác đều là con cả hay sao?
 - Không phải là con gái thì tại sao lại đưa hết tiền cho nó? Hả...? Hả...?
 - Tại sao cô lại tru tréo, gào lên như con điên thế?
 - Không tru tréo lên để anh muốn làm gì thì làm à?
 - Bọn bót cái mồm đi có được không?
 - Tôi không bót thì anh định làm gì tôi?
 - Cô không thách thức tôi đấy chứ?
 - Anh có dám không?
 - Đến nước này thì tại sao tôi lại không dám?
- Bốp ...

Nhật Ký Úc Du

Lần đầu tiên tôi được dịp đi thăm nước Úc, vì không phải thuần túy là đi chơi, tôi thay mặt gia đình đi theo Minh qua Úc dự lễ ra mắt bên gia đình Duyên Anh, nên tôi chẳng chuẩn bị gì nhiều. Tôi cũng dự định viết về chuyến đi Úc của mình ngay để chia sẻ với các bạn như lời thầy Thành dặn dò, mà vì bận rộn nên đến bây giờ tôi mới bắt đầu. Chuyến bay của tôi vào giữa tháng 12, cũng hơi buồn vì xa nhà vào dịp Giáng sinh và năm mới, trong khi mọi người đều quy tụ họp mặt gia đình, còn tôi thì lại vắng nhà.



Ngày 16 tháng 12

Mười bốn tiếng trên máy bay, nhưng tôi chỉ ngủ được chừng 3 tiếng đồng hồ, thời gian còn lại tôi coi mấy phim tình cảm hài

Chân Phước Liêm

hước. Lâu rồi tôi không coi phim, ngày trước khi các cháu còn ở nhà, cứ mỗi tối thứ sáu là ba mẹ con lại đi mượn phim mới phát hành về coi, từ ngày các cháu vào đại học thì tôi chỉ coi phim truyện Hàn Quốc với mẹ, nên thấy phim nào cũng mới cả. Đến lúc ngủ gà ngủ gật trên máy bay mới tiếc là mình đã quên cái gói hơi của anh Nhân tặng. Thức ăn ở trên máy bay cũng không hấp dẫn lắm, tôi là người rất thích thử những món ăn lạ, nhưng hình như tôi không hợp với khẩu vị của họ, nên tôi ăn chẳng thấy ngon.



Ngày 17 tháng 12

Máy bay đến phi trường Brisbane lúc 8:45 sáng, vì là phi trường quốc tế nên chúng tôi phải đi qua quan thuế để kiểm tra. Họ hỏi có đem thứ gì cần khai báo không? Tôi thì chẳng có gì, thậm chí những hộp kem trang điểm cũng chẳng dám mang theo nữa. Nghe nói người VN khi nhập cảnh Úc bị kiểm soát kỹ lắm, nhưng có lẽ vì chuyến bay khởi hành từ nước Mỹ, nên họ không để ý mấy. Qua khỏi khu quan thuế thì tôi gặp ngay cô Nghĩa, Cô Nghĩa tuy có già hơn, nhưng tôi vẫn nhận ra được ngay vì vẫn dáng người nhỏ nhắn và qua mấy chục năm, cô vẫn giữ

nguyên kiểu tóc ngày xưa. Cô Nghĩa cũng là cô em họ của tôi, vì cách nhau hơn tám tuổi nên ngày xưa chúng tôi ít chuyện trò. Sau khi cô lập gia đình, cô dọn về ở luôn trên Đà Lạt, nên khi nào về Sài Gòn chúng tôi mới có dịp gặp nhau. Lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau cũng gần 30 năm rồi. Tôi còn nhớ sau khi chú Sơn, phu quân của cô Nghĩa, đi tù cải tạo, cô Nghĩa phải bươn chải, xoay sở cho sinh hoạt gia đình, vừa đi dạy học, vừa phải đi buôn, nhớ có một lần hai mẹ con đi xe từ Đà Lạt về



Sài Gòn, chiếc xe bị lật, nhờ ơn trên che chở mà hai mẹ con thoát nạn, chỉ bị xây sát chút xíu và một phen hú vía.

Theo lịch trình chuyến bay thì tôi phải chuyển máy bay đi Melbourne ngay sau đó, nên gia đình cô Nghĩa đề nghị đưa tôi sang phi trường nội địa để hủy bỏ vé đi Melbourne. Minh và Duyên Anh thì phải lên xe bus để chuyển hành lý qua phi trường nội địa.

Bước ra khỏi phi trường không khí nóng nực ẩm ướt làm tôi nhớ ngay đến Sài Gòn vào những mùa hè, hèn gì các bạn bảo tháng 12 bên Úc là mùa hè, và các ông già Noel đội mũ len (cho đúng truyền thống), nhưng mặc quần short... ra tắm biển. Về đến nhà cô Nghĩa, tôi ngủ vui đến chiều. Anh Thu ghé lại thăm và hẹn mai đến đưa tôi đi thăm chung quanh.

Chân Phước Liêm

Ngày 18 tháng 12

Sáng thứ bảy anh chị Thu đến đưa tôi đi Gold Coast, tuy trời mưa, nhưng chúng tôi hy vọng khi đến nơi trời sẽ tạnh mưa và chúng tôi vẫn có thể thăm viếng bãi biển nổi tiếng của Queensland. Đường đi thì xa, đến nơi mà trời vẫn còn mưa, khu bến cảng thưa người, nhưng vẫn có một nhóm ra biển để ... nhẩy



dù. Chúng tôi không đến được những nơi dự định. Bên Úc lái xe bên tay trái, tôi không dám ngồi ghế trước, vì cứ cảm tưởng như xe lao thẳng về mình. Khi chúng tôi quay về anh Thu đưa tôi ghé lại Customs House Brisbane thuộc trường đại học của Queensland mà cả ba bố con anh đều tốt nghiệp ở đó.

Ngày 19 tháng 12

Sáng chủ nhật trời vẫn còn mưa, nhưng tôi cũng theo gia đình cô Nghĩa đi dự thánh lễ tại nhà thờ Cộng đồng VN. Sau đó ghé nhà người bạn họp mặt chuẩn bị cho đêm giáng sinh. Các anh chị ở đó rất dễ thương, tôi là khách mà cũng nhận được món quà giáng sinh là chai rượu lễ.

Ngày 20 tháng 12

Vợ chồng người bạn ở Colling Wood Park đến đón tôi và cô chú Nghĩa, đến nhà chơi và ghé vào khu thương mại của cộng đồng VN ở Inala ăn trưa. Khu thương mại ở đây không sầm uất lắm, chỉ vài con đường. Tôi mua phone card ở đây, nhưng vì phone tôi quên không unlock nên vẫn phải mượn phone cô Nghĩa. Mà cái outlet cắm điện ở đây cũng... ngược đời, nó đẹp, không tròn như VN, nhưng xiên xẹo chứ không thẳng như đồ cắm ở Mỹ. Anh Thu phải tìm cho tôi đồ cắm tôi mới dùng được laptop. Tôi lên Yahoo Messenger gọi về nhà, mẹ tôi hỏi thăm gia đình cô Nghĩa và vui vẻ kể chuyện nhà.



Ngày 21 tháng 12

Trời hơi hửng nắng, chúng tôi theo gia đình cháu Xuân đến Kangaroo Point Cliff dạo chơi công viên và cho các cháu bé tắm. Khu công viên này có hồ bơi cho trẻ em và cả bãi cát giả cho người lớn tắm nắng. Phía ngoài còn có khu buôn bán quần áo, quà lưu niệm như ở chợ trời, nhưng mọi thứ đều đắt (so với Cali), cho dù đã giảm giá.

Chân Phước Liêm

Ngày 22 tháng 12

Thời tiết tốt nên chúng tôi quyết định đi Brisbane Botanic Gardens chơi. Tôi muốn đi thăm con Koala và Kangaroo. Đến cổng vườn thú, trong khi dừng xe lại để mua vé thì chúng tôi đã thấy những chàng công đang đứng xòe cánh múa rải rác trong công viên, ngay cả trên đường đi. Chúng tôi phải cẩn thận chờ chúng đi qua, hoặc tránh chúng để vào khu đậu xe. Ba đứa cháu ngoại của cô Nghĩa thì đi xem từ đầu này tới đầu kia, còn tôi vì mục đích chỉ tìm Koala và Kangaroo, nên đi thẳng tới nơi có Koala.



Chúng tôi đến tham dự chương trình 30 phút nói về Koala. Nhìn qua hình ảnh thì Koala rất dễ thương, đôi mắt to đen láy, cái miệng xinh xinh, đôi tai tròn dễ yêu và rất nhanh nhẹn. Nhưng sự thật thì con Koala tôi thấy trong sở thú không được dễ thương như tôi tưởng tượng, con trưởng thành thì chỉ ngồi một chỗ hay trốn một góc nào đó, tai thì hơi nhọn, thân hình thì tròn quay. Còn kangaroo con thì mặt lại dài giống con chó con nhiều hơn. Nhân viên ở đó đem ra để du khách có muốn chụp hình chung thì chụp. Nhưng vì nó không được đẹp như con koala nhồi bông nên tôi không muốn xếp hàng chờ chụp hình.

Chúng tôi gặp một con nhện to bằng bàn tay đang bò bên ngoài hàng rào của khu Koala, may mà tôi thấy nó trước khi dựa vào hàng rào, nghĩ lại còn thấy ớn, nếu như tôi dè phải nó chắc sẽ bị nó cắn một phát quá!

Khi đến chuồng kangaroo, thì là giờ trưa, nên chúng ở trong chuồng, chỉ có 2 con kangaroo nhỏ chơi ở ngoài. Sau đó chúng tôi ra bờ sông vừa ngồi ăn trưa vừa nhìn các cháu nô đùa. Buổi chiều hôm đó, sau khi rời sở thú chúng tôi đi ra bãi biển, tôi không nhớ tên, nhưng hình như Redcliffe hay Woodford, tôi thấy không có sóng to, và mực nước thì không cao, vì có những người đứng ở dưới nước câu cá?? Chúng tôi ngồi trên bờ, dưới những hàng cây liễu ngắm người câu cá và trẻ con chơi đùa dưới nước. Những trái cây và thức ăn mang đi được thanh toán hết trước khi chúng tôi trở về nhà.

Ngày 23 tháng 12

Buổi sáng trời âm u, Cô Nghĩa, chú Sơn và tôi lấy tour City Cat đi chơi trên giòng sông Brisbane. Con sông hiền hòa này, không ngờ chỉ 2 tuần sau khi tôi rời Brisbane đã dâng cao và phần lớn Brisbane bị ngập lụt. Nói chuyện với anh bán vé trên ferry, tôi nhớ Trí có nhờ tôi tìm tiền coin kỷ niệm 100 năm của boyscout, nên có nhờ anh ta tìm đổi giúp cho mấy đồng cắc đó, rất may là lúc đó tôi đổi được 3 đồng, nếu không tôi lại thất hứa với Trí, vì sau đó tôi hỏi mọi người (vào cả ngân hàng), nhưng không ai có hết. City Ferry cũng là phương tiện di chuyển của người dân Brisbane, trời không nắng, gió hơi lạnh, nên chúng tôi chỉ đi một vòng và vào thành phố đi xe bus để thăm toàn thành phố. Họ có những chuyến xe bus đi chung quanh thành phố mà không cần mua vé. Khi chúng tôi về đến nhà thì trời đổ cơn mưa tầm tã.

Ngày 24 tháng 12

Trời mưa cả đêm, tôi cứ bị đánh thức vì gió đập vào những tầng cây xào xạc suốt đêm. Tôi ngủ nướng đến hơn 12 giờ

Chân Phước Liêm

trưa.

Đêm hôm đó tôi đi lễ với gia đình Cô Nghĩa, ngoài trời vẫn còn mưa tầm tã, chúng tôi phải dùng dù để vào hội trường. Mọi người nói đùa là tôi qua đem theo những cơn mưa Cali, chứ 35 năm rồi năm nay đêm Giáng sinh mới bị mưa. Cô Nghĩa kể đêm Noel mọi năm rất vui vì tổ chức ở ngoài trời, không khí hơi lạnh lạnh, nghe Cha giảng và những bài hát giáng sinh, nhìn lên bầu trời đầy sao, rất là thú vị. Rất tiếc là tôi không được hưởng không gian thanh bình và thời khắc thiêng liêng đó. Thay vào đó, sau thánh lễ chúng tôi vào hội trường coi trình diễn văn nghệ và thưởng thức những món ăn gây quỹ của đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể.

"Cô dùng miếng bánh bò nướng, con làm đó." Cô cháu gái của chú Sơn đem cho chúng tôi 3 đĩa bánh bò.

"Cám ơn nhé." Cô Nghĩa khoe thêm,

"Nó giỏi lắm, chồng làm bác sĩ, ở nhà nuôi ba đứa con mà lúc nào gây quỹ cho cộng đoàn cũng đều đóng góp hết." Ngồi nhìn đám trẻ con chạy nhảy đùa giỡn chung quanh, các em trong ban văn nghệ lẫm xẫm, xúng sính trong những trang phục trình diễn, lòng tôi trùng xuống nhớ lại quang cảnh những buổi văn nghệ ở sân trường hồi đó. Bài hát Lá Thư Trần Thế "... Lạy Chúa con là lính trận ngoài biên, vì xa thành phố xa quá nên quên..." vang lên nồng ấm, nhắc tôi nhớ tới màn tam ca của bọn tôi ngày xưa, làm tôi muốn khóc, nhưng ở đây giọng ca điệu luyện hơn, chứ không ngây thơ vụng dại như chúng tôi ngày nào.

Chúng tôi trở về nhà cũng gần nửa đêm vẫn trong cơn mưa tầm tã. Mỗi một vùng có một kiểu thiết kế nhà khác nhau, đặc biệt ở Brisbane là kiểu nhà sàn, hầu hết tầng dưới cùng là những chiếc cột, có nhà dùng làm nhà để xe, hoặc chứa đồ đạc, nhưng có nhà chỉ để đỡ những cây cột đơn sơ. Có điều cầu thang lên nhà lại đỡ đỡ ngoài trời, không mái che rất là bất tiện và nguy hiểm trong những lúc trời mưa như thế này, không cẩn thận có khi trơn trượt té lộn nhào.

Ngày 25 tháng 12

Khi chúng tôi ra phi trường Brisbane để đi Melbourne, anh Thu đã có mặt ở đó để đưa tiễn và tặng tôi con koala nhồi bông. Chúng tôi hẹn gặp nhau vào mùa hè ở Cali. Chúng tôi đến phi trường Tullamarine, Melbourne vào hơn 1 giờ trưa, chúng tôi chia tay nhau tại phi trường, cô Nghĩa về nhà em chú Sơn, còn Minh đưa tôi về nhà anh của Duyên Anh. Cả gia đình đều bận rộn để lo chuẩn bị cho buổi tiệc ngày hôm sau, nên ai cũng lẳng xăng thử quần, sửa áo.

Tôi gọi cho Quách Kim Liên và Hoàng Quang Rương. Hẹn Kim Liên tại buổi tiệc ngày chủ nhật, còn anh Rương vì sắp đi chơi xa nên anh chị ghé đến chỗ tôi ngay. Chị Khanh thì tôi mới gặp lần đầu, nhưng Quang Rương thì tôi nhận không ra, anh tròn trịa tốt bụng hẳn ra, chứ không còn tướng lóc chóc ốm nhách như ngày xưa nữa. Anh nhận Đặc San và ủng hộ quỹ Đặc San \$80 dollars Úc.

Ngày 26 tháng 12

Hôm sau tại buổi tiệc chúng tôi gặp nhau ở nhà hàng, có anh chị họ Đình & Phương đến từ Adelaide, cô chú Nghĩa và Kim Liên. Cũng gần 40 năm rồi tôi mới gặp lại Kim Liên, Liên không thay đổi, vẫn nước da bánh mật, dáng dong dỏng gầy hơn hồi còn đi học, có vẻ đạo mạo hơn ngày xưa. Khi được yêu cầu giúp vui văn nghệ Liên cùng tôi hát bài Khúc Hát Ân Tình tặng Minh và Duyên Anh.

Ngày 27 tháng 12

Anh chị Đình & Phương lái xe qua dự tiệc nên mời tôi đến nhà anh ở South Australia, vì muốn đi xem nhiều nơi bằng xe, thế là tôi đồng ý tháp tùng anh chị qua Adelaide.

Ngày 28 tháng 12

Sáng thứ ba chúng tôi khởi hành đi lúc 9:00 sáng. Chúng tôi 4

Chân Phước Liêm

người, có cả anh Thành bạn anh Đình đi cùng, ghé mua bánh mì để ăn dọc đường, trái cây thì đã có sẵn. Chúng tôi đi Western Fwy, freeway này xuyên bang và đến thẳng thành phố Adelaide. Trong vùng Melbourne, thì đường rộng rãi có nhiều lanes, nhưng khi ra đến vùng ngoại ô thì nó chỉ có 2 lanes ngược chiều nhau, lâu lâu mới có một lane vượt mặt, nhưng cũng không cùng một lúc, cứ bên kia 2 lanes thì bên này 1 lane. Chỉ khi gần đến thành phố thì đường mới rộng hơn. Chị Phương đem qua thức suốt đêm chuyện trò với bạn, nên lên xe một lúc là chị thiu thiu ngủ. Qua khỏi Ballarat tôi thấy xác một con vật cỡ bằng con nai bên lề đường.

- Xác con nai phải không anh Đình?

- Không, đó là con kangaroo.

- Sao nhỏ vậy anh?

- Ban đêm nó hay đi từng đàn nhảy băng ra đường, theo đèn xe. Chắc con nhỏ không biết tránh nên mới bị xe đụng phải.

Qua khỏi Ararat, thành phố không lớn chỉ có vài con đường chính, còn toàn là vùng quê, lác đác mới thấy vài căn nhà, còn toàn lá đồng không mọc quanh hoặc các rừng cây thưa thớt.

- Kia, Thập, lại một con kangaroo nữa kia! Anh Đình chỉ.

- Woah! con này lớn à há.

- Xe nhỏ nào mà bị con này nhảy trúng là sẽ bị lật ngay, mấy con này búng mạnh lắm.

- Em muốn được thấy con sống mà sao toàn thấy con đã chết không hà. Nãy giờ em canh lỗ mắt mà chẳng thấy. Anh Đình cười:

- Ban đêm nó mới chạy lang thang, chứ ban ngày ở đường này ồn ào lắm nó đâu có chạy ra đây. Cô canh làm gì?

Tôi nhìn hai bên đường đều có hàng rào lưới, nhưng không hiểu sao nó vẫn băng ra ngoài đường được. Trước khi đến Horsbarn, có hàng loạt tiếng lạch tạch va vào kiếng xe tan nát, làm mờ cả kiếng, chị Phương hỏi:

- Con gì vậy anh?

- Con châu chấu. Anh Đình trả lời. Nhìn ra ngoài tôi thấy hàng

đàn, đen xì, vôi đóng hết cửa sổ.

- Trời, châu chấu hả? nó bay hàng đàn thế kia mà tấn công ruộng lúa thì cái gì mà còn nữa. Eo ơi, hèn gì, ngày xưa nghe nói giặc châu chấu phá hoại mùa màng ghê lắm, bây giờ mới biết. Tôi góp chuyện

Chúng tôi ghé Horsbarn để mua xăng và đi vệ sinh. Mới mở cửa xe ra là đã thấy châu chấu bay quanh mình. Châu chấu ở VN tôi thấy hình như cánh mỏng và dài chừng 8 cm, mà đây hình như là cào cào chứ không phải châu chấu, chỉ dài chừng 5cm. Mấy chục năm rồi tôi cũng không còn nhớ chính xác cào cào, châu chấu ra sao nữa. Chúng tôi đem theo bánh mì, chuối, mận vào quán mua café và ngồi ăn trưa luôn. Ra tới xe Chị Phương nói:

- Ủa, anh rửa kiếng xe rồi à!

- Ừ, cho nó sạch, nhìn đường cho rõ. Anh Đình trả lời.

- Chút xíu nữa lại bị cho coi, vùng này vẫn còn mấy con đó mà.

- Không sao, đỡ chút nào hay chút đó!

Trở lại freeway, chúng tôi đi sau chiếc xe hàng thật to, nên dù vẫn thấy những đám "cào cào" nhưng chỉ có 2 con bị tan xác trên cửa kiếng. Qua khỏi Bordertown mới hết thấy cào cào. Dọc theo freeway tôi thấy những cánh đồng, chắc họ trồng nhiều loại ngũ cốc, nên có màu sắc đậm nhạt khác nhau. Có những bó rơm họ cuốn tròn lại còn to hơn cái thùng phi lăn lóc khắp nơi, chắc nơi đó họ vừa xong vụ gặt.

Qua khỏi Murray Bridge là đã vào tới địa phận Adelaide, nơi đây cũng có những con đường có hai hàng cây tuyệt đẹp.

Về đến nhà tắm rửa xong, chúng tôi đi ăn hủ tiếu mì, tiệm gần nhà, rồi về ngủ sau một ngày hành trình mệt mỏi. Tôi gọi phone cho Minh báo tin đã đến nơi, gọi phone về nhà kể chuyện ghé thăm anh Đình, hỏi thăm sức khỏe mẹ. Mẹ bảo với cháu, sao tôi đi lâu thế!

Ngày 29 tháng 12

Chân Phước Liêm

Buổi sáng anh Đinh đưa tôi ra Mall đi chợ và mua vé máy bay để trở lại Melbourne. Siêu thị ở đây giá thịt cá cũng đắt gấp đôi ở Mỹ, cả trái cây cũng thế.

Sau giờ làm việc Rung đến đón tôi đi thăm thành phố, những khu phố có khu thương mại của VN và đi ăn tối. Thành phố đang phát triển, chúng tôi đi dọc bờ biển, có những ngôi nhà mới cất, xen kẽ những công trình còn đang xây dựng dở dang. Rung giải thích chỗ này chỗ kia, nhưng tôi cũng không nhớ từ đâu tới đâu. Đứng nhìn cảnh hoàng hôn thật đẹp, có vài tay nhiếp ảnh đang chụp hình, chắc muốn bắt được những bức ảnh tuyệt vời.

Rung nói phải chi tôi uống được rượu, hoặc có anh Vũ, Rung sẽ đưa bọn tôi đi thăm hãng rượu nổi tiếng ở đây để thử rượu.

Ngày 30 tháng 12

Sau khi ăn sáng anh Đinh lại đưa tôi ra ngắm biển và ra cầu tàu coi người ta tắm biển. Khu du lịch chúng tôi tham quan cũng chỉ mới thành hình nên chưa hoàn chỉnh lắm. Chắc miền nam nước Úc này sóng không cao, nên nhà cửa và đường xá thường gần bờ biển. Bạn chỉ cần đậu xe, bước xuống vài bước là đã tới bãi cát trắng xóa, và xa xa một tí sóng biển nhấp nhô.

Buổi chiều Rung đưa tôi về thăm nhà, nhà Rung vừa làm xong nên chưa trồng cây cảnh gì cả. Kiểu kiến trúc nhà cao, với những cây cột tròn to bằng người ôm, như những lâu đài la mã thời xưa, có hồ bơi khá lớn nổi trên mặt đất làm sân nhà thấy đồ sộ hơn. Cách nhau một phần ba vòng trái đất, gặp nhau chỉ vài tiếng đồng hồ, thế cũng đủ để chia sẻ cho nhau những kỷ niệm thời học trò, nhắc nhở nhau về bạn bè cũ. Rung gửi \$200 Úc ủng hộ Đặc San. Rung tặng anh Vũ chai rượu wine và cứ bắt tôi phải mang về.

Ngày 31 tháng 12

Tôi dự định gửi chai rượu lại chỗ anh Đinh vì sợ không được đem về Mỹ, anh nhất định phải ghé bưu điện mua hộp giấy để đựng chai rượu, trước khi đưa tôi ra phi trường Adelaide để về

lại Melbourne. Khi ra phi trường tôi hỏi cô tiếp viên, thì cô nói chuyến bay nội địa không cấm, và vì tôi không gửi hành lý, nên



tôi có thể bỏ luôn vào túi xách tay mà không cần hộp. Chuyến bay chỉ hơn hai tiếng, nhưng đi hãng Qantas nên họ cũng phục vụ sandwiches.

Minh & Duyên Anh đón tôi ở phi trường Tullamarine lúc 2 giờ trưa, ghé thăm người bạn của Duyên Anh rồi kéo nhau đi ăn trưa. Các bạn hẹn nhau đi countdown tối hôm đó, nhưng khi

Chân Phước Liêm

về đến nhà, tôi đòi ý muốn nghỉ ngơi. Đêm đó mọi hệ thống xe lửa đều miễn phí cho mọi người đi chơi thoải mái. Mọi người đi chơi tôi ở nhà một mình, gọi phone cho Rung cảm ơn, gọi về nhà, chỉ nói chuyện với nhỏ cháu, mẹ tôi bảo mệt, không nói chuyện phone. Nghe nói bác sĩ phải đưa người đến gắn máy đo nhịp thở cho mẹ tôi.

Ngày 1 tháng 1

Minh đưa tôi đến nhà thăm bố mẹ Kim Liên. Tôi cùng với Kim Liên và mấy em đi viếng Chùa đọc kinh và ăn cơm chay ở đó, sau đó về tiệm mì của cậu em chơi. Tiệm này gần khu công nghệ nên mấy ngày thường thì đông, nhưng cuối tuần lại vắng. Đêm đó tôi ngủ lại nhà Kim Liên, hai đứa nói chuyện chắc đến khoảng gần 2 giờ sáng mới chợp mắt.

Ngày 2 tháng 1

Sáng chúng tôi dậy trễ uống café ăn bánh ngọt rồi hẹn nhau đi hái cherry. Ở Mỹ cũng có một năm, cả nhà định đến vườn cherry để hái, nhưng lần đó vì năm trước có những tổ ong bị hỏa hoạn cháy hết, nên năm đó mất mùa, người ta không cho vào hái. Chúng tôi đi hai xe, cũng có vườn người ta hái hết rồi, chúng tôi phải đi vườn khác. Người ta cho vào ăn thoải mái, nhưng khi ra mỗi người phải mua một ký \$8, chúng tôi 9 người, mỗi người một cái xô phải hái ít nhất 1 ký vào đó, nếu không đủ họ sẽ bốc thêm cherry của họ. Mấy đứa em Kim Liên cũng rất điệu, chúng tôi hè nhau ăn cho no bụng (vì chưa ăn gì), rồi cứ lo chụp hình kỷ niệm, cãi nhau ôm tòi dành cây ngọt để hái, chắc ồn ào quá đến nỗi ông chủ vườn phải chạy theo xem chúng tôi làm gì, mấy chị em lại chọc ghẹo chụp hình chung với ông nữa. Họ có những cái thang rải rác để leo lên hái, nhưng mấy cô em cứ thích... trèo cây. Cũng lạ, ở dưới ngó lên thì thấy trái chín đen, nhưng hái xuống thì lại chưa được ưng ý. Tôi thì cứ hái trái nào bị nứt thì hái cho chắc ăn (chín cây), nhưng không đứa nào muốn ăn cả, cũng không muốn đem về, nên tôi ăn hết, dĩ nhiên

là nó ngọt hơn. Đến hơn 2 giờ chúng tôi mới rời khỏi vườn cherry, lúc mới vào thì kèo nài là sẽ mua 8 ký thôi, vì 9 người nhưng có một trẻ em, nhưng khi đem ra cân lại thì chúng tôi hái đến 10 ký, hi... hi... vì tiếc công hái nên mọi người lại mua hết! Mọi người hi hả quay lại tiệm để nấu mì ăn. Lúc chúng tôi đang ăn thì Minh & Duyên Anh tới đón tôi đi dự đám cưới cháu của Duyên Anh mà tôi đã nhận lời mời.

Chúng tôi phải đi thẳng đến nhà hàng. Nhà hàng rất rộng và trang hoàng rất hoành tráng. Đám cưới bên này họ phục vụ từng đĩa từng người chứ không phải đem ra từng đĩa từng bàn như bên mình. Họ phục vụ theo cả tây lẫn tàu, tôm hùm thì mỗi người nửa con họ chẻ dọc và để đĩa riêng cho từng người, và món nào cũng thế. Cứ mỗi bàn là có người đứng phục vụ nước hay xếp khăn ăn. Việt nam mình thì có thói quen dù đã vào bàn nhưng nếu gặp người quen thì lại đứng dậy ra nói chuyện và để khăn ăn xuống ghế, thì người phục vụ sẽ lấy khăn đó gấp lại bỏ vào đĩa trống trở lại, rồi khi người đó quay lại họ lại tự động đến mở khăn trải lên đùi lại cho khách. Tôi chỉ rời ghế một lần để đi lấy dâu nhúng vào chocolate, sau đó ngại không muốn đứng dậy rời chỗ ngồi nữa. Nghe nói đó là nhà hàng sang nhất, tiền mướn chỗ, trang hoàng và phục vụ cũng trên 20 ngàn. Đêm đó tôi gọi phone về nhà, nhìn mẹ tôi qua webcam tôi thấy mẹ tôi không được khỏe, tôi bàn với Minh gọi đổi vé cho tôi về sớm. Chúng tôi gọi ngay, nhưng họ hẹn đến sáng mai mới trả lời.

Ngày 3 tháng 1

Hơn 8 giờ sáng Minh đã gọi lại hãng máy bay, họ cho biết là có một chỗ trống vào ngày hôm sau, mùng 4, thế là tôi quyết định bù tiền để về vào ngày hôm đó. Tôi gọi phone về nhà báo cho cô cháu biết ngày giờ về để ở nhà đi đón, tôi thoáng nghe thấy lời mắng yêu: "về sớm làm gì? sao không đi luôn đi!" Sau đó tôi phải đến chào ba má Duyên Anh, chúng tôi ghé vào tiệm phở VN để ăn sáng, vì không còn ở đây lâu nữa, nên những tờ

Chân Phước Liêm

nhấn tin tìm bạn của tôi đã bỏ tại các cửa hiệu ở Melbourne, hy vọng có người vô tình đọc được. Khi đến từ già cô chú Nghĩa, chúng tôi kéo nhau ra công viên gần bờ sông hóng gió, vì thời tiết cũng bắt đầu nóng. Tối hôm đó có buổi họp mặt tại nhà bạn Duyên Anh ăn bún bò Huế và hát cho nhau nghe. Cô bạn của Duyên Anh chơi đàn guitar rất hay. Chúng tôi trở về nhà lúc 1 giờ đêm, nhìn trên bầu trời tôi thấy nhiều sao và sao rất sáng mà hình như trời rất thấp, hoặc vì là đêm cuối cùng ở Úc nên



tôi thấy bầu trời thật đẹp, thật trong sáng cho dù không có trăng.

Ngày 4 tháng 1

Sáng sớm Minh đưa tôi ra phi trường, anh chàng tập lái xe ở bên Úc nên cũng hơi... loạn quạng, quẹo phải có thói quen chỉ ngoá bên trái... mà bên Úc thì...(hú hồn!) Ở Úc ít thấy bảng "stop" ở những con đường nhỏ, nhưng họ lại có bùng binh nhỏ giữa ngã tư, mình phải đi vòng cái bùng binh khi quẹo phải.

50 Năm và Kỷ Niệm

Tôi vào "check in" ở phi trường Tullamarine để về Mỹ rất đơn giản, chỉ có cái xách tay bên mình. Tôi rời nước Úc lúc 12:15 ngày 4 tháng 1 năm 2011. Hoàn tất chuyến đi du lịch Úc Châu.

Tôi đã dự định sẽ lên Sydney trước hai ngày để ghé thăm Bùi Thị Tuyết và vài người bạn ở đó, như chị Lộc và Hằng. Tuyết cũng đã dự định mời bạn bè họp mặt nhân ngày tôi qua chơi. Thật là tiếc tôi đã không thực hiện được, tôi cũng gọi phone xin lỗi và cảm ơn Tuyết đã dọn dẹp phòng chuẩn bị để đón tôi, chẳng biết có còn dịp nào để tôi có thể ghé thăm xứ Úc một lần nữa không. Cảm ơn cô chú Nghĩa & Sơn, anh chị Thu & Dung, anh chị Hiền & Hoa, anh chị Rương & Khanh, Kim Liên và gia đình, anh chị Đình & Phương, Rung & Tuyên cùng gia đình Duyên Anh và mọi người đã cho tôi một kỷ niệm đẹp ở xứ Down Under.

CPL Nguyễn Thập (Viết xong May, 2011)



NHỚ THƯƠNG

*Mưa rơi tí tách ngoài sân
Ngồi đây vẫn nhớ bạn thân thuở nào
Bây giờ tuổi tác đã cao
Làm sao kiếm được bạn nào thờ than
Làm sao gặp được bạn vàng
Làm sao cho khỏi lỡ làng tình si
Gió ơi gió thổi làm chi
Làm tôi thương nhớ đôi mi u sầu
Ra đi bỏ xứ đã lâu
Cầu mong gió thuận gặp nhau một lần
Biết chừng gặp lại bạn thân
Cùng nhau trò chuyện quây quần cho vui.
Buồn, vui, sướng khổ cuộc đời
Còn thương còn nhớ một người năm xưa
Người ơi có biết ai chưa
Là tôi khờ khạo nên chưa tìm người
Thôi đành chịu khổ suốt đời.
Hẹn nhau kiếp khác để rồi gặp nhau
Mong cho gió cuốn mưa mau
Sinh ly tử biệt nỗi sầu nào hơn
Mùa đông lạnh lẽo cô đơn
Chân tay run rẩy còn hơn ông già
Thời gian nhanh chóng trôi qua
Nhớ về dĩ vãng lòng ta thấy buồn
Người ơi có nhớ tôi không?*

Nguyễn Văn Thịnh

NHÌN VỀ KỶ NIỆM

Người ta thường nói: Khi còn nhỏ, người ta hay nhìn về tương lai, khi đã lớn, người ta lại hay nhìn về kỷ niệm. Có những kỷ niệm thật rõ rệt như mới xảy đến ngày hôm qua, có những kỷ niệm mờ mờ như sương khói, nhưng mỗi kỷ niệm khi nhớ lại người ta đều cảm thấy dễ chịu và thật vui. Riêng tôi, ký ức đó có tiếng cười trong vắt như thủy tinh khi cùng nhau nhảy dây góc sân, có tiếng sục sùi trong mắt mang màu mây xám khi bài làm ít điểm. Kỷ niệm đẹp tuyệt vời suốt chiều dài cuộc đời thời còn đi học người ta không thể nào tìm lại được và nhất là khi hoàn cảnh xã hội thay đổi, chúng ta không thể kéo thời gian hay không gian cho nó trở lại mà chỉ còn là những hoài tưởng để kể nhau nghe.



Ba tôi vẫn hay nói với mọi người là: "Con bé nhà tôi tánh nó kỳ quặc, tôi cũng chẳng hiểu nó nữa." Tôi lớn lên với câu nói ấy của ba tôi mà không hiểu mình có giống như thế không? Mẹ tôi mất sớm, ba là lính chế độ cũ. Thuở còn tiểu học, ba tôi đóng ở Sài Gòn tôi đi học tại đó nhưng đến năm lớp nhất thi xong tiểu học, ba cho về Gò Vấp học tại trường trung học quân đội Nguyễn Thái Học gần nhà. Trường này chỉ dạy đến Đệ tứ thôi, qua năm ấy chúng tôi phải chuyển trường. Khi tôi đến lớp Đệ tứ thì kỳ thi Trung học đã bỏ nên chúng tôi không phải thi. Những thập niên đầu năm 70 phong trào Hippy dần lan rộng, ba tôi quyết định cho con vào trường Công giáo học vì nói ở đây kỷ luật tốt hơn và như định mệnh, tôi vào trường ấy, một ngôi trường mùa xuân đầy hoa điệp vàng, mùa hè đỏ rực màu

Chân Phước Liêm

hoa phượng. Tôi không thích hoa điệp mấy vì tánh sợ sâu, những lúc xếp hàng chào cờ không thể nào tập trung được để chào cờ vì những con sâu cứ đeo toòng teng sẵn sàng hạ cánh vào bất cứ mái tóc nào. Thế nên suốt cả 3 năm học, ai cũng nghĩ là: con nhỏ này ngoan dữ! Ai ngờ có phải đâu; thậm chí trong tôi là xếp hàng ở hàng đầu, một là mình cũng không được cao mấy, hai nữa là xếp gần lan can, xa các tán lá cây, theo tôi, thế nào xác suất sâu rớt vẫn ít hơn các chỗ dưới tán lá. (Những năm chưa được học Tân Toán học tôi có biết gì đến xác suất đâu nhưng nghĩ là vậy, cho đến lúc năm 12 học Tân toán học mới biết điều mình suy nghĩ là đúng)

Khi người ta có nhà, không hiểu nhà mình có đẹp không nhưng trong sâu thẳm, ai cũng cho là nhà mình đẹp nhất. Khi người ta có xe hay có con ai cũng cho là xe mình tiện, xe mình đẹp nhất hay con mình giỏi, con mình ngoan, con mình xinh đẹp nhất. Riêng với tôi trong ký ức, trường tôi đẹp nhất, thật là đẹp nhất. Hai hàng cây thẳng tắp hai bên không hiểu là được trồng từ lúc nào vẫn hiện diện thật nhiều trong nỗi nhớ trong chuyện kể của chúng tôi mỗi khi nhắc đến. Hè về, hoa phượng nở đỏ rực rỡ từ trên lầu nhìn xuống như một mâm xôi gác khổng lồ, năm học thi lớp 12 có lúc tôi nhìn ra hình như cây toàn là hoa không thấy đâu là lá nữa. Có bạn nghịch ngợm lấy dép liệng, hay làm sao, chiếc dép dính treo toòng teng trên cây như thách thức sự nghịch ngợm của lũ mà được xếp hàng thứ ba chỉ sau quỷ và ma.

Tôi vào học CPL năm lớp Đệ tam buổi chiều, năm ấy là năm đầu Cha Trân về làm hiệu trưởng. Khi gặp nhau bên Đại hội Cha Lự nói những thành phần "quậy" nhất tập trung buổi chiều nhưng sao tôi chẳng thấy lớp tôi quậy tí nào. Tôi thuộc thành phần nhỏ nhất lớp về chiều cao và tuổi tác nên thường ngồi bàn đầu. Cạnh tôi là con nhỏ Thiện, Tiệp, bàn nhì là Bẩy, Trung, Thoa. Tiệp là nhỏ bạn tôi thân nhất năm ấy vì cùng nhau

học ở Nguyễn Thái Học ra. Nhỏ có mái tóc ngang lưng, cái trán rộng tướng là bướng bỉnh lắm nhưng trái lại nhỏ là đứa ít nói, thường mỉm cười thay cho lời nói nhưng cũng rất nhường tôi trong mọi việc.

Tôi và nhỏ giống nhau vì giờ ra chơi ít đi đâu thường ngồi lại trong lớp nắn nét viết tựa đầu bài hay dò lại bài cho giờ sau. Nhà chúng tôi ở An Nhơn, buổi trưa đi học trời nắng chúng tôi đón xe bus Quân đội đi. Lúc ấy xe bus Quân đội đón lính Bộ Tổng Tham Mưu hay nhân viên Lục Quân Công Xưởng, chúng tôi là học trò cũng được đi kè, thường thì xe đi đường ngoài ghé Tổng Y Viện Cộng Hoà hay trường Sinh Ngữ Quân Đội nhưng có nhiều bữa mưa hay nắng quá có bác tài thương lũ học trò nghèo này nên đi ngõ trong đậu trước cổng trường cho chúng tôi vào trường luôn khỏi phải đi bộ từ Ngã ba Chú Ía vào. Buổi chiều trời mát phần nhiều bọn tôi về bộ. Phe đi bộ chúng tôi có ba phe, tới Ngã 5 phe nào về Xóm Thuốc thì tẻ, đi chút xíu nữa phe nào về Thông Tây thì tẻ, còn tôi, Mai Hiên, Hồng Đông, Lan, Dũng, anh Tuấn là phe An Nhơn đi tiếp tục. Đạo ấy đứa nào đi học có xe đạp là xịn lắm đừng nói là xe Honda. Xe gắn máy đạo ấy chỉ có xe Honda PC hay cánh én là quá xịn. Anh Tuấn trưởng lớp chúng tôi, tuy cùng lớp nhưng anh trông có vẻ chững chạc hơn lũ nhóc chúng tôi.

Ở trường khác chuyển sang, tuy là những đứa đứng đầu của trường cũ nhưng khi sang đây chúng tôi cũng hơi khóp. Bọn chúng tôi hiền, xem ngày thơ vô (số) tội, so ra trong lớp cũng có các anh chị trông ra vẻ người lớn hơn như chị Kim Phụng, anh Tuấn. Đáng lẽ anh Tuấn cũng đi xe đạp không đi bộ chung bọn tôi đâu nhưng anh vẫn dắt xe lẻo đẻo theo bọn tôi, mãi về sau tôi là người hân hạnh được làm người đưa thơ nên tôi mới biết lý do nào anh không đạp mà chỉ dắt xe theo mà thôi!

Ấn tượng nhất của tôi thời ấy là thầy Bùi Khắc Tiệp, thầy

Chân Phước Liêm

Lâm Vị Thủy, thầy Nguyễn Kim Khánh, thầy Lê Huy Cự. Thầy Tiệp là giáo viên dạy Toán giỏi. Thầy có phương pháp dạy rất công phu về sau này khi đi dạy tôi vẫn thường ứng dụng. Thầy có công nghiên cứu các đề Toán để xếp thành các phương pháp, thầy bắt ghi và đóng khung tô màu các phương pháp này, về bắt học thuộc lòng. Bởi vậy khi học trò nhìn vào đề là có thể nghĩ được phương pháp mình sẽ phải sử dụng. Thầy thường gọi học trò là tụi bay mở đề cái rột ra dòm phương pháp nào đúng áp dụng cái rọc là xong. Trong lớp thầy thường dõn với học trò, với dáng người nhỏ xíu nhưng chạy lên chạy xuống lẹ kinh khủng, sẵn sàng ký đầu hay liệng cục phấn vào bất cứ đứa nào không chùng. Sau năm 75 nghe nói có lúc thầy phải đi làm lơ xe đò, đứa nào cũng ngậm ngùi và nghe nói thầy đã đi trong sự khó khăn vì chế độ không đãi nhân tài. Thầy Lâm Vị Thủy dạy Việt văn với những sự nhẹ nhàng, nhỏ nhẹ. Trái với thầy Tiệp, thầy Thủy nhìn lại giống như con gái với nước da hồng thật hồng. Thầy Khánh dạy Sử Địa với những phương pháp dạy cũng rất hay, thí dụ tuần sau dạy tới nước nào, thầy cho về vẽ bản đồ trước hay tới môn Sử bài nào, thầy về cho tìm trong tài liệu các vấn đề liên quan đến các chi tiết lịch sử đó. Trong trí nhớ tôi vẫn nhớ mãi đến hình dáng của Đài Loan thầy nói nhìn trên bản đồ các em sẽ thấy nó như hình chiếc lá hay năm 1789 (bảy tám chín thật dễ nhớ) là năm phá ngục Pastille tại Pháp.

Còn buồn cười nhất là thầy Nguyễn Huy Cự dạy Pháp văn. (Pháp văn là sinh ngữ phụ của chúng tôi). Thầy nhìn rất lịch sự theo kiểu dân Pháp, đi xe Peugeot trắng, giày lúc nào cũng bóng lộn. Bọn bàn đầu của chúng tôi vẫn cười rũ rượi vì cái nắp túi quần sau của thầy lúc nào cũng không được đậy túi mà cứ vênh ngược lên, chúng tôi chỉ nhau nói nó đang chào cờ. Bọn chúng tôi vẫn đặt tên thầy là thầy Qu'est ce que c'est, bởi vì muốn cho chúng tôi thuộc bài, thầy chỉ cái gì cũng hỏi: "Kết cờ xe" chúng tôi phải trả lời ngay là: "xe tuyn" hay "xe toong"... (C'est une hay c'est un).

Còn thầy Phở năm ấy dạy chúng tôi sức khỏe thầy cũng yếu sau khi thầy bị mổ, cô Thông con thầy dạy thể, cô Thông cắt mát tóc Demi-Garcon nhìn đã giống con trai, thêm vào tánh cô cũng giống con trai, sau này gặp lại, biết cô đã có gia đình thì chúng tôi mới hết có ý nghĩ có lẽ cô là... (Cô có đọc được hàng này xin tha cho lũ học trò quỷ ma, cô nhé). Còn thầy Khôi, ôi chao, thầy dạy Hóa rất hay, tôi rất vững môn Hoá khó ăn này cũng nhờ thầy dạy kỹ nhưng nhìn thầy trời ơi, móng tay thầy nó đen thui, bọn nó cứ nói chắc "ông" mới sửa xe về.

Đến năm 12 khi Cha Trần biết thông tin là chúng tôi là năm đầu tiên được áp dụng thi trắc nghiệm, Ngài mời các giáo sư nổi tiếng bên trường Hàn Thuyên sang như thầy Chu Ngọc Thủy, thầy Chu Ngọc Trì, thầy Lương Việt Cương, thầy Nguyễn Công Trứ qua dạy. Sau này khi tôi đi dạy tôi vẫn nghĩ hoài, tại sao người ta không cho phép đánh học trò, học trò phải đánh mới nên thân và thầy cô có hiền cách mấy thì cũng phải có nhiều lúc bực mình vì học trò lười và quậy lắm... v.v... Chính vì các thầy phạt chúng tôi mà lớp 12 AB chiều của chúng tôi 72 đứa đậu hết 70 đứa mà chúng tôi là ban A, ban Vạn vật Hoá học không học bài không thể nào đậu với 2 cuốn Vạn Vật dày vài trăm trang! Phải nói công lao của các thầy dạy lớp chúng tôi năm 12 rất nhiều, đầu vào của chúng tôi không được chọn mà thầy đã dạy chúng tôi đầu ra gần như tuyệt đối chưa kể là trong số lớp tôi có 3 đứa đậu Ưu, 3 đứa đậu Bình.

Thầy Thủy dạy Vạn vật rất kỹ, thầy ôn bài bất cứ lúc nào và thầy chỉ bất cứ đứa nào trả bài, nhất là mấy đứa ngồi trong góc hay cuối lớp, không thuộc ầm ớ hay không vẽ được là ăn đòn ngay. Chính vì như thế mà từ đứa giỏi tới đứa dở, đứa siêng hay đứa lười, đứa ngoan hay đứa quậy đều phải học, giờ thầy là căng thẳng khỏi nói, im re con ruồi bay ngang cũng nghe thấy tiếng vo ve. Thầy còn hay hỏi những câu hỏi hóc búa bất động nào khi trả lời vì thầy nói tụi bay thi trắc nghiệm bắt tụi bay

Chân Phước Liêm

phải suy nghĩ, không phải chỉ học suông trong sách đâu. Sau này khi có con, khi các con đưa sách Toán về Gene tôi mới nghĩ ra năm ấy thầy đã mạnh nha dạy chúng tôi toán về ARN và ADN là những bài rất khó với con tôi khi nó học lớp 12 sau này. Thầy Trì dạy Vạn Vật ít đánh hơn thầy Thủy nhưng thầy la dữ lắm, trời, thầy mà la thì từ đầu dãy cũng nghe, trên lầu cũng nghe, đũa nào không thuộc bài là bảo đảm tim sẽ rớt ra ngoài. Về sau khi đi dạy tôi vẫn hay bị viêm họng nặng, tôi la không nhiều bằng thầy, nhưng tôi biết la kiểu như thầy là mệt lắm. Thầy cô kính yêu ơi, khi con đứng trên bục giảng rồi con mới thấy thầy cô đã hết lòng dạy chúng con như thế nào, mong mỗi chúng con nên người như thế nào...

Còn thầy Cương dạy Lượng giác, thầy cũng cho phương pháp để nhìn vào bài là làm được, thầy còn chỉ các bí kíp như học các câu: Sin thì sin cos cos sin, cos thì cos cos sin sin dấu trừ, Sin cộng sin là 2 sin cos, cos trừ cos cos cos sin sin. Thầy đeo cái nhẫn đầu con cộp chân dần, gõ cộp cộp trên bảng. Còn thầy Trứ có bàn tay đẹp như bàn tay con gái, dạy Vật lý cũng rất kỹ. Chúng tôi vẫn nhớ thầy Huy dạy Luận lý và Đạo Đức và là chủ nhiệm lớp tôi năm ấy, thầy có 1 tánh rất dễ chịu, làm sao cũng được, thầy không bao giờ la. Năm ấy Kim Tuyên làm trưởng lớp kiêm chủ tịch hội Cựu ái hữu học sinh, Tuyên bận việc trường quá. Tôi phó lớp lo những việc trong lớp thay cho trưởng lớp, những giờ ra chơi ít ỏi thầy vẫn thông qua tất cả những gì tôi báo cáo cho thầy, có việc gì vấn kể thầy, thầy có tật phà thuốc và nhìn theo khói thuốc rồi suy nghĩ và trả lời, nhìn thầy hay lắm, giống 1 triết gia hơn thầy giáo. Còn cha Luật dạy chúng tôi môn Tâm Lý, môn này đến bây giờ tôi nghĩ mình vẫn còn áp dụng trong cuộc sống. Thí dụ như cha dạy về mặc cảm Oediphe, về Libido, về Sigmond Freud, tôi vẫn nhớ mãi những câu cha hay nói như: "Từ chối lời khen tặng là muốn được khen lần nữa" hay câu: "Không ai tắm 2 lần trong 1 giòng sông."

Năm đó Bộ Giáo Dục không gọi là Đề nhị nữa mà lớp chúng tôi gọi là lớp 11 và bỏ thi tú tài 1. Cả năm 11, lớp chúng tôi buồn lắm, lệnh tổng động viên mùa hè đỏ lửa làm lớp chúng tôi vội hăn đi không còn bóng dáng nam sinh nữa. Buổi học đó cũng như các buổi học khác tôi vô tư vào lớp thì sao lạ, bữa nay anh trưởng lớp cũng vắng, các bạn nam chỉ còn vài bạn. Đến lúc vào học biết các bạn đã nghỉ vì đi lính, lòng đứn nào cũng buồn vời vọi, chúng tôi có biết gì khi số phận con người cũng gắn liền với số mệnh đất nước đó sao. Còn có cặp mắt nào đó hoe đỏ, còn có bạn nào đó mở học bản ra thấy vỏ bao thuốc lá bên trong có ghi hàng chữ: Hẹn gặp ở Trung tâm 3 tuyến mộ nhập ngũ nhé. Các anh đi bảo vệ tổ quốc để chúng tôi được ngồi yên để học, chúng tôi ghi ơn và cố gắng học hành, có biết rằng chính lần chia tay thâm lặng đó có bạn đã vĩnh viễn bỏ thân cho đất nước đó không?

Năm lớp 11 này tôi cũng buồn, Tiệp đã đổi ra trường khác vì nhà nó dọn đi, tôi lại ngồi cạnh Hoàng Thị Lan. Nhỏ bạn mới ở Phan Thiết dọn vào cũng hiền, ngồi kế tôi, có cặp mắt ướt. Nhỏ cũng ở An nhơn nên chúng tôi cũng đi bộ về với nhau nhưng nhỏ chỉ học lớp 11 xong cũng chuyển đi. Đến năm 12 lớp chúng tôi được dồn thêm các anh chị lớp Dự bị nên năm này sĩ số chúng tôi trên 70. Khi nghe bỏ thi viết là năm đầu thi Trắc nghiệm, đứn nào cũng ngán ngẫm... Tôi vẫn là con bé ngồi đầu bàn nhất và hình như không tham dự vào tất cả các cuộc chơi nào trong lớp. Bạn bè vẫn gọi tôi là con mọt gạo. Năm này tôi thân với Thủy Võ, Gìn, Trung.

Tôi nhớ nhỏ Trung vì lúc đó chúng tôi đứn nào cũng nghèo, nhỏ đã đi Honda đi học. Trờì, sao sách nhỏ nhiều nhìn thấy mà thèm. Năm ấy thi trắc nghiệm nên các tác giả ra sách rất nhiều, hầu như sách nào ra Trung cũng có, mà Trung lại cho tôi mượn đầu tiên. Tôi ngẫu nhiên xem các câu trắc nghiệm trong vài ngày để trả lại nhỏ. Bọn chúng tôi trong lớp năm ấy

Chân Phước Liêm

có bốn đứa: tôi, Thủy, Lai, Thành siêng học và đều nghèo như nhau, chỉ có Thành là giàu, chúng tôi lập thành nhóm giờ ra chơi thay vì ra chơi là chúng tôi ra sau thư viện mở sách ra đọc từng câu và trả lời A, B, C, D, E xem câu nào đứa nào đáp đúng. Chỉ đọc xong câu là đưa tay lên, ký hiệu của chúng tôi là : hể A là ngón cái, B là ngón trỏ, C là ngón giữa, C là ngón đeo nhẫn và E là ngón út. Rồi có một bữa tôi mượn sách Trung mở ra thấy có tờ 100 có hình con voi trong đó, tôi đưa nhỏ, Trung nói: "Tao không biết, không phải của tao". (Về sau này khi nghĩ đến tôi nghĩ có thể đó là cách Trung muốn giúp chúng tôi có sách để học). Thế là tôi xung vào công quỹ của nhóm, vài ngày sau hẹn nhau ở Ga Xe Lửa Xóm Thơm để ra nhà sách Khai Trí mua sách học, bù thêm mỗi đứa mấy đồng mua vài cuốn để chia nhau học.

Tôi nhớ bữa ấy xe lửa gần tới ga Saigon bỗng Lai la lên: "Ê, mình xuống đây ăn phở gà đi, đây nè". Nhìn theo tay Lai chỉ, tôi làm lạ, ủa, sao ở giữa sân ga vắng lặng này làm sao ai mà bán phở gà vậy ta. Cũng nhìn theo ô hay, đúng rồi, có một căn nhà nhỏ để chữ PHO GA, nghĩ mãi mới ra là Phở Gà mà Lai gheo cho chúng tôi cùng nhìn nói là Phở Gà! Cả năm học với nhau như vậy, Kim Tuyên rảnh lúc nào cũng vào học lúc ấy, thêm vào đó vì Tuyên làm chủ tịch CAH HS trường và chị Thu làm Thư viện nên chúng tôi cũng mượn được nhiều sách trác nghiệm trong thư viện trường, bây giờ mỗi lần chúng tôi gặp nhau vẫn nhắc và ghi nhớ ơn này của Trung, Tuyên và chị Thu anh Quyển rất nhiều.

Những ngày cuối năm học, vừa buồn ngủ vừa mệt vì tập trung học bài môn chính quá nhiều, thời gian để ngủ của tôi hàng ngày chưa đến 5 tiếng, tôi còn phải uống cà phê với muối, trà đậm hay dùng thuốc Reactivan chống lại cơn buồn ngủ để học, có bữa tôi vô ngồi học, học như trong mơ. Bữa đó học xong giờ Tân Toán học của thầy Phạm Đình Tần vừa khô khan vừa

chán nản, giờ ra chơi y như tỉnh giấc tôi đem sổ kiểm diện lên cho thầy giám thị, vừa nhìn cả lớp tôi giật mình, ồ, sao bữa nay lớp vắng quá chừng vậy ta. Nhìn quanh quất chỉ còn mấy đứa một sách hay quá hiền ở lại học còn bao nhiêu tụi nó bốc hơi (Nói theo thầy dạy Sử Địa Nguyễn Kim Khánh) rồi ta? Đến giờ sau là môn Anh văn mới thấy tụi nó vào, cười cười nhìn tôi. Mới biết cả lớp cúp cua xả hơi đi coi phim Chân Trời Tím và còn hẹn ra về kể cho tôi nghe! Những ngày này Cha Hiệu Trưởng cho chúng tôi tự do lên lớp buổi sáng dự thính thêm các môn chúng tôi còn yếu như môn Tân Toán học, buổi trưa chúng tôi ở lại trường. Tuyền đem trứng gà luộc để ăn, Lai đem khoai lang, Thủy Võ đem bánh tét nhân chuối, Thành mang bánh mì chả cùng nhau ăn rồi có bữa còn rủ nhau sang chùa Bà Chúa Thái Sanh kể trường ăn cơm chay, thật là kỷ niệm vui của thuở học trò...

Nhắc đến kỷ niệm thì nhiều vô kể nhưng phải nói là bọn học sinh CPL lớp chúng tôi khi ấy phần đông là nghèo và Cha Trần vừa là ân nhân vừa là người cha thứ 2 của tôi. Đến lớp 11 thì ba tôi giải ngũ, không có việc làm. Tôi bị sốc và tưởng như phải nghỉ học luôn. Những tháng không có tiền đóng học phí bị thầy giám thị kêu tên hoài mắc cỡ, tôi thường cúi gằm đầu và khóc. Thầy giám thị có con gái học chung với tôi lớp 11 ngồi gần tôi (bây giờ tôi quên tên nhỏ đó rồi) biết về méc với ba, thầy nói với Cha, Cha gọi tôi lên Văn phòng và từ đó thầy không kêu tên tôi mà Ngài còn đặc biệt cho tôi miễn tiền học phí vì thường xuyên có bảng danh dự. Tuy vậy tôi vẫn lo hễ cuối tháng thường đứng góc cầu thang nhìn vào Văn phòng hỏi chị Sang, chị Nhường hay chị Thu xem tháng nay em có bảng danh dự không? Cha còn cho tôi đi học AV và đánh máy ở trung tâm Central Training Institute ở góc Trần Quý Cáp. Đến lúc thi tú tài xong, Cha mời ba tôi vào nói là Ngài xin cho tôi học bổng Columbia nhưng ba tôi làm lý lịch số 6 không kịp nên tôi đành ở lại. Cha Trần với tôi suốt đời là hình ảnh thật đẹp và thật đáng kính. Học trò chúng tôi phá, nghịch như thế nhưng ít khi thấy

Chân Phước Liêm

Ngài to tiếng hay giận dữ. Chúng tôi ở lại VN sau năm 75 được tin có lúc Ngài phải đạp xích lô, một tí gì đau xót, một tí gì thương tâm và sự kính trọng Ngài càng tăng vì thật sự Người đã Sống Đạo.

Tôi sang Cali dự Đại Hội trường gặp lại Cha Lự (Chúng tôi đặt cho Cha là Lucky Luke), trời, Ngài đẹp quá, Ngài rạng rỡ quá, Ngài hiền quá. Hình ảnh ngày xưa tôi vẫn nhớ như in là một vị giám thị mặc áo chùng trắng cầm roi chạy ào ào lên thang lầu rượt mấy đứa quậy, y như truyện Mụ phù thủy ngồi trên cây phát trần để bay trong truyện ngắn của Ba Tư. Lũ học trò gái môđen mỗi khi xếp hàng vào lớp, đứa nào mặc áo dài eo xê cao bèn lấy miếng giấy trắng lót vào trong áo cài vô quần để che, Cha Lự đi vòng vòng kiểm tra xem có đứa nào mặc môđen kiểu đó không thì chẳng thấy vì cặp kính Cha quá dày có biết lũ quỷ ma này có trăm ngàn cách qua mặt các Ngài, bọn trẻ được nước bùm miệng cười khúc khích.

Trời Cali mưa buồn dễ sợ, ngồi nhìn mưa chảy từng vệt trên mặt kính cửa sổ, kỷ niệm lại ùa về như một đĩa hình chiếu chậm, lòng cảm thấy nhẹ đi. Cảm ơn ngôi trường được vẽ bằng những cây bút màu thô sơ đầu đời, cảm ơn các Cha, Cô, Thầy, cảm ơn bạn bè có đứa hiền, đứa dữ, đứa cao, đứa thấp, đứa giỏi, đứa dở, đứa giàu, đứa nghèo... đủ cả, cảm ơn tất cả đã cho tôi dự một phần vào đó, tôi được sống, được thở, được nấp vào bóng mát tuổi thơ trước cuộc sống quá đổi ưu phiền này. Có ai cho tôi điều ước tôi sẽ nói rằng: Cho tôi lại một ngày...

Như vậy không hiểu là tôi có kỳ quặc lắm không khi suốt đời nhìn về kỷ niệm.

Cali ngày 8 tháng 4 năm 2011

Lương Thị Thúy

TÌNH LẬN ĐẠN

*Bao năm tình lận đận
Trông em vẫn còn gân
Bao năm tình lụi đụi
Anh rũ sạch bụi trần*

*Em bây giờ có lẽ
Vẫn cứ đẹp hoài hoài
Anh bây giờ có lẽ
Ngon như một củ khoai*

*Hai ta cùng gặp gỡ
Vào một buổi bình minh
Anh thái dương soi sáng
Trông em vẫn còn tình*

*Ngày xa nhau anh nhớ
Em mừng đến nhà thờ
Chắp hai tay cầu nguyện
Đôi ta đẹp như mơ*

*Bao năm qua gặp lại
Anh giống một đại gia
Còn em ngon không kém
Cũng làm bà chủ nhà*

*Thôi nhắc chi chuyện cũ
Cho theo cánh chuồn chuồn
Bây giờ anh bé cháu
Con em đang vào xuân*

TƯỜNG KIM QUỲNH



OANH

Oanh là tên người bạn tôi ngày còn học Tiểu học cách đây cả năm chục năm rồi! Ngày ấy ngôi trường được tên là trường: "Tiểu học công lập" ở xa nhà tôi đến hai cây số, tôi theo học lớp Nhất tại trường, ngày nào tôi cũng lẻo đẻo theo cô Tâm ở cùng xóm đi buôn rau muống trên chợ Xóm Mới, còn tôi thì đi học. Tôi và cô cùng nhau đi bộ, tôi rẽ vào trường trước khi cô Tâm đến chợ... Trong lớp học đều là bạn nữ, tôi ngồi cạnh Oanh, cô bạn có nét đẹp hiền dịu và trắng trẻo, Oanh và tôi cùng mười một tuổi, cái tuổi chưa trưởng thành nhưng cũng không còn bé bỏng lắm khi đã ý thức được việc tốt, xấu... Tôi và Oanh học hành thân thiết bên nhau, cùng chỉ dẫn bảo ban nhau học tập, mỗi lần nghe tiếng keng ra chơi là hai đứa lại chạy ủa ra hàng bà bán quà để cùng nhau mua khoai lang chiên giòn mà hai đứa cùng rất thích... Lúc tan học chúng tôi xếp hàng đôi bên nhau để cùng theo các bạn ra về, có một ngày tôi và Oanh cùng xếp hàng theo chân các bạn ra về, trên đường đi tôi thấy một miếng mảnh chai ở phía trước tôi vội bước tránh sang một bên để khỏi dẫm phải nhưng còn Oanh thì không, Oanh đã cúi xuống lượm lên và cầm trong tay, tôi hỏi vội

"Oanh lượm để làm gì?" Nhưng Oanh trả lời một câu làm tôi nhớ mãi

"Oanh nhặt lên để người đi sau không dẫm phải..." Đấy Oanh là thế đấy, mười một tuổi đã có ý thức bảo vệ người khác, tấm lòng nhân hậu đã được thể hiện ở nơi Oanh!

Thế rồi chúng tôi chia tay nhau khi kỳ thi Tiểu học đến kết thúc niên học, chúng tôi xa nhau một thời gian dài cả gần ba chục năm không liên lạc và cũng chẳng gặp nhau khi tôi lấy

Chân Phước Liêm

chồng đi xa và yên ổn trong hạnh phúc của mình! Ngày chồng tôi mất, tôi trở lại chốn xưa và bất ngờ hơn nữa là tôi gặp lại Oanh. Oanh bây giờ là chủ cửa hàng bán phở! Vẫn nụ cười đôn hậu hiền hòa nhưng không còn vui tươi nhí nhảnh như ngày còn học Tiểu học nữa mà ánh mắt Oanh ẩn hiện sự u buồn. Oanh bảo cuộc đời Oanh gian truân lắm khi gia đình bắt Oanh lấy chồng ở tuổi còn quá ngây thơ! mười sáu tuổi! đang là cô nữ sinh lớp đệ tam hồn nhiên bên bạn bè, thầy cô, thì gia đình bắt Oanh lấy chồng... có biết gì đâu khi cô nữ sinh còn ngây thơ trong trắng ấy nằm bên cạnh chồng đêm tân hôn, cứ ôm chặt lấy cái gối khi người chồng tiến dần đến để cởi cái áo cô dâu... Oanh hét lên vì sợ hãi và lịm đi. Hôm sau Oanh đã trốn về nhà kể chuyện cho mẹ nghe, và kết luận:

"Mẹ ơi! Con sợ lắm con không lấy chồng đâu!..."

Mẹ Oanh, người đàn bà nhà quê chân thật lúc bấy giờ mới nói chuyện cho con nghe là người con gái phải làm gì đêm tân hôn... Oanh lại trở về nhà chồng và rồi năm đứa con ra đời! Oanh yên ổn trong hạnh phúc gia đình. Ngày đất nước thống nhất, vài năm sau chồng Oanh đã cùng người đàn bà khác vượt biên, thế rồi năm mẹ con lại cùng bươn chải mưu sinh trong nỗi nhọc nhằn cơ cực và càng đau lòng hơn nữa là khi Oanh đã lo cho ba đứa con trai vượt biên sang tới đảo chỉ chờ cha nó bảo lãnh vào vùng đất mới. Nhưng không! Cha nó đã khước từ lời bảo lãnh chỉ vì người đàn bà bây giờ cũng là vợ cha nó không đồng ý! Ba đứa con lại phải quay về... Mẹ con lại cùng mưu cầu sự sống bên nhau. Ngày tháng trôi, các con trai đã trưởng thành và thành gia thất cũng chẳng có tin gì về người cha chúng nó.

Tôi lại gặp Oanh sau mười năm biết chuyện về Oanh. Hai mẹ con tôi cùng thả bộ trong ngõ hẹp thì bất ngờ sao, người đàn bà tóc bạc trắng và vẫn nụ cười hiền hòa nhân hậu ấy đứng bên ngưỡng cửa thẳng thốt kêu tôi:

"N. phải không?" Và tôi cũng nhận ngay ra Oanh.

Oanh nắm chặt tay tôi, kéo tôi vào nhà Oanh và lại cho biết

tin buồn Oanh bây giờ đang mắc bệnh ung thư và chỉ còn chờ đến ngày ra đi mặc dầu tinh thần Oanh vẫn lạc quan cười nói kể chuyện

“Như N. thấy đó, mình bây giờ chẳng còn gì phải lo nữa N. ơi! Các con trai đã có gia đình riêng hết rồi và cả hai đứa con gái cũng đã lấy chồng ngoại quốc và đi rồi, mình cho nó lấy chồng nước ngoài cho nó sướng cuộc đời nó... chứ chẳng muốn tội nó gặp gian truân như mình!”

“Đấy là theo quan niệm của Oanh phải không?!”

Oanh bảo khi biết tin Oanh phát bệnh tội nó cũng muốn đưa Oanh ra nước ngoài chạy chữa nhưng Oanh không bằng lòng vì bệnh của Oanh là bệnh nan y hết thuốc chữa rồi đi đâu cũng vậy thôi! Tội nó gửi tiền về cho Oanh đây và... còn nước còn tát Oanh cũng vẫn đang xạ trị, rồi hóa trị theo toa thuốc của bệnh viện đây! Hai năm trôi qua rồi và Oanh vẫn chờ, chờ một sự mầu nhiệm của Chúa sẽ cho Oanh hết bệnh để sống với các con còn như không thì Oanh sẽ theo luật luân hồi sinh, lão, tử, bệnh... phải không?!

Oanh ơi! Cuộc sống là thế đó mỗi hoa mỗi cành, mỗi người mỗi cảnh... Mình mãi nhớ Oanh người con gái hiền dịu và nụ cười đôn hậu ở tuổi sáu mươi!

Đình Nghĩa



THA HƯƠNG

*Chim bay về tổ cuối chiều
Một mình xứ lạ, hiu hiu đau lòng
Bảng đen, phấn trắng bao năm
Hóa thân vào cuộc, gian truân quê người
Bắt đầu cái tuổi năm mươi
Minh ru điệp khúc, xa rời nhớ thương
Hàng cây xanh thắm mái trường
Tuổi thơ ấu vẫn còn vương suốt đời
Mỗi người chỉ có một thời
Kỷ niệm thì rộng như trời như mây
Cô Thầy cho cả mê say
Cho em trọn ước mơ đầy ngày mai
Cho em hạt chữ xếp đầy
Trong em ký thác tương lai tươi hồng
Đường đời xa tắp chờ trông
Yêu thương em giữ hàng trang cuộc đời
Thời gian chẳng đợi chờ rồi
Cảm ơn mình đã một thời để yêu*

Lương Thị Thúy (Apr. 6, 2011)

NHỮNG KHOẢNG LẶNG

Trường tôi có cây đa to... mấy người ôm, có cột cờ cao vun vút phát phới tung bay lá cờ nước Việt, có sân trường rộng thênh thang chạy dài suốt từ đầu cổng đến cuối trường, những hàng Phượng Vĩ và “phượng vàng” to lớn nằm san sát, xen kẽ kê nhau như muốn che chắn cho ngôi trường Chân Phước Liêm yêu thương sừng sững trong mưa nắng.

Những ngày thơ ấu của tôi được gắn liền với ngôi trường và những hàng phượng thân thiết cùng các bạn nhỏ xiu thời tiểu học, rồi cùng nhau lớn lên bên sân trường đầy hoa phượng đỏ những mùa hè, ngổn ngang lá vàng khi thu đến, và khi đông về thì trơ cành xơ xác... Thời gian chậm chậm trôi rồi tôi cũng bước vào ngưỡng cửa trung học với biết bao kỷ niệm buồn vui cho tới ngày cùng nhau giã từ tuổi niên thiếu rời xa nhà trường để bước vào đời ...

Ngày xa xưa ấy, có một chuyện mà tôi không bao giờ quên được, chúng tôi cùng học chung từ thời bé xiu, cùng chơi chung với những người bạn và ở gần nhà nhau. Đường về nhà, chúng tôi cùng về chung một lối, bọn tôi ngày nào cũng ghé vào nhà bạn Nguyễn thị Hằng (em của anh Đường, nhà ở hẻm phía sau nhà của anh Trần Văn Sung) để lượm bông vụ hay gỡ vụn về làm đồ chơi.

Bạn ấy trưởng thành quá sớm, mới tí tuổi đầu mà có hàng xấp những lá thư “tình”... Tôi là người được đọc nhiều nhất, bạn xinh xắn trong mái tóc ngắn, nhí nhảnh ẻo lả trong giọng nói “Bắc kỳ”. Gớm sao mà “giai” ở đâu mà theo bạn ấy nhiều đến thế nhỉ? Có một hôm Hằng tất tả cầm một gói giấy báo chạy đến nhà tôi vội vàng bảo dấu dùm, tôi cũng lật đật đem dấu... Bẵng đi một thời gian tôi và Hằng cùng quên “vụ giấu đồ”. Năm

Chân Phước Liêm

đó tôi còn nhớ rất rõ cảnh sống đang êm ấm... tha hồ mà mơ chuyện cô tiên, hoàng tử, bà phù thủy ngồi trên cây chổi, Giáng Sinh thì có Ông già Noel chui ống khói vào tặng quà cho trẻ ngoan v.. v... và v.v...

Đêm mùng 1 Tết, năm Mậu Thân (1968)

Chiến tranh khói lửa lan tràn, ngôi trường yêu dấu trở thành nơi đóng quân của quân đội VNCH chúng tôi được tạm nghỉ học chờ chiến cuộc lắng xuống, yên lặng không bao lâu lại bị “chạy loạn tập 2”.

Trong thời gian quân đội đóng quân, Hằng thường lui tới trại lính đóng trong sân banh nhà dòng, Hằng đã kết giao tình cảm với một anh lính trẻ, ngày nào tôi cũng thấy Hằng đến nói chuyện đùa giỡn rất hồn nhiên (sân banh Tu Viện Đa Minh, nhà tôi ở đối diện với nhà Dòng cách một hàng rào kẽm gai.)

Mấy hôm liền tôi không thấy Hằng xuất hiện, anh lính ấy đứng bên kia hàng rào kẽm gai hỏi thăm tôi, nhờ đưa thư cho Hằng, mặc dù có chiến sự nhưng vẫn đi lại được trong xóm, tôi đến nhà Hằng hỏi thăm, được biết Hằng đạp nhằm kẽm gai, trúng vi trùng “Phong đòn gánh” đang nằm cấp cứu trong Bệnh viện Cơ Đốc Phú Nhuận...

Tôi nhờ người đưa đến bệnh viện để thăm Hằng, vào đến nơi thì thấy Hằng rất thương tâm, nằm ngửa nhưng cứ nẩy cong người lên đau đớn, Hằng không nói được gì cứ nhìn tôi mà nước mắt tuôn trào .

Hai ngày sau Hằng ra đi, chúng tôi đã mất một người bạn hiền từ, học giỏi, tội nghiệp vì tuổi thơ vừa đi qua, tuổi mộng mơ chưa kịp đến... Vài tháng sau thì mọi việc trở lại bình thường và tôi từ già lớp đệ lục 3 để xuống buổi chiều học lớp đệ ngũ 4 và thời gian cứ thế trôi đi cho đến một ngày ba tôi bắt làm tổng vệ sinh giường ngủ, nhà tôi nghèo con đông, nhà nhỏ nên ba tôi đóng giường tầng cho chị em tôi ngủ. À! “cái kim trong bọc có ngày cũng lòi ra.” Chúa ơi! cái gói giấy ngày đó nó hại tôi rồi, ba tôi thấy và cầm lên, mở ra đọc.

- “Cái con kia cho ăn học mà không lo học, lo thơ tình,

thơ tự hả?”

- “Dạ con không có!”

Ôi! cái lữ thư tình đó hại tôi ăn một trận đòn nên thân, vì tình ngay mà lý không ngay, trong đồng thư đó chàng lính trẻ đó viết thư cho Hằng, chỉ toàn là “EM YÊU” không hề có chữ Hằng nào. Ôi! ở trên trời cao Hằng có thấu!? Và từ chuyện thư tình (của Hằng) đó ám ảnh, nên tôi rất sợ nhận thư của mọi người.

Vài hàng để nhớ lại người học sinh Chân Phước Liêm đã khuất và cũng là chị em của Chúng ta.

Người Ở Lại



Tiệc nuối

*Ôi, Quê Hương là chùm khế ngọt,
Ta trèo lên tuột xuống mãi, mà không lọt vào mắt của
Em.*

*Ba mươi lăm năm, những đôi mắt đã kèm nhèm,
Quệt ghèn mấy lượt, nhìn nhau vẫn chưa tỏ rõ.*

Mấy bó Xuân có làm mặt mày Ai nhăn nhó?

Lạ khụ Đông về, Ta râu bạc át cả râu đen.

*Thuở chung trường, sao mình dừng lại chỗ "biết" và
"quen",*

Không bước tới, để bi giờ... Nuối Tiếc.

Mấy mươi năm, có ai buồn da diết?

Sao ngày xưa, mình ngốc quá dzậy cà?

Trong tầm tay mà vụng dại để trôi qua.

Chung trường lớp, cùng học hành thi cử.

Toán, lý, văn chương thầy cô đều dạy đủ,

*Mà cái chuyện "biết" và "quen", tìm trong tập vở, có
thấy đâu.*

Và giờ đây ngồi nhớ lại phát râu,

Qua khung cửa, Một vùng trời... Tiếc Nuối.

KT.

Viết Về Mẹ

Người đời thường nói câu: "Thợ làm dao ở nhà thường không có một con dao để bổ cau" Tôi cũng nhớ như in là đến tuổi này -24 tuổi- có sự nghiệp rồi mà chưa bao giờ tôi làm cái gì to lớn cho má tôi hết. Nói sự nghiệp cho to chớ một giáo viên quen như tôi suốt đời đi dạy tôi vẫn dạy học trò là: "Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra" có gì mà lớn nhưng tôi thì cũng chỉ đủ hiểu biết để giảng là: "nước trong nguồn là nước chảy hoài và chảy nhiều" chớ có biết làm sao mà giải thích! Còn chữ cái gì to lớn, nghĩa là một cái gì đặc biệt, cái gì để cho má ghi nhớ. Nói thì nói thế thôi chớ tôi, đứa con gái má tôi hay nói là lớn tồng ngồng rồi vẫn chưa bao giờ biết ôm hôn má, biết đắp cho má cái mền, đắp cho má cái lưng... dù tôi muốn lắm. Thế nên bữa hôm nay tôi ráng ngồi viết về má, đặng khi má đọc được má biết tôi thương má như thế nào; tôi sẽ cố làm một việc đặc biệt tôi gọi là TO LỚN.

Tôi ở Sài Gòn với má tới ngày qua đây. Thời gian tôi ở Mỹ này số tháng chỉ đếm được trên đầu ngón tay nên những gì về má đều gói gọn ở một quê hương mà tôi vẫn thường nghe người ta nói là chùm khế ngọt hay chiếc cầu tre. Quê hương là chiếc cầu tre thì đúng chớ theo tôi, chùm khế ngọt thì chắc không giống rồi, vì tuổi thơ của tôi có má cũng chông chênh như chiếc cầu tre mỏng manh yếu ớt chớ có giống chùm khế ngọt vàng ươm đẹp đẽ kia đâu. Mà khế ở bên này mắc thấy ón, bữa nọ đi vô tiệm bán trái cây thấy cặp khế vàng thềm quá, hỏi: "Bác ơi, 2 trái này bao nhiêu?" Bác ấy cân lên và nói "15 đồng", hú hồn, 30 ngàn tiền ở bên, "mắc quá, cảm ơn bác nha." (tiếng "mắc" này tôi nói nhỏ xíu, chớ họ mà nghe thấy, chắc họ chửi y như ở VN; hỏi mà không mua thế nào cũng nghe chửi ở đằng sau),

Chân Phước Liêm

hai trái khế này khi qua nhà ngoại bên Lái Thiêu tôi chỉ việc trèo lên là có gắp chực lần

Má tôi đi dạy học cho tới bây giờ vẫn dạy lớp 1. Tôi nghe má kể là ban giám hiệu nói má hiền ít đánh học trò với viết chữ đẹp. Ban tôi thì nó có má là buôn bán, là công nhân hay ở nhà, còn má thì suốt ngày ở trường. So với tuổi thì má cũng hơi già, vì trên cái quê hương như chiếc cầu tre lắc lẻo gập ghềnh khó đi này, với cái thân đeo cặp kiếng cận dày cui này để nuôi một ông chồng không đi làm và hai đứa con ăn học đến nơi đến chốn thì má già cũng phải. Ba tôi trong nhà như một cái bóng nhạt sau lưng má, ba là sĩ quan Quân lực VNCH. Khi lấy má đẻ ra tôi, ba vẫn là một ông già nát rượu, ít khi thấy ba tỉnh táo trừ bữa nào ba bị lên huyết áp ba mới không xin. Lúc ba bệnh (tôi vẫn thường gheo ba là lúc ba lên huyết áp như thế này là ba bệnh nghĩa là bữa đó mặt trời vắng bóng, ba mắng yêu, “cha tổ bay”) ba nằm chung với chị em tôi, tôi hỏi sao ba uống rượu hoài vậy. Ba kể ba ghiền rượu từ khi ba đi lính, cuộc sống của người lính BĐ nhìn thấy cái chết như cơm bữa chỉ có rượu mới "Đả phá cơn sầu". Tôi cảm thấy thương ba quá nhưng nghĩ lại tội nhất là má, má có la ba bao giờ đâu mà mỗi sáng thức dậy má đã đến trường, má còn ghi lên bảng 3 cái gạch đầu hàng như vậy nè:

- Ông, 30 ngàn tui để trên bàn thờ, ăn cơm với thịt kho trong tủ, trưa nhớ đi khám bệnh (Mấy chữ đi khám bệnh được má gạch đít đàng hoàng, có lần má dạy tôi nói có phần gì quan trọng con nhớ gạch đít để nhớ nha con, tôi vẫn cười, mèn ơi, chữ gì có đít đâu mà gạch hả má)

- Thủy ăn sáng đem gói xôi đi ăn

- Sơn bữa nay tự đạp xe đi học

Vân vân và vân vân nghĩa là má lúc nào coi cả 3 chúng tôi (cả ba và 2 chị em tôi nữa) (!) là 3 đứa trẻ phải dặn từng chút như vậy. Ba vẫn hay nói là má bị bệnh nghề nghiệp rồi, có lúc tưởng cả nhà mình là học trò của bà. Má dạy bán trú nghĩa là ở với học trò cả ngày ở trường chiều mới về nên sáng đi thật sớm để chuẩn bị cho học trò ăn buổi sáng. Đến năm 97 VN mới nhập

điện thoại di động thì đến năm 2000 má mới sắm được cái phone di động (nói theo kiểu trong nước là vậy) mà cái phone của má rẻ tiền nên bị chằng, thằng Sơn em tôi vẫn tiếu lâm nói điện thoại di động của má nhằm đưa học trò nào mà liệng là bẻ đầu liền, tôi mới nói mày làm như má dữ ghê, thằng Sơn mới nói thiệt chứ bà liệng con chó coi nó dẫy ạch ạch cho bà coi. Má cũng biết đúng 2 chức năng duy nhất là nghe và bấm số kêu lại chứ còn nói má nhấn tin cho đỡ tốn tiền má nói tao biết nhấn, chết liền. Nhưng chúng tôi vẫn biết con mắt má cận như thế này sức mấy mà má ngồi mò ra nổi. Nên cái điện thoại đó để má dặt ở nhà thay vì phải ghi lên bảng, tụi tôi 3 đứa (ba tôi vẫn hay nói giỡn như vậy) cũng đỡ cực vì nhiều lúc má dặt nhiều viết thẩu đánh vắn muốn chết!

Những lúc mấy má con rảnh (ít khi má rảnh lắm, có chằng mấy ngày tết) tôi hỏi má ơi cả dòng họ mình có ai đui hôn, mà má cận dữ dzậy? Má nói: bay muốn tao đui chắc! Nói xong má kể: Má lớn lên đúng cái tuổi người ta bẻ gãy sừng trâu thì nước nhà vào tay CS. Lúc đó má vào Sư phạm, ra trường thì bị đổi về Đức Hoà dạy. Cuộc sống giáo viên thườ ầy khổ thật nhưng nếu so với cái khổ của người dân mình lúc đó thì má cũng đỡ hơn con ạ. Mỗi tháng mua được vài ký gạo còn bao nhiêu độn bằng bo bo, khoai mì và bột không (tụi tôi nói, hê, khoái quá, làm bánh ăn mệt nghỉ, có biết là có thể nào để tự đánh lừa bao tử bằng những chất này để gọi là có cơm cho no bụng không?) Mua được vài gram bột ngọt vài trăm gram đường (má nói 300 gram đường thiệt nhưng khi đến tay mình chỉ còn độ 200 gram) còn chất đốt thì cả tháng may lắm được một lít dầu hôi. Ở quê làm sao có điện! Mà đèn dầu cũng không có, phải lấy chai thuốc ho khoét cái lỗ ở giữa cho cái vòi xe đạp vào vặn lại rồi lấy miếng vải bằng cotton đã se luôn vào là có cái đèn dầu. Khổ nổi là cái đèn này nhát gió, vì cái tim đèn không dám khêu lên cho cao sợ tốn dầu. Mỗi lần soạn bài hay chấm bài độ một lát là đèn nó lu trở lại đóng một cục thu lu ở đầu cái tim, gỡ cái cục thu lu đó đi thì đèn mới tỏ lại. Mấy ông thầy nói là dầu hôi thiệt nhưng mấy cha bán hàng Thương

Chân Phước Liêm

Nghiệp Huyền trộn dầu gasoil vào để kiếm thêm lời nên nó cháy lu lăm. Thêm vào đó ban đêm về phải đi dạy BỔ túc Văn Hoá (tụi tôi vẫn cười là có Văn hoá đâu mà đòi bổ túc) về khuya rồi phải soạn bài nên mắt má cứ yếu dần đi. Má nói khổ nhất là cái chai chông chênh vô ý là cả cái đèn đồ nhào, rách cả việc (từ bên bên), vừa sợ cháy vừa dơ tập và vừa tốn dầu vì mức phân phối mỗi tháng chỉ có vậy không làm sao hơn.

Lúc đó tôi chưa cao, còn ở đầu gối của ba tôi, nên tôi chỉ nghe mẹ kể có hiểu gì đâu, nhưng khi có hiểu biết thì tôi thấy má tôi cực thật. Nghề giáo sau này các thầy cô đều dạy thêm vì đồng lương giáo viên rất ít.

Má nói má dạy lớp 1 chẳng cần dạy thêm chủ yếu của lớp này là dạy cho bọn nhỏ có nề nếp và nó phải biết nhận ra mặt chữ là xong, dạy thêm không lấy tiền cũng không được mà lấy tiền cũng tội nghiệp học trò. Cho nên phụ huynh có hỏi má vẫn thường giải thích là “lớp 1 chưa cần học thêm đâu chị ạ.” Thời gian về nhà, má làm thêm



bằng nghề mua phế liệu. Xóm tôi ở, dân đi lượm ve chai nhiều, chúng tôi ở nhà chỉ có việc ai bán gì thì ghi sổ để chiều má về trả tiền, có lúc là mấy ký báo, có khi là mấy lon Coca, có lúc là mấy ký sắt vụn. Những ngày nghỉ chị em tôi đóng bao cho má chở ra chợ hay ra lò ở tận Chợ lớn bỏ mỗi kiếm thêm tiền để đủ nuôi sống cho cả gia đình. Thế mà từ lúc đi xe đạp để bỏ hàng, má đã dành dụm mua được Honda và khi chúng tôi đi học Đại học tại Sài Gòn mới có Honda để chở nhau. Chỉ thương má mỗi lần giao hàng, vì hà tiện má không mượn xe chở bằng Honda. Chở quá nặng, bao giấy cả trăm kí má chở cũng hết, má nói nhiều khi đến ngã tư, bị đèn đỏ phải ngừng lại, xe bị lạng tay

lái vì quá nặng. Chị em tôi theo ngày tháng lớn dần giúp má trong mọi việc thì chính lúc ấy tôi nhận ra, tóc má đã nhiều sợi bạc...

Má ơi, giờ con ở xa má nửa vòng trời, đường còn dài phía trước với con, nhưng lại ngắn dần với má, hơi thở cuộc sống con có mỗi ngày, đều có nhịp thở của má trong con. Hôm nay con làm điều to lớn này, nói vậy nhưng nhỏ xíu hà, vì viết cho má hồng được thì làm gì mà ăn bây giờ...

Thúy Lương



sinh thiết

hoàng chính

Bác sĩ bảo, “Tôi phải làm sinh thiết.”

Ngơ ngác bên ngoài mà trong lòng xốn xang, em hớp hơi như người sắp chết đuối, “Sinh thiết là gì ạ?”

Bác sĩ nhìn em, con mắt lạ lùng. Em ngậm chặt hai hàm răng như thể người ta sắp vạch miệng em ra, mà đổ thuốc độc vào. Bác sĩ chớp mắt. Rồi nhìn em. Em cố tìm trong ánh mắt ấy những điều bí ẩn nhưng chỉ thấy sự ái ngại. Con mắt nâu đen. Tròng trắng lơ mờ vài đường gân máu tủa như sợi chỉ. Cặp mí mắt nặng nề đọng nước. Đám lông mi thưa thớt mà hàng lông mày lại rậm rạp như bụi cỏ hoang. Vài sợi, dài một cách khác thường, chĩa ra ngang ngược. Em muốn cầm cái nhíp, cặp lấy mấy sợi lông mày dài ngược ngạo kia, mà nhổ phứt nó đi.

Bác sĩ đằng hắng rồi chậm rãi, “Sinh thiết là cắt một miếng bệnh phẩm nhỏ, đem vào phòng thí nghiệm, xem dưới kính hiển vi.”

Em cắn chặt hai hàm răng. Em ép chiếc lưỡi mọc gai lên vòm họng. Nếu mà nuốt được thì em đã nuốt lưỡi em xuống và bảo với bác sĩ rằng em hết bệnh rồi. Em không bị gì hết. Chỉ tưởng tượng đầy thôi, như lần nào đó anh đã bảo cùng với nụ cười chế nhạo rằng em chỉ giỏi tưởng tượng.

“Bác sĩ định... cắt à.” Em hỏi không ra câu bởi cái lưỡi thô

nhám của em đã cuộn tròn như con sâu chạm phải ngọn lửa. Giọng nói em ngọng nghịu những âm thanh dị dạng.

Vậy mà bác sĩ nghe được hết. Ông ta quơ tay phác một cử chỉ vu vơ mà em đoán là sự trấn an, “Tôi chỉ cắt một miếng nhỏ thôi. Nhỏ như đầu chiếc đũa. Không sao đâu.”

Chân tay em bủn rủn. Tim em cuống cuống trong lồng ngực. Hơi thở em ngắt quãng. Bác sĩ đặt tay lên vai em. Bàn tay nóng như vừa hơ trên bếp lửa. “Không sao đâu.”

Nụ cười hiền hậu của bác sĩ không thuyết phục được em. Trên thế gian này chỉ mình anh là thuyết phục được em. Nhưng giờ này anh không có ở đây. Giờ này, em chỉ có một mình trong phòng khám nồng mùi thuốc sát trùng.

Em nhìn quanh quất như con thú bị dồn vào vách đá, vào xó rừng không lối thoát. Gã thợ săn áo trắng. Gã thợ săn thông thả đi tới đi lui. Sau cùng gã xoay người bước về phía ngăn tủ đựng đầy chai lọ. Gã thợ săn bới trong lòng chiếc hộp sắt, lấy ra một ống chích nằm trong bọc nhựa. Mũi tên tẩm thuốc độc đầy. Gã thợ săn xé cái bọc nhựa, khom người bỏ vào thùng rác đặt dưới gầm bàn.

Con thú xỏ chân vào đôi dép nhựa. Con thú bấm những đầu ngón chân xuống nền xi măng. Em sẽ tung cửa chạy ra ngoài. Em sợ lũ kim chích nhọn hoắt. Em sợ sự đau đớn như sợ nỗi cô đơn. Hai thứ ấy giết em dễ dàng hơn cả sự chết. Anh hiểu điều đó phải không. Hình như em có nói với anh rồi. Em ấn thử một bàn chân lên nền nhà. Em ấn thêm chân kia. Đôi dép nhựa mỏng dính. Hai chân em vững chãi. Em có thể đứng lên được rồi. Em sẽ chạy ra khỏi nơi hành quyết này.

“Tôi sẽ chích thuốc tê cho cô. Không sao đâu.” Bác sĩ vừa nói

Chân Phước Liêm

vừa rút thuốc từ lọ qua ống chích. Chất thuốc trong vắt. Cái vỏ chai thuỷ tinh làm chất lỏng bên trong óng ả như dung dịch gì đó huyền nhiệm. Ông bác sĩ vẫn xoay mặt về phía tủ thuốc. Cái lưng vuông xê dịch chậm rãi như tấm bia đá dềnh dàng.

“Làm rồi em có còn... nói chuyện được không?” Em rụt rè hỏi. Anh vẫn khen em có giọng nói truyền cảm. Truyền cảm là thế nào thì em không biết nhưng em tin anh.

Em chỉ tin một mình anh.

Bác sĩ vẫn xoay lưng lại em, vừa loay hoay với cái ống chích vừa trả lời ngập ngừng, “Hừm... nói được chứ.”

Rồi gã thợ săn quay lại. Con mắt không còn ngái ngủ như ban nãy. Bây giờ thì em đọc ra sự gian manh trong hai con mắt có những tia máu đỏ kia rồi. Nhưng đôi chân em lại mềm nhũn. Mềm như cái lần bị anh luồn cả hai bàn tay vào dưới thắt lưng quần.

“Cô ngồi sang ghế này.” Bác sĩ chỉ qua chiếc ghế dựa có chỗ ngả đầu.

Em nâng em dậy như người ta nâng cái xác chết trôi. Nặng nề và nhều nhều những nước. Đầu em quay quay. Ông bác sĩ bập bênh trong vũng không gian nhều nhão. Em nhìn qua khung cửa. Nắng đỏ lửa bên ngoài. Chiếc máy lạnh vẫn rì rầm thổi hơi mát trong phòng khám.

“Bác sĩ đừng cắt... lưỡi em nhé.” Em thành khẩn dặn dò, bàn tay khê đầy cánh tay xương xẩu của người thầy thuốc qua một bên.

“Không cắt đâu. Chỉ lấy một miếng nhỏ như đầu đũa.”

“Phải ung thư không bác sĩ?” Em mạnh dạn hỏi.

“Phải đưa lên kính hiển vi xem mới biết được.”

“Lỡ ung thư thì sao?” Em nghe giọng mình rạn vỡ.

Ông bác sĩ đưa cái ống chích lên, nhìn như thôi miên vào chất nước trong vắt trong lòng ống.

“Ung thư thì... chữa.”

Em nghe sống mũi mình cay cay. Hệt như cái hôm anh bảo anh phải đi xa. Em nghe đầu mình nặng trĩu. Hai mũi em bắt đầu nghẹt, giống y như những lần nghe anh nói chuyện chia tay.

“Người ta bảo nếu là ung thư thì phải cắt lưỡi.” Em nói ra cái điều kinh sợ nhất.

Bác sĩ không trả lời. Ông ấy đứng sát bên em. Mùi đàn ông gắt và mùi thuốc nồng quyện lấy em. Em nắm lấy cái cổ tay xương xẩu. “Phải vậy không, bác sĩ?”

Bác sĩ khẽ gỡ tay em ra. Con mắt ông chớp vội. Ông đang giấu giếm em những điều quan trọng. Ông không nhìn vào mắt em. Ông nhìn vào chất thuốc trong veo như loại nhựa thần bí nào đó trong lòng ống chích.

“Tôi chích thuốc tê cho cô rồi tôi khoét một miếng nhỏ, gửi qua phòng thí nghiệm. Không sao đâu. Nếu là ung thư...”

Em nín thở. Hệt như lúc nghe anh bảo anh sắp nói với em câu

Chân Phước Liêm

tỏ tình. Người gì đâu kỳ cục. Tỏ tình mà cũng cảnh giác trước, làm người ta hồi hộp hết biết.

“Nếu là ung thư thì cắt chỗ bị ung thư đi.” Cái giọng trầm đục. Và câu nói nhẹ nhàng gió thoảng.

Em thở hắt ra, “Nhu vậy có còn... nói chuyện được không?”

Bác sĩ dùng miếng gạc kéo lưỡi em ra. Em nhắm mắt đón chờ cái hình phạt khai trương cho cả một mùa khôn khổ. “Đau như kiến cắn một chút thôi.” Em chỉ nghe được có thế và em không còn nghe được gì thêm nữa. Bác sĩ lay em dậy. Chiếc ghế em nằm đã ngã nhiều ra phía sau, em thấy như mình đang nằm trên giường nệm có chiếc gối dày chêm dưới lưng. Việc đầu tiên em làm là uốn cong chiếc lưỡi xem nó còn đỏ không nhưng miệng em tê bại. Hai má em nặng như được đắp thêm hai miếng bột dày. Bác sĩ bước ra ngoài với những chai những lọ. Cô y tá đẩy cửa bước vào mỉm cười với em. Em muốn cười đáp lại nhưng mặt em dày và nặng như cái mặt nạ thịt. Cô y tá ngồi xuống bàn viết. Xấp giấy tờ ngay ngắn trước mặt.

“Bác sĩ đã làm sinh thiết xong. Bác sĩ muốn biết tại sao cô lại bị cái vết ấy. Cô không hút thuốc, không uống rượu...” Cô y tá bỏ lửng câu nói. Cũng chẳng sao bởi phần sau câu nói ấy em đã quen. Em đã hỏi đi hỏi lại ở những lần đi khám trước, lúc nó còn tươm máu sau những lần chuyện trò với anh trên đường dây điện thoại viễn liên. Lần nào người ta cũng bảo chỉ khi nào mình hút thuốc, nhai trầu hay uống rượu thì mới phải lo.

“Làm sao cô lại bị cái vết ấy?” Cô y tá lặp lại câu hỏi.

Chỉ mình em biết vì sao em bị cái vết chai rướm máu ấy. Ba tháng trước thì có hai người biết. Em và anh. Bây giờ chỉ còn mình em biết. Nhưng em phải khai với cô y tá như thế nào đây.

Cô y tá mở tập hồ sơ. Em nhìn những ngón tay thon xinh đẹp của cô ấy mà thèm thuồng. Ngón tay em không xinh như ngón tay cô ấy. Của em ngắn và thô. Những đầu ngón trông như đầu cái chày giã cua. Chỉ có anh là khen những ngón tay chày giã cua của em.

“Ban đầu nó là vết trầy nhỏ phải không?”

Em gật đầu.

“Rồi có cứ lở hoại. Phải vậy không?”

Em lại gật đầu.

“Có lúc nào chảy máu không?”

Em vẫn gật đầu. Bởi tất cả những gì về nó là như thế. Ở đầu lưỡi. Nơi có lần anh khen là đầu lưỡi hồng hồng của em làm anh thèm một món ngọt nào đó. Như bánh kem, như cà phê sữa, như chất kem vun đầy mặt ly cappucino mà anh thích. Sau cái đau nhói rụng rời là vết trầy tươm máu. Anh bảo vài hôm nó sẽ lành. Nhưng nó đi rồi nó lại về. Có lúc đau có lúc trơ lì ra đó. Có lúc mềm mềm, rướm rướm máu. Em hay chấm góc chiếc khăn tay trắng muốt vào nó để xem có còn tươm máu nữa không. Có lúc nó khô hạn, sần cứng như mọc sừng, như trở seọ.

“Có lúc nó chai cứng lại, phải không?” Cô y tá vừa đọc hồ sơ bệnh vừa tra hỏi.

Em tiếp tục gật đầu. Hai ba lần khám bệnh rồi. Lần nào bác sĩ cũng bảo để theo dõi. Nếu nó không biến đi thì mới tính. Hôm nay nữa là ba tháng, sáu ngày. Ba tháng sáu ngày mà nó không

Chân Phước Liêm

chịu biến đi như anh đã trấn an em.

“Tự nhiên bị như thế hay cô cắn nhầm phải lưỡi lúc đang ăn?”

Câu này cực kỳ quan trọng. Em trả lời sao với cô y tá đây. Có anh ở đây, anh sẽ trả lời hớt cho em. Em cố uốn éo lưỡi mình để nặn ra câu ra chữ. Nghĩ quẩn nghĩ quanh một hồi rồi em nói đại là em cắn nhầm phải lưỡi lúc đang ăn – em còn phịa là cắn nhầm lưỡi lúc ăn ốc bươu luộc. Thấy em của anh thông minh không.

Cánh cửa phòng khám lay động và ông bác sĩ bước vào. Lòng ngực em tức như có ai kẹp lại bằng những thanh sắt lạnh.

“Một tuần sau cô lại nhận kết quả.” Bác sĩ nói.

Em uể oải chống tay ngồi dậy. Ba tháng sáu ngày. Thêm một tuần nữa sẽ là ba tháng mười ba ngày. Lẽ ra em đâu phải đếm ngày đếm tháng khổ sở như thế. Anh làm sao hiểu được niềm vui của em lúc lục tung ngăn tủ, lấy hộp băng vệ sinh có hình cô gái tươi tắn mỉm cười với những đám mây màu trắng. Anh bật tông tích được hai tuần thì em có kinh. Nhưng vết cắn của anh trên đầu lưỡi em (mà anh bảo để em không thể quên anh) thì còn hoài.

Và trời ạ, nếu nó là ung thư thì em phải làm sao đây.



TÌNH XƯA

*Đường về lối cũ rong chơi
Người bạn tri kỷ của tôi đâu rồi
Trong lòng cảm thấy bồi hồi
Làm sao kiếm được bạn tôi bây giờ
Tính tôi lười biếng thơ từ
Làm cho bạn cũ làm ngơ gặp mình
Trách gì thì cũng tại mình
Cầu xin bạn cũ thương tình cho nhau
Ai kia có biết gì đâu
Lòng tôi đã chết từ lâu lắm rồi
Bỏ đi quên mất em rồi
Năm xưa em đã cho tôi nụ cười
Giờ đây hối hận quá trời
Buồn cho số phận cuộc đời đôi ta
Nghĩ gì nghĩ mãi không ra
Thương thương nhớ nhớ người ta đi rồi
Chỉ đành mơ mộng mình thôi
Tình em mãi mãi trong tôi suốt đời
Già rồi lắm lắm quá trời
Vợ mà biết được cuộc đời tiêu luôn*

Nguyễn Văn Thịnh

Thiên Đàng Hỏa Ngục

*"Thiên đàng hỏa ngục hai bên
Ai khôn thì dậy, ai dại thì sa "*

*Sân hiên nhà rợp bóng
Đám em bé đang hò
Chơi trò chơi thua ấy*

*Xưa theo anh nô đùa
Kể chi nắng chi mưa
Cả những hôm trời gió
Bay lá me trên đầu
Anh gỡ ra rồi bảo
Sợ Mẹ đánh em đau
Chơi Thiên đàng Hỏa ngục
Anh được lên Thiên đàng
Em phải xuống Hỏa ngục
Anh không nghe đòi xuống
Hai đứa đây đọa chung
Em cười chê anh ngốc*

*Rồi thời gian qua mau
Rồi hai đứa xa nhau
Chẳng ai hiểu vì sao
Anh làm Cha xứ đạo
(Chắc được lên Thiên đàng)
Em long đong cơm áo
Lo lắng chuyện chồng con
Em quên đi Nhà Thờ*

*Lỡ bây giờ em xuống
Anh có dám theo em?*

Hồng Hải



Hình Ảnh
Quý Cha,
Thầy
và
Thành Viên Mới CPL



Chân Phước Liêm



**LM Joseph
Nguyễn Văn Luật, VN**



**LM Joseph
Đinh Châu Trân, VN**



**Thầy Trần Thiện Đạt
USA**



**Thầy Chu Ngọc Thủy
France**



**Thầy Chu Ngọc Tri
USA**



**Thầy Nguyễn Văn Khán
(Hoài Lệ Tử) VN**



**Đỗ Bích Hoa
VN**



**Kim Tôn
USA**



**Trương Thị Cúc
Germany**



**Lâm Quốc Tuấn
USA**



**Nguyễn Văn Liêm
VN**



**Nguyễn Thị Lộc
USA**

50 Năm và Kỷ Niệm



**Quân Kỳ Thắng
USA**



**Trần Thị Kim Chi
USA**



**Trần Thị Kim Khuê
USA**



**Nguyễn Văn Thịnh
USA**



**Kiều Miên
USA**



**Đỗ Thị Thanh Hương
USA**



**Lê Minh Bạch
USA**



**Đặng Ngọc Anh
VN**



**Lê Phước Thành
VN**



**Võ Như Tổ
VN**



**Quách Kim Liên
VN**



**Nguyễn Thị Xuân
USA**

Chân Phước Liêm



Trần Thị Ưông
VN



Trần Thị Ninh
Australia



Dương Văn Lộc
VN



Trần Thị Lan
USA



Bùi Thị Yến
VN



**Vũ Hoàng Tuấn &
Nguyễn Kim Tiến, VN**



Phạm Văn Cử
VN



Vũ Thanh Bình
VN



Nguyễn Ngọc Châu
VN



Trần Từ Thăng
VN



Đặng Đình Tân
VN



Nguyễn Văn Kim
VN

50 Năm và Kỷ Niệm



**Nguyễn Việt Trung,
VN**



**Nguyễn Huy Quang,
VN**



**Dương Thị Phương Lan,
USA**



**Trần Anh Tuấn
Canada**



**Nguyễn Quốc Khánh
VN**



**Quách Kim Anh
VN**



**Quách Hoàng Yến
VN**



**Lê Thị Huỳnh Dung
Canada**



**Vũ Tuấn
VN**



**Hoàng Quang Rương
Australia**

Tóc mai sợi ngắn sợi dài...

Bò vào học cùng lớp với tui từ hồi nào tui cũng hông để ý. Một buổi chiều, nhờ bạn học bên Sao Mai chở tui về ngang trường. Tui rủ nó ghé vô coi bạn bè tập văn nghệ. Bò đang đứng nói chuyện với một nhỏ gái học lớp dưới. Nhỏ đó vừa bỏ đi thì tui và nhỏ bạn cũng vừa đi tới. Bò cười với tui và hỏi tui đi đâu. Tui trả lời và cũng hỏi bò như vậy. Bò nói:

“Anh đang đợi người bạn tập văn nghệ”. Tui trợn mắt:

“Gì mà anh?” Bò vội đính chính:

“Nói lộn. Tại mới nói chuyện với cô bạn lớp dưới.” Tui cười rồi kéo nhỏ bạn đi. Vậy là mình quen nhau.

Hồi đó tui học dốt quá. Nhớ lại thấy mắc cỡ ghê. Ba tui thấy vậy mới cho tui đi học thêm ở trường Nguyễn Công Trứ trên đường Hai Bà Trưng. Bò thì học bên Văn Lang. Rồi làm sao mà tháng đó tui thấy bò có mặt ở trường NCT cùng lớp với tui. Hồi đó bò đi học bằng xe Suzuki màu đen nhìn le lấm. Bò đi cùng với D. Còn tui thì đi xe buýt. Một kỷ niệm mà tui vẫn nhớ hoài. Hôm đó trời mưa, bò đi học sớm hơn tui. Bò ngồi tán dóc với bạn bè ở hành lang trường. Tui xuống xe buýt chạy vô trường thấy bò khô ráo ngồi đó. Tui thấy cái áo mưa cho bò và cười:

“Xếp dùm đi.” Tui bạn cười ồ lên. Bò đứng dậy cầm cái áo mưa còn tui thì đi thẳng vô chỗ ngồi lấy khăn tay lau tóc. Một lát, bò đi lên chỗ tui ngồi đưa cái áo mưa khô ráo được xếp gọn gàng lại cho tui. Mà bò xếp đẹp thiệt. Tui không nhớ có cảm ơn bò không nhưng chắc chắn là tui có nhìn bò cười. Vì tui vẫn còn nhớ lúc đó mặt bò đỏ lên và nhìn tui chớp mắt. Bò đâu biết cái hình ảnh dễ thương đó theo tui mãi đến giờ.

Lại có một lần gần cuối khóa học. Bò với D đi riêng xe. Lúc về bò đợi tui ngoài cổng trường và biểu tui lên xe bò chở về. Tui liếc thấy một chiếc xe buýt trở tới nhưng không dừng lại vì xe đã quá đông. Lúc đó trời sụp tối vì mây đen mù mịt nên tui vội vàng ngồi lên xe bò. Tui ngồi khẹp nép lấm, còn cẩn thận để cái cặp chắn ngang. Đi tới Phú Nhuận thì trời đổ mưa. Bò lấy cái áo mưa mặc ngược ra sau để tui kéo cái vạt áo che người. Vậy là bắt buộc tui phải ngồi sát vào bò vì cái áo mưa ngày đó đâu có rộng thùng thình như áo mưa cánh dơi bây giờ. Nhưng mà hồi đó sợ lấm. Cái cặp một lần nữa là vũ khí lợi hại. Tui ôm nó khư khư trước ngực nên tuy ngồi sát bò nhưng tui vẫn... vô sự. Mà hồi đó tui sợ ngoại tui lấm. Đời nào tui dám để bò chở vô tới nhà. Vừa tới đầu ngõ là tui nhảy xuống cầm đầu chạy vô nhà. Bò cởi áo mưa rồi xe chạy theo đưa cho tui. Tui sợ bò về tới tận Xóm Mới ướt hết nên không chịu lấy. Giăng co thế là hai đứa đều ướt nhẹp. Hồi đó bò cũng dữ tợn lấm. Bò lườm tui rồi cuộn cái áo mưa lại không thèm mặc, vất lên ghi đông xe rồi chạy luôn.

Có lẽ đã dốt lại còn vắn vợ vắn nên năm đó tui với bò đều đậu... phải càngh mềm. Bò thì vào quân ngũ, còn tui thì học lại rồi sau đó theo nghề của mẹ tui. Từ đó tui với bò chẳng còn gặp lại nhau nữa. Rồi thì chiến cuộc xảy ra. Tui chẳng còn nhớ gì đến bạn bè ngày cũ. Thịnh thoảng hình ảnh bò chọt hiện lên nhạt nhòa rồi vụt tắt, nhường chỗ cho bao bọn bè lo toan và vát vát với cơm áo gạo tiền.

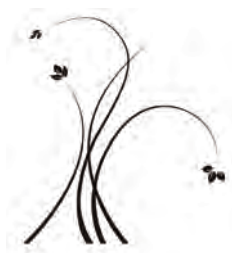
Một ngày không ngờ tới. Tui gặp lại bò trong một buổi họp mặt bạn bè. Những kỷ niệm lần lượt hiện về như một cuốn phim chiếu lại. Nhìn bò phong trần hơn. Cái dáng thư sinh công tử ngày nào đã biến mất. Nhưng cái dáng chậm chạp, lè phè, đủng đỉnh, nghênh ngang ngời ngời tổ chất đàn ông thì vẫn còn nguyên đó. Khuôn mặt thon thon quả trám như mặt con gái. Chỉ thiếu mất một cái răng cửa. Bò nhìn tui miệng cười và mắt cũng cười theo. Trái tim bấy lâu ngủ yên của tui tự dưng trở dậy đập thình thịch đánh thức mọi cảm giác. Tui chẳng dám nhìn thẳng bò. Chỉ thỉnh thoảng liếc ngang. Cả buổi tiệc mà mình nói

Chân Phước Liêm

chuyện với nhau có mấy câu. Vừa đủ để hiểu hoàn cảnh hiện tại của nhau. Bò thì đã có gánh nặng gia đình trên vai. Bò không thể và tui cũng không thể xúi bò: “quảng gánh lo đi mà vui sống”. Chúng ta bây giờ chỉ có thể là bạn bè của nhau thôi chứ không thể là gì khác được nữa. Thỉnh thoảng gặp lại nhau để thấy nhau vẫn còn mạnh khỏe là tốt rồi. Mọi khát khao bây giờ đều không thể vì sẽ chỉ làm nặng lòng nhau hơn. Cái bờ vai gầy của tui, cái lồng ngực rộng của bò không thể còn là chỗ cho bò, cho tui úp mặt tìm sự an ủi ấm áp khi đau khổ, khi cô đơn. Cái tình học trò ngày nào nó đẹp như bong bóng xà phòng. Đã tan là mất hẳn. Người ta nói: “Tóc mai sợi vấn sợi dài. Lấy nhau chẳngặng đặng thương hoài ngàn năm.” Chẳng biết có đúng hay không vì có ai sống đến ngàn năm đâu. Chỉ nghe bạn bè cứ nói tui sung sướng không mắc nợ đời, chứ thiệt ra: “...lấy nhau đặng rồi tức mãi ngàn năm...”. Tui thấy hình như câu này đúng hơn câu trên đó bò ơi. Nếu tính theo cái quy luật đa số thắng thiểu số thì có thêm một câu đồng minh: “Đời hết vui khi đã vẹn câu thề”. Hiếm hoi lắm, một năm độ vài ba lần bạn bè về họp mặt thị tụi mình mới gặp nhau. Vậy mà có lúc tui tức chỉ muốn kêu lính bắt bò thôi.

Vùng ven Sài Gòn, một đêm rất khuya.

Anh Hát



Tôi nhớ một người tôi đã quên tên

Tôi rời trường lớp vào mùa hè đỏ lửa 1972. Tính đến nay đã là gần 40 năm. Chàng thanh niên ngây ngô thuở ấy giờ đã là một gã đàn ông đang bước dần vào tuổi cao niên. Tóc bạc và thưa, mắt không còn tinh anh và có những kỷ niệm của trường xưa bạn cũ mập mờ xa dần trong trí nhớ.

Tôi sẽ kể cho các bạn nghe một câu chuyện từ ký ức mù mờ của tôi. Một kỷ niệm đẹp le lói sáng dần và trở nên rõ nét hơn từ khi tôi gặp lại và chuyện trò cùng các bạn. Chuyện của một người bạn gái cùng lớp đã ngang nhiên đứng lên giữa lớp học để bênh vực tôi trước mặt ông thầy và người giám thị.

Tôi nhớ lại sau những ngày đã trở thành người lính mới, có một chiều tôi trở về lớp học, ngồi chung bàn với các bạn xưa để tìm lại chút tình thân. Như một con thú bị tách khỏi bầy, vẫn còn lẩn quẩn tha thiết tìm hơi ấm đồng bọn cũ.

Ông thầy hôm ấy là một ông thầy lạ, không biết tôi. Có lẽ không vui khi có một kẻ không phải học trò (điều ấy hiển nhiên khi dù mặc đồ dân sự, tôi vẫn là một thằng tóc ngắn cũn cỡn, da đen đúa) ngồi chen lẫn giữa đám học trò của ông. Ông bỏ ra khỏi lớp.

Một lát sau, ông giám thị của trường vào (tôi không nhớ tên ông này. Ông là người đứng đầu tiên học phí, giữ sổ sách ở văn phòng và tôi cũng không nhớ chức vụ là gì). Ông cũng biết mặt tôi, nhưng vì trách nhiệm ông vẫn phải lên tiếng giải thích nội quy của trường. Không phải là học sinh của trường thì không

Chân Phước Liêm

được ngồi trong lớp học.

Cả lớp lặng yên ngờ ngàng trước tình trạng bất ngờ này. Thằng thanh niên ngây ngô là tôi cũng đực mặt ra và lúng túng không biết phải xử sự thế nào trong hoàn cảnh không vui. Chợt một cô bạn học hiền ngang đứng dậy ra khỏi ghế ngồi. Cô ra giữa hai hàng ghế nhìn lên bục chỗ thầy giám thị đứng, đồng dục lên tiếng bênh vực tôi. Tôi không còn nhớ nội dung những điều cô nói, chỉ còn giữ một ấn tượng cô đã thao thao giữa lớp đề cao tinh cảm bạn bè, tình quyến luyến trường xưa lớp cũ của một người bất đắc dĩ phải lìa trường. Trong một môi trường giáo dục nặng ảnh hưởng truyền thống “quân, sư, phụ” mà một cô học trò nhỏ bé dám đứng lên chất vấn, phản kháng thầy cô công khai như thế này thì quả là hiếm có. Thầy giám thị bối rối ra mặt và quay lưng lặng lẽ ra cửa.

Đáng lẽ tôi phải rời khỏi lớp ngay lúc đó để tránh không khí nặng nề cho mọi người, nhưng có lẽ vì vẫn chỉ là một thanh niên vụng dại nên tôi nần ná cho đến giờ ra chơi mới cùng các bạn ra khỏi lớp chuyện trò. Các bạn tôi ai cũng thăm hỏi nói cười nhưng không dấu được buồn phiền ái ngại.

Đến giờ vào lớp, các bạn lần lượt trở về lại ghế ngồi. Riêng tôi lủi thủi rời trường mang trong lòng nỗi buồn u uẩn vì biết rằng vĩnh viễn từ đây tôi đã mất tuổi học trò thư sinh áo trắng.

Nhưng bù lại, hình ảnh cô bạn gái can đảm hiền ngang đã sưởi ấm hồn tôi suốt bao nhiêu tháng năm rong ruổi trên trường đời. Qua cô bạn, tôi đã mang niềm tin ấm áp: dù không may mắn được cùng các bạn tiếp tục những ngày tháng chia sẻ vui buồn dưới mái trường, các bạn vẫn dành một chỗ cho tôi trong lòng các bạn.

Cô bạn học nhỏ bé ngày xưa giờ đang ở đâu? Cô còn hay mất

sau bao năm lửa binh loạn lạc? Cô có biết rằng tôi vẫn nhớ đến cô và mang nợ một lời cảm ơn canh cánh bên lòng?

Ngày ấy tôi biết tên cô bạn, tôi vẫn nhớ dáng người, tôi vẫn nhớ khuôn mặt đeo cặp mắt kiếng cận. Nhưng bây giờ tôi không dám cả quyết tên bạn là gì? Tôi không muốn làm người như đã từng một lần lầm lộn. Tôi mong các bạn cũ cùng lớp ngày ấy nếu đọc được câu chuyện kể này, biết đâu có người nhớ lại để cho tôi biết tin người con gái năm xưa.

Tôi rất hối tiếc và ân cần xin lỗi bạn.

Bạn ơi, tôi đã quên tên một người tôi vẫn nhớ.

Bạn bè tôi ơi
mỗi người trong các bạn
là một mảnh đời tôi
Tìm được các bạn
là tôi tìm thấy tôi...

CPL Trần Anh Tuấn

Tường trình Đại Hội Cựu Học Sinh Chân Phước Liêm

Friday, October 09, 2009

Phóng viên CPL Phan Dy Nhã



Những ngày chuẩn bị mong đợi rồi cũng đã đến, cái lạnh lạnh của những ngày đầu thu làm không gian như có chút gì lãng mạn hơn; làm mọi người như tạm quên đi những nỗi lo âu tất bật của cuộc sống trong bối cảnh suy thoái kinh tế toàn cầu. Thôi thì quên đi sự kiện vàng đang tăng vọt lên giá đình điểm, hay dollar giảm giá trên thị trường hối đoái... và chúng ta có những



ngày gặp gỡ thật tuyệt vời của đại gia đình Cựu Học Sinh Chân Phước Liêm tại Orange County miền nam California. Hôm qua 10/12/09 chúng tôi có nói chuyện với chị Đỗ Thanh Hương, người cựu học sinh Chân Phước Liêm ở những lớp được xem như là út ít, qua điện thoại. Vẫn với những những tiếng cười

rạng rỡ thủy tinh của chị như trong mấy ngày qua, khi được hỏi: "có vui không?" Xin cảm ơn tất cả mọi người, đã cùng góp một bàn tay làm nên những ngày vui đó.

Những ngày chuẩn bị cũng khá lung tung, lung tung đến nỗi thật khó mà tìm được trong đầu cái tĩnh từ hay trạng từ thích



hợp để diễn tả nó. Nói những ngày chuẩn bị, phải hiểu là cái khái niệm thời gian không chỉ là không gian của vài ngày trước Đại Hội, mà thật ra nó là cả những tháng trước đó; sau khi bức tranh của ngày Đại Hội được phác thảo trong ban tổ chức. Chắc các bạn không quên những lời "van nài" của chị Hội Trưởng trong những tháng trước xin các bạn đóng góp bài vở cho đặc san kỳ này. Rồi những bước mang tính kỹ thuật trong design bìa, layout, sửa bài và in ấn. Những giọt nước mắt của những anh chị em trong nội bộ ban biên tập... nhưng thôi cũng đã xong, và cuốn đặc san năm nay đã đến tay các bạn. Chúng tôi mong rằng nó cũng mang lại cho các bạn những giây phút lắng dịu để nhớ về thời còn cùng ngồi dưới mái trường Chân Phước Liêm. Năm nay ban điều hành có dự kiến tổ chức "chúc thọ" các Thầy Cô và "mừng thọ" cho anh chị "niên trưởng" đã bước vào tuổi mà ông bà xưa gọi là tuổi thọ. Thế là lại phải loay hoay tìm nguồn cung cấp áo dài khăn đóng, lựa màu, size; rồi thu xếp để mang về từ Việt Nam. Xin

Chân Phước Liêm

cám ơn các anh chị bên Việt Nam như Ngọc Hà, Ty, Hiếu, Lương Thúy và anh Nhân... đã góp phần mang lại những giây phút âm áp, thật cảm động cho Thầy Cô và các anh chị Niên



Trưởng trong nghi thức chúc và mừng thọ. Ngoài ra, không thể không kể đến những buổi tập dợt của ban văn nghệ vào những buổi chiều, những buổi tối của các anh chị Nam Cali ở nhà anh chị Thu Hà-Điệp. Và sự hỗ trợ hào phóng thật cảm động của chị Xuân Thi, chủ nhân "9 sandwiches", đặc biệt cho tờ đặc san của chúng ta. Ngoài ra chúng tôi cũng xin cảm ơn chị Hữu ở Washington DC, đã hy sinh bỏ bớt hành lý lại Việt Nam, để dành trọng lượng cho ấn phẩm của trang hình ảnh. Sau đó còn donate chi phí để gửi bưu điện từ VA về CA nữa, cảm ơn Hữu nhiều thật nhiều.

Năm nay, để thay đổi không gian, buổi "họp mặt hàn huyền" được tổ chức tại tư gia của anh chị Thu Hà-Ngọc Diệp thay vì nhà chị Hội Trưởng như mọi năm. Và năm nay ĐH được tổ chức vào tháng 10, mà các bạn cũng biết các cụ xưa đã có câu "tháng mười chưa cười đã tối" mà; cho nên mới có 6 giờ chiều trời cũng đã tối xầm. Nhà anh chị Thu Hà trên đường Daisy, nhưng vào khoảng thời gian đó thật là khó cho các "cụ cụ HS Chân Phước Liêm" khi phải tìm bảng tên đường, trời thì tối,

50 Năm và Kỷ Niệm

mắt các cụ thì hầu như ai cũng lem nhem cả rồi, rõ khổ! thôi ráng để dành tiền mua cái máy GPS nhé. Trời lạnh lạnh cho mùa thu về, buổi tối họp mặt thật vui, không đông lắm nhưng cũng đủ làm chật nhà của anh chị Thu Hà, potluck nên vấn đề ẩm thực thật đơn giản nhưng không kém phần phong phú. Có người đặt sẵn ở nhà hàng, nhưng cũng có người tự tay nấu nướng mang lại chiêu đãi cho các bạn. Thầy Mẫn là người cao niên nhất và mấy cháu bé gọi chị Thu Lan là "bà gì" là bé nhất, nói theo toán học thì $\Delta t \approx 70$. Thầy Mẫn vẫn là ông Thầy luôn đến sớm với đám học trò cũ, và luôn là "nhiếp ảnh gia" cho ĐH. Các bạn ở Việt Nam năm nay số lượng khá khiêm tốn do những khó khăn trong thủ tục xin visa ở Lãnh Sự Quán Mỹ, hiện diện



trong buổi tối họp mặt hàn huyên hôm thứ sáu chỉ có 2 chị Ngọc Thúy và Thu Lan, anh Nhân thì ngao du trên San Jose chưa về kịp. Nhưng bù lại chị Thu Lan có thêm bà chị, 2 vợ chồng cô cháu và 2 cháu bé. Ở xa về có Kim Hải từ thành phố Chicago, anh chị Bình từ Minnesota, Thanh Thủy đến từ Dallas Texas và Thanh Hương xuống từ phố núi Lake City của tiểu bang Utah. Cũng không thể quên cha Hà Viễn Lự đã từ nơi xa xôi, mà mấy người bạn của tôi gọi là vùng "đất lạnh tình nồng", Canada đã đến với chúng ta. Còn lại là những khuôn mặt thân quen của vùng Orange County. Chị Xuân và anh Hoài cũng là những

Chân Phước Liêm

người có mặt sớm trong buổi tối họp mặt này.

Đúng đỉnh cũng hơn 7 giờ mới có tuyên bố khai mạc của cô Mười hội trưởng, và mọi người vào bữa tiệc potluck thật nhanh để bắt đầu cho chương trình văn nghệ mang tính tập dợt lần cuối. Anh "Bob Vu" (Bội) mang cha Hà Viễn Lự đến với mọi người muộn vì cha ở khá xa quận Cam (gần bằng Sài Gòn – Long Khánh đó quý vị). Cám ơn sự hiện diện của Cha, sự hiện diện của Người đã mang đến cho các anh chị em những an ủi và khích lệ, nhất là tinh thần như ngày nào còn học dưới mái trường Mẹ. Dàn âm thanh của gia đình chị Thu Hà-Ngọc Điệp khá "pro", thính phòng cũng nhỏ nhỏ đủ tạo không khí ấm áp cho mọi người dù bên ngoài trời bắt đầu lạnh. Nhạc sỹ Đinh Trung Chính của chúng ta tối nay làm nhiệm vụ "thợ đờn", chàng hôm nay không xử dụng cây "Ỗ Thiên Kiếm" guitar



"không thùng" mà xử dụng "vũ khí hiện đại", cây đàn organ Tyrox hiệu Yamaha. Chị Thu Hà đảm nhiệm vai trò MC điều hợp chương trình, anh Ngọc Điệp chủ nhà hôm nay không đệm đàn, nhưng phụ trách job chuyên viên âm thanh. Bản nhạc mở đầu cho buổi văn nghệ là Chân Phước Liêm Hành Khúc do hầu hết các anh chị họp ca, sau đó là bản nhạc về các "cụ HS Chân Phước Liêm" do "cụ" Kiều Hữu Chiến sáng tác năm ngoái. Rất tiếc năm nay "cụ" Chiến không tham dự ĐH được để mắt dịp

làm "hoa lạc giữa rừng gươm" như năm ngoái, ráng kỳ tới qua nhen ông bạn Chiến! Năm nay được mùa hợp ca vì số lượng bản hợp ca chiếm hơn nửa chương trình ca nhạc. Có điều khách quan mà nói là bản hợp ca nữ của chúng ta hát "thật tới", cứ nghe mấy cô hát bản "Trường Làng Tôi", là tui nhớ đến bản hợp ca Việt Nhi của nhạc sỹ Nguyễn Đức thuở nào, cô Anh Đào đi bè rất duyên dáng. Ý! nhưng mà bản nhạc này hình như của nhạc sỹ Phạm Trọng Cầu, phải không ta? Cô Ngọc Thúy đi solo cũng quyến rũ với bản gì mà... "khi thầy viết bằng bụi phấn tung bay..." Chị Thu Hà hát đơn ca ngọt ngào như nôi chè thưng tối hôm đó, và anh Điệp cũng làm mềm lòng người với bản nhạc "Mái Tóc Dạ Hương".



Bản tam ca "ba con lãng quăng" hay là "ba con bù tọt" trong bản nhạc "Xóm Đêm" của Phạm Đình Chương cũng khá diu dặt. Tiếng hát của anh chàng "Hùng quậy" rất khỏe nhưng ấm áp và những câu chuyện cười ra nước mắt của chàng làm không khí thính phòng thật vui. Thy Hậu vẫn ngọt ngào với bản tình ca "bên kia sông" của Nguyễn Đức Quang và những bài nhạc Trịnh Công Sơn, cô nàng còn bắt phu quân là anh Trí hát song ca với nàng qua những bản nhạc của Lê Uyên Phương nữa, khổ thân cho chàng Trí muốn đi xuống phố một mình cũng không xong, vì nàng thi cứ "theo em xuống phố trưa nay" thì làm sao

Chân Phước Liêm

chạy khỏi hải Trí? Anh Tuấn mới sang định cư ở Orange County với những bản "lính" của ngày nào; chị Thu Lan thì ru mọi người bằng một ca khúc bolero mà tui không thể nào nhớ chính xác tên của bản nhạc (mà chị cũng đâu có nhớ), trong đó có câu này nè... "buồn thì nhớ, không buồn thì lại thôi..." lời nhạc đúng là huề vốn phải không các bạn ? Nhưng thật ra, trong cái lạnh lạnh của buổi tối họp mặt mùa thu, bản nhạc cũng mang lại nhiều lắng đọng trong tim mỗi người. Riêng tôi thì nhớ đến



giọng ca của cô ca sỹ Thiên Trang vì chị Thu Lan khi hát có nét âm hưởng của Thiên Trang lắm. Đói bụng, món cơm kiểu Mỹ của chị Lộc (một CPL mới tìm về nguồn) thật ngon, ngon thiệt chứ không phải vì đói bụng mà ngon đâu nhe chị Lộc. Anh Sơn, phu quân của cô Anh Đào, với những bản Tango làm dân thích "nhảy đầm" rất ư là ngứa chân. Nhưng một người mang đến điều bất ngờ đó là cô Tường Vân, thú thật là nếu chưa nghe Tường Vân hát nhạc tình thì khó mà tưởng tượng được là một người phụ nữ "khá mồm mĩm", tiếng hét với cường độ âm thanh có thể lên tới hàng trăm decibel. Thế nhưng, giọng hát lại mùi như bên nhạc dân tộc mà nghe khúc Nam Ai vậy, đừng kể chuyện cười chị Tường Vân ạ, hãy cứ hát nhạc tình đi sẽ làm đời ngọt ngào hơn. Thầy Tấn và cô Dzōan đến hơi muộn, nhưng

50 Năm và Kỷ Niệm

mọi người đều hiểu là tấm lòng của thầy cô với hội chúng ta rất quý, vì thầy cô ở mãi tận thành phố San Francisco. Thầy đã đóng góp cho chương trình bản nhạc lấy lời thơ của thi sỹ Đinh Hùng, "Mộng Dưới Hoa" (mà nè tui cũng nghe loáng thoáng tiếng của anh chàng Hùng la lên "họa dưới mông" đó nghe). Anh Bình thuộc lớp đầu tiên của trường hát nhạc tình vẫn mùi mẫn "Bao Giờ Biết Tương Tư", không biết chàng có còn làm rung động "trái tim của bà cụ" nào không nữa! đùa chút thôi đừng néo hấn chị Liên nhé.

Trời khuya dần, mọi người cũng lần lượt giã từ nhau, hẹn ngày



mai nhé. Trời lạnh lạnh đủ để làm rùng mình những ai mặc chưa đủ ấm. Sương đã làm ướt mờ kính xe, đường phố đã vắng vẻ, về đến nhà tôi ngó đồng hồ đã gần 1 giờ sáng; những ngây ngất trong buổi họp mặt vẫn còn như đọng ở đâu đó, như những lời chúc nhau "ngủ ngon" và "mai gặp nhau". Mà, kỳ họp mặt "sơ ngộ"

Chân Phước Liêm



Tường trình Đại Hội Cựu Học Sinh Chân Phước Liêm

Saturday, October 10, 2009

Phóng viên CPL Phan Dy Nhã



"hồ trường, hồ trường, biết rót về đâu?..."

Nguyễn Bá Trác

Đứa cháu tròn xoe mắt khi thấy ông bác mặc trên người "bộ đồ lớn", chắc trong tâm trí của nó nghĩ là ông bác đi ăn cưới, sao nó không biết! Trời thật mát, hạ hết cửa xe xuống để hơi lạnh lùa vào trong xe và thấm dần cái gió lạnh của mùa thu đã đến sau một buổi trưa âm u mù mịt từng mây. Ghé nhà bà chị thay cái chemise trắng, nắn lại cái cà vạt rồi trực chỉ nhà hàng Rex, nơi buổi họp mặt sẽ diễn ra ở đó tối nay. Người khách



đến sớm nhất là anh Vũ Mạnh Hùng, người bạn cùng lớp thời trung học, vừa mới đậu xe vào parking xong, chỉ mới thấy mặt thôi nó đã oang oang hỏi:

"thằng Vân nó có xuống không ?"

Tôi cũng trả lời không chút suy nghĩ.

"sure là nó đến mà"

Nhưng thực tế thằng bạn này cũng không xuống dù đã hứa với tui

Chân Phước Liêm

qua phone là sẽ xuống tới thứ bảy, chán các bác thiệt! Mà thật tình thì 2 "thằng" này là bạn rất thân với nhau trong lớp ngày xưa, có lẽ cả mấy chục năm không gặp nhau, âu cũng là cái duyên không hội ngộ. Nhưng suy cho cùng, cái duyên là cũng do chính mình tạo ra phải không các bạn ? Người thứ 2 tôi gặp là ông bạn Mai



Văn Hậu, người bạn học chung khóa Thủ Đức cũng mới từ San Diego lên, lâu không gặp hẳn hôm nay tóc của hắn đã bạc trắng khá nhiều, nói theo kiểu các cụ là muối nhiều hơn tiêu rồi. Trời tối thật mau, năm nay bầu không khí quả thật là kém "khí thế" hơn năm ngoái.

Nhưng rồi lobby của khách sạn bắt đầu cũng đông dần, tiếng cười nói ồn ào xôn xao bắt đầu làm gian đại sảnh ấm hẳn lên. Đây đó ánh sáng chớp nhòe của máy ảnh, thời đại digital mà, hình ảnh được ghi lại không chút đắn đo, có mua phim đâu mà sợ phải không các bạn? Chụp một vị thế cứ chụp double cho chắc kéo lờ tấm trước đang toe toét không được đẹp hay đang nhắm nghiền đôi mắt vì ánh sáng flash của cái máy nào đó, đã có tấm thứ 2, thứ 3. Thầy Mẫn nhiếp ảnh gia chính của ĐH với 2 máy ảnh trên vai, chụp chưa xong nhóm này, nhóm khác đã kéo tay nũng nịu, "thầy chụp cho tụi em", thầy chụp cho mọi người không chút thắc mắc và ngần ngại.

50 Năm và Kỷ Niệm

Chiếc bàn ghi danh được mang ra, cô Mườì được chị Xuân Thi, Thanh Thủy và 2 cô cháu phụ giúp, nào ghi danh, nào thu tiền, nào phát đặc san kèm DVD ghi hình ảnh ĐH năm ngoài 2008. Nhìn chị Xuân Thi loay hoay với công việc mà... "thương", vì chị bỏ cả việc kinh doanh của chị, đến dự họp mặt đã là quý, thế mà còn phụ giúp công việc nữa. Vậy cảm ơn anh Hoài và chị Xuân Thi lần nữa nhé. Năm nay do có chương trình chúc thọ Thầy cô và mừng thọ ngưỡng tuổi 60 của các anh chị niên trưởng, nên không khí cũng nhộn nhịp một cách lạ hơn. Ông cụ Hoàng Hải mặc áo dài khăn đồng thật đẹp, dáng chàng bệ vệ như...ông bá



hộ nào đó trong làng. Cụ Hậu thì dáng quắc thước với bộ râu y chang một cụ lí trưởng. Còn cụ Mạnh Hùng thì cứ ôn ền, "em chã, em chã", ép mãi hấn mời chịu mặc bộ đồ bô lão lên người, quay đi quay lại hấn lại cời ra; cái thẳng nó sợ cái gì không biết, sợ già chắt? Hai cụ Nhân và Dũng thì chơi nổi hơn, không hiểu bất chức các vị lãnh tụ nào, 2 chàng chơi 2 cái áo vest may bằng vải lụa có chữ thọ, đúng thật ra dáng con nhà quan lắm. Cụ Bình thì ra dáng ông chánh tổng lắm nhé, không tin các bạn cứ nhìn hình cụ mà xem! Cụ "già làng" Mão với mái tóc bạc phơ mà không có áo dài cho cụ, lỗi không phải do ban tổ chức đâu nhé thưa các bạn,

Chân Phước Liêm

tại cụ chưa đủ tuổi già thôi, tiếc thật, chắc do máu của cụ không được tốt lắm, nên nó mới bạc như thế! Các "cụ bà" thì ra đáng "bắc phương hoàng hậu" lắm, nào là áo choàng, khăn vành dây kiểu Nam Phương Hoàng Hậu, nhìn các cụ ra đáng "các Mẹ" ở cung đình Huế hay các Phủ Vương Hầu lắm đó. Năm nay có các cụ Nam Hương, Hòa, Thủy, Kiều Miên (từ Washington DC), Thanh Thủy (từ Dallas Texas) tham dự. Nhìn các cụ tôi chợt nhớ về Mẹ tôi, hồi ở khoảng tuổi như các cụ bây giờ, Mẹ tôi, trông đã già lắm rồi chứ đâu có trẻ như "các cụ" hiện tại đâu, Nam Hương đồng ý với mình không? Năm nay ĐH vẫn được đón tiếp cha Hà



Viễn Lự (người ngày xưa được lữ học trò đặt cho cái nick name rất thời thượng lúc đó: "Lucky Lucke", nhân vật cao bồi trừ gian diệt bạo, hành hiệp trọng nghĩa, bắn súng bách phát bách trúng, nhưng nhất là rút súng và cất súng nhanh hơn cái bóng của mình. Không biết tên đàn em nào mà láo lếu thế cơ chứ...) Chúng con mong Cha Lự "ráng thuộc" bài văn của Thanh Tịnh, "hằng năm cứ vào cuối thu..." thì Cha lại sang với chúng con, như thế Cha nhé. Năm nay các thầy sang dự cũng ít hơn, chỉ có thầy cô Trần Đình Thành, thầy cô Lê Quốc Tấn, thầy Đặng Đăng Giai, thầy Ưông Trung Mẫn và cô Nguyễn Kim Nguyên.

Lobby ồn ào hẳn lên, từng nhóm bạn bè hàn huyên sau một năm

50 Năm và Kỷ Niệm

xa cách hay lâu rồi mới gặp lại. Có tiếng kêu gọi chụp hình chung, thì vẫn địa điểm cũ là cái cầu thang của khách sạn, "Hùng mậ" rắng ôm cái icon của Đại Hội lên cầu thang, tiếng nói xao động, hết người này vô, người kia ra, "chụp máy của tui", "thêm máy này nữa", "máy đó đó"... ánh sáng lóe lên mờ cả mắt, mấy vị "làm điệu" cười xái cả hàm vì phải làm dáng lâu quá. Cuối cùng rồi cũng xong những nghi thức đó và mọi người từng nhóm kéo nhau vào khán phòng chọn bàn. Năm nay số anh chị em tham dự khiêm tốn hơn chỉ ngọt nghét bằng 2/3 số lượng năm ngoái. Nguyên nhân thì nhiều, nhưng thôi cứ đổ vấy lí do cho các



Chân Phước Liêm

vị Tông Tông làm nền kinh tế xuống dốc nhé. Năm ngoài nội nhóm Minnesota cũng đã 7 người, năm nay chỉ có 2; nhóm San Jose chỉ còn trần xì dầu Đào Tiên và Nguyễn Quý Mão, đâu rồi các anh chị Ngọc Liên, Võ Phương, Lê Trang, Thu Hương, Ba Vân ...?

Khoảng 7 giờ 25 phút mới khai mạc được, thủ tục cũng nhanh gọn không rườm rà, mở đầu là hợp ca "Chân Phước Liêm Hành Khúc",



kế đến anh Bộ, trưởng ban tổ chức, phát biểu tuyên bố khai mạc, chào đón Cha và quý Thầy Cô và tất cả anh chị em đã về tham dự Đại Hội. Sau đó anh Khánh Hoài trong vai trò MC cũng đã ngỏ lời cảm ơn Cha, các Thầy Cô và các anh chị đã về tham dự đại hội. Anh Hoài giới thiệu chị Thập hội trưởng lên ngỏ lời chào mừng quan khách và giới thiệu các thành phần tham dự. Chúng tôi ghi nhận được như sau: cha Hà Viễn Lự từ Canada sang với học trò cũ, các thầy cô Lê Quốc Tấn từ San Francisco, thầy cô Trần Đình Thành từ San Jose, thầy Uông Trung Mẫn từ San Diego lên và thầy Đặng Đăng Giai, cô Nguyễn Kim Nguyên từ Orange County. Các bạn ở xa có anh chi Bình từ Minnesota, chị Kiều Miên từ Virginia, chị Thanh Thủy từ Dallas Texas, anh chị Hoàng

50 Năm và Kỷ Niệm

Hải và anh Mai Văn Hậu từ San Diego, Thanh Hương từ tiểu bang Utah, phái đoàn Việt Nam gồm anh Nhân và các chị Lương Thúy, Thu Lan. Còn lại là các anh chị em và thân hữu ở nam California, nhưng đặc biệt cũng có mấy anh chị mới tham gia họp mặt lần đầu như chị Kim Chi, anh chị Lộc, anh Tuấn.

Kế tiếp là chị Lương Thúy mở đầu chương trình ca nhạc, trình bày bản nhạc "Khi Thầy Viết Bảng" làm nhạc nền trong khi anh Hoài mời Cha và các Thầy Cô lên sân khấu để nhận áo nón chúc thọ màu đỏ thắm. Các cô học trò ngày xưa và các cụ bà bây giờ giúp các thầy cô mặc áo đội mũ, khung cảnh thật cảm động. Cha Hà Viễn Lự trong bộ áo thụng đỏ đã ngỏ lời với đám học trò thân yêu,



cha ngỏ ý rất cảm động với sự hợp nhất của học trò Chân Phước Liêm trong tinh thần của thánh Liêm. Cô Kim Nguyên trong y phục áo khoác và khăn vành giấy đã đại diện các thầy cô, cảm ơn các em học sinh, cô nói, rất xúc động với tình cảm của các em học sinh dành cho các thầy cô.

Sau đó, chị Thập đã mời các sư huynh, sư tỷ niên trưởng lên sân khấu: các sư tỷ Cao Hải Hà, Nam Hương, Phạm Thị Hòa, Kiều Miên, Nguyễn Thanh Thủy, Phạm Thanh Thủy. Các sư huynh Nguyễn Công Bình, Mai Văn Hậu, Hoàng Hải, Thế Nhân, Dy

Chân Phước Liêm

Nhã, Anh Dũng. Tiếng vỗ tay hoan hô các sư huynh sư tỷ trong tiếng nhạc nền của bản Thu Vàng. Anh Nhân đại diện các sư huynh sư tỷ ngỏ lời chào đến Cha và quý Thầy Cô, cảm ơn Ban Tổ Chức ĐH và mong mỗi có được ĐH họp mặt kỷ niệm 50 năm thành lập trường.

Mở đầu buổi dạ tiệc, anh Khánh Hoài mời Cha lên đọc lời cảm tạ và làm phép thức ăn tối nay. Tất cả mọi người đều chú tâm cảm tạ Thượng Đế đã cho mọi người có cơ hội gặp nhau và cùng nhau ăn chung bữa ăn tối này. Mà tui để ý thấy cô Mươi làm dấu cũng



nhiền lắm nha, cho dù cô là Phật Tử thứ thiệt đó, không biết chị Xuân Thi thì sao hén, có ai để ý dùm hông? Năm nay rút kinh nghiệm của năm ngoái, bàn thức ăn được đưa ra giữa nhà, nên mọi người ít bị chờ đợi hơn do vậy thời gian lấy đồ ăn cũng đỡ tốn nhiều. Thức ăn chỉ có 4 món: soup, thịt gà rô ti, mì xào và gỏi bắp cải. Tuy vậy, ăn kiểu buffet (mà mấy ông người Hoa gọi là ăn bao bụng cũng có lý) nên mọi người đều no và thức ăn còn quá nhiều (nói nhỏ thôi, chúng mình phải trả tiền cho 100 phần ăn, trong khi số người tham dự của mình chỉ có khoảng hơn 70 hà). Trong lúc mọi người đang ăn, ban văn nghệ đã hợp ca bản nhạc "Nói vòng tay thân ái Chân Phước Liêm" của anh Kiều Hữu Chiến

50 Năm và Kỷ Niệm

sáng tác từ buổi họp mặt năm ngoái, năm nay vì lí do do riêng, anh Chiến đã không về dự với các bạn. Nhớ năm ngoái lớp của chàng hội ngộ toàn là các chị nữ, có mình chàng là nam, nên chàng... thích lắm. Không biết năm ngoái về có bị nhéo bầm tay không nữa, thôi năm sau ráng về Chiến nhé.



Dạ tiệc chính thức bắt đầu khoảng 8 giờ, các bạn lần lượt lên lấy thức ăn về bàn của mình, lác đác có nhiều bàn gọi thêm beer, nhưng cũng có nhóm thì gọi rượu vang đỏ, và cũng có nhóm thủ sẵn trong giỏ chai rượu mạnh, chắc không là ông tây VSOP thì cũng là ông XO rồi. Trong khi đang ăn, anh Hoài đã giới thiệu với mọi người cô Anh Đào người phụ trách trang web Chân Phước Liêm. Sau đó ban hợp ca nữ gồm Thy Hậu, Thu Hà, Anh Đào, Lương Thúy và chị Lộc trong bản nhạc "Trường Làng Tôi", các chị đi bè nghe rất diu dặt.

Anh Khánh Hoài tổ chức bốc thăm trúng quà do thân hữu gửi tặng ĐH, trong khi chờ đợi ghi tên bốc thăm, là phần trình bày của ban tam ca "3 con lãng quăng" với Thập, Đào, Nhã qua bản Xóm Đêm của nhạc sỹ Phạm Đình Chương, (hồi tui ở trên sân khấu tui tưởng hay lắm, về nghe lại trên DVD sợ quá, thôi chắc tự kiểm duyệt các bạn hén). Kế đến Thanh Hương từ Utah quây sân khấu với trích đoạn 1/4 câu cải lương "Võ Đông Sơ, Bạch Thu Hà," sân

Chân Phước Liêm

khẩu như sôi động hẳn lên. Cũng tưởng nên giới thiệu một chút, Thanh Hương hồi con đi học ở Chân Phước Liêm đã từng làm phó ban văn nghệ của trường, với Đinh Trung Chính làm trưởng ban. Kế tiếp là chị Thu Lan từ Việt Nam trình bày bản nhạc mùi bolero, tui không nhớ tên tựa chỉ nhớ mở đầu có câu "buồn thì nhớ không buồn thì lại thôi..." Rồi để chàng nhạc sỹ Đinh Trung Chính đi kiếm gì ăn, Nhã tui bị mời lên sân khấu chữa cháy bằng cách ngâm thơ bài Hồ Trường, không sao không đàn, ngâm chay nên cũng chỉ được xem là câu giờ thôi các bạn, miễn bàn nhé.



Khánh Hoài giới thiệu toàn bộ Ban Tổ Chức, Nguyễn Bộ, chị Thập, Anh Đào, Thu Hà, Bob Vu (Bội), Dy Nhã, Đinh Trung Chính, Khánh Hoài. Ngoài ra, anh Hoài cũng giới thiệu chị Xuân Thi lên tặng 1 cái check 300 dollar cho hội để làm quỹ cho hội hoạt động trong tương lai. Chị Xuân Thi nói ngắn gọn về lòng yêu mến hội Chân Phước Liêm và sự quyến luyến bạn bè như chị Thập, Anh Đào; và anh Hoài đưa ra 5 cái folder để đề nghị sự đóng góp của mọi người cho hoạt động của hội trong thời gian sắp tới. Bản nhạc kế tiếp của ban hợp ca với Thu Lan, Anh Đào, Thu Hà, Thy hậu, Lê Phượng và chị Lộc; là bản "Tôi Yêu" của nhạc sỹ Trịnh Hưng.

Anh Đào tiếp tục với bản nhạc theo thể điệu Paso, "Mơ Khúc Tương Phùng", để bắt đầu mở màn buổi dạ vũ cho những anh chị thích khiêu vũ. Trời tui ngó ra sàn nhảy thấy ông Hùng quậy đang



vòng vòng quay partner, chóng cả mặt. Sau đó chàng Hùng trình bày 1 bản nhạc rumba, hình như là bản "Mưa Ngày Xưa," dưới sàn nhảy bây giờ có cặp Sơn và... ai đó nhìn hông rõ (hông phải cô Đào), Phượng và ông xã, anh chị Lộc, Thu Hà và Ngọc Diệp. Bản nhạc kết thúc với câu..."phải chi hôm ấy đừng mưa..." sao kỳ vậy ta? Nếu không mưa thì tác giả sẽ làm gì hả Mr Hùng? Người trúng giải rút thăm thứ nhất là chị Ngọc Dung, món quà được trao cho chị với những thích thú hiện rõ trên nét mặt, vui là chính mà. Người thứ nhì trúng giải là thầy Trần Đình Thành, nét mặt thầy cũng vui khi lên nhận món quà do thân hữu gửi tặng. Người hát kế tiếp là anh Lê Đình Minh Tân với bản nhạc rất public: "Besame Mucho", hát bằng tiếng Mỹ thứ thiệt, nhưng "đừng hun nhiều" nha ông bạn Tân! Coi chừng 1.800 chấy nhà. Thầy Tân được mời lên sân khấu và đám học trò vẫn cứ yêu cầu thầy hát "Mộng Dưới Hoa", thầy hát mà vẫn âu yếm nhìn Cô Dzoãn đó nha các bạn, "tình" không quý vị? Viết tới đây tui chột cười một mình, đó ai biết tui cười cái gì nè? Trả lời luôn hén, tui cười vì bài này đã bị danh hài Vân Sơn sửa lời như thế này nè, "chưa gặp em,

Chân Phước Liêm

tui đã nghĩ bậy..." đúng là trời thần phải không các bạn? Chương trình tiếp tục với nhiều giọng ca theo tour nhạc để các bạn khác khiêu vũ.

Gần 10 giờ, lát đặc đã có các bạn về sớm. Đến phiên cô Thập, cô Mười vẫn với bản tử "Một Chiều Cuối Tuần..." tui nghe bản này lần thứ cả chục rồi nhen, đề nghị xin đổi bản khác cho lần sau dùm, nghe riết thuộc rồi cô Mười ơi. Anh Điệp trình trọng trong bộ complet, chàng hát bài "Ngăn Cách" của Y Vân nghe cũng ướat át lăm. Giờ ngẫm nghĩ lời bản nhạc này và thấy thấm thía quá "đời người như chiếc lá, nằm trong cơn gió vô tình". Lê Thị Phụng hâm nóng sân khấu với bản "Ô Mê Ly" của nhạc sĩ Văn Phụng.ĐThy Hậu và Trí bắt đầu trình bày "Nhu Hoa Đêm Tin Ngày Buồn," ca khúc của Lê Uyên Phương, giọng hát của Thy Hậu càng ngày càng có công lực, ráng khỏe để hát cho các bạn nghe Hậu nhé. Anh Tuấn kế tiếp với bản "Phiên Gác Chiều Xuân", mọi người cùng nhau nhảy chachacha vui nhộn, vẫn Hùng Mập, Phụng và Ông Xã trên sàn nhảy.

Lúc này các bạn đã về khá nhiều, chỉ còn một số anh chị em ở lại, quyết chơi tới cùng, nhưng rồi cũng kết thúc khoảng hơn 11 giờ. Anh Đào và cô Thập là những người cuối cùng rời nhà hàng. Sương đã xuống, trời đã lạnh, lái xe về nhà với đủ thứ linh kinh, vô phòng đồng hồ cũng chỉ gần 12 giờ đêm. Những hình ảnh của buổi gặp mặt như mãi còn lắng đọng trong đầu óc. Nhớ tới những thăng bạn thời trung học đã nằm xuống trong cuộc chiến, hay trong những khúc quanh của lịch sử. Bạn bè còn được bao nhiêu, hãy giữ mãi những tình bạn của ngày nào. Mùa thu của cuộc đời, cũng giống như mùa thu của Tạo Hóa, tiếc nuối để làm gì? Thời thì hãy tự nhủ "ngày sau sỏi đá cũng còn có nhau" vậy, các bạn nhi.

50 Năm và Kỷ Niệm



Tường trình Đại Hội Cựu Học Sinh Chân Phước Liêm

Sunday, October 11, 2009

Phóng viên CPL Phan Dy Nhã



*Đưa người, ta không đưa qua sông
Sao có tiếng sóng ở trong lòng?
Bóng chiều không thắm, không vàng vọt
Sao đầy hoàng hôn trong mắt trong
Tống Biệt Hành, Thâm Tâm*

Năm ngoái cũng ngày “hợp mặt chia tay,” tôi đã mủi lòng khi chứng kiến cảnh chia tay của những người bạn phải từ giã nhau sau cuộc hội ngộ của nhiều chục năm xa cách, dễ thường có người không gặp lại nhau từ mùa hè dạo nào rồi xa mái trường Mẹ thân yêu. Những vòng tay ôm xiết nhau, những nụ hôn yêu thương và cả những giọt nước mắt



lăn trên má, hay chỉ ít cũng những đôi mắt mờ lệ nhạt nhòa. Lúc ấy, có cả tôi nữa, khi chia tay người bạn vào buổi chiều hôm ấy, tôi cũng rơi vào tâm trạng như vậy. Lúc ấy trong đầu tôi đã chợt lóe hiện lên bài thơ Tống Biệt Hành của nhà thơ Thâm Tâm;

chỉ hai câu đầu thôi, vâng! chỉ hai câu đó thôi, cũng đủ thấy lòng mình như chững lại.

“Đưa người, ta không đưa qua sông
Sao có tiếng sóng ở trong lòng?...”

Năm nay, tôi cũng lại như rơi vào những cảm xúc ấy, khi mà buổi sáng trời thu âm đậm như hôm nay Chủ Nhật 11 tháng 10; ngày mà bạn bè sẽ gặp nhau những giờ khắc cuối, trước khi phải tạm biệt nhau trở về cuộc sống bình thường, trở về với những khó khăn của đời sống trong cơn khủng hoảng kinh tế.



Nhà của anh chị Trí – Hậu, giống như năm ngoái, tiếp đón Cha, quý thầy cô và các bạn đến tham dự Thánh Lễ Tạ Ơn và hàn huyên buổi chót. Vừa đến cửa nhà Trí đã thấy ông bạn tôi Hoàng Hải và phu nhân, chị Tuyết, có mặt

sẵn ở đó rồi. Chủ nhà đã sắp xếp bàn ghế sẵn sàng cho mọi thứ, không biết có phải đó tác phong như khẩu hiệu “sẵn sàng” của Hướng Đạo không “Trưởng” Trí? Một lát thì cháu Lily Nguyễn, bạn học Việt Ngữ của các cháu ở nhà, đến chuẩn bị soạn chords cho những bài hát trong thánh lễ sắp cử hành trên cây grand piano. Đào Tiến và Công Bình chuẩn bị cho nội dung đáp ca và lời cầu nguyện giáo dân. Mọi người bắt đầu lác đác đến, tiếng ời ời gọi phone chỉ đường vô nhà Hậu, xen lẫn tiếng gọi nhau chỉ chỗ chỗ đậu xe (vì nhà Hậu hơi khó kiếm chỗ đậu xe một tí). So với năm ngoái số Cựu HS Chân Phước Liêm đến dự thánh lễ cũng ít hơn nhiều! Cha Lự đến rất đúng giờ, nhưng “con chiên” thì tà tà hơn một chút, cứ lai rai mà đến, nhưng

Chân Phước Liêm

thông cảm, tối qua thức đêm quá mà! Ai đã từng tham dự Thánh Lễ Tạ Ơn năm ngoái thì hình dung được ngay, vì năm nay sắp xếp cũng y hệt như vậy. Năm nay không cần phải tập lại những bản Thánh Ca xử dụng trong Thánh Lễ hôm nay, vì thật ra, với những bản Thánh Ca phổ cập thì ai mà chẳng thuộc cơ chứ, do vậy cũng không gây khó khăn cho “ca trưởng” Bình.

Cũng phải đến gần 11 giờ Thánh Lễ mới cử hành, 2 cháu Khang, Đăng của Trí-Hậu phụ giúp lễ trông thật hiền, hình ảnh của tui ngày xưa đó các bạn. Mở đầu buổi lễ, Cha chủ tế đã nhắc nhở tinh thần thương yêu nhau của các anh chị em Cựu HS Chân Phước Liêm, cha nhắc nhở mọi người cầu nguyện cho các Cha Sáng Lập trường, các cha Giáo, và các anh chị em Chân Phước Liêm đã về với Chúa. Cha cũng nhắc đến mục đích của nhà Dòng Đa Minh trong việc mở trường lấy trọng tâm là giáo dục thanh thiếu niên. Thánh Lễ cử hành thật trang nghiêm và sốt sắng. Cô Mười và thầy cô Tấn cũng đến dự, tuy hơi trễ một chút.



Thánh Lễ hôm nay là thánh lễ Tạ Ơn nhưng cũng là Thánh Lễ Chủ Nhật thứ 28 thường niên; bài đọc 1 do cô Anh Đào đọc với giọng đọc thật nhẹ nhàng; đáp ca do Lương Thúy đọc chính; thầy Thành đọc bài đọc 2. Phúc âm hôm nay theo

thánh Mark, và trong bài giảng Cha chủ tế đã nhắc lại nội dung của bài Phúc âm hôm nay với trọng tâm là việc bỏ mọi sự để theo Chúa, nhưng nhà giàu có của coi chừng vào nước Thiên Đàng khó hơn một chút. Cha đã nhắc đến sự thách đố của Chúa và cái bối rối của người thanh niên trong thánh kinh khi được đề nghị chia tất cả tài sản của mình cho người nghèo để theo Chúa. Cha cũng tâm tình với các anh chị tham dự Thánh Lễ, cha đã nhắc lại nhà dòng và nhà trường nằm kề cận khu vực ngã ba Chú Ía và ngã năm chuồng chó. Tuy ở trong môi trường xấu, nhưng học trò chân Phước Liêm đã như những đóa sen,



gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Cha cũng tâm sự với học trò cũ về sự làm việc giữa Cha và Cha Đinh Châu Trân, nhắc lại vài kỷ niệm của Cha khi còn làm việc ở trường.

Anh Đào và Đào Tiến đọc lời nguyện giáo dân, bao gồm những cầu nguyện cho các Cựu HS Chân Phước Liêm và gia đình. Ngoài ra lời nguyện còn nhắc mọi người cầu nguyện cho các Cha sáng lập trường, cũng như các Cha Giáo như các Cha: Đoàn Thiệu, Nguyễn Triền Miên, Chu Đức Cung, Nguyễn Văn Bản, Hồ Sỹ Thuyền, Nguyễn Ngọc Thụy, Nguyễn Mạnh Khoa, Nguyễn Đức Hiếu; các Thầy: Choát, Huy, Phổ, Trường, Mão,

Chân Phước Liêm

Hữu... và các bạn HS Chân Phước Liêm đã qua đời như Kiệt, Sung, Thắm, Thắng... Chúng ta hãy cầu nguyện cho các linh hồn sớm về yên nghỉ trong tay Chúa. Sau kinh Lạy Cha là lời chúc bình an, những cái bắt tay hay những cái ôm choàng, hay những nụ hôn yêu thương trên má, biểu hiện của tình yêu thương, như thắt chặt thêm tình bạn gắn bó của các Cựu HS Chân Phước Liêm. Hãy sống thân ái với nhau, hãy làm hòa và tha thứ cho nhau những lầm lỗi nếu có trong tình thương của Chúa các bạn nhé. Cha Chủ Tế cũng rời Bàn Thánh để xuống bắt tay mọi người. Không khí ồn ào hẳn lên sau những giây phút tĩnh lặng.

Thánh Lễ tiếp tục trong bầu không khí thật sốt sắng và trang nghiêm, có điều ông chủ nhà Trí đưa ra chai rượu Nho không biết có đầy không, mà tui thấy ly rượu rót ra “hơi bị ít”. Nhưng quý vị chịu Máu Thánh ít quá, nên cuối cùng thầy Thành phải bao chót, cũng còn nhiều lắm đó, tui tính cản vì sợ thấy lát nữa lái xe về lại San Jose để buồn ngủ, nhưng mình thì hỏng



uống được!

Sau Thánh Lễ mọi người kéo ra phía sau hộp mặt, trời thu buổi trưa cũng có một chút nắng ấm nên không khí thật dễ chịu. Mọi người lần lượt lên lấy thức ăn, thực phẩm hôm nay

một phần là thức ăn hôm qua mang về từ nhà hàng Rex, thêm một số thức ăn của các bạn mang tới, và nhất là nồi bò kho do chủ nhà nấu; do đói bụng nên mọi người ăn rất ngon. Chàng NS Đinh Trung Chính hôm nay cũng cố gắng đệm đàn cho mọi người, tuy đã thấy nét mệt mỏi hiện ra trên khuôn mặt của chàng, cảm ơn bạn Chính nhé. Trưa nay mọi người chơi thoải mái hơn tối qua, vì dù sao tâm lí cũng giống như đội tuyển bóng đá được thi đấu ở ngay trên sân nhà sẽ thoải mái hơn trên sân khách mà.



Buổi sáng nay cô Anh Đào làm MC cho chương trình văn nghệ “chia tay”, cũng dí dỏm lắm, cô nàng đeo kính mát đen, trông cũng giống “điệp viên không không thấy” lắm! Sau nhiều lần hô hào lên xuống rút cuộc thầy Tấn được yêu cầu hát, thầy hát cho học trò nghe bản nhạc do thầy sáng tác với lyric do cô Dzoãn viết, bản nhạc có tựa đề: “Tình Ca Cho Trường Học Của Tôi”, bản nhạc nghe rất dễ thương và được trình bày bởi chính tác giả với giọng hát trầm ấm.

Sau đó cô Đào hô hào hát cộng đồng với bản nhạc “anh em ta về”, mọi người vừa hát vừa vỗ tay phụ họa theo... “một hai ba bốn năm”, ở ngoài chỗ trống một số kéo nhau ra nhảy kiêu...

Chân Phước Liêm

“sol đồ mì,” tui ngó thấy có các nhân vật sau: chị Lộc, cô Phượng, Thanh Hương, Thu Hà và cả thầy Tấn nữa. Mọi người vui cười nghiêng ngả, nhưng thật sự trong lòng tui hơi ngao ngán vì bản nhạc này tui bị hát hoài trong thời kỳ... học hậu đại học! nên không thấy vui lắm. Một bản nhạc hợp ca nữa do ban nhạc có cái tên rất dễ thương, ban nhạc “viện dưỡng lão”, gồm các anh chị: chị Lan, chị Lộc, anh Minh, anh Vị; trình bản nhạc vui “bức họa đồng quê” của nhạc sỹ Văn Phụng, và ngoài sân nhảy thì có Hùng Mập và cô Phượng ra nhảy chachacha.



Cô MC Đào bắt đầu quậy, cô kể chuyện cười để chọc Cha Lự, ...chuyện kể về một vị LM đang làm lễ ngủ gục, chòang dậy xướng “Chúa ở đâu anh chị em?” và được thưa “ở đằng sau Cha”... quậy quá, tội lỗi tội lỗi! Chúa phạt Anh Đào thôi, chứ con chỉ nhắc lại thôi đó.

Anh Bình, Minnesota, đã hát tặng mọi người bản nhạc “Tình Cha,” chàng hát với chất giọng khá ấm, nhưng vì tui đã lỡ nghe bản này do anh chàng “ca sĩ sên” trong nước Ngọc Sơn hát, nên thâm tâm của tui vẫn thấy nó làm sao ấy, chắc là do thành kiến thôi, xin lỗi anh Bình về suy nghĩ đó nhé.

Anh chị Bình do có hẹn với người nhà và chuẩn bị để tối nay về lại MN, nên giã từ mọi người về sớm, hẹn năm sau tái ngộ

cho dù chỉ là cuộc họp mặt bỏ túi.

Đặc biệt cha Hà Viễn Lự của chúng ta đã hợp ca chung với ban văn nghệ qua bản “Sài Gòn” của nhạc sĩ Y Vân. Thật là vui và sống động với tiết tấu chachacha, Hùng mập và Thanh Hương quậy cũng gần “tới bến” luôn khi khiêu vũ theo tiếng đàn hát, vui thật! ban hợp ca này gồm: cha Lự, Thanh Hương, Thanh Thủy, Thu Hà, Phượng, Lương Thúy, và Anh Đào.

Cô em Thy Hậu truyền cảm với bản “Bên Kia Sông,” truyền cảm và mạnh, nhưng năm sau nhớ đi đò máy qua bên kia sông



luôn đi Thy Hậu.

Anh Điệp, phu quân chị Thu Hà, cũng giúp vui với một bản nhạc tui chưa nghe bao giờ “Xin Hãy Rời Xa”, bản nhạc nghe khá hay, xin cảm ơn anh Điệp nhé. Kế tiếp là bản hợp ca “Tôi Yêu” của NS Trịnh Hưng, ban hợp ca này vẫn được Cha góp tiếng hát, bản nhạc chấm dứt với câu nói xác quyết của Anh Đào “người yêu của Cha bây giờ chỉ có Chúa thôi,” câu nói hay nhất trong ngày hén Đào?

Người cựu HS CPL mới định cư, anh Tuấn trình bày lại bản “tuyệt trắng”. Anh ca sĩ này cứ muốn gọi anh Hoài là chú đó nhen, bao nhiêu năm mới chịu nhìn ra bà con, trái đất tròn phải

Chân Phước Liêm

không?

Chị Thu Hà hát tặng mọi người bản “Bông Hồng Cài Áo” của NS Phạm Thế Mỹ, lời ý của thầy Thích Nhất Hạnh ngày xưa, bản nhạc nghe thật cảm động. Hồi nãy bản “Tinh Cha” có câu “tinh cha âm áp như vàng Thái Dương”, còn bản “Bông Hồng Cài Áo” này có câu “mẹ là giòng suối dịu hiền.” Quả đúng như một ai đó đã nói “hạnh phúc thay cho những ai còn Mẹ!”

Chị Lương Thúy vác bài tử của cô giáo Việt Nam ra hát “Bụi Phấn,” những lời nhạc thật đơn giản nhưng mang tính nhân bản”... khi thầy viết bảng bụi phấn rơi rơi, có hạt bụi nào rơi trên bục giảng, có hạt bụi nào vương trên tóc thầy...” Tôi chợt nhớ đến hình ảnh của thầy Nguyễn Địch Choát, dáng đi nghiêng ngả, hai bàn tay đầy phấn sau mỗi tiết học, hình ảnh thật đẹp phải không các bạn?

Đề chàng nhạc sỹ Đinh Trung Chính có thể giải lao một chút, tui lại được cô Đào kéo lên đề chữa cháy bằng ngâm thơ, trời thần à! Trời nắng chang chang dù là buổi trưa mùa thu, thì thơ



thần chắc là không hợp rồi, cuối cùng thì cũng lên đề ngâm bài thơ “Tống Biệt Hành,” Nhưng coi bộ dân CPL ít ai biết bài thơ này đó nha, mà cũng phải vì nó không có chính thức trong các sách giáo khoa của môn Việt Văn, cho dù nó là được liệt vào

nhóm thơ mới. Kế tiếp chị Lương Thúy hát bản “Những Bước Chân Âm Thầm” của NS Y Vân lời thơ của Kim Tuấn, Phượng và Hùng Mập vẫn đưa nhau ra nhảy chachacha.

Lúc này thì bạn bè đã dần dần ra về, cha cũng về nghỉ, chỉ còn dân quây ở lại. Ban hợp ca với Anh Đào, Thu Hà, Thy Hậu, Lương Thúy, chi Lộc, Hùng Mập, Phượng, hát bản “chàng là ai,” bản nhạc thời chinh chiến lâu rồi nghe lại cũng hay. Chị Thu Lan hát thêm bản “Nửa Hồn Thương Đau” nghe buồn quá, nhưng cuối cùng cô quây Thanh Hương đã hát lại câu cuối...



“khóc lè loi... mùi mình” ghê vậy Thanh Hương!

Cuối cùng thì anh chàng Minh được Trung Chính đệm đàn guitar, hát bản “nổi lòng,” chắc anh chàng lại có ý mượn lời hát để nói với cô bạn gái Duyên Anh đang ngồi trong nhà đó mà... “yêu ai yêu cả một đời...”.

Anh chị em đã ra về gần hết, nhóm tổ chức gồm Thập, Đào, Nhã, Bộ, Hoài, Hà và các anh chị còn hiện diện (có cả cô Xuân Thi nữa) cùng nhau đánh giá tổng quát kết quả Đại Hội năm nay, và trời đã về chiều, mới chia tay nhau.

Thế nhé, năm nay tôi không có tiền ai cả, không có “đưa người,

Chân Phước Liêm

ta không đưa sang sông,” thế nhưng lúc chia tay bạn bè để ra về cũng thấy chút gì đó buồn buồn man mác, trong không gian bên ngoài trời chiều thu âm u với gió lạnh lạnh. Cảm ơn tất cả mọi người, Cha, quý Thầy Cô, các bạn, chúng ta đã cùng nhau tạo nên cuộc hội ngộ này, hẹn nhau năm khác nhé.

“...người đi, ừ nhỉ người đi thực
Mẹ thà coi như chiếc lá bay
Chị thà coi như là hạt bụi
Em thà coi như hơi rượu cay”



Chân Phước Liêm





Chân Phước Liêm



Kỷ Vật





AI-HỮU CỤU HỌC-SINH

Chân-Phước Liêm

Hội quán : 90 Phan-thanh-Giản Gò-Vấp

Điện thoại : 40 690

Số 004 /BCH

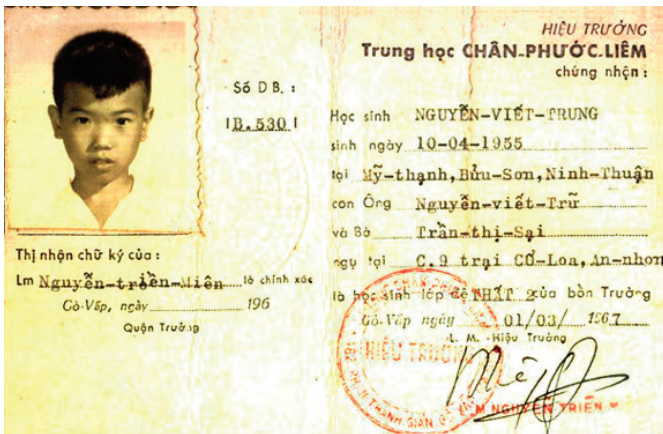
THẺ HỘI VIÊN

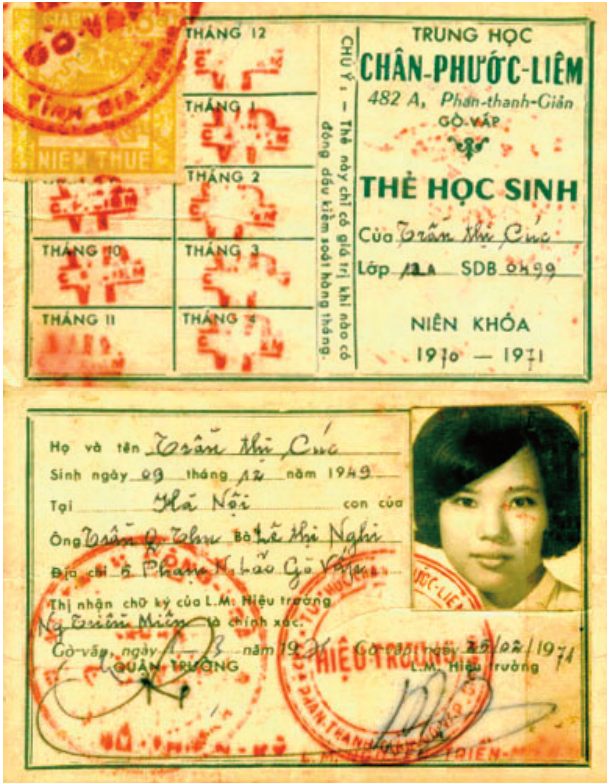


ẢNH
3 X 4

Chữ ký

Họ-Tên ĐINH-NHỰT-TUẤN
 Sinh ngày 19 - 01 - 1953
 Tại SAI-GÒN
 Căn cước số 21/315308
 Cấp ngày 30 - 11 - 1971
 Tại K.B.C 4324
 Địa chỉ 03 LE-LAI GÒ-VẤP
GIA-ĐÌNH





VIỆT-NAM CỘNG HÒA

Tỉnh Đô Thành Saigon

Số 353



CHỨNG CHỈ

(TẠM THAY BẰNG TIÊU HỌC)

Cấp tạm trong khi chờ đợi Nha Tiêu-Học
duyệt-y hồ-sơ thí-cụ và cấp văn-bằng chính-thức.

Trưởng-Ty Tiêu-Học Đô Thành Saigon
 chứng nhận Nguyễn Ngọc Châu Hồng
 sinh ngày 21-02-1953 tại Quảng-Trị
 đã thi đậu bằng TIÊU HỌC khóa 6-H-1964
 tại trường thi Trường Minh Giang

Chánh Chủ-Khảo,
(họ và tên)

Saigon, ngày 18 tháng 4 năm 1964

TRƯỞNG-TY TIÊU-HỌC Saigon,
(họ và tên)

huong



Tue

Bùi Văn Cường

TRUONG-VAN-CUONG

Nhà in Ng-Trung-Thành — Saigon

CHÚ-Ý.-- Chứng-chỉ này chỉ cấp một lần.
Khi cần, phải làm bản-sao xin chữ thi-thực của hành

TƯ - THỰC
CHÂN - PHỤ' ỚC LIÊM

TRUNG - HỌC ĐỆ - NHẤT VÀ ĐỆ - NHỊ CẤP

Gò-Vấp Gia-Định (Kế bên Tổng Y-Viện Cộng-Hòa)

Giấy phép số : 271/GD/HV/ND ngày 13 - 2 - 1961

và số 3717 - GD-HV,4 - 12 - 6 - 1964



THÔNG - TÍN - BẠ

BẬC TRUNG - HỌC

Đệ NHẤT Cấp

Họ và Tên học-sinh

Phu-Duy-Chiến

Phải giữ cẩn thận, vì làm mất không thể có số khác để thay

TRUNG - HỌC TƯ - THỰC
CHÂN-PHƯỚC LIÊM

Từ đệ Thất đến đệ Nhất

482-A Phan-thành-Giản

Gò-Vấp — Gia-Binh

G.P. số 3717/GD/HV4 12-6-1964



CHỨNG CHỈ HỌC TRÌNH

Số 076 CPL/HI

L.M. HIỆU-TRƯỞNG Trung-học Tư-thực CHÂN-PHƯỚC LIÊM, Gò-vấp
chứng nhận :

Học-sinh **VŨ-DUY-THIỆN**

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1953

Tại Tôn-đạo Kim-Son-Ninh-Binh

Con Ông **Vũ Văn Sáng**

và Bà **Đỗ thị Liên**

ĐƯỢC LÊN LỚP

Đã học tại bản trường hết chương trình lớp

LỚP-CHÍNH

Đệ Tứ	Bản	Niên-khóa 19 69 - 19 70
Đệ	Bản	Niên-khóa 19 - 19
Đệ	Bản	Niên-khóa 19 - 19
Đệ	Bản	Niên-khóa 19 - 19

Kiểm nhận

NGUYỄN-SỨC-HIỆU

Gò Vấp, ngày 10 tháng 01, năm 1970
HIỆU-TRƯỞNG

L.M. NGUYỄN-TRƯỜNG-THI

TRUNG, TIÊU-HỌC TU-THỰC
CHÂN-PHƯỚC-LIÊM
482-A Phan-thanh-Giản Gò Vấp

từ Mẫu giáo đôn Đệ nhất ABCĐ
G.P. 6325/GD/TT/TH 12-12-1962
3717/GD/HVA 12-6-1964

Chứng chỉ Học-trình

Số 0035/70 CPL/HT

Linh - Mục Hiệu - trường trường Trung, Tiêu - học
CHÂN-PHƯỚC-LIÊM, Gò-vấp, Gia-định.

Chứng nhận : Vũ Văn Chiêu

Sinh ngày : 01-01-1953 Tại : Kim Sơn Ninh Bình

Con ông Vũ Văn Đăng Nghề-nghiep Khương phi bình

Và bà Đỗ Thị Liên

~~Đã~~ (đã) học chương-trình lớp Đệ Tú 4 tại bản trường
niên-khoa 1969 - 1970

Chứng nhận này cấp để dùng vào việc lưu trữ hồ sơ xin
nạp tại gia nhập Khương Quận

Thực chữ Ký hiệu Gò-vấp ngày 16 tháng 05 năm 1970

L.M. Nguyễn Triên-Miền HIỆU TRƯỞNG

Số: 56 ngày 15 tháng 5 năm 1970

Đỗ Văn Trường Trưởng ban



NGUYỄN-NGỌC DŨ

Độc - Sư

L.M. NGUYỄN-TRIÊN-MIỀN Đ.P.

Trung Tiểu học Tư thực
CHÂN-PHƯỚC LIÊM

482A Phan-thành-Giân
CỒ-VẤP - GIA-ĐÌNH

Số 3717/GD, HV/4 12-6-1964

BAN TRUNG-HỌC
ĐỀ **I** CẤP

LỚP-CHÍNH

PHIẾU BẢO DANH

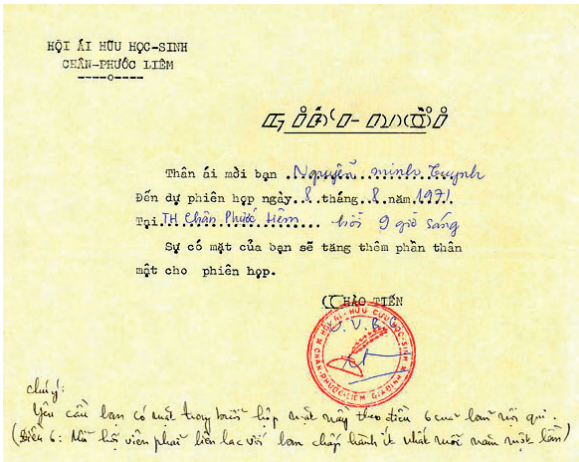
Kỳ thi ĐỀ **II** LỤC-CÁ-NGUYỆT

HỌ VÀ TÊN thí sinh	VŨ - DUY - THIÊN		
NGÀY SINH VÀ NƠI SINH	Ngày Làng	tháng Tỉnh	năm 19 (67)
SỐ KÝ-DANH	77 67		
PHÒNG	ĐỀ-TỬ 4		
NGÀY THI	13 - 04 - 1970		
GIỜ PHẢI CÓ MẶT- tại nơi thi	Trước 2 giờ		
LỜI DẶN	Tuyệt đối không được mang sách vở, tài liệu vào phòng thi.		

Gò-Vấp, ngày 01 tháng 04 năm 1970

BAN GIÁM-ĐỐC





VẤN VƯƠNG

*Cali vừa mới chớm thu
Sáng nay sương rụng trời u ám buồn
Nhớ nhiều vạt nắng Saigon
Ai chia tôi nửa để hong tóc dài?
Để thôi rút cọng tóc mai
Lấy nhau chẳng đặng thương hoài người ơi
Để ngồi gom lá bên trời,
Đốt lên sợi khói bay mùi quê hương*

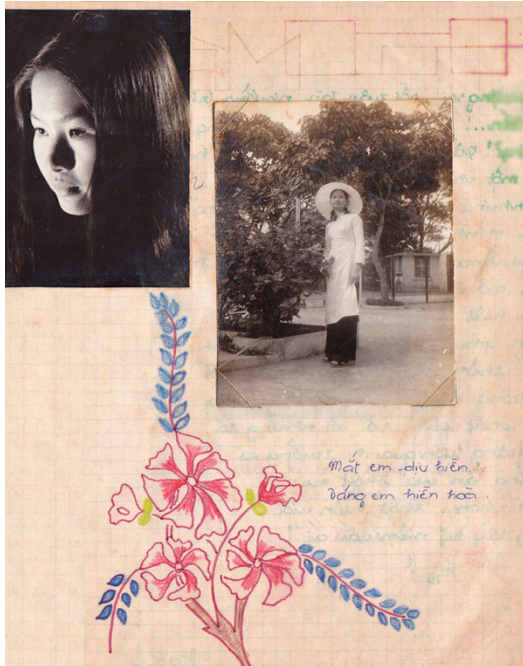
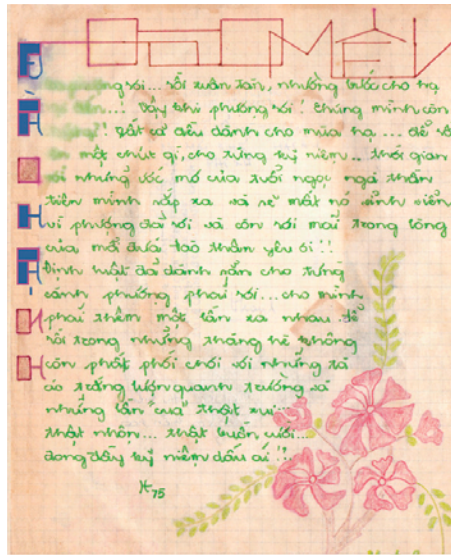
Lương Thị Thúy (April 2011)



*Những
Dòng Mực
... Ngày Xưa*




Chân Phước Liêm



C.P.L. 12.03.75. 2 giờ sáng

Delta yêu mến!

Một cánh hoa lá là một nỗi buồn, hoa lá bôn
 tiếp làm tao chết hẳn, xót xa xót của hoa lá, rồi
 tao sẽ như như đau, rồi như buồn, rồi là vô tình.
 đêm nay cánh hoa. Tao cũng thấy tình tại # làm
 tên tao chẳng khác nào như cánh hoa rơi xuống.
 Như sao này tao đã buồn hơn về những nỗi
 buồn đó, vì tên một cái tên khiến tao vô tình của
 người đời ngay nay, tao sợ phải nhận là đời khi
 tao nghĩ đã vô tình đến nỗi những xác của
 đang chờ đợi, sẽ thấy mặt các tên nhân. Bay
 giờ nghĩ đến tao cũng thấy khi tên xuyên mình
 là có đời đang thêm về làm khi tao về tao
 là vì nghĩ đến ngày mai, tao phải xa mấy
 tên tôi tao chỉ em một
 mình này là người
 an ủi sau công ty em
 ai, cả đến người T.
 Xa mấy lần tao biết tìm
 ai đó dành đau khổ đó.
 Thế đi học xong như thế
 nào đây qua 60 ngày xa
 vắng
 T.H. 12.03.75
 Lima TT.




Cánh T. Long




A. Đ. 12.03.75

Chân Phước Liêm

Đeo kính đi !!!

X
O
X
A
N
H
K
U
O
N
G

Mùa hè lại đến rồi! Bớt chúng ta, báo hiệu cho một mùa xuân kỷ niệm, những cành hoa đang nở tại bờ bên sông, những nụ hoa những bất chợt sẽ gây cho ta một cảm giác buồn man mác.

Một mùa hè này đã gây cho bạn mình quá nhiều kỷ niệm - tất cả những niềm vui của tuổi học trò đang mình bước xa rồi - gặp với mình chẳng biết bao? Có lẽ bây giờ ta chỉ biết buồn thôi bởi những kỷ niệm xưa đó sao?!

Đã kỷ niệm chúng ta những tháng ngày học tập rồi rồi đến ta - tất cả những niềm vui - nỗi - niềm của mình một mùa hè này kỷ niệm...

K. K. K.

Tết 1975 - 76.

K. K. K.



A. Đào, Hồ Hoàn Kiếm



Je 75!.....?.....!

Thường khi những chia tay cũng mang theo một chút buồn mà của nước mắt, một chút ngẹn ngào của lòng đau đớn, một chút ngẹn ngào của phút cuối xút xa. Và như thế, chúng ta những con người của thế kỷ phải chia tay nhau - chia tay nhau, để chúng ta dành nghĩa dẫu con đường bên kia và những hy vọng của chúng ta.....

Chúng ta mang theo mùa hè đến với ta, những khi mùa hè tốt, chúng ta lại mang nó theo chúng ta, nhóm học sinh 11^{B2} & 11^H cứ nhìn thấy nhau, vẫn cười như xưa tập thể..... hơn chục năm đi rồi. và bây giờ mùa hè đã tốt, mang theo niềm vui mừng khôn tả giọt nước mắt đến cho chúng ta.....

Chúc cũng, cũng là lời chúc chân thành như mọi lời chúc khác,..... đến, hãy sống vui trong niềm vui, cầu nguyện cho tất cả các bạn thân yêu gặp nhiều may mắn cho nên học tốt cũng tại nơi trường này, nhưng đừng bỏ quên tất cả người bạn khác biệt hơn các người bạn khác..... Chúc! Nguyễn

N. V. MINH 113



Thất ngũ hạ

Đào miền thượng! * 28/07/1975

Ngày khai trường mình ngập ngừng -
bỏ mộng - diện diện trước một - một
nắng trời mới xua lạt - bạn bè xa lạt -
chẳng chút thân quen -

Đào thượng!
 Những ngập ngừng - bỏ mộng - dưới học
 bạn đầu đã tan biến và may giờ
 tam biệt đầu đầu - chẳng biết sao?
 Thời - đánh phải chấp nhận - im
 lặng - giờ thì - hết cả những gì
 thân yêu - để xa đi - Giờ thì lớp
 học - bạn bè thân yêu - mình sẽ
 mới thế mới - Những buổi học cũ
 đến - vui nhơn - đã hết. Để những
 cho khoảng thời gian xa lạt - hai ta
 sẽ tiếp tục và cố gắng học để một
 tương lai sáng ngời đang chờ đón
 "Anh - Đào" nhé!

Chúc Đào những gì vui đẹp nhất
 trong mùa hè 75

Thân ái!
Phước Liêm



Võ Kim Hoa

Đào thân ái!

Chấm một miền học cấp dưới Bêt Mui.
 Hoa giống nở cũng là hoa "lông biết", bạn
 mình chia tay nhau, đưa vào đời, đưa tới
 lại trường sau 60 ngày nắng gắt. Đây vẫn
 sẽ trường ở ngày cuối mùa mà không
 mang vào thì hỡi thật nhiều kỷ niệm
 rồi Đào!

Những giờ học mình thấy chán nản, chỉ
 muốn bỏ đi rong chơi. Vậy mà người ta
 đến rồi đến vào hôm ấy, tâm lý chúng mà!

Hồng biết và Đào thì sao chỉ "kết duyên
 thầy - thăm hỏi" làm sao! Vì miền học này
 có thể không ai có nhiều kỷ niệm đẹp bằng
 ta. Khi hành phải đang có trong tay quá
 thật ta cũng muốn là về.

Thời thì xin Đào cũng luôn chung những
 ngày gần đây còn lại. Qua tháng xong
 cho nên thầy buồn buồn vì nhiều bạn bỏ nhà
 Đào. Mong có nắng hồng qua 60 ngày nắng
 du thật yên Đào.

Linh

VTKHHA

CHÂN - PHƯỚC - LIÊM

Khó quá! Sao ở Sao muốn mua
giấy viết q' cho Sao đây? Sao hay
ghê, mỗi lần cầm bút bắt cứ một
cười, lùi bút nào lại rồi nhụt rơm
chúng nó biến dần mắt hết nước,
viết vài dòng mà chả biết viết q'
còn kho' hơn cả làm luôn mứa ở đây
có đi khi mình sao sao đi? lộp độp
thì đi chú! khi mình viết ra rồi thất
cảm nghĩ của mình thì nó khó làm
cero dài ấy!

Bà nhìn thì HẠ dần, HẠ dần thì
viết q' cho HA bây giờ, à HA dần là
mình có thời gian dài đi xa thôi rồi.
Nhưng HẠ lại làm cho chúng mình,
nhom mình phải xa nhau những chớ
hai tháng. Chà...! Phấn quai như?
Có đi học đi? lẩn lẩn nghĩ? giờ Sao
chạy một vau ngay mình mới có thể hợp

MƯỜI MỘT BÈ HAI SANG

nhau lại đi du hí dưới chú!
Không biết mình học tới tu,
mình còn hợp để không như? nom
tôi mình có nhiều kỹ niệm tho' quên
quá! Chớ quên Khoa, từ văn cũ
học đây Sao nhé. Cứ xem như tu,
mình nghĩ đi một vau ngay đi rồi
lại xem hợp. Còn không thì xin đừng
báo giờ quên những kỹ niệm em
đâm chúng dưới một mái trường của
nhom chúng mình 11^{be} 1974-1975
nay nhé.

Mong với một mùa hè vui vẻ
dân với Sao

Một người bạn



Cham

DẶNG - CỎ - BÀN

Chân Phước Liêm

Cuối mùa thi đề nghị bán niên 19/04/1975

Này bạn nhé:

Bởi chữ ta thưng tư: chút muốn phiên
 nào pha lẫn tiếng cười...
 Bởi chữ ngây thơ hay - mùa hạ
 nghe chút bóng hương nước trái cây
 trên tay mỗi cuối hàng cây sen trắng.
 Bàn nhỏ, có một chút xé xà ở cái
 viên sỏi với thoiang buồn đang rơi ban ngày.
 Không biết mình có cần gặp nhau
 sau mùa hạ đi của này.
 Trường cấp, bạn bè vẫn được gọi mãi
 tên nhau dù nghĩ trung học cách
 hay trên một bàn.
 Chúc bạn nhỏ của tôi mùa hạ bình yên -
 yêu nhiều bạn nhé -



Linh
 K.Than's -




Đức Thánh Khoa A-pao
 ? ? ?
 Trĩ ? Long

Đào xuân!


Bởi mình qua một mùa hạ, kết rồi như
 buổi rời xa cuối đời, từ biệt sao mãi trong
 những cái đêm trường - mỗi ngày nào còn nghĩ
 những lời lời lời nhau xem một thời hay
 sao... , rồi sẽ đứng người nhau ở một
 góc trời là đây. Đó thì xa rồi hết, tận tay
 mình không nữa. Nó trôi đi, có còn chăng
 là non trong ngày kia kỷ niệm thời phải
 hay rồi - ở riêng bên, ở riêng nữa như
 chỗ khác - còn gì để nhớ kỷ niệm của đời? ư
 thường hết những gì kỷ niệm - là kỷ niệm
 buồn, kỷ niệm vui, sau này thì đừng lo ta
 quên nhớ nữa - dù có sẽ về với quê hương
 đời... ai nhớ thì nhớ về mình ở ngoài xa thế
 một tí để đi trong cái thế giới này: để của
 ta nhớ. Chúc đời tốt trong mùa này.

Linh
 Bích Loan




O.P.L. 11/2
Đ.Đ.Đ. 5
V.Đ.Đ. 10.000

MÙA PHƯỢNG VÌ



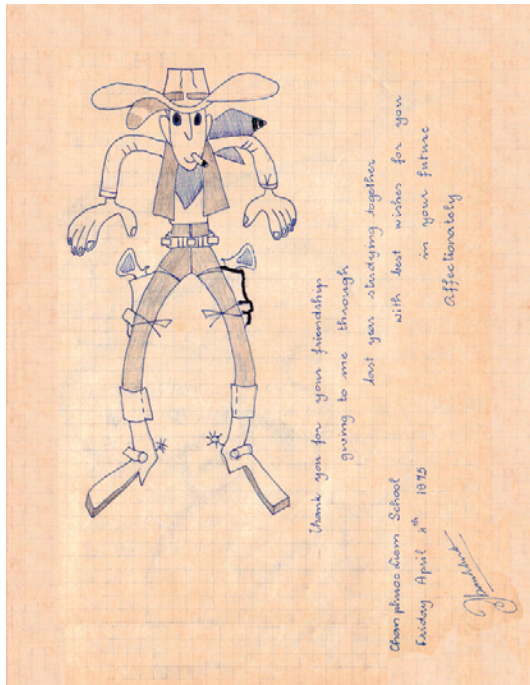
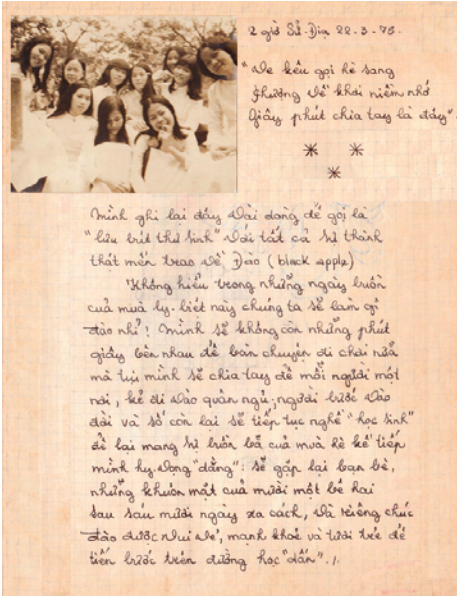
Đàn hương vào tr...
 Sao thường...
 Làn mưa khẽ rơi về bên mái trường của chúng ta. Về bên, phượng nở báo hiệu mùa chia tay đến.
 Thế là chúng ta đã gần đến ngày xa nhau rồi. Nhìn ước luyến luyến của đàn trẻ ngây thơ viết ở nền khi giấy kẻ ô tô es. Thằng hề đã như 0. Muốn bị giải không báo!
 Qua nhau, xa nhau đó là tình, sự. dù mưa mùa xuân kéo nư lại nắng gai khô khan nư phải phượng. H. tên nư ngày tiễn đưa vào hiện học báo và H. đầu có quai nư. Không thể quên học tập làm cho chúng ta quên nhau, biết nhau. giờ xa nhau. Tất cả đã đến rồi. mình chỉ nhìn lại sao không?
 Nắng và gió thổi về từ miền nư. Có dịp ôn trư và duy nghĩ những gì đã qua để tiếc nư...

Một ngày xa cách năm buồn. Liệt sĩ anh hùng.



Cho đến, về mang đi nặng ấy năm buồn thì phá phách của của thời thế sinh...
 Ai bảo in đi mà không buồn khô nư nư? Với chúng qu. Với nư chúng kết. Chỉ có tình người đi nư ấy là khô gai nư.
 Mưa đã rơi xa hết cơn thong nư ngày ấy kẻ nư nhìn bằng tâm tình bị để mãi còn trầm thức trong nư.
 An đi chia phần nư đau khổ. Mưa cơn nư có vì nư ở nư nư bên ta mãi sẽ thấy nư thân. Bù nư nư mắt nư thêm. Tình nư nư chỉ cần thường nư...
 Cho chúng em chỉ để viết nư. Hứa lại cho báo nư ấy báo. nư mãi nư.
 Nhưng nư thế sẽ gặp lại trong nư nư.
 Với em, chúc báo. Vui tron Gò nư kẻ. Và nư mãi con đường học nư.
 Lối đi báo hằng nư.
 "Vinh danh nư... phượng nư. nư nư.
 Mừng nư lớp nư nư nư nư nư... Nguyễn Thị Hoa" 11/2

Chân Phước Liêm



Tháng tư này trời cũng đầy mây trắng,
 buồn thật buồn như khói đất chiều thu.

Thứ hai ngày 14 tháng 4 năm 1975

MY QUOR GURL FRLAND

K
 H
 U
 U
 G
 T
 R
 U
 I
 H
 H

Tặng ve rơm rơm ngoài đầu ngõ làm
 ta nhớ đến mẹ thật nhiều. Bỗng đứng lại
 chiêm ra bãi rồi như một lần tan-trường nữa
 may phước được trông những cánh phượng vĩ
 đỏ thắm, thật tình cờ, thật cổ như ngày nà
 đây như viết lưu bút cho-khúc vâng.

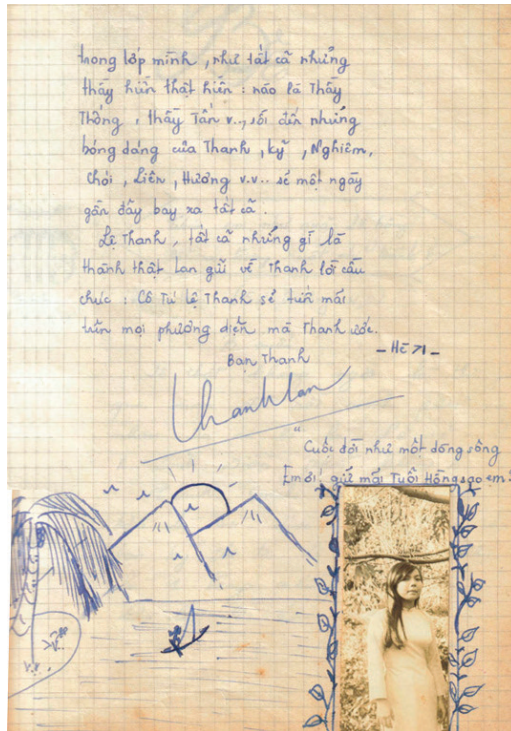
Những cuộc vui nào rồi cũng qua nhanh
 như một giấc mộng. Cơn gió ve vui của
 mùa xuân chủ chỉ là kỷ niệm học những
 mừng và ngày tháng ngọc ngà, để lại
 nơi buồn lờn như đại dương trong lòng con
 sẽ nhỏ...

Mùa tháng 4 phượng nở đầy hoa, và
 một lần nào nữa buồn đến thật nhanh khi
 đi một trong những cánh phượng đỏ sẫm
 trong sân trường thân yêu chân phước liên

© Tháng tư này như chấp chững bên cửa lớp
 H mỗi lần tan trường về thì giọt thủy tinh tay
 H tay làm ướt áo - để dãi một sải mây trắng
 U lờ lờ vì những giọt mưa trong trong làm
 D trên ấy... và buổi chiều này tuy không có mưa
 H những cũng làm cho ta cảm thấy lòng không
 U sạch và 1 thời gian thân yêu chủ sắp rời xa
 O trong năm này, để những giọt nước mắt
 C trong như pha là được dịp dìm sâu mỗi buồn
 L trong tâm hồn em. phút nào sao khi nghe người
 L chẳng trọn trên môi thì mình cứ qui phút
 L này in lòng cho tất cả đều được vẹn tròn
 O trong ý nghĩ, nghe -đào

N Những phút giây này mới thật là đáng quý
 1 vì mình làm sao tìm được một ngày mai, khi
 9 mình làm sao tìm được những vì sao từ như vậy
 7 có những đổi thay, những biến chuyển tâm hồn
 5 bắt đầu sẽ làm mình cảm thấy chuyện gì lúc
 bắt này là vô vấn - nhưng nếu những phút vô
 vấn này không có tiêu mình có thể sống mà
 chết 3 bởi rồi không -đào (!)

Hai này xa lắm rất cả những gì thân
 quen rồi thì nhất in với lòng son kỷ niệm,
 để trong một thoáng tình cờ nào mình chợt
 bất gặp sẽ thấy lòng rất đời...



Chân Phước Liêm

46 71.

Thí nghiệm:

Bố đưa phường về dùng dịch học sinh, ta thấy học sinh mỗi ngày nhiều, đến năm. Mỗi khi cần PHƯỚC LIÊM rồi, học sinh thường phải lên áp vào vì ngoài ra, cứ đến mùa phường là học sinh thường tranh nhau những cuốn sách mới để học như những vật thường, thường vào cuối tuần học TRÒ.

Kết luận:

Mùa phường là HỌA HỌC TRÒ. Phường giúp đỡ học sinh thêm tích cực, mỗi ngày, Thí nghiệm trên sẽ không xảy ra với các học sinh có tâm hồn CHAI ĐÁ.

Trần Văn Sơn

TRẦN VĂN SƠN 11B.



Trường học Chân Phước Liêm

Mùa thi 1911

Bế Chanh,


Biết viết này ở khi cảm xúc hết này, tất cả mọi kỷ niệm trong nhà học của tôi đều cho BẾ CHANH rồi kỷ niệm kỷ niệm, mỗi khi cảm lại quên từ năm nay mùa thi này không biết nói gì nữa.

Trần Văn Sơn
người bạn cùng nhà, người bạn cùng nhà, người bạn cùng nhà.

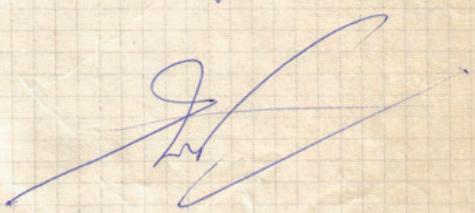
Lan p.

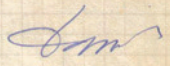
Không gì buồn bằng
ly biệt, không gì đẹp
hơn như kỷ niệm,
không gì quý bằng tuổi
trẻ. Hãy giữ lấy tất cả.
H. 69,
G. S. Việt Nam
Phạm

Tout homme reçoit deux sortes d'éducation :
l'une qui lui est donnée par les autres ^{et l'autre} beaucoup
plus importante, qu'il se donne à lui-
même.
Hu-Vân-Mao
Thầy
Hi.



Mong rằng Kỳ hè 68-69
đi rì ~~Bi~~ Bi không phải là bất
đầu một cuộc đời mới.
Trang như vậy
gặp vấp 16/5/69



Ông Lưu địa
Xin đừng nói gì chia ly, ly biệt
Biết viết gì đây.
Chỉ viết hai chữ gửi đồ cháu
Trần Cao Đel


Cô Lê Thuý,
 Cảm ơn cô đã cho tôi một
 bài phút thăm mai và say lá bài
 trước khi viết tuần văn buổi này.
 Muốn viết thật nhiều nhưng điều
 ngại nhất với tôi là thiếu tài, là
 là tay máy chưa cố gắng đầu tư,
 đã phải kéo một phần nào.
 Ngay này là vẫn là say "trên tay"
 phải chờ: Học và hoạt động,
 hãy say lên với tay văn thơ -
 20/3/20.

Giảo Sư
 Hùng dân

Theo là viết cùng
 của chúng tôi

Thanh
 mên

Thanh!
 Kể từ về, mùa thi đến, có lẽ
 năm nay mình xa nhau mùa rồi, biết
 chúng nào khi mình lại gặp nhau ở
 dưới mùa hương Chanh-phước. Liên tiếp
 đầu này nữa, nơi mùa đã tạo cho mình
 biết học kỹ niệm, nơi cũng có, luôn
 cũng có, bây giờ chỉ còn lại là vắng
 mùa thời, sao muốn kéo lại thời gian
 lại về quá khứ, bỏ lại tất cả những
 kỷ niệm của chúng mình, sao còn nhớ
 rõ từng cái cườm, hai lời thân giao,
 của sao, của mây, của con ky, lần đi
 tìm gặp hình con lợn nữa, có lẽ lần
 đầu tiên mình làm "tổ quái" được, có
 nhiều lúc sao có ý hay về ý của mây
 gần, mây có liên lạc không? Thì có
 liên quan sao thì mây hãy về đi sớm,
 về chúng ta chỉ sống chung với nhau
 ở một thời gian nữa đó thôi, không thể

Tháng ngày vào Hạ 72
Lễ Thanh!

Nắng đã lên rồi Thanh có hay
Hè sang xa cách bốn phương trời
Ve hát tí[?] đũa giờ tam biệt
Phượng cưỡi như tiên phất chia tay
Thanh thây, Thanh mến, Thanh yêu dấu
Có nhớ gì không có tiết sâu
Kiêng ta ăm mới tình ban lễ
Của Thanh gửi lại tâm lòng sâu
Nét bút này đây xanh một thừa
Mẫu giấy bình nguyên thừa học trò
Viết với lên đây hăng chữ nhỏ
Nhân Thanh thưởng mến chỗ với quên.

Phu

Tung duyên kháng nông, tình kháng thắm
nhưng cũng không đến nơi vô danh (?)
Chẳng may có lần lật lại đống trang này
đừng nghĩ mai con nhỏ nào đây nhỉ! (?)
Một lời chúc đẹp cho ngày mai.

PhoLop 12B (1971-1972)

Phu

Cà Ri Hải Sản và Trái Bí Rợ



Nguyên Liệu:

1 trái bí rợ nhỏ

300g hải sản: Cá salmon, tôm tươi, viên mai (scallop)

1 củ hành tây, cắt vuông miếng

3 tép hành hương, băm nhỏ

3 tép tỏi, băm nhỏ

1/4 chén bột

1/2 muỗng cà ri, nếu thích có thể cho nhiều hơn

1/2 muỗng bột nghệ

1 chén nước cốt dừa

3/4 chén evaporated milk

1 chén nước

1 hoặc 2 muỗng gia vị bột nêm gà (tùy ý)

Cách Làm:

- Cắt rời một khoanh tròn phía trên trái bí, lấy ra phần ruột và hạt bí, rửa sạch trong ngoài, để ráo hoặc lau khô. Bỏ vào lò oven 400 độ, nướng khoảng từ 30-45 phút (tùy cỡ lớn nhỏ của trái bí). Lấy trái bí ra khỏi lò.
- Cá hồi cắt khúc vuông, tôm lột vỏ lấy chỉ lưng.
- Viên mai (scallop), trần sơ với nước nóng và thấm khô.
- Rửa sạch hải sản bằng nước lạnh, để ráo và dùng khăn giấy

thấm cho thêm khô.

- Hải sản nêm tí muối + tiêu, dùng dầu olive hoặc bơ chiên sơ qua từng miếng, để qua một bên.

- Dùng dầu olive hoặc beurre xào hành tây cho thơm rồi để qua bên cạnh.

- Bắc nồi lớn (nonstick pan) cho dầu olive hoặc beurre xào hành hương và tỏi băm cho thơm,

sau đó cho bột cà ri, bột nghệ và bột gia vị gà, xào vài phút cho đều.

- Cho evaporated sữa, nước cốt dừa, và bột vào quậy đều dùng đũa bị vón cục.

- Cho thêm nước quậy đều cho đến khi nước sauce gia vị trở nên sền sệt.

- Sau đến cho hải sản + hành tây đã xào sẵn vào, đợi vài phút cho tất cả xôi lăn tăn trên mặt, tắt bếp.

- Dùng muỗng lớn, múc từng muỗng hải sản + sauce gia vị cho vào lòng trái bí, cho nguyên trái vào lò đã được vụn nóng sẵn trước ở 425 độ, nướng khoảng 10-15 phút là được.

**** Món Cà Ri Hải Sản này có thể dùng với cơm trắng hoặc mì ống (spaghetti noodles) của Ý.*

Anh-Đào sru tầm



Đậu Hũ Mềm Chiên Giòn

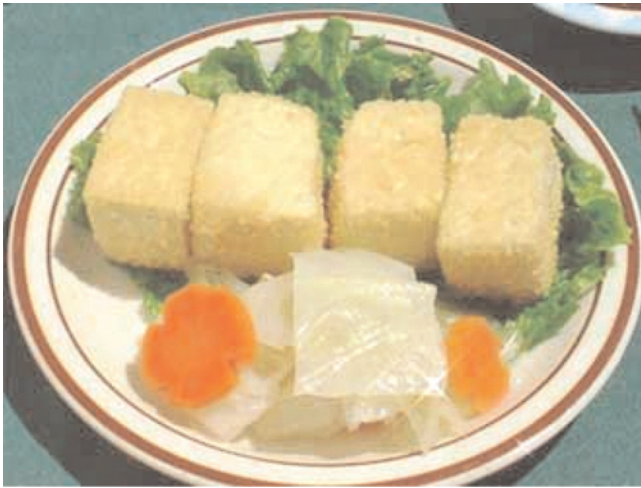
(tiêu chuẩn ngon... hơn nhà hàng)

Vật Liệu:

- 1 hộp đậu hũ loại soft, pasteurized.
- 1 gói bread crumbs hay bread flakes
- 1 tí muối
- Lòng trắng trứng (quậy đều, nêm thêm 1 tí muối)

Chuẩn bị để sẵn:

- 1 tô đựng lòng trắng trứng (quậy đều)
- 1 tô đựng bread crumbs (bóp cho mịn nếu thích, để nguyên sẽ giòn hơn)
- 1 chảo dầu sôi (lửa lớn)



Cách Làm:

Đậu hũ để lạnh cắt miếng vuông độ 3/4 inches (như hình chụp, đừng cắt mỏng hay dày quá khi ăn sẽ mất tính giòn hay mất tính mềm và mùi thơm ngon đặc biệt của đậu nành).



Chảo để dầu ăn khoảng 1/4 bề dày miếng đậu hũ (3/16 inches). Chờ chảo sôi (lớn lửa) từ từ cẩn thận dùng tay gỡ những miếng đậu hũ cắt sẵn (hãy khéo tay vì đậu hũ mềm, dễ vỡ), nhúng 6 mặt vào lòng trắng trứng, rồi lăn vào bread crumbs đậu hũ cho đều 6 mặt, thả vào chảo. Chiên từng mẻ, mỗi mẻ chiên 6 hoặc 8 miếng một lần tùy theo độ rộng của chảo chiên, đợi vàng thì trở bên.

Khi chín, nếu chảo có vị sạn mỡ thì để lên đó, rồi bỏ vào rổ có lót khăn giấy để thấm bớt dầu, khi ăn sắp ra đĩa.

Sauce Chấm:

3 muỗng canh xì dầu + 1/2 muỗng cà phê đường + 3 muỗng nước + 2 muỗng canh hoisin sauce (tùy ý) + 1 muỗng cà phê dấm đỏ (tùy ý, nếu thích một tí chua) + vài giọt dầu mè + vài lát gừng thái sợi chỉ. Tất cả trộn đều, nêm thêm bột mặn ngọt tùy theo ý thích của mỗi nhà, rải một ít hành lá và cọng ngò thái nhỏ để trên mặt chén nước chấm.

**** Công thức này theo tiêu chuẩn nhà hàng. Nhà đông người thì có lẽ mua vài hộp đậu hũ mới đủ, rất vừa miệng và ăn rất ngon.*

Anh-Đào sưu tầm

Một thoáng lạt bàn...

Chào cả nhà.

Có một lần trong lúc “phím đàm” chúng ta đã nhắc đến một vài câu đối Việt Nam và chợt nhớ ra rằng đó là một trò chơi tinh thần rất thú vị. Và thế là các anh chị em cùng nhau gửi điện thư đóng góp những câu đối được nhớ lại hoặc góp nhặt đó đây - từ những câu quen thuộc đến những khám phá mới ít người được biết - với hy vọng chúng ta sẽ tập trung được phần nào để dễ truy tầm khi cần đến.

Tôi tạm đặt tên cho bài sơ thảo này là “Một thoáng Câu Đối Việt Nam”. Biết đâu sau khi được ACE tiếp tục bổ khuyết, sửa chữa mà chúng ta sẽ có một công trình xứng đáng mang một cái tên “đao to búa lớn” đại loại như “Câu Đối Việt Nam Toàn Tập”. Hi hi...

Tôi “cọp-bì” bài dưới đây từ Wikipedia để chúng ta cùng nhau thử ôn lại vài ý niệm về câu đối hầu dễ thưởng thức cái hay cái đẹp của trò chơi Việt ngữ này.

Câu đối Việt Nam được Dương Quảng Hàm phân loại theo ý nghĩa, gồm các loại sau:

Câu đối mừng: làm để tặng người khác trong những dịp vui mừng như: mừng thọ, mừng thi đỗ, mừng đám cưới, mừng nhà mới...

Nhất cận thị, nhị cận giang, thử địa khả phong giai tị ốc.
Sống ở làng, sang ở nước, mừng ông nay lại vĩnh râu tôm
(Nguyễn Khuyến, viết mừng một chánh tổng trước bị cách

chức, sau được phục sự và làm nhà mới.)

Câu đối phúng: làm để viếng người chết.

Nhà chửi nghèo thay, nhờ được bà hay lam hay làm, thất lưng bó que, xắn váy quai còng,
tất tưởi chân nam đá chân chiêu, ví tớ đỡ đần trong mọi việc
Bà đi đâu vợ mấy, để cho lão vất vơ vất vưởng, búi tóc củ hành, buông quần lá toa,
gật gù tay đũa chạm tay chén, cùng ai kể lẽ chuyện trăm năm.
(Nguyễn Khuyến: câu đối khóc vợ)

Câu đối Tết: làm để dán nhà, cửa, đèn, chùa...về dịp Tết Nguyên Đán.

Chiều ba mươi, nợ hỏi tí mù, co căng đập thẳng Bần ra cửa.
Sáng mồng một, rượu say túy lúy, giờ tay bông ông Phúc vào nhà.

(Nguyễn Công Trứ, câu đối làm vào dịp tết lúc còn hàn vi.)

Tết đến không tiền vui chi Tết
Xuân về kết gạo đón chi Xuân.

(Nguyễn Công Trứ, câu đối làm vào dịp tết lúc còn hàn vi.)

Câu đối thờ: là những câu tán tụng công đức tổ tiên hoặc thần thánh làm để dán hoặc treo những chỗ thờ.

Tuế hữu tứ thời xuân tại thủ.

Nhân ư bách hạnh hiếu vi tiên.

(Dịch nghĩa: Năm có bốn mùa, mở đầu bằng mùa xuân. Người ta có trăm tính nhưng tính hiếu thảo là cần trước hết) hoặc:

Mở rộng phương Tiên, công tế thể cao bằng Thái lĩnh
Sống nhờ của Phật, ơn cứu người rộng tựa Cẩm Giang
(Câu đối thờ Tuệ Tĩnh ở đền Bia)

Tùng thanh, trúc thanh, chung khánh thanh, thanh thanh tự tại.

Chân Phước Liêm

Son sắc, thủy sắc, yên hà sắc, sắc sắc giai không.

(Câu đối khắc ở chùa Diệu Đức, Huế).

Câu đối tự thuật: là những câu kể ý chí, sự nghiệp của mình và thường dán ở những chỗ ngồi chơi.

Chị em ơi! ba mươi sáu tuổi rồi, khắp đông, tây, nam, bắc bốn phương trời, đầu cũng lừng danh công tử xác.

Trời đất nhỏ! gắng một phen này nữa, xếp cung, kiếm, cầm, thư vào một gánh, làm cho nổi tiếng trượng phu kèn

(Nguyễn Công Trứ, câu đối tự thuật)

Câu đối đề tặng: là những câu đối làm ra để đề vào chỗ nào đó hoặc tặng cho người khác.

Nếp giàu quen thói kính khời, con cháu nương nhờ vì âm

Việc nước ra tay chuyên bát, bắc nam đầu đậy lại hàng

(Lê Thánh Tông, câu đối đề ở một hàng bán giàu (trâu) nước)

Câu đối tức cảnh: là những câu tả ngay cảnh trước mắt.

Giơ tay với thử trời cao thấp.

Xoạc cẳng đo xem đất ngắn dài.

(Hồ Xuân Hương, vịnh cảnh trượt chân, ngã xoạc cẳng)

Câu đối chiết tự (chiết: bẻ gãy, phân tách; tự: chữ): là những câu do sự tách chữ Hán hoặc chữ Nôm ra từng nét hoặc từng phần mà đặt thành câu.

Tự (字) là chữ, cát giảng đầu, chữ tử (子) là con, con ai con này?

Vu (于) là chung, bỏ ngang lưng, chữ đinh (丁) là đũa, đũa nào đũa này?

Câu đối trào phúng: là những câu làm để chế diễu, châm chích một người nào đó.

Cung kiếm ra tay, thiên hạ đổ đôn hai mắt lại.

Rồng mây gặp hội, anh hùng chỉ có một người thôi.

(Câu đối tặng một người chột mắt mới đỗ khoa thi võ)

Câu đối tập cú: là những câu lấy chữ sẵn ở trong sách hoặc ở tục ngữ, ca dao.

Gái có chồng như rồng có vây, gái không chồng như cối xay không ngừng.

Con có cha như nhà có nóc, con không cha như nòng nọc đứt

đuôi.

Câu đối thách (đối hay đố): người ta còn nghĩ ra những câu đối oái ăm, câu kỳ rồi người ta tự đối lấy hoặc thách người khác đối. Lối đối này thường sử dụng nghệ thuật chơi chữ, đồng âm dị nghĩa...

Con cóc leo cây vọng cách, nó rơi xuống cọc, nó cạch đến già
Con công đi qua chùa kênh, nó nghe tiếng công nó kênh cổ lại
(Câu đối có bốn chữ: cóc cách cọc cạch đối với bốn chữ công kênh công kênh)

Có những vế câu đối rất khó đối như:

Cha con thầy thuốc về quê, gánh một gánh hồi hương, phụ tử.
Vế này khó đối vì hồi hương (cũng có nghĩa "về quê") và phụ tử (cũng có nghĩa "cha con") đồng thời lại là tên gọi các vị thuốc.

Vào vụ đông trường nam bốn phân bắc trồng khoai tây, Sang xuân hạ quyết tâm thu hàng tấn củ.

Vế này cũng khó đối vì đông, tây, nam, bắc (chi hướng địa lý) và xuân, hạ, thu, đông (chỉ các mùa ở Việt Nam)

Da trắng vỗ bì bạch.

Vế đối này của Đoàn Thị Diễm, hiện nay, có khá nhiều người đối nhưng chưa chính, câu đối đã được đăng ở quyển Thế giới mới được coi là tạm ổn nhất.

Câu này là "Tay sơ sờ tí ti" có thể coi là được chẵn, câu này có trong "Thế giới mới" Tí cũng là tay, tí ti là một chút xíu, cũng là một từ láy âm tay sơ là tay còn trong sạch, nguyên vẹn. Xin đóng góp thêm một câu đối về câu: "da trắng vỗ bì bạch" "rừng sâu mưa lâm thâm" hay "trời xanh màu thiên thanh" Hiện nay có một câu đối mới đó là: 'con thầy bắt sư tử" do một học sinh cấp 3 vừa tìm ra. Xem ra câu này chuẩn hơn những câu hiện có.

Dựa vào sự phân loại kể trên, chúng ta sẽ tạm liệt kê những gì

Chân Phước Liêm

đã thâm lượm được vào thành một hệ thống. Mong được các anh chị em tiếp tục bổ túc, đồng thời sửa chữa những sai lầm.

Một thoáng Câu Đối Việt Nam

Câu đối Tết:

Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ
Nêu cao tràng pháo bánh chưng xanh.

Câu đối tức cảnh:

Gác mái ngư ông về viễn phố.
Gõ sừng mục tử lại cô thôn.
(Bà Huyện Thanh Quan)

Lơ thơ dưới núi tiêu vài chú.
Lác đác bên sông rợ mấy nhà.
(Bà Huyện Thanh Quan)

Nước trong leo lẻo, cá đớp cá (Vua Minh Mạng)
Trời nắng chang chang, người trói người (Cao Bá Quát)

Ba hồi trống giục, mồ cha kiếp
Một nhát gươm đưa, bỏ mẹ đời
(Cao Bá Quát)

Lại có bản chi khác hai chữ:
Ba hồi trống giục, ù cha kiếp
Một nhát gươm đưa, đéo mẹ đời
(Cao Bá Quát)

Một thầy một trò một chó cái
Nửa người nửa ngợm nửa đời ươi

Trời mưa đất thịt trơn như mỡ,
Dò đến hàng nem chả muốn ăn

Vũ vô kiềm tỏa năng lưu khách. (Nghĩa là: Mưa không có then khoá mà giữ được khách)

Sắc bắt ba đào dị nịch nhân. (Nghĩa là: Sắc đẹp chẳng phải sóng gió mà làm đắm đuối người ta)

Câu đối tự sự:

Ai công hầu, ai khanh tướng, trên trần ai, ai dễ biết ai? (Đặng Trần Thường)

Thế Chiến quốc, thế Xuân Thu, gặp thời thế, thế thời phải thế!
(Ngô Thi Nhậm)

ĐÔNG Hải phong ba, SỬU qua DẦN tới, quyết lập thế quân
NGUỒU đả HỒ! (Vé xuất của Giáp Văn Dương)

3 vé đối của Hà Sĩ Phu:

TÂY Nguyên hùng vĩ, GỖ quý RỪNG thiêng, chớ quên lời
hợp MỘC thành LÂM ! (Ghép hai chữ MỘC thành chữ LÂM)

NAM Bang tỉnh ngộ: DẦN khôn SỬU khô, đừng sa vòng
lưỡng HỒ phân NGUỒU!

BẮC Phương biển lận, TA lui, NGƯỜI lẩn, phải ngăn trò ích
KỶ hại NHÂN!

Câu đối trào phúng:

Tiên sinh tọa tịch thượng, cốt chi kết, kết chi cốt, cốt cốt kết
kết. (ông thầy ngồi trên chõng xiêu vẹo, nó kêu cốt kết mỗi lần
thầy cựa quậy - Nguyễn Văn Siêu).

Tiểu tử nhập đình trung, thần chi thơ, thơ chi thần, thần thần

Chân Phước Liêm

thơ thơ. (Học trò vào giữa sân ngơ ngác, ngác ngơ, nhìn ngơ
ngơ ngác - Cao Bá Quát)

Đai gia Lạng Sơn, ăn lợn thật sang
Rượu thuốc Bạch Hồ, uống bổ như hạch

Cô Hồng cởi áo cô Hồng trần
Anh Bạch vén quần anh Bạch đái

Cô Hồng cởi áo cô Hồng trần
Anh Bạch mặc quần anh Bạch diện

Trưa chưa? - Chưa trưa
Trúng chúng? - Chúng trúng

Ngứa ngứa gãi gãi, gãi gãi ngứa ngứa, không ngứa không gãi,
không gãi không ngứa, càng gãi càng ngứa, càng ngứa càng gãi
Thương thương nhớ nhớ, nhớ nhớ thương thương, ít thương ít
nhớ, ít nhớ ít thương, nhiều nhớ nhiều thương, nhiều thương
nhiều nhớ.

Câu đối thách (đôi hay đố):

Cây xương rồng, trồng đất rắn, long lại hoàn long (Đoàn Thị
Diễm)

Quả dưa chuột, tuột trắng gang, thử chơi thì thử (Trạng
Quỳnh)

Da trắng vỗ bì bạch (Đoàn Thị Diễm)

(Đã có những câu đối):

Trời xanh màu thiên thanh
Nhà vàng ngôi đường hoàng
Quạ vàng đội kim ô
Rừng sâu mưa lâm thâm
Tay sơ sờ tí ti
Con thầy bắt sư tử

Vũ vô kiềm tỏa năng lưu khách. (Nghĩa là: Mưa không có then khoá mà giữ được khách)

Sắc bất ba đào dị nịch nhân. (Nghĩa là: Sắc đẹp chẳng phải sóng gió mà làm đắm đuối người ta)

Miệng kẻ sang có gang có thép (Tục ngữ)

Đồ nhà khó vừa nhỏ vừa thâm (Trạng Quỳnh)

Lợn cần ăn cám tợn. (Tú Cát)

Chó khôn chớ cần càn. (Trạng Quỳnh)

Trời sinh ông Tú Cát (Tú Cát)

Đất nứt con bọ hung. (Trạng Quỳnh)

Áo đỏ lấm phân trâu,
Dù xanh che dãi ngựa!

Học trò là học trò con, tóc bỏ lon xon là con học trò.

Quan huyện là quan huyện thẳng, xử kiện lằng nhằng là thẳng quan huyện.

Con bò cạp cạp con bò cạp, cạp đúng chỗ bò mà bò đúng chỗ cạp.

Thầy sinh vật vật cô sinh vật, vật đúng chỗ sinh mà sinh đúng chỗ vật.

Anh tiểu thương thương chị tiểu thương, thương đúng chỗ tiểu mà tiểu đúng chỗ thương.

Anh cà phê cà chị cà phê, cà đúng chỗ phê mà phê đúng chỗ cà.

Phụ là vợ, phu là chồng, vì chồng vợ phải đi phu. (vừa chữ Hán lại vừa chữ Nôm)

Ngã là ta, nhĩ là mày, tại mày ta nên mới ngã.

Chân Phước Liêm

Công Rùa đi trước
Cua Rồng theo sau

Con ruồi đậu mâm xôi đậu
Cái kiến bò đĩa thịt bò

Có vài cái vò
Kia mấy cây miá

Không vô trong nội nhớ hoài
..... cửa quan sợ cụ.

Vợ Cả, vợ Hai - cả hai vợ đều là vợ cả.
Con Nuôi, con Đẻ - đẻ con há cậy con nuôi.
Chồng cũ, chồng mới - cũ mới vẫn gọi là Chồng

Ngói đỏ lợp nghè, lợp trên dè lợp dưới
Đá xanh xây cổng, hòn dưới nong hòn trên

Cô gái Quần Lạc, đi chợ Lạc Quần. Đi lạc mất quần, trở về
Quần Lạc.

(Quần Lạc và Lạc Quần là hai làng có thật ở miền Bắc. Không
biết còn hay không?)

Trai Thủ Đức năm canh thức đủ
Gái Đồng Tranh sáu khắc đành trông

Trai Thủ Đức năm canh thức đủ
Gái Nàng Âm mười khắc nằm an

Trai Thủ Đức năm canh thức đủ
Kẻ cơ thân trở lại Cần Thơ

Trai Thủ Đức năm canh thức đủ
(và các vé đổi lại):

Gái Lái Thiêu mặc áo thiếu lai
Dâu Đà Lạt trái to là đọt
Trai Cái Bè đánh bạc ké bài
Chàng Ngọc Diện thường hay nghiện đọc
Nhà Rạch Giá mái che giạ rách
Dân Xóm Mới ăn hay xối món
Sãi Thừa Thiên vào chùa thiên thừa
Nia Cát Lái đan bằng cái lát
(Các câu trên là của CPL Nguyễn Thị Thập)
Chiếu Cà Mau ngồi để cầu ma
(CPL Tu Q)

Trai Bôn Sa (Bolsa) mặc áo ba son (second hand).
(CPL Vũ Ngọc Bội)

Thầy giáo tháo giày, tháo cả ủng thủng cả áo, lấy giáo án dán áo
Nhà trường nhường trà, nhường cả hoa nhòà cả hương, lấy lương hưu lưu hương.

Chiều ba mươi, Thầy giáo tháo giày đi chợ Tết
Sáng mồng một, giáo chức dứt cháo dự hội xuân

Thầy giáo tháo giày đi chợ tết, thấy giàu mà ham.
Thầy tu thù Tây bị tù đày, thầy tù ôm hận.

Thầy giáo tháo giày, vấy đất vấy đày.
Thầy tu thù tây, cạo đầu cầu đạo.

Lái ghe le gái, bò đến bến đò
Thầy giáo tháo giày, vấy đất vấy đày.

Gái Củ Chi, chỉ cu hỏi củ chi?
Trai Thủ Đức, thức đủ xin thủ đức

Chân Phước Liêm

Trai Củ Chi chỉ cu hỏi: củ chi?
Gái Gò Vấp vấp vấp gò la: gò vấp.

Cô gái Hơ mông bên bếp lửa
Chàng trai Mùng tè dưới gốc cây

Nam Kỳ Khởi Nghĩa tiêu Công Lý.
Đông Khởi vùng lên mất Tự Do.

Câu đối xuất ra chưa có người đối:

In nhà in nhà

Học sinh học sinh học

Cụ Đức Thái uống trà Thái Đức, thức đãi cả đêm.

Câu đối do các Anh Chị Em CPL sáng tác:

Chó vàng lông đứng bên vồng lang sữa vang lồng lộng
(CPL Kim Tôn)

Anh Sung Sướng cưới chị Sượng Sùng, càng sượng càng sung
càng sung càng sượng.

(CPL Tô Q.: kỷ niệm đám cưới hai bạn Phong - Lan) * Phải
đọc bằng giọng Huế mới thấy cái hay của câu này.

Chân đi hài Hán, tay bán bánh Đường, miệng hát liêu lường,
ngây Ngô ngậy ngó.

Tay cầm trái Lê, miệng mê điệu Lý, đít ngồi nhấp nhôm, trùng
trục Trần trường.

(CPL Kim Tôn: Xin các bạn cho ý kiến về đối của Tui. Ngây
ngô ngậy ngó và trùng trục trần trường là 2 cụm từ luyện láy

chỉ đối nguyên cụm từ, không đối riêng từng tiếng.)

Ông Vũ Phong quây trời mưa gió, mưa càng to gió càng lớn,
gió càng lớn mưa càng to.

(CPL Vũ Ngọc Bội)

Trai Hóc Môn, (hát ?) trên (em ?) dưới

Gái Gò Công, gồng dưới co trên

(Rê CPL Vincent Nguyễn)

Tạm ghi

CPL Trần Anh Tuấn



VẤN THẾ

Bạn thân mến,

Xin được hỏi: bạn là học sinh trường Chân Phước Liêm, lớp đệ thất năm 1961? Tiếp đến là các lớp lục, ngũ, tứ, vào những năm 1962, 1963 và 1964? Bạn thuộc một trong hai lớp đệ tam 1965? Bạn ban A hay ban B không can chi, miễn là đệ nhị 1966. Và tên bạn có nằm trong danh sách “những kẻ thất học” do không có lớp cho bạn vào tháng bảy 1967? Nếu bạn say “no”, xin bạn lật qua những trang của bài này. Người viết chỉ muốn và cũng chỉ dám tản mạn đôi dòng với những ai say “yes”. Và nếu “yes” thì chúng ta đồng hội đồng thuyền rồi. Để những gì tôi muốn kể về ngôi trường thân yêu và về các lớp chúng ta đeo đuổi trong suốt học trình khá dài, vốn ắp đầy những kỷ niệm thân thương, được bắt đầu như thế này đây:

ĐƠN SƠ BÉ NHỎ

Tham dự Đại Hội CPL/2009, lớp chúng ta có ba người: Nam Hương, Công Bình và Hậu tôi. Công Bình lảnh xăng, ra cái điều bận rộn. Chàng thích là người lãnh đạo, là người cố vấn. Dân Mỹ họ gọi là leader, là advisor. Chàng miệt mài dẫn vợ đi khoe. Thật romantic, khi chàng và nàng tay trong tay rảo khắp lobby. Họ vui tươi như trẻ thơ. Họ hạnh phúc chẳng kém những cặp Anh Đào & Nguyễn Sơn, Thy Hậu & Nguyễn Trí, Hoàng Hải & hiền thê... Nhìn những cặp này, lòng tôi nao nao. Cũng giờ này, vợ tôi đang còng lưng quét nhà, rửa bát. Đang lo cho đứa con trai út của chúng tôi mới hơn mười tuổi đầu. Lo từ miếng ăn đến giấc ngủ. Và rồi, nàng sẽ ngồi bó gối chờ chồng khi xong đại hội, chồng nàng một mình một ngựa về lại chốn cũ, về với tổ ấm của chàng trong đêm hôm khuya khoắt. Trên đường dài

gần hai trăm cây số, mà sương mù càng về khuya càng dày đặc, sẽ là trở ngại, và là một trong những đe dọa, có thể dẫn đến hiểm nguy.

- Anh ơi! Anh đã tới “Ô Xà Xai” chưa?

- Tới rồi

- Anh ơi! Anh đã tới “Đeo Ma” chưa? Mới tới “Đeo Ma”.

- Chưa qua “Đèo Mã”? Hỏi gì lắm thế. Đang chăm chú lái xe.

Sương mù nhiều quá.

Tôi nghe tiếng thờ dài trong phone.

Cái gì đến ắt sẽ đến. Nghe tiếng xe ngoài cửa, vợ tôi chạy ra ôm chầm lấy tôi. “Oh! my God! Anh đã về. Mẹ con em lo muốn chết. Khuya lắm rồi đó. Ngủ đi anh. Mai còn đi lễ. Chúa nhật đây.”

Ngày ngày vợ tôi thường nói sai. Được cái, những “sai số và độ ngờ” trong những cái sai của nàng không bao nhiêu, không đáng là lý do để tôi đưa nàng ra tòa xin ly dị. Nhưng đêm nay nàng nói đúng. Đúng là khuya thật rồi. Kim giây của đồng hồ treo tường đã gần tới con số hai.

Xin tiếp tục kể chuyện đại hội:

Màu hồng đêm đại hội được hồng thêm, do có sự hiện diện của Cha Hà Viễn Lự, cựu Tổng giám thị của trường. Người cha khả kính, luôn quan tâm đến những học trò “già đầu nhưng vẫn dễ thương” của ngài. Của quý thầy cô, những vị giáo sư một thời của trường mẹ, mà hôm nay đã không quản ngại xa xôi, nhọc nhằn; về đây cùng đồng ca với đám học trò của mình những bản nhạc vui mang nhiều nốt son. Và của một số dâu rẻ CPL: những ái dâu và những quý rẻ. Họ đã lấy niềm vui của chồng mình hoặc của vợ mình, làm niềm vui của chính mình. Tình cảm của họ mênh mang, chan hòa và đậm nét yêu thương. Xin cho tôi được nói lên niềm cảm mến chân thành.

Chương trình đại hội khá phong phú. Mọi tiết mục đều toát được vẻ trang trọng và thân thương. Riêng phần ẩm thực thì quá dồi dào. Mọi người ăn uống vui vẻ, chuyện trò tâm đắc. Hậu tôi thích hóng chuyện và góp chuyện với các bạn chung bàn, hơn là im lặng thả hồn lên sân khấu. Xin đừng ai lấy làm lạ, bởi kể

Chân Phước Liêm

này là thế. Hóng chuyện thì nhiều mà góp chuyện chẳng bao nhiêu. Và những gì nói ra, các vàng cũng không dám phét lác, ít xít ra nhiều. Cho mãi đến khi bài hát “Trường Làng Tôi” được các bạn Thu Hà, Anh Đào, Thy Hậu, Lê Phụng... trình bày đồng ca.

Bài hát đã làm tôi thôi ngóng và thôi nói. Tâm trí tôi như đang đong đưa cùng bản nhạc. Bài “Trường Làng Tôi” nằm trong “top fifty” những bài chưa đi qua đời tôi, mà vẫn còn quanh quẩn với đời tôi. Để ngày lại ngày qua, tôi yêu thích chúng. Tôi thích nghe mà cũng thích hát, dù hát ngang phè chẳng ra gì.

Bài “Trường Làng Tôi” đã làm tôi say. Say hơn say thuốc Lào ba số tám. Hỏi bạn không say sao được, khi chủ đề của đại hội là vọng tưởng, là hướng lòng về trường xưa. Bài hát đã đưa tôi về miền quá vãng. Quá vãng của thời niên thiếu, cặm cụi sách đèn. Đã dẫn tôi return cái dĩ vãng xa lác xa lơ của những năm đầu nhà trường mới thành lập.

Trường chúng ta không đến nỗi quá nhỏ bé, chỉ hai gian lá đơn sơ như trong bài hát. Nhưng nó là hiện thân của sự bé nhỏ theo nghĩa tương đối. Với ba năm đầu bậc trung học, chỉ vọn vẹn ba lớp. “Tiến không nhanh, không mạnh, nhưng vững chắc. Mỗi năm chỉ thêm một lớp cho thật chắc ăn”. Năm chúng ta lên đệ lục, có lớp đệ thất mới toe trám vào (lớp của Dy Nhã, Ngọc Vân, Thế Nhân, Hoàng Hải, Quốc Việc, Quý Mão...)

Riêng hai năm đầu, trường không có cột cờ. Ngày nào chào cờ, mọi người đứng nghiêm, ngược nhìn lá quốc kỳ phấp phới trong gió. Trong cái se se lạnh và cái nắng ban mai của một ngày mới. Để ai nấy đều vui một niềm vui rạng rỡ. Lá cờ được gắn cố định vào cán, dài khoảng thước rưỡi, cắm bên trên bảng hiệu của trường, đặt trên sân thượng.

Trong hai năm đầu, nhà trường không có hàng rào hay tường bao quanh. Ngay như cái cổng, một cấu trúc nhỏ nhoi, nhưng cần thiết. Khi mà các trường bạn, trường nào cũng có, còn trường chúng ta “không thèm có” hay “chưa cần phải có”. Mãi đến năm thứ ba, nhà trường mới có cổng; mà cổng cũng chỉ là

hai trụ gỗ, gắn thêm hai cánh sơ sài.

Vào năm thứ ba này, trường có thêm cột cờ làm bằng ống sắt tròn, cao khoảng sáu thước. Dưới chân không bọc không bệ. Nó bị cưỡng bách retire sau một năm đang có job ngon lành. Thay thế nó là một cột cờ khác, khá đẹp và khá cao, khoảng mười mét. Trong oai phong lẫm liệt làm sao. Anh cột cờ này không thua kém bất cứ anh cột cờ nào tại các cơ quan công quyền thời bấy giờ. Cùng với dãy nhà lầu ba tầng vừa xây xong, anh ta có permanent job từ tháng 6/1964.

Về sân trường thì thế nào, chắc bạn chưa quên? Phía sau trường không phải là sân chơi, chỉ là một khu đất khá rộng, cả mẫu tây, cỏ dại mọc um tùm, sau này trở thành sân banh. Sân trường phía bên hông khá rộng. Sao chúng ta lại gọi là phía bên hông? Là vì vào thời gian đó, chưa có dãy nhà lầu. Cấu trúc chính của trường chỉ là tòa nhà nhỏ, một trệt, một lầu quay ra đường Phan Thanh Giản. Sân trước hẹp hơn. Nó chính là mặt tiền của trường. Vậy mà “các cô bác” của xưởng nhuộm bên cạnh, không biết có được sự đồng ý của Cha Hiệu trưởng không, mà cứ ngang nhiên đem những cây vải vừa nhuộm ra phơi, choán một phần diện tích sân đáng kể.

Bạn thân mến.

Chắc bạn cũng như tôi. Chính những nét đơn sơ, bé nhỏ, mộc mạc. Chính dáng vẻ hiền hòa và sự yên bình của trường trong ba năm đầu, đã làm chúng ta yêu mến trường hơn. Tăng thêm trong ta nỗi nhớ nhưng, nhưng nhớ.

PHÁT TRIỂN VÀ PHÁT TRIỂN

Chân Phước Liêm, trường chúng ta, bước vào giai đoạn phát triển từ tháng 6/1964. Vào thời điểm mà tòa nhà ba tầng với nhiều phòng học rộng rãi, khang trang “được khai trương”. Mỗi cấp đều có nhiều lớp, ban sáng và ban chiều. Đáp ứng được hai nhu cầu thiết thực, thứ nhất là số lượng học sinh tăng nhanh, mà dung lượng (sức chứa) của trường không là trở ngại. Dung lượng lúc này là con số gồm bốn số, tức hàng ngàn. Không còn

Chân Phước Liêm

là ba số, tức hàng trăm như trước. Thứ hai là positive, là dấu cộng, được đưa vào thời dụng biểu cho các gia đình có con em theo học. Ban sáng hay ban chiều đều là possible.

Có thể nói một cách không sai lầm rằng, uy tín và tiếng thơm của trường được khởi đi từ niên học 1964, năm chúng ta học đệ tứ. Năm 1964 còn được coi là thời điểm chỉ ra sự vươn cao, sự lớn mạnh, sự phát triển toàn diện của trường trong suốt mười một năm liền không gián đoạn. Cộng thêm ba năm “của cái thuở ban đầu lưu luyến ấy”, để trường chúng ta có được số tuổi chẵn tròn mười bốn, tính đến năm 1975.

Bạn thân mến,

Thầy và bạn là hai danh từ độc lập, muôn đời không đồng nghĩa. Được nhắc đến trong bất cứ môi trường giáo dục nào. Chân Phước Liêm, một trường tư thục Công giáo, là một trong những môi trường giáo dục đúng nghĩa nhất. Ngoài hai tiếng thầy và bạn, còn có thêm tiếng cha. Năm xưa năm xưa, thầy Nguyễn Vũ Khương dạy rằng: ba yếu tố cấu thành quốc gia gồm lãnh thổ, dân, và chính quyền. Cũng vậy, “three in one” của trường Chân Phước Liêm là “cha, thầy và bạn”. Chúng ta cùng “review” ba từ ngữ này. “review” thôi, chứ đừng “recycle”.

QUÝ CHA

- Cha Đoàn Thiệu, Bề Trên của tu viện. Ngài chính là Hiệu trưởng tiên khởi của trường, ít nhất hai niên khóa 1961-1962, và 1962-1963. Ngài thật tốt lành. Ngài chưa đến gần ai, hay ai đó chưa đến gần ngài, thì ngài đã nhoen miệng cười. Những nụ cười thật đôn hậu. Ngài rất nhiệt thành trong thiên chức làm cha linh hướng, cha đỡ đầu cho những ai chọn đường tu trì.

- Cha Nguyễn Đức Hiếu, chuyên dạy giáo lý. Cha chú tâm dạy, và muốn học trò chú tâm học. Bạn nào ảm a ảm ớ là mệch với cha ngay. Được ăn roi hoặc được biết thế nào là quỳ gối.

- Cha Nguyễn Văn Bản, dạy Anh văn cho nữ sinh. Đôi khi ngài cũng có giờ cho cả nam sinh. Cha rất nghiêm. Hiếm khi ngài cười. Vui lắm thì ngài cười nhếch mép, và chỉ nhếch mép mà

thôi.

• Cha Nguyễn Ngọc Thụy, phụ trách môn Anh văn. Giáo trình giảng dạy của ngài là cuốn “Let's Learn English”. Ngoài Grammar và Reading, ngài chú trọng đến Accent mark. Ngài “zọt” Vocabularies bằng cách gọi từng cô, từng cậu lên bảng. Từng chữ, từng nghĩa đã là khó, là lúng túng, đôi khi còn là tắc tịt cho chúng ta.. Thế mà ngài còn bảo viết synonyms và antonyms cho ngài xem thử. Nhức đầu cho học trò của cha quá đi thôi. Nhưng nhức đầu để vốn từ vựng thêm phong phú thì cũng nên nhức, phải không bạn? Suốt năm đệ ngũ, thính giác chúng ta đã quen những lời nhắc bảo của ngài: “Chúa ơi! Sao con lại vậy?”, “Chúa ơi! Sao các con lại làm thế?”

• Cha Hồ Sỹ Thuyên. Trong cuốn Đặc san 2009, khi kể về Cha Thuyên, tôi mắc phải một sai lầm: sai lầm về ý niệm thời gian. Cha dạy chúng ta ba năm (hết năm đệ ngũ), chứ không phải hai năm (hết năm đệ lục). Bệnh hay quên là bệnh khá khổ biền nơi người già. Tôi già rồi nên cũng hay quên. Mong bạn thông cảm.

Ba năm dạy chúng ta; ngoài những gì thuộc về giáo trình giảng dạy, và những gì là kiến thức phổ thông, ngài truyền đạt thêm, ngài còn dạy chúng ta thế nào là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Thế nào là lòng can đảm, là lễ công bằng, là sự bao dung. Thế nào là ý chí, nghị lực và lương tri v.v... Những đức tính cần phải có, để xứng đáng làm người. Chữ người được viết bằng chữ in, viết nắn nót, viết to, viết đậm nét, sau đó được gạch đít hoặc được đóng khung.

Bạn nào học Hóa học chắc còn nhớ, nếu thêm 3% carbon vào sắt, nó sẽ thành thép. Cha Thuyên không muốn các học trò của cha là sắt, mà phải là thép. Những thỏi thép được lấy ra từ lò luyện thép của ngài. Các bạn cùng tôi dành một phút tưởng nhớ ngài nhé. “Cha kính mến, chúng con biết ơn cha về mọi điều cha dạy bảo”.

• Cha Chu Đức Cung, dạy âm nhạc năm đệ thất. Chúng ta được học nhạc lý, xướng âm, cách đánh nhịp và hát hò.

Bạn còn nhớ hay bạn đã quên? Bài “Quốc Ca” và bài “Chân Phước Liêm Hành Khúc”, cha tập hai tháng không xong. Không

Chân Phước Liêm

xong ở đây xin hiểu là cha không hài lòng. Cuối cùng, bằng giọng chán chường và thất vọng, ngài phán: “Thôi, cứ vậy mà hát”.

Phải chăng đã nhiều lần cha nói thầm:

“Cái lớp này, toàn những đứa dốt nát, dạy mãi không được. Sao chúng nó không được lấy một li ông cụ của mình là thế nào nhỉ?”.

Còn chúng ta, chắc nhiều lần cũng muốn thưa thầm cùng ngài:

“Cha kính mến, như cha biết đấy, khả năng âm nhạc giữa cha con mình quá là cách biệt. Chúng con là mặt nước biển trung bình; còn cha là chỗ cao nhất của ngọn Everest, mà khoảng cách đo được là tám ngàn tám trăm bốn mươi tám mét. Chúng con đã cố gắng hết sức, mà chỉ được đến thế. Nếu cha cứ mãi cày sâu cuốc bẫm trên những kém cỏi, dốt nát của chúng con, được ví như những mảnh đất khô cằn đầy sỏi đá, thì khổ cho chúng con đã đành, mà còn khổ cho cả cha nữa. Xin cha thương, ngưng truyền nghề cho chúng con.

Bạn thân mến

Cuốn học bạ của tôi chắc đã bị “quạ tha gà mổ” từ lâu, nên tôi không thể chiếu theo đó để biết được niên khóa 1963-1964, giữa Cha Đoàn Thiệu và Cha Nguyễn Triền Miên, vị nào là hiệu trưởng? Vẫn là Cha Đoàn Thiệu, nếu như ngài tiếp tục thêm một năm? Đã là Cha Nguyễn Triền Miên ngay từ tháng 6/1963, chứ không phải mãi đến tháng 6/1964? Nếu không tìm ra giải đáp cho vấn nạn này, thì bạn Nhã đã đúng, khi bạn ấy nói rằng trường CPL có một năm không có hiệu trưởng. Và Cha Nguyễn Công Thục đã xử lý thường vụ chức vụ này. Niên khóa đó được hiểu là niên khóa 1963-1964.

- Cha Nguyễn Triền Miên, là hiệu trưởng chính danh của trường sau Cha Đoàn Thiệu. Ngài hiền lành và vui tính. Ngài hay cười bằng những nụ cười chúm chím trên môi. Bạn nào vi phạm nội quy kỷ luật, khi được ngài “hỏi thăm sức khỏe”, bạn đó không chút ưu tư, vì ngài chỉ răn đe bằng lời, không bằng “biện pháp quân sự” như bắt quỳ gối, cho ăn roi hay tặng dăm ba ngày cấm túc. Người người nói rằng: ngài là linh mục của

đơn sơ và khó nghèo.

• Cha Nguyễn Công Thục. Khoảng đầu thập niên 1970, Cha Thục hoàn tục. Một số trong thiên hạ, sau này gặp lại ngài, đã điều chỉnh cách gọi, gọi ngài là bác hay chú. Chúng ta đang nhớ về những tháng năm ngài là linh mục, những tháng năm ngài dạy bảo chúng ta. Nên với tôi, lúc này đây, tôi vẫn gọi ngài là cha. Thay đổi cách gọi cho đúng, cho phù hợp, có ai nói là không nên đâu. Nhưng điều này hơi khó cho tôi; bởi hai tiếng “Cha Thục”, trong cái quá khứ mịt mù xa xăm đó, trong cái sâu thẳm của tiềm thức lẫn vô thức, nó đã là “quán tính” mất rồi. Mà xét cho cùng, nếu tôi có gọi ngài là cha, thì ngài cũng không thêm được gì, đồng tiền phân bạc, hay ký lô trọng lượng. Còn tôi, tôi cũng chẳng thiệt thòi mất mát gì. Mong bạn thông cảm.

Cha Thục dạy Anh Văn cho nam sinh năm đệ thất. Có một số giờ, cha dạy thêm toán. “Hôm nay, cha dạy các con phương trình bậc nhất chứa một ẩn số”. Câu nói này như đang văng vẳng bên tai tôi, cho dù nó đã lùi sâu vào quá khứ của năm mươi năm về trước. Phải nhận thật rằng, Cha Thục là mẫu người nhanh nhẹn và linh hoạt trên nhiều lãnh vực.

Từ năm 1962, ngài không còn là cha giáo; chuyển sang làm giám học của trường. Làm giám học, ngài rất nghiêm. Là cha giáo, ngài vui tính, cởi mở và thân thiện. Ngài dạy chúng ta ba bài hát: bài “Silent Night”, bài “Trê Cóc”, và bài “Kỳ Va Pía Nờ”. Cùng với chúng ta, ngài cất cao tiếng hát. Ngài cũng vỗ tay, thật to và thật đều.

QUÝ THẦY

Chúng ta đang nhớ về những người thầy, một số trong tất cả các thầy, trên biểu đồ thời gian từ 1961 đến 1967.

• Thầy Dương dạy đại số năm đệ lục. Thầy tặng nickname cho một số bạn, như bạn Nam Hương là “Hương nước Nam”. Chị Nguyễn Thị Pha là “Tô Đông Pha”. Bạn Nguyễn Văn Tín là “Hàn Tín”. Bạn Mai Trọng Nghĩa là “Trọng nghĩa khinh tài”...

• Thầy Nguyễn Chính Diên, dạy toán thất, lục, ngũ, tứ và lý

Chân Phước Liêm

hóa thất, lục, ngũ. Hai năm thất, lục; ngày nào cảm thấy “mát mình mát mẩy”, thầy để khoảng mười phút kể chuyện “tặng” học trò. Hai truyện kinh dị là “Ma Cà Rồng” và “Hang Văn Dú”, bạn còn nhớ tí nào không? Nghe chuyện, nhiều bạn mặt mày xanh lét, nhưng không chịu bịt tai lại, cứ vẫn muốn nghe. Đây chính là “mâu thuẫn nội tại” đẩy bạn ạ.

- Thầy Nguyễn Mạnh Hà dạy hình học tam, nhị. Giọng thầy sang sảng. Thầy giảng bài trên lầu mà dưới sân còn nghe rõ tiếng thầy.

- Thầy Nguyễn Địch Choát, chuyên trị đại số đệ tam. Thầy có tài ném phấn. Những mẩu phấn được ném “ngay vào mặt” bạn nào chuyện trò nghịch ngợm. Thầy còn bồi thêm những lời mắng mỏ như “học hành như cái thằng kia, thì chỉ có đi binh nhì thôi con ạ”, hoặc “học đã dốt, lại còn nghịch ngợm như thế, thì chẳng có con nào nó yêu đâu”.

- Thầy Việt Lym dạy đại số, hình học, lượng giác đệ nhị. Các kỳ thi Tú tài, thầy giải đề thi cấp kỳ, cho đăng báo sớm nhất.

- Thầy Đầu dạy quang học đệ nhị.

- Thầy Quân dạy hóa đệ tam. Nếu trong khoa Chính trị, Ngoại giao, có những thuật ngữ chính trị, ngoại giao; thì trong ngành Hoá học cũng có. “Ái lực” là một thuật ngữ hoá học; chỉ các chất “kết bè kết đảng với nhau”. Thầy Quân đã để nam sinh tam B “phỏng vấn” thầy, khi chúng ta cố tình khai thác từ ngữ này trong bài thầy đang dạy. Một bạn hỏi:

- Xin thầy cho biết, sau này em có vợ, có thể nói vợ chồng em có ái lực với nhau không thầy?

- Có chứ. Không có, sao lấy nhau?

Bạn khác tiếp:

- Thầy với cô có ái lực với nhau không thầy?

- Sao không?

Được trốn, bạn thứ ba tiếp theo ngay:

- Cái ái lực của thầy với cô mạnh hay nhẹ hả thầy?

- “Dừa dừa.” Hồng mạnh cũng hồng nhẹ. Đừng hỏi nữa, thầy khó trả lời.

Cả lớp được một trận cười quên chết.

- Thầy Đặng Đăng Giai dạy vạn vật đệ ngũ. “Thầy Giai đẹp trai”, “Đẹp trai như thầy Giai”. Chúng ta hay nói với nhau như vậy mà.

- Thầy Tư là danh sư môn vạn vật đệ nhị. Thầy hay pha trò trong lúc giảng bài để lớp học thêm sinh động. Chúng ta nhái thầy bằng cách gọi nhau là “Bó mộc”, “Bó Li-be”, “Chòi li”. Dường như thầy thích bạn nào được gọi là “Chòi li” thì phải.

VỀ VIỆT VĂN

- Thầy Nghị dạy năm đệ thất.
- Thầy Nhân năm đệ lục. Thầy hay cho các nhóm trần thuyết, thi thố tài năng, rồi thầy chấm điểm
- Thầy Khôi năm đệ ngũ. Thầy sinh văn thơ trên các thi văn đàn. Thầy muốn chúng ta cũng sinh văn chương, thi phú như thầy; nhưng chúng ta lại sinh những thứ mà thầy không sinh.
- Thầy Phạm Đình Huy dạy thay thầy Tường sáu tháng còn lại của năm đệ tứ. Vào một ngày cuối thu năm 1964, thầy trầm ngâm nói với chúng ta rằng, thầy thương tiếc cố văn hào Nhất Linh, Nguyễn Tường Tam đã uống độc dược quyên sinh. Thầy chỉ nói thế, và học trò của thầy cũng chỉ biết thế. Sau này chúng ta mới rõ có sự.
- Thầy Ma Xuân Đạo dạy năm đệ tam và đệ nhị. Thầy viết chữ Hán nhanh hơn học trò viết chữ Quốc ngữ. Thầy gieo trong chúng ta nhiều cảm tình tốt đẹp.
- Thầy Nguyễn Minh Đoán phụ trách môn Hiệu đoàn. Thầy còn đảm trách những việc văn phòng.
- Thầy Nguyễn Vũ Khương dạy Công dân đệ tứ. Thầy tốt nghiệp cử nhân Luật Luxembourg. Và là hiệu trưởng trường Nguyễn Công Trứ bên Tân Định.
- Thầy Đỗ Hữu Nghiêm là bậc cao thủ trong môn sử địa đệ tứ. Giọng thầy ấm và oang oang.
- Thầy Hà Thúc Như Mỹ dạy sử địa tam, nhị.
- Môn Pháp văn sinh ngữ phụ, thầy Vinh dạy năm đệ tam, thầy Đạt năm đệ nhị.

Chân Phước Liêm

- Thầy Nguyễn Hà, cao học kinh tế, dạy công dân đệ nhị. Chúng ta thích nghe thầy kể về James Offa, chủ tịch nghiệp đoàn Vận tải của Hoa Kỳ thời bấy giờ.

- Môn Anh Văn, thầy Mạo dạy năm đệ tứ, Thầy Vũ Thế Khang năm đệ tam và thầy Lê Phương, năm đệ nhị. Thầy Phương thao thao bất tuyệt về hai tổ chức SEATO và NATO

BẠN CHUNG LỚP

Thành ngữ Việt Nam có câu “Nhất quỷ nhì nha, thứ ba học trò”. Theo bạn thì cách xếp hạng như thế có gì oan cho chúng ta không?

Lớp chúng ta có những bạn hiền như cục bột, học hành chăm chỉ, nết na lại có thừa, và tất nhiên cũng có những bạn nghịch ngợm, nhưng không quá đáng. Không giống anh Phan Tín trong Quốc văn giáo khoa thư. Trộn chung hai thành phần trắng nâu này lại, thành tố có được là màu xám xám. Dem màu xám xám so với những u tối, tẻ lấu trong thiên hạ, thì chúng ta thuộc hạng nào? Để nhất quỷ nhì ma, thứ ba tham quan ô lại, thứ tư chông bỏ chông chê, thứ năm đa mang lăm vợ, rồi thứ sáu mới đến chúng ta chẳng?

Chúng ta “luận” về màu trắng trước nhé.

Các bạn còn nhớ chị Nhiệm và chị Nhàn không?

Chị Nhiệm là Mẹ Bề trên một dòng nữ. Chị Nhàn là Soeur, Soeur chính hiệu con nai vàng, nhưng chị không ngờ ngác. Chị Sa cũng là dân tu, nhưng tu nửa vời. Tôi quen gọi chị là bà sờ. Chị Lê Thị Thành hát thánh ca thuộc hạng super. Chị mê thánh ca còn hơn Vua Napoléon mê Hoàng Hậu Joséphine. Khi chị “solo”, chỉ những người điếc nặng mới chê bai chị. Những người điếc nhẹ, có kẻ khen người chê. Còn những người thính tai như chúng ta thì tuyệt nhiên không dám hé răng.

Vào một lần thầy Diên bị bệnh, phải bỏ dạy hai giờ hình học. Cha Nguyễn Triền Miên bước vào lớp, với đề thi toán trong tay. Ngài bảo chúng ta lấy giấy làm bài. Lớp im phăng phắc trong

suốt một tiếng rưỡi còn lại. Khoảng một giờ sau, bạn Phạm Minh Hồng đem bài lên nộp, xem xong ngài gật gù. Chuông báo hết giờ, cha thu bài không sót một ai. Cầm xấp bài trong tay, ngài phán:

“Như cha đã nói, bài này là đề thi. Đã là đề thi, thì tất nhiên phải khó. Khó thêm cho các con, vì còn mấy tháng nữa các con mới học hết chương trình; nhưng cha vẫn cho làm thử xem sao. Năm nay là năm thi của các con đây. Cha không chấm điểm, cũng không trả lại bài. Minh Hồng giỏi lắm, đúng 100%, lại xong sớm. Lên đây cha thưởng.”

Cha gỡ chiếc đồng hồ đang đeo trên tay đưa cho Minh Hồng. Hình ảnh này tôi nhớ như in.

Cũng năm đệ tứ, một lần thầy Tường ra đề bình giải (Anh hay chị nghĩ thế nào về câu nói “Thư nhân là thuốc độc?”). Khi trả lại bài, thầy lấy bài của bạn Hà Duy Hiệu được điểm cao nhất, đọc cho cả lớp nghe. Thầy khen bài có bố cục chặt chẽ, nội dung súc tích, lời văn mượt mà, và kết luận không cực đoan.

“Bảo thư nhân là thuốc độc cũng có phần khắt khe quá. Sau khi tận tụy với đời. Sau khi làm tròn bổn phận với gia đình và xã hội, chúng ta vẫn có quyền hưởng nhân. Vui với ruộng vườn. Sống gần gũi với thiên nhiên. Tránh xa những thói đời điên đảo. Là một lối hưởng lạc thanh cao, khác xa những lối hưởng lạc tầm thường”.

Tôi mượn bài của bạn Hiệu đọc lại. Riêng phần kết luận, đọc tới bốn, năm lần và thuộc lúc nào không hay. Đến nay còn nhớ. Để tôi có thể viết lại như trên.

Thầy Nguyễn Minh My, dạy lý hóa đệ tứ. Sau phần giáo khoa là phần bài tập áp dụng. Các bài tập về Volt, Ampère, cả lớp xướng đáp số vanh vách. Bài tập về Ohm, dù ngàn Ohm hay vài ba Ohm, chỉ nam sinh hơn hờ trả lời thầy. Nữ sinh rất hững hờ, lại còn cười tủm tỉm. Qua đến bài tập về Coulomb thì quá thể, như đang có có giặc trong lớp. Nam sinh gào to đáp số, nữ sinh như ngậm hột thị trong miệng, chẳng nói chẳng rằng. Thầy nghĩ các bạn gái chúng ta, tuy thông minh nhưng còn chậm hiểu, nên thầy cho thêm bài tập. Lại vẫn nín thinh. Đến cơ sự này,

Chân Phước Liêm

thầy mới vỡ lẽ, thì ra các học trò nữ của thầy, vì hiền ngoan, nét na, đức hạnh, đã không cho thầy biết đáp số. Không muốn thốt ra những lời khó nghe; chứ nào có chậm hiểu, dốt nát gì đâu. Nếu cứ bạ đâu nói đó, thì còn gì là con gái con đũa nữa?

Hoan hô các bạn nữ sinh. Các bạn là những bông hoa tươi thắm nhất. Các bạn vừa ngoan vừa giỏi. Ngoan hơn nam sinh chúng tôi. Còn giỏi thì gần bằng.

Tiếp đến chúng ta luận về màu nâu, cho đủ hai màu.

Hậu tôi có ba nhóm bạn: nhóm thứ nhất là bạn hàng xóm láng tôi, gồm Quý Trọng, Văn Khấn, Khoa Tường, Ngọc Lũy, Văn Tín... Nhóm thứ hai “có qua có lại”, gặp nhau để hỏi han bài vở, mượn sách, mượn tập, hoặc để tranh luận bất cứ đề tài nào trên cõi đời này, gồm: Ngọc Ánh, Ngọc Liệu, Duy Hiệu, Lê Hạnh, Duy Tung... Nhóm thứ ba gặp nhau chỉ để tán phét, một nhu cầu xem ra không thể thiếu, gồm Làu Pầu, Ngọc Bông, Xuân Phúc, Văn Tâm và Phụng (em vợ thầy Đoán).

Năm đệ lục, trong giờ học của Cha Thuyên, ngài dùng thành ngữ Hán Việt nhắc bảo chúng ta “Ấu bất học, lão hà vi”. Bạn Quý Trọng ngồi bàn trên cùng, quay xuống nói nhỏ:

“Ấu bất học, lão hà vi. Nhỏ không học, lớn làm cu li”.

Bạn Lũy ngồi bên phải tôi, phụng ngay lại:

“Hong phải đâu mày. Ấu bất học lão hà zi. Nhỏ hong học, lóng mông đại gụy”.

Bạn Tín ngồi bên trái tôi, chắc ngứa mép nên đã xen vào:

“Thằng Lũy nói trúng. Thằng Trọng dở ẹc, nói trật lất”.

Hậu tôi im lặng. Vì theo tôi, im lặng vẫn được xem là thái độ khôn ngoan nhất. Đến 10 năm, 20 năm sau, tôi mới nghiệm ra thành ngữ này hoàn toàn đúng. Cha Thuyên cho là đúng nên mới đem ra nhắc bảo chúng ta. Ngài không muốn học trò của ngài sau này lâm cảnh hàn vi. Còn bạn Trọng thì quá thông minh. Cha vừa nói dứt câu, chàng đã hiểu ngay. Chàng còn có công diễn Nôm, và bạch hóa hai tiếng “hàn vi” thành ba tiếng “làm cu li” cho chúng tôi dễ hiểu. Cám ơn bạn Trọng rất nhiều.

Nếu nhỏ không học, lớn làm Đại Úy, thì có học như Tín, như Lũy sẽ khá hơn là cái chắc. Nhưng “răng các anh thừa, là thừa

các anh rằng”, trong danh sách những người tai to mặt lớn, những người có danh có phận với đời, của xã hội miền Nam trước đây, không có tên Nguyễn Văn Tín và Nguyễn Ngọc Lũy. Lạ Thật.

Lớp chúng ta có hai nữ sinh người Hoa, là chị em ruột của nhau. Một người tên A Lìn, người kia tên A Xín. Hai nàng thừa biết mình không đẹp bằng Hằng Nga, cũng thừa biết còn kém xa Tây Thi, Bao Tự, để có thể làm nghiêng nước nghiêng thành. Nhưng những nét thanh tú, những dáng dấp kiều sa được giới ban cho, cộng thêm những y phục thời trang, những chau chuốt đúng thời đúng kiêu, đủ làm hai nàng tự tin, và tự coi mình là cảnh vàng lá ngọc, để ngược mặt nhìn đời, và nhìn các bạn lớp đệ tứ chúng ta.

Đã đôi lần nhóm thứ ba chúng tôi hỏi nhau:

“A Lìn A Xín, hai A anh thích A nào?”

Kẻ bảo A Lìn, người nói A Xín, cứ loạn cả lên. Hậu tôi giả điếc làm ngơ. Ngọc Bồng không chịu, hỏi đi hỏi lại; tôi chậm rãi trả lời:

“A Lìn is good, but A Xín is better”. Bồng la lên:

“Như vậy là thằng Hậu nó thích A Xín hơn A Lìn”.

Một ngày nọ, trong giờ ra chơi, chúng tôi đang mãi tán phét, thì A Lìn và A Xín, dung dăng dung dề đi qua. Như là một cơ may chợt đến, Xuân Phúc vội vã hỏi chúng tôi, cố ý hỏi to để hai nàng nghe được

“A Lìn A Xín, hai A anh thích A nào?”.

Giời ơi là trời! Hai A quay phắt lại, ném vào mặt chúng tôi một cái lườm thật dài, may mà không nguýt. Bị lườm thì cũng phải thôi, bởi chúng tôi nham nhở quá. Cái lườm của hai A không sắc như dao bồ cau; nhưng vì bị lườm lâu, nên chúng tôi đâm ra lúng túng. Mặt anh nào anh nấy cứ dài thườn thượt, như con nít ăn cắp kẹo bị bắt quả tang. Chúng tôi trông thật thảm thương, chẳng khác gì những chiến binh bại trận, bị cột bị trói.

Có bạn nào biết A Lìn và A Xín “của chúng tôi” hiện đang ở đâu không? Nếu biết, xin mau mau “thuyết” hai nàng sớm vào trang nhà, để tình bạn chúng ta kết nối trở lại. Nhân tiện để Hậu

Chân Phước Liêm

tôi xin lỗi hai nàng, và xin lỗi cho các bạn của tôi nữa.

Lớp chúng ta như bầy ong vỡ tổ khi phải rời trường vào tháng 6/1967. Một số bạn tiếp tục đèn sách. Một số bạn khác bước vào đời, mà hành trang mang theo chỉ là “Ép xi lon”. Vào đời trong giai đoạn đất nước quá điêu linh. Đa số không có được những chọn lựa cho riêng mình, dù là ít ỏi. Phần lớn bị đặt vào những vòng xoáy nghiệt ngã; để những bám víu cuộc đời, chỉ mong được tạm bợ, không dám mơ tưởng bền lâu; nhưng vẫn cứ bấp bênh, vẫn cứ bấp bênh. Ngay cả sự sinh tồn, điều hệ trọng nhất, cũng mong manh, cũng là may rủi.

Hầu hết bạn gái lập gia đình. Lên xe hoa về nhà chồng, sống hạnh phúc và đẻ nhiều con. Bạn trai phần đông lên đường nhập ngũ. Nếu muôn màng cũng chỉ bốn, năm năm sau đó. Trở thành sỹ quan Hải quân như Ngọc Ánh, Ngọc San. Sỹ quan Không quân như Công Bình, Văn Lúc... Sỹ quan/TQT như Ngọc Liệu. Sỹ quan Quân y như Văn Khấn. Sỹ quan Quân cụ (ngành đạn dược), làm trưởng toán tháo gỡ chất nổ như Đức Thiệu v.v... Số còn lại là Bộ binh, được đời tặng cho danh hiệu “Hoàng hậu” nghe cũng hay hay. “Bộ binh là hoàng hậu của chiến trường”. Hoàng hậu cái kiểu gì mà chỉ có cày với lội, hết lội lại đến cày. Cày chưa xong đã phải lội tiếp. Bạn Minh mập nhập ngũ năm 1967, đánh đấm hăng quá; không đầy tám năm, tính luôn 9 tháng quân trường mồ hôi đổ, chàng đã lên Thiếu Tá, chức vụ ĐDP. Lon Thiếu Tá trên cổ áo trện bạc màu của chàng chưa được 4 tháng, đã phải gỡ ra, trong nỗi bàng hoàng tột cùng và lòng đau hơn xé.

Một số bạn đã vĩnh viễn nằm xuống trong cuộc chiến bi hùng thuở đó. Như bạn Nguyễn Đức Q, Nguyễn Văn D, Hà Duy T (Đà Lạt), Phạm Ngọc L và Nguyễn Th (Thủ Đức), Nguyễn Minh Tr (Không quân) bị mất tích trong rừng sâu núi thẳm, coi như “die”.

“Bạn bè là nghĩa tương tri”, câu này nghe thân thương quá. Chúng ta thấp nén hương lòng tưởng nhớ các bạn chúng ta, bạn nhé. Xin cho họ được an nghỉ ngàn đời.

Một số bạn có số để bọc điều, không bằng điều, bằng gắm thì

cũng bằng lụa; chứ không bằng lá chuối khô hay giấy nhật trình. Như hai bạn Quách Kim Anh và Nguyễn Nam Hương trở lại trường “làm sư”. Nguyễn Ngọc Bông và Trần Văn Hồ xong cử nhân luật, đang dở cao học thì Văn Hồ chọn binh nghiệp; còn Ngọc Bông vào làm trưởng ban thư ký trong Quốc hội. Bạn Văn Chớ làm kế toán trưởng cho Pacific Airlines, chàng đi đó đi đây, không dưới mười bốn nước, để hết đối chiếu công nợ, lại đến thanh tra tài chánh. Bạn Minh Hồng đã một thời làm Giám đốc công ty xây dựng Thái Sơn. Chớ, Hồng là cặp bài trùng. Cả hai hoàn tất cử nhân Thương mại bên Vạn Hạnh năm 1972. Bạn Quý Trọng, chuyên viên kỹ thuật điện tử, là “top of the line” cho một công ty điện tử ở Sài Gòn. Bạn Hà Duy Hiệu, chính là thi sĩ Hà Huy Dzier. Chàng là dân Văn Khoa, đã dành một quãng đời chàng, cạnh kề tiến sĩ Ngôn ngữ học Nguyễn Đình Đầu, làm những việc mà chàng có thể. Bạn Thanh Chương, có nickname là “Cầu”. Chàng xong cử nhân Việt Hán, hoàn tất luôn Cao học Giáo dục, nhận nhiệm sở ở Bình Tuy năm 1974. Chàng mùa may chưa được một năm, đã ngâm ngùi trong câu ca “thôi rồi còn chi đâu em ơi! Có còn lại chẳng dư âm thôi...”

Bạn Vũ Hoàng Tuấn và hiền thê Cao Thị Hồng Tiến đều dạy Trung học. Quý danh của nàng không phải là Nguyễn Thị Kim Tiến như thông tin sai lạc. Bạn nào còn ngờ ngợ điều tôi nói, xin cứ hỏi bạn Vũ Hoàng Tuấn, hay bạn Vũ Văn Tuấn, sẽ rõ mười mươi. Lớp chúng ta còn có được sĩ Văn Xinh, kỹ sư Văn Thu, Luật sư Hoàng Yên.

Những bạn tôi vừa kể bên trên, mới chỉ khoảng 30% tổng số các bạn cấp lớp chúng ta. 70% còn lại, Hậu tôi không một mảy may tin tức, từ năm Mậu Thân 1968 tới nay. Bạn có biết cái đa số này đang nơi nao không ? “Bóng chim tăm cá” quá lâu rồi. Cũng nên tìm nhau thôi.

Đến đây, Hậu tôi chuẩn bị stop là vừa. Trường quy không phạm, lại phạm Đặc san quy mất thôi. Nghĩ ngợi lăm lăm. Nghĩ ngợi với bạn Dy Nhã, với cô em Thập dễ thương dễ mến, với cả cô em nho nhỏ xinh xinh, quý danh Anh Đào. Không nên

Chân Phước Liêm

miên man thêm, là điều chí phải. Nhưng lại phải kể thêm một chuyện ngắn, xem như phần kết luận.

Vào trung tuần tháng 8/2010, Minh Hồng và Hậu tôi được gặp lại mười một bạn xưa; xưa gần bằng cây đa đầu làng, gồm: Quốc Việt, Quý Trọng, Thế Nhân, Văn Khấn, Hồng Khánh, Văn Thu, Hoàng Tuấn, Duy Hiệu, Hữu Phương, Thăng cận và Tân “Bờ Rô”. Trong hơn ba giờ tao ngộ, chúng tôi chuyện trò chí thú. Nói với nhau không chút tu từ, cũng chẳng tí nào thậm xưng. Vẫn những ngôn từ bất biến: toa moa, ta mi, cậu tớ hoặc mày tao. Gặp nhau trong phòng V.I.P, nhà hàng máy lạnh, ở tuổi lục tuần; mà cứ ngỡ gặp nhau trong lớp, hay trên sân trường, ở tuổi thiếu niên. Cái tuổi ăn chưa no, lo chưa tới. Cái tuổi chưa đũa nào có cái bụng phệ. Không đũa nào bị cái bụng ỏng. Nhưng đít đũa nào cũng, không lép thì teo, không teo thì lép. Chúng tôi đùa giỡn, nói cười ngả nghiêng như chồn không người, khiến hai cô tiếp viên nhà hàng, tuổi con cháu chúng tôi rất đỗi ngạc nhiên. Sự ngạc nhiên của họ hiện trên nét mặt, trong ánh mắt và những nụ cười hóm hỉnh. Họ thích nghe chuyện chúng tôi, nên phần nào chệnh mảng công việc của mình, khiến anh sếp trẻ của họ phải hơn một lần nhắc khéo.

Chúng tôi vẫn như xưa. Không như xưa về hình hài vóc dáng, về màu tóc màu râu. Mà vẫn như xưa bằng tâm hồn mở toang không khép kín. Bằng những cư xử không “copy”, không là phó bản của bất cứ trường phái “Giao tế nhân sự” nào. Vẫn như xưa, vì không có gì là huênh hoang, hợm hĩnh. Mà đã không huênh hoang, hợm hĩnh thì là vẫn thế.

Các bạn thân mến

Các bạn gẫm lại mà xem. Thời gian trôi nhanh quá. Mới ngày nào còn bé tí, vào học đệ thất trường Chân Phước Liêm, mà nay đã 50 năm. Đúng là “bóng câu qua cửa sổ”. Mà trong 50 năm qua nhanh như thế đó, chúng ta bị bao phiền lụy, gặp bao giông tố. Bị văng miếng hay chính trong cuộc của những ngã rẽ cuộc đời. Của những biến dịch, những đổi thay khôn lường. Đúng là “Bạch vân thương cầu”.

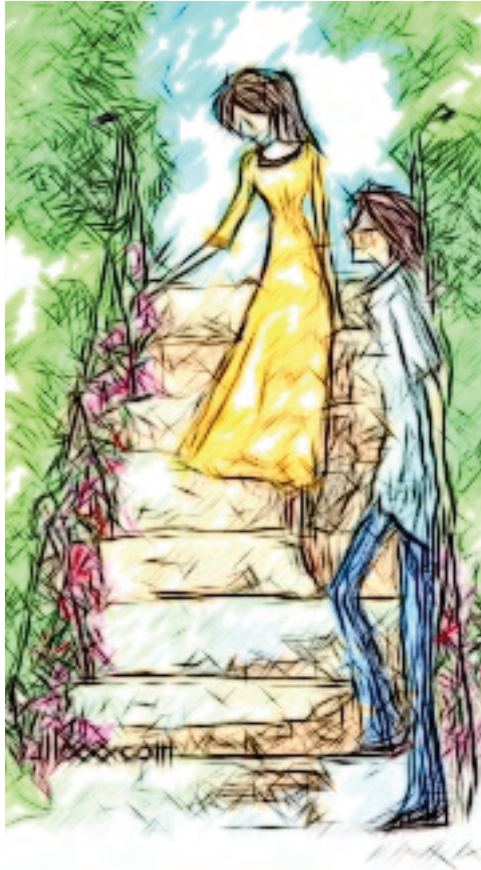
50 Năm và Kỷ Niệm

Hai cái “đúng là” trên đây, có đủ để chúng ta giữ mãi hai tiếng “vẫn thế” với nhau không? Nếu trả lời của bạn là im lặng, thì đó đã là mặc nhiên.

Mong thay!

Mai Văn Hậu

Feb. 11/2011



ĐÔI DÒNG TƯỞNG NHỚ

Để kỷ niệm 50 năm ngày thành lập trường, chúng ta hãy quay về những kỷ niệm của ngôi trường cũ. Những hoài niệm với các vị Linh Mục, Thầy cô giáo và các bạn bè thân thương mà chúng ta đã từng có kỷ niệm, và như những nén hương lòng thấp lên tưởng nhớ đến các vị đã khuất. Chúng ta cũng đã có những bài viết về Cha Nguyễn Triền Miên, Cha Hồ Sỹ Thuyên, Thầy Phạm Đình Huy... Theo như chủ đề kỳ này, chúng ta sẽ viết về các linh mục, thầy cô và một số bạn bè đã để lại những kỷ niệm đẹp hoặc đã ra đi trước chúng ta.

Nhớ Trường Lớp NGUYỄN VĂN KIỆT

Anh đã từng là trưởng lớp Tam 2 niên khóa 1968-69, Nhị B niên khóa 1969- 1970, và trưởng lớp nhất B năm 70-71, dáng anh ốm ốm, dong dỏng cao, hiền lành. Nhờ dáng dấp đạo mạo với cặp kính cận và học giỏi mà anh được các bạn bầu làm trưởng lớp. Tôi không học cùng lớp anh, nhưng thấy anh hiền lành bọn tôi lại hay trêu đùa, anh rất chiều bạn bè. Khi chúng tôi muốn đòi lì xì thì gọi bằng anh, còn nếu không lại bắt anh gọi bằng chị, bọn tôi hay đi ba đưa, nên khi anh nói "Chào ba chị." thì lại cong cớn trêu anh "ba chị vẫn ở nhà".

Anh yêu thầm cô bạn cùng lớp, cả hai người đều e thẹn nên chẳng ai nói với ai lời nào, cả hai chỉ nhìn nhau bằng mắt, nhưng cũng bị các bạn phát hiện, trêu chọc, nhưng buổi đi chơi đầu tiên của hai người thì mãi đến khi anh lên đại học mới thực hiện được. Anh tâm sự nỗi bồi hồi lần đầu tiên được nắm lấy bàn tay

người bạn gái. Ngày ấy được nắm tay nhau như là dấu ấn mở đầu cho một cuộc tình. Không biết anh còn được đi chơi với cô ấy lần nào nữa không? Nhưng làm trai thời chiến, anh đã phải lên đường nhập ngũ sau niên khóa đầu trên đại học, anh từ giả bạn bè vào quân trường thụ huấn.

Ngày ra trường anh được đưa đi làm công tác chiến tranh chính trị trên miền cao nguyên. Anh vẫn thư về thường thăm hỏi bạn bè và kể chuyện tâm tình, nỗi cô đơn nhớ nhà, nhớ trường xưa bạn cũ.

Rồi một buổi chiều tối, cháu của anh đến báo cho tôi tin anh đã tử trận. Tôi bàng hoàng thần thờ, lá thư của anh vừa nhận được hôm trước tôi chưa kịp hồi âm. Anh mới khoe vừa quen chị Tuyết vui tánh nào đó ở nhà bà hàng cơm trong đơn vị cũng hay trêu ghẹo anh. Đêm đó tôi sực sùi viết thư hồi âm, cầu nguyện và chúc phúc cho anh về bên kia thế giới. Ba ngày sau xác anh được đưa về nghĩa trang quân đội, các bạn và tôi đến viếng và thắp hương cho anh lần cuối cùng trước khi gia đình đưa quan tài về quê để an táng. Nỗi xót xa khiến cả đám chúng tôi thần thờ, thẫn thức.

Đó là tâm trạng chung của học trò thuở đó. Vừa bước vào tuổi mới lớn thì tinh thần trách nhiệm đè nặng trên vai, con trai thì trách nhiệm giữ gìn bảo vệ quê hương đất nước, con gái thì trách nhiệm giúp đỡ gia đình. Tuổi mơ mộng yêu thương không được trọn vẹn. Khung trời hoa bướm không chỉ có màu hồng hay màu xanh hy vọng. Đám nam sinh đứa nào có chí học thì cắm đầu vào sách vở, mong không phải ở lại lớp và để khỏi bị đi lính; hay cố gắng để đậu được bằng tú tài, được lên đại học hay vào trường sĩ quan. Gần 40 năm, bây giờ nhớ lại tôi vẫn còn xót xa cho tuổi trẻ VN thuở đó.

(tháng một năm hai không một một – ntt loan phương)

Chân Phước Liêm

Bạn Cùng Trường

Trương Văn Sang học cùng cấp lớp tôi, anh học lớp con trai, anh cao lớn lắm, chắc phải cao hơn một mét bảy, tôi biết anh vì anh hay bị phạt tội... đánh lộn.

Nhà anh cũng ở sau trường CPL và chúng tôi hay về cùng đường. Cái ngõ sau nhỏ hẹp, nếu hai người đi thì phải né nhau, mà bọn con trai thì lúc nào đi cũng như chạy, đụng phải nhau là chuyện thường. Tôi là con bé chân yếu, chậm chạp nên không bao giờ dám về cùng các bạn. Đi học thì luôn đi sớm mà tan học thì về trễ nhất. Đi học tôi chẳng dám chơi với đám trẻ cùng trường vì bọn nó hay trêu chọc tôi.

Một hôm sau khi mọi người về hết tôi mới bắt đầu ra về, đi được một khúc nghe tiếng chạy huỳnh huých phía sau. Tôi vội nép vào một bên để bọn con trai đi qua, ba thằng qua mặt tôi thì đi chậm lại và một thằng bắt chước dáng đi của tôi, rồi cùng nhau cười. Tôi đứng lại xấu hổ thì anh từ đằng sau lách lên, chạy đến nắm áo và đá cho nó một phát rồi quát "Đ.M. lần sau mày biết tay tao!" Làm ba thằng nhỏ chạy trốn chết.

Tôi biết anh từ ngày đó, tưởng anh dù trông cũng du côn, lời nói thì hơi cộc cằn, nhưng sau lần đó tôi không thấy anh đáng sợ nữa. Thịnh thoảng anh hay đi về cùng tôi, và sau đó tôi không còn bị đám con trai trêu ghẹo nữa. Không biết tại càng lớn bọn nó biết suy nghĩ hơn, hay tại vì tướng to con của anh hay đi sau lưng tôi làm chúng e ngại. Nhưng tới năm đệ tứ thì anh phải đi lính. Sau đó vài năm nghe tin anh tử trận, tuổi trẻ thời loạn là thế, tuổi đời chỉ có bấy nhiêu. Vài hàng ghi lại kỷ niệm như một lời cảm ơn chưa hề nói cho một người bạn đã khuất.

(ntt - 2011)

Ban Đại Diện HS CPL : TRẦN VĂN SUNG

Có rất nhiều người biết về anh, một người tích cực năng nổ trong mọi sinh hoạt ở trường. Sung là một trong những học sinh có năng khiếu lãnh đạo. Anh từng là đoàn viên tích cực trong Nguồn Sống. Anh còn một tên mà các bạn đặt cho là Lệnh Hồ Sung! Lúc anh làm chủ tịch Ban Đại Diện Học Sinh trường có rất nhiều sinh hoạt, từ thể thao: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông... đến văn nghệ, bích báo, báo xuân... có cả sinh hoạt xã hội như thăm các viện mồ côi, thăm các chiến sĩ ngoài tiền tuyến... Còn khi tham gia hội CHS Chân Phước Liêm, anh có xin được một văn phòng nhỏ cho ban chấp hành có chỗ đặt văn phòng liên lạc và chỗ cho các cựu học sinh trở về trường có chỗ gặp gỡ nhau.

Anh còn có óc khôi hài và nghịch ngợm, tôi nhớ có lần chúng tôi đi dự đám cưới của một anh bạn ở Xóm Mới, anh tuyên bố: Hôm nay đám cưới toàn thịt chó. Tôi thắng thốt:

"Thật hả? Chết! Mình ăn không được! Mà làm sao biết!"

"Được rồi, để chỉ cho." Anh chàng trả lời rất sốt sắng. Thế là suốt hôm đó, anh chàng đều ghé tai bảo nhỏ với tôi "nó đó!" Tôi không nhớ hôm đó có những món gì, nhưng tôi chỉ dám ăn có mỗi xôi và uống nước. Sau đó kể chuyện với các bạn khác, mới biết anh chàng "trác" tôi thôi, chứ có thịt chó ở đâu mà làm được nhiều món như vậy. Khi tôi hỏi tội, anh chàng chỉ cười trừ. Cũng may mà anh chàng "phá" tôi kiểu đó, chứ nếu chàng ta làm ngược lại, không biết lúc đó tôi sẽ ra sao? Móc họng cho ỏi ra? Hay nó sẽ trở thành món ăn khoái khẩu?!

Sau năm 75, anh lập gia đình, vừa dạy học vừa phải đạp xe kiếm thêm tiền để nuôi vợ và hai con. Anh có kể cho tôi nghe nỗi ê chề khi gặp học trò kêu xe, và những khó khăn, tủi nhục trong cuộc sống. Mang nỗi khắc khoải đó, anh và gia đình đã đi tìm niềm tin, tự do và hy vọng bằng tất cả sinh mạng của cả gia đình. Thiên Chúa, ngài đã đem gia đình anh về ở với Người xa

Chân Phước Liêm

lánh mọi đau khổ, bất công của cuộc đời. Chúng ta tưởng nhớ người bạn tài năng và bạc mệnh này.

(Thiệp Thụy Ngân - 2011)

Thương Nhớ Bạn Thân NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG

Tôi vừa nhận được hung tin Tuyết Nhung đã qua đời, như có một luồng gió lạnh buốt đi từ xương sống đi lên, tôi đưa tay ôm mặt, mẹ tôi vừa mất được 4 tuần, bây giờ đến cô bạn thân của những năm trung học. Chúng tôi học chung với nhau từ năm đệ thất, vì cùng "lùn" như nhau nên chúng tôi thường ngồi bàn đầu. Năm đệ Tam 1 và đệ nhị A là chúng tôi thân với nhau nhất. Tôi nhớ chuyện buồn đầu tiên của gia đình Nhung là ngày nghe tin anh trai tử trận, chúng tôi bùi ngùi ngồi khóc bên nhau.

Năm đệ Nhị A, Trần Thị Hảo, Tuyết Nhung và tôi là bộ ba trong lớp, bên nhau học tập, chơi đùa, văn nghệ... Năm đó trường lớp Nguyễn Châu chọn bài tam ca Lá Thư Trần Thế để đóng góp tiết mục văn nghệ cho nhà trường. Vì nhạc giảng sinh rất ít, nên chúng tôi được các bạn biết nhiều qua tiết mục ấy. Tôi có một tấm hình kỷ niệm, nhưng khi ra phi trường, người ta đã xé tấm hình trước mặt tôi, vì Châu mặc áo lính, kèm theo lời mắng mỏ "còn giữ bức hình này làm gì hả?!"

Lúc mới thành lập hội cựu học sinh CPL, Tuyết Nhung và tôi cũng ở trong ban chấp hành Hội cùng với Đào Văn Tiến, Nguyễn Văn Kiệt... Sau kỳ thi Tú 1, tôi lên lớp 12, rồi vào đại học, xong đi làm... tuy không còn học chung, nhưng thỉnh thoảng chúng tôi vẫn liên lạc với nhau. Tôi nhớ hồi đó mỗi lần nói chuyện mấy chị đi lấy chồng, Nhung thường nói đùa với Nhân và tôi là mấy chị ấy "lên xe lam về nhà chồng". Thế mà sau năm 1975, vì tình hình kinh tế khó khăn, cô ấy cũng vội vã "lên xe lam" về nhà chồng thật. Nhân và tôi dự đám cưới Nhung, chúng tôi nhắc lại ngày xưa cô nàng hăm he sẽ "đạp

dzăng xuống giường" người nào đụng vào cô, làm chúng tôi cười muốn chết. Vậy mà sau khi cưới, cô nàng liên tục sản xuất mấy cô con gái. Là một giáo viên, khi có chính sách hạn chế sinh đẻ, vì chưa có con trai, cô nàng hay đùa và thách thức "tao cứ đẻ, làm gì được tao!" May mắn sao, lần sau đó cô có được chàng hoàng tử, cô mới tuyên bố "ngưng!" để khỏi mất "tiên tiến". Cô chăm chỉ, thân thiện và được nhiều người thương mến vì tính chân thật, cởi mở.

Với Tuyết Nhung tôi có những kỷ niệm vui và dí dỏm, những lần đi chụp hình, có buổi rủ nhau đi sở thú, hoặc ngồi dưới gốc cây bồ đề tâm sự, những lúc đem soài, cóc dí dỏm ăn với nhau dưới học bàn, những lúc phá các thầy mà các thầy không hề biết. Đến khi trưởng thành mỗi khi chúng tôi đến nhà thăm, Nhung thường đem các con ra khoe, bảo các cháu hát hay múa, nhưng các cháu không làm, chỉ thấy hai vợ chồng múa hát cho chúng tôi xem.

Cuộc đời mỗi người có một số phận khác nhau, Tuyết Nhung ra đi trước để lại trong lòng bạn bè một sự nuối tiếc, hụt hẫng. Ai cũng sẽ phải đi đến con đường đó, chỉ là sớm hơn hay muộn hơn. Chúng ta đã có duyên gặp nhau, biết đâu kiếp sau chúng mình lại gặp nhau nữa, Nhung nhỉ?

(Nguyễn Thập 3/2011)

NHỚ THẦY LÊ PHỒ

Với tinh thần Tôn sư trọng đạo của dân tộc Việt Nam, một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy, tôi viết bài này để nhớ về người thầy kính mến như một nén nhang thấp cho thầy. Thầy đã đi rồi nhưng vẫn ở mãi trong lòng những đứa học trò đã được thầy chia cho bao nhiêu ngàn chữ trong kho chữ đã tạo vốn sống một con người.

Chân Phước Liêm

Sau năm 75, buổi trưa hôm ấy khi tan chợ tôi đạp xe về mệt nhọc với cái nắng Sài Gòn chói chang, đổ vội một tí gạo vào nồi bắc lên bếp nấu bằng lá dứa, cho kíp các con ăn đi học thì con bé lớn ngoài sân bước vào nhà một mình, tôi hỏi:

"Em đâu con?" Con bé chỉ ra đường nói:

"Em còn ngoài đường đó má."

Tôi vội chạy ra đường dẫn cháu vào, bỗng tôi thấy vương trên đám cỏ dẫn vào Nghĩa trang chùa Phổ Chiếu vài mảnh giấy nửa rách nửa còn, có một vài chữ được tô đậm, làm lạ tôi nhặt lên coi, trời ơi, "Học Sinh CPL Vô Cùng Thương Tiếc thầy Lê Phổ". Tôi thấy mắt tôi mờ đi, tôi không tin vào chính mình nữa....

Thầy Phổ dạy tôi Hoá năm lớp 10. Lúc thầy dạy tôi thầy đã lớn tuổi và lúc nào thầy cũng có điệu xỉ gà trên môi. Với tôi kỷ niệm nhất với thầy là năm ấy thầy vừa nằm bệnh viện về, anh Tuấn trưởng lớp đứng lên vừa nói với thầy vài câu để hỏi thăm thầy thì anh Tuấn xúc động quá chảy nước mắt cả lớp cũng chảy nước mắt theo vì nhìn thầy héo hắt quá với những con ho rũ rượi. Tôi là con bé ngoan trong lớp, thầy chẳng bao giờ phải la rầy. Năm đó Cha Trần cho tôi đi học Anh Văn và đánh máy tại trung tâm CTI, buổi sáng đi học quá giang nhờ bạn chở nhau bằng chiếc xe đạp đằm. Lúc đi học về ghé trường CPL học luôn buổi chiều, đang đạp đến góc Duy Tân thì vô ý vạt áo dài của tôi bị cuốn ngay vào bánh xe rách toạc ngang lưng. Hai đứa loay hoay tìm cách gắn vạt áo vào và đạp về cho kíp giờ học buổi chiều, giờ đầu là giờ Hoá của thầy Phổ. Sau cả tiếng đi tìm nhà nào họ mở cửa vào xin họ giúp để may đở vạt áo vào, chúng tôi cũng về đến lớp trễ gần nửa tiếng. Tôi vào lớp với nước mắt vòng quanh, tôi đứng cạnh bàn thầy áp úng trình bày cho thầy biết nguyên nhân, thầy hỏi chuyện và khi dạy xong còn dẫn tôi lên văn phòng để các cô vá vạt áo lại.

Sau năm 75 là những cơ cực nghèo khổ, tôi trốn tránh cả bạn bè, trốn tránh gặp người quen, tôi không muốn nhận tin tức

của bạn bè và bất cứ của ai. Ra đường gặp bạn bè tôi cũng đều ghé nón che mặt như che một thân phận người quá đọa đày.

Đọc những dòng chữ biết thầy đã mất, tôi chạy vội sang nghĩa trang cạnh nhà. Đây rồi, ngôi mộ vừa mới đắp có tấm bia, tôi gục xuống khóc. Thầy ơi, thầy ở đây mà con có biết đâu, cơm gạo chan đầy nước mắt và mồ hôi để con phải vật lộn với nó, nhiều khi con không còn biết chính mình là ai nữa mà. Kỷ niệm thời đi học hiện về trong tôi rõ mồn một với bóng dáng người thầy kính yêu. Đã đành sinh ly tử biệt là kiếp vô thường của con người không sao tránh khỏi nhưng sao tôi vẫn còn rất gần với các bạn mà tôi không được nhìn thầy trong những giây phút sau cùng, thầy ơi...

Từ đó khi rảnh tôi hay sang thấp cho thầy nén nhang, con tôi còn lấy bông mười giờ trồng trên mộ thầy, nhìn nét mặt thầy hiện từ sau tấm ảnh đầu mộ, tôi vẫn van vái thầy, xin thầy cho con bé học trò nhỏ của thầy được bình an trong mọi việc. Vài năm sau chỗ đất chôn thầy họ bán đất hết, chùa xây tường xung quanh khi muốn vào nghĩa trang chỉ đi vào ngõ chánh, mỗi lần sang thấp nhang mộ thầy tôi phải đi vòng nếu không muốn bắc thang leo bờ tường thấp thấp chỉ cao ngang đầu.

Mấy năm tôi đi xa không về xóm cũ, các con tôi lớn dần và bận với trăm ngàn công việc, tết phone về cho các con, nhắc chúng ra xem bụi bông trồng trên mộ còn sống hay không và nhắc con nhớ thấp cho thầy nén nhang. Vì mãi mãi trong ký ức chúng tôi vẫn nhớ về người thầy hết đời tận tụy cho học trò và những công ơn này trong đời không bao giờ tôi quên được. Cảm ơn thầy rất nhiều thầy ơi!

(Lương Thúy 2011)

CHUYỆN ĐỜI QUA

Gặp lại PHẠM MINH HỒNG và MAI VĂN HẬU
tại HAI LÚA 16.08.2010

*Ngẫm lại, đời trôi sững sốt thay,
Thoáng vờn trai trẻ đã già ngay!
Khi chờ xuân tới, trăng vàng vữa,
Lúc đón thu về, mộng lất lây.
Bao nỗi ngậm ngùi cơn gió giật,
Lắm phen xào xạc áng mây bay.
Ơn Trời - dấu biết đông xuân vũ,
Vẫn ấm lòng vui chuyện trúc mai...*

HÀ HUY DZIỆU



DƯ ÂM ÁO TRẮNG

Qua bao nhiêu năm xa quê hương, xa vòng tay yêu thương của gia đình, trôi giạt đến miền đất giá băng, hoang vắng, chúng tôi bắt đầu từ hai bàn tay trắng, miệt mài nơi đất khách quê người. Con cái cũng lớn dần, từ từ rời xa tổ ấm nhỏ bé. Cuộc sống tẻ nhạt sáng đi tối về, cũng những công việc ấy, cũng vẫn con đường ấy, cũng vẫn quang cảnh ấy, làm tôi thấy nhàm chán quá, trống trải quá, cô đơn quá...



Đêm nay ngồi trước cái Lap Top, vu vơ vào trang Bếp Gia Đình định tìm vài món ăn lạ. Tay tôi vô tình click vào icon nào không biết mà bất chợt hàng chữ Chân Phước Liêm High School hiện lên. Tim tôi như ngừng đập, tôi không thể tin tưởng nỗi đôi mắt của mình: Ô, Mai Hương với chiếc nón lá yêu kiều, hình như... Liêm bên cây đàn, còn đây ngôi trường với hành lang dài mà ngày xưa mình đã rượt Quốc chạy trốn chết vì dám nhát sâu đo. Lại có cả hàng phượng vĩ dễ thương gọi lại trong tôi hình ảnh một người thường đứng đợi sau những giờ tan học để cùng chung đường về.

Nước mắt cứ tuôn ra không biết tự bao giờ, tay tôi run rẩy không biết bắt đầu từ đâu, chỉ biết khóc và khóc... Con chim nhỏ thất lạc, lẻ loi bất ngờ tìm được tổ ấm, tình thương chan chứa. Con chim nhỏ bắt đầu ca hát líu lo khi thấy hình của: BỘI, VŨ PHONG, PHẠM TUÂN, THÁI VÂN. Đúng 100% rồi, NHÀ CỦA TÔI đây mà.

Ngôi nhà yêu dấu với bạn bè thân thương, vậy là từ nay tôi đã có nơi nương tựa tinh thần.

Với vòng tay mở rộng của Thập hôm sau là tôi liên lạc được

Chân Phước Liêm

với gần hết bạn bè, mọi người kêu trời khi biết được nơi tôi định cư trong ba mươi mấy năm qua - Bắc Cực.

Hàn huyền, tâm sự, kể lể những nỗi niềm mong nhớ, mừng mừng tủi tủi cảm giác thật gần gũi với các bạn, sự yêu thương chân thành tìm kiếm lẫn nhau sao mà ngọt ngào quá. CẢM ƠN ANH TIẾN, CẢM ƠN THẬP, CẢM ƠN ANH ĐÀO, CẢM ƠN NHỮNG VỊ ĐÃ ĐÓNG GÓP ĐỂ THÀNH LẬP NGÔI NHÀ CHÂN PHƯỚC LIÊM.

Ngồi trước trang hình ảnh, từng khuôn mặt của thời áo trắng lại tìm về: A, Thầy Tấn! Thầy giáo trẻ, đẹp trai với giọng trầm ấm nhắc tôi nhớ lại những ngày gần Tất niên, những giờ học cuối thường thì ca hát, kể chuyện, hay bán đấu giá...

Tôi nhớ hôm đó là giờ của Thầy Tấn, thầy đề nghị là HÁT - người nào hát xong là có quyền chỉ định người kế tiếp, nam sinh thì yêu cầu nữ sinh và ngược lại.

Thầy Tấn bắt đầu với bản nhạc Nụ Tầm Xuân, lời hát ngọt ngào dí dỏm..., chấm dứt bản nhạc Thầy chỉ vào một bạn nữ và cứ tiếp diễn qua lại như thế. Bầu không khí rất là vui nhộn, càng lúc càng sôi động, hào hứng. Tôi thì cứ ngồi yên thưởng thức văn nghệ, tuy trong lòng cũng hơi nom nớp lo sợ, van vài đừng ai nhớ tới tôi làm phước và cũng làm ơn đừng ai chỉ Phương, vì nếu chỉ anh chàng, thì anh sẽ hát, mà hát xong thì phải chỉ định người tiếp nối. Nếu chỉ cô bạn nào thì tôi sẽ giận, mà chỉ tôi thì tôi sẽ CHẾT. May mắn quá chừng, không ai để ý đến hai đứa chúng tôi, mắt tôi cứ nhìn đồng hồ mong cho sớm tới giờ về, để được thoát nạn.

Càng lúc càng mừng, một bạn nữ sinh hát xong thì yêu cầu Nguyễn Văn Tân. Tân hiên ngang đứng lên và cất tiếng hát: "Ai đi ngang trên cầu bông té xuống sông ướt cái quần nylon, vô đây em dù trời mưa anh cũng đưa em về..." Mọi người vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt, Tân mỉm cười, lịch sự cúi đầu đón nhận những tràng pháo tay và bắt đầu quyết định ai sẽ là người kế tiếp.

Bên phía nữ sinh đột nhiên im phăng phắc, hồi hộp chờ đợi... anh chàng Tân chậm rãi đưa mắt nhìn về phía những người đẹp ngồi: Thái Vân, Kiêm, Hà, Bông, Mai Hương... bọn họ đã bàn tính với nhau, nếu người nào bị kêu ngay tên, thì lập tức chun xuống gầm bàn, rồi phóng ra cửa, vọt luôn... Đôi mắt của Tân lại từ từ chuyển qua bàn của những ngôi sao sáng: Thu Hà, Ngọc Hạ, Mùi, Tuyền, Tuyên... Ai cha, tức mình quá, tại sao mắt anh chàng không chịu dừng lại ở đó mà cứ di động lần lần đến xóm nhà của bọn tôi...

Tân "địa" ngay bàn của tôi. Tôi nghĩ anh chàng sẽ gọi tên của Liên Ngọc hay Thảo, vì họ ngồi ngang với Tân nhưng anh ta lại nhìn qua chị Nga, chị Nga quay đầu nhìn lại. Tôi bắt đầu hơi run, kéo áo chị Nga kêu đừng nhìn về phía anh, đừng để Tân chú ý đến bàn mình, vừa nói tôi vừa cố thu nhỏ cái thân hình ốm nhách như que tăm (Võ Như Tố đã tả chân dung tôi thế đó) của tôi lại, núp sau lưng của chị Nga.

Hai lỗ tai của tôi bỗng lùng bùng, tôi nghe rõ ràng - "HUỲNH DUNG" - hồn vía tôi bay hết lên mây, trái tim muốn nhảy tọt ra ngoài, mặt mày xám ngắt, không biết tính sao đây? Trèo ra cửa sổ thì không được, chun xuống trốn dưới gầm bàn thì sợ, còn phải học thêm nửa năm nữa với mấy ông này, không biết là mấy ông ấy sẽ đặt tên mình là gì nữa!!! Tôi run lấy bẩy, từ từ đứng lên... Nói thiệt nhen, nếu tôi mà biết có chuyện vượt biên thì lúc đó tôi đã chun đại xuống gầm bàn và ngồi luôn ở dưới đó không thêm lú đầu ra coi ai dám làm gì tôi, rồi sau đó tôi bỏ xứ đi luôn...

Nhìn qua hướng Tân thì thấy rõ ràng Vũ Phong đang nói nhỏ với Tân là kêu tên Huỳnh Dung. Cả hai Phong, Tân cùng cười khoái trá, đưa mắt nhìn tôi, chờ đợi. Tôi sợ quá kêu lên cầu cứu: "Phương ơi Phương, hát dùm..."

Vừa mới nói được có mấy tiếng là bên nam sinh la ó lên:

"KHÔNG ĐƯỢC HÁT DÙM, PHẢI TỰ HÁT."

Tiếng của Vũ Phong và Tân là lớn nhất. Tôi không biết là mình đã gây thù chuốc oán với hai ông tướng này hồi nào mà giờ bị

Chân Phước Liêm

phá te tua. Hai chân mềm nhũn không đỡ nổi thân hình của tôi, cố tựa vào bàn cho bớt rung, làm nguyên cả cái bàn cũng rung theo, mặt mày xanh lè, nước mắt tuôn xối xả, cứ nhìn về hướng Phương, đứng yên như pho tượng, nói chẳng ra lời, chứ ở đó mà ca với hát. Chị Nga thấy tôi tội nghiệp quá nên tình nguyện hát thế. Giọng hát của Nga dịu dàng, êm ái... Tôi ngồi xuống từ từ cho bớt run, lúc bình tĩnh trở lại... liếc qua phía hai ông thần con, thấy hai trụ đang hiu hiu tự đắc, tự nhiên lửa giận bùng lên, tức quá mà... miệng bèn lẩm bẩm đọc thần chú trừ ếm hai tên này:

"Úm-ba-la-ba-la cầu cho hai tên Vũ Phong và Nguyễn Văn Tân nếu mà đi trên cầu lớn, cầu nhỏ, cầu dài, cầu ngắn, cầu độc mộc, cầu nứa, cầu tre, cầu t... bất kể cầu gì, hễ có chữ "CẦU" là sẽ bị té xuống ướt như chuột, giống như trong bài hát..."

Kể từ đó hai tên: Phong, Tân được ghi thêm vào cuốn sổ NHỮNG KẸ THÙ CỦA TÔI, đứng sau Trương Kiến Quốc. Hãy để đấy, quân tử trả thù 38 năm không muộn!

Dung Lê (xuân 2011)



Sinh Hoạt

Hội

CH&CPL



Lễ Tang Thân Mẫu CPL Nguyễn Thị Thập, USA - 02/17/11



Lễ tang thân phụ Nguyễn Hùng Sơn & Anh Đào
USA - 04/14-/11



Đám cưới Vũ Phong & Lan
USA - 01/08/11



Tiệc cưới Nguyễn Kim Hải & Tiếp, USA -
02/19/11



CHSCPL tham dự Hội Chợ "Festival"
Minnesota, USA - 08/21/10



Họp mặt thân hữu, USA - 09/22/10



CHSCPL hội ngộ nhân dịp Đại Hội Thánh Mẫu,
Missouri USA - 08/04/10



Họp mặt nhân ngày Mai Văn Hậu và Phạm
Minh Hồng về VN - 08/16/10



Buổi họp hội ngộ với Thầy cô Lê Quốc Tấn
CA, USA - 07/26/10



Các bạn viếng thăm thân phụ của CPL Tuấn
CA, USA - 07/30/10



Họp bạn cùng thầy Mẫn và Đa Minh Sông Mao,
Alhambra, CA, USA - 07/03/10



Cha Lự dâng Thánh lễ cho Tùng
Minnesota USA, 07/17/10

Chân Phước Liêm



Nam Hương Họp Bạn CHSCPL, VN -
05/30/10



Họp mặt CHS CPL cùng Chân Hải, VN -
03/03/10



Buổi hội ngộ với Cha Hà Viễn Lự, USA -
04/11/10



Các bạn CPL viếng lễ tang thân mẫu của
bạn Hoàng Chính, VN - 02/27/10



Thanh Thủy họp mặt với các bạn chung lớp,
VN - 02/28/10



Thanh và các con thăm gia đình Lê Trọng
Tài, Iowa USA - 02/28/10

Chân Phước Liêm



Buổi Tiệc Tân Niên với anh Nguyễn Trọng
Khôi, CA, USA - 02/27/10



Buổi họp mặt với Thầy Trần Thiện Đạt, VN -
02/09/10



Thanh Hương hội ngộ cùng các anh chị CPL
Minnesota USA - 02/14/10



Cha Trần dâng Lễ Tạ Ơn - Con gái Nguyễn
Ngọc Quyên - VN 12/27/09



Buổi họp mặt tất niên Kỷ Sửu 2010, CA,
USA - 01/05/10



Lễ tang Gioan Baotixita Hoàng Thanh Tùng,
USA - 01/16/10

Chân Phước Liêm



Sự họp bạn các bạn CHSCPL,
VN - Tháng 11, 2009

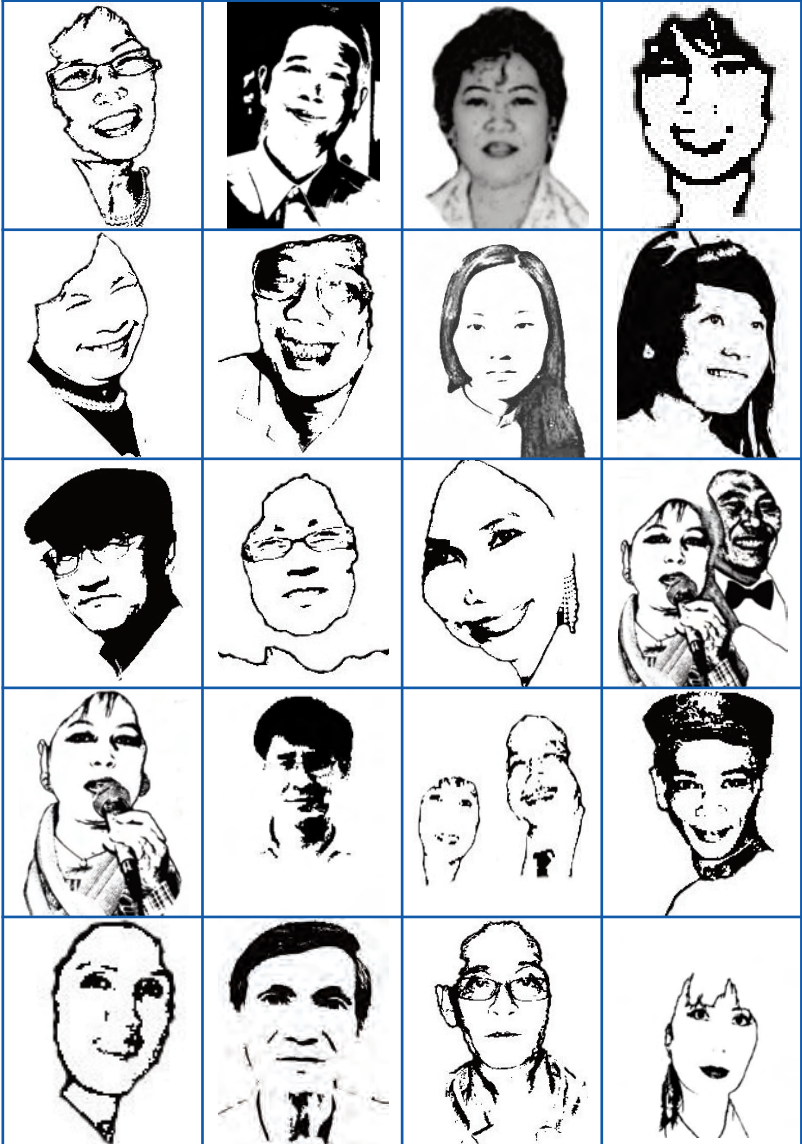


CHS CPL thăm viếng bạn Đa Minh Phạm
Văn Quán, VN - 11/28/09



Chuyến ghé thăm Hoàng Hải San Diego,
USA - Chúa Nhật 12/20/09

Đố Ai...Chân Phước Liêm?



Chân Phước Liêm







CẢM ƠN

Chúng tôi, ban biên tập xin trân trọng cảm ơn quý Cha, quý Sơ, quý Thầy Cô, và các anh chị em cựu học sinh Chân Phước Liêm đã yêu cầu, khuyến khích, ủng hộ, góp ý, giúp đỡ mọi mặt tinh thần, tài vật, và đã viết bài cho Đặc San hầu chúng tôi có thể hoàn thành Đặc San chủ đề “50 Năm và Kỷ Niệm 2011”.

Chúng tôi cũng không quên cảm ơn các anh chị em đã ủng hộ chúng tôi hết mình thời gian và tâm huyết một cách kín đáo, giúp cho việc thực hiện Đặc San dễ dàng và nhanh chóng. Điều này làm cho Đặc San đẹp và mỹ thuật hơn. Nhưng hơn hết, chúng tôi đã tiết kiệm được thật nhiều về mặt tài chánh, những chi phí cho việc trình bày và in ấn để có nhiều ấn bản hơn đến cho gia đình Chân Phước Liêm.

Dù đã cố gắng thật nhiều, kính mong quý Cha, Sơ, Thầy, Cô, và các anh chị em lượng thứ cho những sơ sót xảy ra trong lúc thực hiện Đặc San Chân Phước Liêm cầm tay đọc của năm 2011.

Thân mến.

Thay Mặt Ban Biên Tập.

Vũ Ngọc Bội

Chân Phước Liêm

MỤC LỤC

1- Thư Chủ Bút	Vũ Ngọc Bội	3
2- Thư Ngỏ	Nguyễn Thị Thập	7
3- Đứa Con Trai	Hoàng Chính	10
4- Áo Trắng Một Đời	STH	26
5- Bạn Nó Đã Ra Đi...	Nguyễn Kim Tuyền	27
6- Tình Chỉ Đẹp	Densée Tím	30
7- Bạn Thân	Tướng Kim Quỳnh	32
8- Lời Tạ Lỗi	Tướng Kim Quỳnh	32
9- Bạn... Thân Ừ?	ntt	33
Chuyện Vui		34
10- Cô CPL Nơ Tím	CPL 1967	35
11- Nơ Tím Ngày Xưa	LKM	40
Chuyện Vui		47
12- Biển Đêm 2	Xuân Thi	48
13- Trăng Sáng 2	Nguyễn Thập	48
14- Biển Đêm 3	Xuân Thi	49
15- Trăng Sáng 3	Nguyễn Thập	49
Chuyện Vui		50
16- Câu Thủ Đá Bóng	Quách Kim Liên	51
17- Cuộc Xe Của Người...	CPL Văn	52
18- Chờ Một Vần Thơ	Densée Tím	60
19- Kỷ Niệm Xưa Còn Đó		61
20- Dai Lo Bi	Xuân Thi	66
Chuyện Vui		77
21- Dòng Sông Vắn Đố	Hoàng Chính	78

Chân Phước Liêm

22- Gửi Người... Thổi Sáo	Quách Kim Liên	93
23- Em Đưa Anh Sang Sông	V Sáng	94
24- Khoảnh Khắc Mênh Mông	Hà Huy Dzielu	102
25- Hoài Cố Nhân Ơi	Người Ở Lại	103
26- Hoài Niệm	Nguyễn Thị Hiếu	105
27- Học Sinh Thi Vị... Phó	Liêm Nguyễn	108
28- Hội Ngộ	Đình Nghĩa	112
29- Mối Như Ngày Hôm Qua	L Tam	114
Chuyện Vui		120
30- Mưa Dầm	Chu Ngọc Trì	121
31- Mưa Chiều Tháng Bảy	Hà Huy Dzielu	125
32- Người Ở Lại	Người Ở Lại	126
33- Ngày Cửa Mẹ	Xuânthi299	129
Chuyện Vui		132
34- Nhật Ký Úc Du	Nguyễn Thập	133
35- Nhớ Thương	Nguyễn Văn Thịnh	150
36- Nhìn Về Kỷ Niệm	Lương Thị Thúy	151
37- Tình Lận Đận	Tưởng Kim Quỳnh	161
38- Oanh	Đình Nghĩa	163
39- Tha Hương	Lương Thị Thúy	166
40- Những Khoảnh Lặng	Lương Thị Thúy	167
41- Tiệc Nối	KT	170
42- Viết Về Mẹ	Thúy Lương	171
43- Sinh Thiết	hoàng chính	176
44- Tình Xưa	Nguyễn Văn Thịnh	183

45- Thiên Đàng Địa Ngục	Hồng Hải	184
46- Hình Ảnh Hội Viên		185
47- Tóc Mai Sợi Ngắn...	Anh Hát	190
48- Tôi Nhớ Một Người...	Trần Anh Tuấn	193
49- Tường Trình Đại Hội...	Phan Dy Nhã	196
50- Kỷ Vật		233
51- Vấn Vương	Lương Thị Thúy	242
52- Những Dòng Mực...		243
53- Cà Ri Hải Sản	Anh Đào	262
54- Đậu Hũ Chiên Dòn	Anh Đào	264
55- Một Thoáng Lạm Bàn	Trần Anh Tuấn	266
56- Vấn Thế	Mai Văn Hậu	278
57- Đôi Dòng Tường Nhớ		296
58- Chuyện Đời Qua	Hà Huy Dziejou	304
59- Dư Âm Áo Trắng	Dung Lê	305
60- Sinh Hoạt Hội CHSCPL		309
61- Đố Ai...		319
62- Cảm Tạ	Vũ Ngọc Bội	323

